



THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ

TRUNG TÂM THÔNG TIN KHOA HỌC - HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN



**BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG,
ĐẤU TRANH PHẢN BÁC NHỮNG QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH
TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG TRONG TÌNH HÌNH MỚI**



THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ

TRUNG TÂM THÔNG TIN KHOA HỌC - HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN



BAN CHỈ ĐẠO

PGS, TS Phạm Minh Sơn
PGS, TS Nguyễn Thị Trường Giang

BAN BIÊN TẬP

TS Nguyễn Thanh Thảo
ThS Lê Thị Phương Hào
ThS Vũ Thị Hồng Luyến
ThS Phạm Thị Thúy Hằng
ThS Trương Thị Mỹ Linh
Trần Thị Việt Nhung
Phạm Thị Hằng

Địa chỉ: 36 Xuân Thủy - Cầu Giấy - Hà Nội
Điện thoại: 024 38340041

*Ảnh bìa 1: Đồng chí Võ Văn Thường và đồng chí Nguyễn Xuân Thắng trao giải thưởng cho các cá nhân có bài viết đạt giải A
(Nguồn: hcma.vn)*

PHẦN I - LÝ LUẬN CHUNG VỀ BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG, ĐẤU TRANH PHẢN BÁC NHỮNG QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH

• PHẠM VĂN GIANG

Quan điểm chỉ đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam về đấu tranh, ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch 3

• TRẦN VĂN PHÒNG

Chủ thể, nội dung, phương thức tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch hiện nay 15

• LÊ THỊ CHIÊN

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch theo tinh thần đại hội XIII của Đảng 27

• NGUYỄN XUÂN THẮNG

Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới 37

• NGUYỄN VĨNH THANH

Giá trị, sức sống của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong thời đại ngày nay và một số yêu cầu đặt ra đối với công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng thời kỳ mới 49

• PHAN TRỌNG HÀO

Nhận dạng các quan điểm sai trái, thù địch chống phá nền tảng tư tưởng, quan điểm đường lối của Đảng, nhà nước ta hiện nay 63

• LÊ THÁI SƠN

Âm mưu, nội dung, phương thức, thủ đoạn của các thế lực thù địch can thiệp vào quá trình xử lý đối tượng xâm phạm an ninh quốc gia 75

• ĐINH NGỌC GIANG

Những yếu tố tác động đến công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới 85

• NGUYỄN DUY BẮC

Về một số nội dung, phương thức, hình thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch 98

• PHAN THẮNG AN

Nắm vững và giải quyết vấn đề chính trị hiện nay với công tác đấu tranh chống “tác động chuyển hóa” của các thế lực thù địch 108

PHẦN II - BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG, ĐẤU TRANH PHẢN BÁC NHỮNG QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG TRONG TÌNH HÌNH MỚI

• TẠ VIỆT HÙNG, HÀ SƠN THÁI

Nâng cao ý thức bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trên không gian mạng hiện nay 120

• TRẦN MINH VĂN

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trước những xu hướng tư tưởng tiêu cực trong môi trường trực tuyến ở Việt Nam hiện nay 139

• TRẦN TUẤN DUY, PHAN TRẦN MAI PHƯƠNG

Giải pháp tăng cường bảo vệ không gian mạng theo quan điểm của Đảng và pháp luật của nhà nước **152**

• ĐẶNG VĂN LUẬN

Phê phán một số luận điệu phủ nhận dân chủ xã hội chủ nghĩa Việt Nam trên mạng xã hội **162**

• LƯU THÚY HỒNG

Âm mưu, thủ đoạn chống phá trong lĩnh vực tư tưởng của thế lực thù địch nhằm vào tầng lớp thanh niên Việt Nam trên không gian mạng hiện nay - Một số biến thể và giải pháp **173**

• NGUYỄN THÁI BÌNH, TRỊNH.T. THU HIỀN

Nhận diện và phòng, chống “Thông tin xấu, độc” trên mạng internet hiện nay **188**

• TRẦN DOÃN TIẾN

Tạo “sức đề kháng” và “tự miễn dịch” trước thông tin xấu độc **198**

• LÊ VĂN PHỤC

Phát huy vai trò đội ngũ giảng viên lý luận chính trị trong đấu tranh phòng, chống luận điệu sai trái, thù địch trên không gian mạng hiện nay **207**

• PHẠM THÀNH TRUNG

Định hướng tư tưởng bộ đội trong đấu tranh phòng, chống quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng **220**

• PHẠM VIỆT TRUNG

Xây dựng lực lượng tác chiến không gian mạng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc **226**

• NGUYỄN HỒNG ĐIỆP

Xây dựng nhân quan chính trị của học sinh, sinh viên trước tác động tiêu cực của mạng xã hội **233**

• ĐỖ THỊ THU HẰNG

Vấn đề đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ nòng cốt bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch trên mạng xã hội Việt Nam hiện nay **244**

LỜI GIỚI THIỆU

Sự ra đời và phát triển của Internet và mạng xã hội đã tạo ra những thời cơ và thách thức cho tất cả các quốc gia, dân tộc trên thế giới. Không gian mạng đã xóa nhòa những khoảng cách địa lý, xây dựng xã hội toàn cầu. Internet và mạng xã hội đã góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, trở thành công cụ rất quen thuộc và là “một phần tất yếu” của các tầng lớp xã hội.

Tuy nhiên, bên cạnh những tiện ích do Internet và mạng xã hội mang lại, các thế lực thù địch đang triệt để lợi dụng không gian mạng để đăng tải thông tin xấu, độc, bịa đặt, xuyên tạc, chống phá chế độ, nhất là trong bối cảnh hiện nay, với sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, việc lợi dụng không gian mạng để chống phá cách mạng Việt Nam càng trở nên tinh vi, phức tạp với mức độ nguy hiểm khó lường. Điều này đã tác động tiêu cực đến tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, làm cho một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân giảm sút lòng tin vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý điều hành của Nhà nước, vào chế độ và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Nhận thức rõ tầm quan trọng của việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 về “*Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*”. Nghị quyết đã nêu những quan điểm và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nhằm củng cố trận địa tư tưởng của Đảng trong bối cảnh toàn cầu hóa và tích cực, chủ

động hội nhập quốc tế của đất nước. Việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch trong không gian mạng là nhiệm vụ thường xuyên, thiết yếu đối với các tổ chức cơ sở Đảng, mỗi cán bộ, đảng viên và người dân.

Để góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình hiện nay, chúng tôi sưu tầm, tuyển chọn một số bài viết của các học giả, nhà nghiên cứu uy tín đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành, biên soạn ấn phẩm Thông tin chuyên đề số 06/2021 với chủ đề **“Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác những quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng trong tình hình mới”**. Kết cấu thông tin chuyên đề gồm hai phần:

Phần I: *Lý luận chung về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác những quan điểm sai trái, thù địch*

Phần II: *Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác những quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng trong tình hình mới*

Trong quá trình biên soạn ấn phẩm, chúng tôi có sử dụng một số tài liệu từ các tạp chí và internet mà chưa có điều kiện xin phép trực tiếp tác giả. Ấn phẩm chỉ sử dụng với mục đích làm tài liệu tham khảo nội bộ, không vì mục đích kinh doanh. Chúng tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành đến các tác giả. Mặc dù Ban Biên tập đã hết sức cố gắng, song trong quá trình biên tập, không tránh khỏi khiếm khuyết. Rất mong nhận được ý kiến đóng góp của bạn đọc.

Trân trọng cảm ơn!

BAN BIÊN TẬP

PHẦN I

LÝ LUẬN CHUNG VỀ BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG, PHẢN BÁC NHỮNG QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH

QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VỀ ĐẤU TRANH, NGĂN CHẶN CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH

✍ TS PHẠM VĂN GIANG

Học viện Chính trị khu vực III,
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Tóm tắt: Các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị ở cả trong và ngoài nước luôn tìm mọi cách để chống phá cách mạng nước ta với nhiều âm mưu, thủ đoạn ngày càng thâm độc và xảo quyệt; đặc biệt là từ khi Việt Nam tiến hành sự nghiệp đổi mới. Bài viết phân tích quá trình hình thành và phát triển những quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về đấu tranh, ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch từ thời kỳ đổi mới đến nay.

Từ khóa: *Đổi mới; quan điểm của Đảng; thế lực thù địch.*

Abstract: Hostile and opposing forces and those taking advantages of political opportunities, both domestically and in foreign countries, are trying all ways to fight and disrupt our country's

revolutionary process with increasingly malicious and cunning conspiracies and measures, particularly since Vietnam stepped forward on the reform pathway. This article analyzes the process of forming and developing the viewpoints of the Communist Party of Vietnam on combating and preventing from misleading and hostile views from the reform period to the present.

Keywords: Reform; viewpoints of the Party; hostile force.

Ngày nhận bài: 20/4/2020 Ngày biên tập: 23/4/2020 Ngày duyệt đăng: 25/5/2020

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc (ĐBTQ) lần thứ VI của Đảng đã nhận định: “Kẻ thù ở ngoài nước và trong nước thường xuyên tìm cách phá chúng ta về tư tưởng. Chúng tung ra đủ loại luận điệu xuyên tạc nhằm phá hoại Đảng và chế độ ta. Những người cộng sản phải nêu cao tinh thần cách mạng tiên công, nhạy cảm nắm bắt tình hình, kịp thời đập tan mọi luận điệu phản tuyên truyền của chúng...”⁽¹⁾. Trên tinh thần đó, Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 24/8/1989 của Hội nghị Trung ương lần thứ 7, khóa VI một số vấn đề cấp bách về công tác tư tưởng trước tình hình trong nước và quốc tế hiện nay đã nhấn mạnh: *hệ tư tưởng chỉ đạo sự nghiệp cách mạng XHCN là chủ nghĩa Mác-Lênin*. Đảng ta luôn trung thành với chủ nghĩa Mác-Lênin, quán triệt bản chất cách mạng, khoa học và vận dụng một cách sáng tạo vào điều kiện nước ta. Các tổ chức của Đảng phải quan tâm triển khai giáo dục chủ nghĩa Mác-Lênin một cách rộng rãi trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, mở rộng và tăng cường trận địa tư tưởng XHCN. Đấu tranh chống lại mọi luận điệu phủ nhận, xuyên tạc chủ nghĩa Mác-Lênin.

Cương lĩnh
Cương lĩnh xây
dựng đất nước
trong thời kỳ quá
độ lên chủ nghĩa
xã hội (năm 1991)
đã chỉ rõ, các thế
lực thù địch
thường xuyên tìm
cách phá hoại chế
độ XHCN và nền
độc lập dân tộc của
nhân dân ta. Do
đó, nhiệm vụ của



Hội thảo khoa học “Nghiên cứu định hướng, giải pháp bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch trên mạng xã hội” do Học viện Báo chí và Tuyên truyền tổ chức tháng 11/2019 (Ảnh minh họa)

quốc phòng - an ninh là bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, lãnh thổ toàn vẹn của Tổ quốc, bảo vệ chế độ XHCN, sự ổn định chính trị, trật tự và an toàn xã hội, quyền làm chủ của nhân dân, làm thất bại mọi âm mưu và hành động của các thế lực đế quốc, phản động. Hội nghị ĐBTQ giữa nhiệm kỳ khóa VII (năm 1994) của Đảng đã nhận diện “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch là một trong những nguy cơ đối với Đảng và chế độ XHCN. Vì vậy, đấu tranh phòng, chống “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch là một nhiệm vụ quan trọng và cấp bách của cách mạng Việt Nam. Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 8, khóa VII chỉ rõ: phải gắn cuộc đấu tranh chống “diễn biến hòa bình” với cuộc đấu tranh bảo vệ chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, bảo vệ chế độ XHCN, chống mọi khuynh hướng cơ hội, xét lại hay giáo điều.

Ngày 18/02/1995, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 09-NQ/TW về một số định hướng lớn trong công tác tư tưởng. Nghị quyết đã xác định, khi các thế lực thù địch ra sức tấn công nền tảng tư tưởng của Đảng thì đấu tranh bảo vệ, phát triển và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh càng là vấn đề quan trọng, trở thành nhiệm vụ hàng đầu trong công tác chính trị, tư tưởng và lý luận của toàn Đảng, toàn dân ta. Để cụ thể hóa Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 01/4/1996 Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị số 67-CT/TW về tăng cường chỉ đạo, quản lý, đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch dùng phương tiện thông tin, điện tử để chống phá cách mạng Việt Nam.

Văn kiện Đại hội ĐBTQ lần thứ VIII của Đảng đề ra nhiệm vụ: “Uốn nắn những nhận thức lệch lạc, những quan điểm mơ hồ, những biểu hiện dao động về tư tưởng, suy giảm niềm tin vào chủ nghĩa xã hội và sự lãnh đạo của Đảng. Phê phán và bác bỏ những quan điểm sai trái, thù địch”⁽²⁾. Thực hiện quan điểm chỉ đạo này, ngày 25/11/1996 Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị số 05-CT/TW chỉ đạo cuộc đấu tranh chống “diễn biến hòa bình” về tư tưởng chính trị. Tiếp đó, ngày 25/12/1997, Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị số 25-CT/TW về việc nói và viết những vấn đề liên quan đến lịch sử và các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước. Trước những diễn biến phức tạp mới, Hội nghị Trung ương lần thứ 5, khóa VIII có kết luận số 01-KL/TW về đấu tranh chống các quan điểm sai trái, bảo vệ Cương lĩnh, Điều lệ và đường lối của Đảng. Ngày 22/3/2001, Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị số 64-CT/TW về giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn và bảo vệ bí mật của Đảng, trong đó yêu cầu mọi cán bộ, đảng viên phải chấp hành

ngghiêm kỷ luật phát ngôn và bảo vệ bí mật của Đảng và Nhà nước, ngghiêm cấm lan truyền những thông tin sai lệch, những đơn thư nặc danh, mạo danh có động cơ xấu.

Văn kiện Đại hội ĐBTQ lần thứ IX của Đảng tiếp tục khẳng định: “Đấu tranh ngăn chặn và khắc phục những tư tưởng, hành động tiêu cực, sai trái; đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hành động chống phá của các thế lực thù địch”⁽³⁾. Trên tinh thần chỉ đạo đó, ngày 04/01/2002 Ban Bí thư ban hành Chỉ thị số 05-CT/TW về tăng cường cuộc đấu tranh chống các luận điệu sai trái và các hoạt động tán phát tài liệu chống Việt Nam. Chỉ thị phê phán tình trạng một số người, trong đó có cán bộ, đảng viên đã viết và phát tán nhiều tài liệu chống đối dưới dạng “nhật ký”, “đối thoại”, “góp ý kiến”, “thư khẩn”, “lời kêu gọi”...; đồng thời yêu cầu các cấp ủy đảng chỉ đạo các phương tiện thông tin đại chúng chủ động ngghiên cứu, biên tập, thường xuyên đăng tải các bài phân tích, phê phán có sức thuyết phục; khuyến khích, động viên cán bộ, đảng viên và đông đảo quần chúng nhân dân tham gia đấu tranh vạch trần, phản bác những quan điểm sai trái, vô hiệu hóa các hoạt động phát tán tài liệu xấu. Nghị quyết số 13-NQ/TW Hội nghị Trung ương lần thứ 5, khóa IX về nhiệm vụ chủ yếu của công tác tư tưởng, lý luận trong tình hình mới đã xác định việc phòng, chống các quan điểm xuyên tạc, chống đối chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là một nhiệm vụ thường xuyên trong công tác tư tưởng, lý luận. Thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW, ngày 30/12/2002 Ban Bí thư có Thông báo Kết luận số 94-TB/TW về nhiệm vụ tăng cường cuộc đấu tranh chống âm mưu “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư

tưởng - văn hóa. Sau Thông báo Kết luận số 94-TB/TW, Ban Bí thư đã quyết định thành lập Ban Chỉ đạo đấu tranh chống âm mưu “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa (gọi tắt là Ban Chỉ đạo 94) ở Trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Hội nghị Trung ương lần thứ 8, khóa IX đã đề ra “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”, trong đó xác định phương hướng, nhiệm vụ phòng, chống các quan điểm xuyên tạc, chống đối chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong bối cảnh hội nhập quốc tế. Ngày 27/3/2003, Ban Bí thư ban hành Chỉ thị số 23-CT/TW về đẩy mạnh nghiên cứu, tuyên truyền, giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn mới. Chỉ thị yêu cầu tập trung đấu tranh chống mọi âm mưu, thủ đoạn, luận điệu của các thế lực thù địch và bọn cơ hội nhằm hạ thấp, bôi nhọ, cắt xén, xuyên tạc, phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh. Trước yêu cầu tăng cường công tác tư tưởng trong tình hình mới, trong Kết luận số 39-KL/TW của Hội nghị Trung ương lần thứ 12 (khóa IX), Đảng ta đã xác định nhiệm vụ thành lập nhóm chuyên gia đấu tranh chống thông tin, quan điểm sai trái, thù địch với chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và CNXH.

Văn kiện Đại hội ĐBQT lần thứ X của Đảng đã yêu cầu: “Kiên quyết đấu tranh bảo vệ đường lối, quan điểm của Đảng; phê phán, bác bỏ các quan điểm sai trái, thù địch”⁽⁴⁾. Từ quan điểm chỉ đạo đó, Hội nghị Trung ương lần thứ 5 khóa X đã thông qua Nghị quyết số 16-NQ/TW về công tác tư tưởng, lý luận và báo chí trước yêu cầu mới, đặt mục tiêu củng cố, tăng cường sự thống nhất về tư tưởng,

chính trị trong Đảng, sự đồng thuận về chính trị và tinh thần trong nhân dân, giữ vững và mở rộng trận địa tư tưởng của Đảng, bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Đồng thời, triển khai đồng bộ, chủ động cuộc đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, phản bác các luận điệu xuyên tạc, vu cáo, chống phá Đảng, Nhà nước ta.

Trên lĩnh vực văn học, nghệ thuật, ngày 16/6/2008 Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 23-NQ/TW về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới, trong đó chỉ rõ: Trên cơ sở giữ gìn, phát triển, phát huy những giá trị của văn học, nghệ thuật dân tộc, tiếp tục mở rộng hợp tác quốc tế, tiếp thu có chọn lọc các giá trị nhân văn, khoa học, tiến bộ của nước ngoài, đồng thời kiên quyết ngăn chặn, làm thất bại âm mưu, thủ đoạn áp đặt, xâm lăng văn hóa của các thế lực thù địch.

Đặc biệt, trước hoạt động chống phá tư tưởng ngày càng quyết liệt của các thế lực thù địch, ngày 17/4/2009 Ban Bí thư ban hành Chỉ thị số 34-CT/TW về tăng cường cuộc đấu tranh chống âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa. Chỉ thị nhấn mạnh, các thế lực thù địch tiếp tục tiến công xuyên tạc, phủ định, xoá bỏ chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với một thang bậc và luận điệu mới, xuyên tạc Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Vì vậy, phải đấu tranh kịp thời, có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch; đấu tranh chống các luận điệu phủ định, bóp méo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, xuyên tạc đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Văn kiện Đại hội ĐBTQ lần thứ XI của Đảng tiếp tục khẳng định: “Kiên quyết đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh, phê phán những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ ta”⁽⁵⁾. Trước những diễn biến phức tạp của tình hình tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, cùng sự chống phá của các thế lực thù địch, phản động trên mạng xã hội, Đảng ta đã có nhiều chủ trương, văn bản trực tiếp chỉ đạo công tác đấu tranh chống quan điểm sai trái, thù địch với quan điểm chỉ đạo xuyên suốt là: cuộc đấu tranh, ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch phải gắn liền với xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, ngăn chặn và đẩy lùi “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Tại Đại hội ĐBTQ lần thứ XII (năm 2016) Đảng ta tiếp tục khẳng định bốn nguy cơ mà Hội nghị ĐBTQ giữa nhiệm kỳ khóa VII của Đảng nêu lên vẫn tồn tại, có mặt diễn biến phức tạp hơn, như tham nhũng, lãng phí, “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch với những thủ đoạn mới, nhất là triệt để sử dụng các phương tiện truyền thông trên mạng internet để chống phá ta. Vì vậy, phải “Tăng cường đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; chủ động ngăn chặn, phản bác các thông tin, quan điểm xuyên tạc, sai trái, thù địch”⁽⁶⁾. Trên tinh thần đó, ngày 15/5/2016 Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, khẳng định đó là một nội dung quan trọng góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo

đức; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Tiếp đó, Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 4, khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ đã chỉ rõ, một trong những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” là “hoài nghi, thiếu tin tưởng vào chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh”, “phản bác, phủ nhận chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh”.

Vì vậy, ngày 09/02/2018 Ban Bí thư ban hành Chỉ thị số 23-CT/TW về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới, đã yêu cầu tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đấu tranh phản bác có hiệu quả, kịp thời các quan điểm sai trái, thù địch. Đa dạng hóa hình thức đấu tranh bảo vệ nền tảng chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế phối hợp và trao đổi thông tin, chủ động nắm bắt âm mưu, thủ đoạn, phương thức chống phá của các thế lực thù địch, đối tượng cơ hội chính trị; chú trọng xây dựng luận cứ đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc; tạo sự thống nhất trong phối hợp giữa các cơ quan, ngành có liên quan. Ngày 22/10/2018, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 35-NQ/TW về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới, xác định bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là bảo vệ Đảng, Cương lĩnh chính

trị, đường lối của Đảng; bảo vệ Nhân dân, Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam; bảo vệ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế; bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; giữ gìn môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước. Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, trong đó lực lượng tuyên giáo các cấp là nòng cốt. Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên cơ sở quán triệt sâu sắc, vận dụng đúng đắn, sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn Việt Nam trong thời đại ngày nay. Nghị quyết nêu rõ:...; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch theo hướng chủ động, có tính thuyết phục cao, hấp dẫn. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng và đảng viên chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý và sử dụng internet, mạng xã hội. Thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên cơ sở hợp nhất các Ban Chỉ đạo Trung ương 94, 609 và 213. Theo đó, ngày 07/01/2019, Bộ Chính trị ban hành Quyết định số 169-QĐ/TW thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch (gọi tắt là Ban Chỉ đạo 35), đến nay đã được triển khai thành lập ở tất cả các cấp, ngành từ Trung ương đến địa phương.

Gần đây nhất, ngày 16/4/2020 Ban Bí thư đã ban hành Chỉ thị số 44-CT/TW về đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác

xuất bản, phát hành và nghiên cứu, học tập sách lý luận, chính trị. Chỉ thị số 44-CT/TW nêu rõ: phát triển phong trào đọc, nghiên cứu, học tập sách, trong đó có sách lý luận, chính trị cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nhằm giáo dục, nâng cao trình độ lý luận cho cán bộ, đảng viên, đáp ứng yêu cầu của công cuộc đổi mới, đấu tranh phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Như vậy, theo từng thời điểm cách mạng, Đảng ta đã đưa ra những quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch phù hợp với từng điều kiện cụ thể. Từ Cương lĩnh chính trị đến các văn kiện Đại hội Đảng, các nghị quyết, chỉ thị, thông báo, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, của Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã phân tích, đánh giá sâu sắc tình hình, âm mưu, thủ đoạn, hành động của các thế lực thù địch chống phá cách mạng Việt Nam. Quan điểm cơ bản, xuyên suốt của Đảng ta về đấu tranh ngăn chặn, bác bỏ quan điểm sai trái, thù địch là:

Thứ nhất, trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng phải kiên định, học tập, bảo vệ, vận dụng trung thành, sáng tạo, bổ sung và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với điều kiện cụ thể của cách mạng Việt Nam.

Thứ hai, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch là để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ chế độ XHCN là một nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng và cấp bách.

Thứ ba, cuộc đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước.

Thứ tư, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch là cuộc đấu tranh khó khăn, phức tạp, lâu dài; gắn chặt với cuộc đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên.

Thứ năm, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch là sự gắn kết chặt chẽ giữa “xây” và “chống”, “xây” là cơ bản, “chống” phải quyết liệt, hiệu quả, không thỏa hiệp, lùi bước.

Thứ sáu, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận, văn học và nghệ thuật là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân và của cả hệ thống chính trị, trong đó lực lượng làm công tác tư tưởng, lý luận, báo chí và lực lượng vũ trang là nòng cốt□

Ghi chú:

- (1) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 47, Nxb CTQG, H.2006, tr.461-462.
- (2) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb CTQG, H.1996, tr.141.
- (3) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb CTQG, H.2001, tr.22-23.
- (4) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb CTQG, H.2006, tr.132.
- (5) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb CTQG-ST, H.2011, tr.257.
- (6) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb CTQG, H.2016, tr.201.

Nguồn: Tổ chức nhà nước - 2020 - số 5 - tr.62-65.

CHỦ THỂ, NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC THAM GIA BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG, ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH HIỆN NAY

✍ GS, TS TRẦN VĂN PHÒNG

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng luôn gắn liền với đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch tấn công vào nền tảng tư tưởng của Đảng. Hiệu quả của sự nghiệp bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch phụ thuộc vào nhiều yếu tố nhưng trước hết phụ thuộc vào chủ thể, nội dung, phương thức bảo vệ. Ba nhân tố này đóng vai trò quyết định nhất. Do vậy, để thực hiện tốt sự nghiệp bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch có hiệu quả cần tìm hiểu thấu đáo ba nhân tố này.

1 Về chủ thể bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản ■ bác các quan điểm sai trái, thù địch

Có thể nói, chủ thể trong sự nghiệp bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta, trong đó lực lượng cán bộ làm công tác tuyên giáo, lực lượng nghiên cứu giảng dạy lý luận chính trị là nòng cốt. Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, trước hết là trách nhiệm của toàn Đảng. Do vậy, toàn thể các cấp ủy Đảng, các ban Đảng, từng cán bộ, đảng

viên phải là những chủ thể tích cực. Các cấp ủy Đảng phải xây dựng được chương trình hành động, chương trình công tác cụ thể cho việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, chăm lo công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; bồi dưỡng kiến thức lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Các ban Đảng, nhất là Ban Tuyên giáo phải làm nòng cốt trong việc phối hợp với các cơ quan nghiên cứu lý luận, các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình tham mưu cho cấp ủy các cấp về công tác giáo dục lý luận chính trị, công tác tuyên truyền, cổ động, truyền bá, tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận để củng cố, xây dựng, bồi đắp nền tảng tư tưởng của Đảng. Bảo vệ nền tảng tư tưởng luôn gắn bó hữu cơ với việc khẳng định các giá trị lý luận, tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Do vậy, mỗi cán bộ, đảng viên, mỗi người dân phải là một chiến sĩ trên mặt trận tuyên truyền, tư tưởng. Thực hiện được điều này, chúng ta sẽ tạo thành một mặt trận của toàn dân, phát huy được vai trò của Nhân dân trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Các tổ chức của hệ thống chính trị và Mặt trận tổ quốc phải là những cơ quan, đơn vị tích cực, chủ động trong vận động các thành viên, hội viên chủ động, tích cực đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Thanh niên sinh viên Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam tuyên truyền vận động thành viên, hội viên không tham gia, không bị lôi cuốn vào các tổ chức phản động, không làm công cụ tuyên truyền cho các tổ chức này; không chia sẻ thông tin trên mạng khi chưa được kiểm chứng; phản ánh ngay với các cơ quan chức năng khi bị lôi kéo, dụ dỗ tham gia viết bài trên mạng chống Đảng, Nhà nước.

Đồng thời lôi cuốn, hướng dẫn sinh viên, thanh niên tham gia đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên mạng.

Các cơ quan đào tạo, bồi dưỡng, giáo dục lý luận chính trị với đội ngũ cán bộ nghiên cứu, giảng dạy chuyên sâu kể cả trong và ngoài quân đội, công an cần trở thành những chủ thể tích cực trong đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch một cách căn cơ, bài bản với những luận cứ khoa học, luận cứ thực tiễn, lịch sử vừa khẳng định những giá trị bền vững của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, vừa vạch ra những sai lầm, thiếu căn cứ khoa học của các quan điểm sai trái, thù địch.

Đội ngũ phóng viên và cộng tác viên của các báo, đài phát thanh, truyền hình Trung ương và địa phương phải là những chủ thể tích cực trong tuyên truyền đưa thông tin chính thống của Đảng, Nhà nước qua các kênh thông tin chính thống để kịp thời phản bác lại những thông tin sai lệch, những thông tin xuyên tạc, những thông tin bôi đen của các thế lực thù địch. Đồng thời, tuyên truyền kịp thời, nhanh nhạy những kết quả phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; giáo dục, y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân... Qua đó củng cố niềm tin, niềm tự hào của Nhân dân ta đối với những thành tựu đổi mới do Đảng lãnh đạo, Nhà nước điều hành.

Để các chủ thể phát huy tốt vai trò của mình trong bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch thì mỗi cán bộ, đảng viên, mỗi cấp ủy, mỗi tổ chức trong hệ thống chính trị cần đoàn kết, thống nhất về chủ trương, quan điểm, nội dung, phương thức đấu tranh. Trên cơ sở đó có chương trình, kế hoạch hành động cụ thể. Tất nhiên mỗi chủ thể phải chủ động, tích cực và sáng tạo trong đấu tranh.

2 Về nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch

Nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch rất đa dạng, phong phú. Nhưng cơ bản tập trung ở một số nội dung chủ yếu sau:

Một là, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch bằng cách khẳng định những giá trị bền vững của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chỉ ra một cách khoa học linh hồn sống của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vẫn đúng đắn, vẫn giữ nguyên giá trị, mặc dù thực tiễn đã có nhiều đổi thay, khoa học cũng có nhiều phát triển. Đồng thời chỉ ra những hạn chế lịch sử mà các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh chưa đề cập tới. Thậm chí, phải chỉ ra một cách có căn cứ khoa học, thực tiễn những nội dung cần bổ sung do thực tiễn mới đặt ra. Điều này là hoàn toàn bình thường, bởi lẽ đối với chủ nghĩa Mác - Lênin thì đến ngày hôm nay đã hơn 172 năm ra đời, tồn tại, phát triển. Với tư tưởng Hồ Chí Minh thì Bác cũng đã đi xa hơn 51 năm. Thực tiễn mới đòi hỏi phải vận dụng, bổ sung, phát triển sáng tạo những nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Thứ hai, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch có nghĩa là bảo vệ tính đúng đắn trong Cương lĩnh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là đường lối đổi mới của Đảng. Chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam cũng như đường lối của Đảng luôn được Đảng ta dựa trên nền tảng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, dựa trên tổng kết thực tiễn Việt

Nam, vì mục đích phục vụ nhân dân Việt Nam. Những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đường lối của Đảng luôn đặt lợi ích của toàn thể nhân dân Việt Nam, dân tộc Việt Nam lên trên hết. Do vậy, kẻ thù tư tưởng của chúng ta thường xuyên xuyên tạc, bóp méo, bôi đen... nhằm làm cho nhân dân nghi ngờ, hoang mang, dao động rồi đi đến mất niềm tin vào chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đường lối của Đảng.

Thứ ba, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch cũng có nghĩa là bảo vệ tính khoa học, đúng đắn của đường lối gắn độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội. Để chống phá đường lối này của Đảng, Nhà nước ta, những kẻ thù tư tưởng thường hay xuyên tạc, đồng nhất sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội hiện thực ở Liên xô và Đông Âu với sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội. Coi việc đi theo con đường xã hội chủ nghĩa là sai lầm, đói nghèo... Thực tế lịch sử của nhân loại đã chứng minh chỉ có thể đi theo con đường xã hội chủ nghĩa thì độc lập dân tộc mới trọn vẹn, mới đầy đủ, mới triệt để. Những nước không đi theo chủ nghĩa xã hội đã hứng chịu chiến tranh, xung đột sắc tộc, văn hóa... Ngay cả trên lãnh thổ Xô viết cũ, nhiều dân tộc đã xung đột, mâu thuẫn, chiến tranh với nhau. Đây là những minh chứng cho thấy chúng ta phải cùng nhau đấu tranh bảo vệ đường lối độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội. Hơn nữa, sự lựa chọn con đường xã hội chủ nghĩa của sự phát triển là phù hợp xu thế phát triển khách quan của thời đại.

Thứ tư, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ sự yên bình của Nhân dân. Bảo vệ Đảng bao gồm bảo

vệ sự đúng đắn lịch sử Đảng, bảo vệ uy tín, danh dự, nhân phẩm của các lãnh tụ Đảng. Những kẻ xấu thường bôi nhọ, xuyên tạc lịch sử Đảng, lịch sử đời tư của một số đồng chí lãnh đạo Đảng, tung hỏa mù gây hoang mang, nghi ngờ trong nhân dân về thân thế, sự nghiệp, phẩm chất đạo đức của các lãnh tụ Đảng. Đồng thời, chúng lợi dụng hiện tượng có một số đảng viên thoái hóa, biến chất, rơi vào tham ô, tham nhũng, quan liêu, xa dân để nói xấu, lôi kéo nhân dân xa Đảng, giảm niềm tin vào Đảng nói chung, vào cá nhân các đồng chí lãnh đạo Đảng nói riêng. Đó là mục đích xấu xa, đê hèn mà những lực lượng chống đối hay sử dụng. Bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa là bảo vệ những giá trị ưu việt, những thành quả vĩ đại của hệ thống xã hội chủ nghĩa hiện thực, bảo vệ lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội. Đấu tranh chống những luận điệu xuyên tạc về bản chất, tính ưu việt của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu, của những nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa tiến bộ. Bảo vệ nhân dân là bảo vệ cuộc sống yên bình của Nhân dân, ca ngợi những chân giá trị về cái hay, cái đẹp, cái tốt, phê phán cái xấu, cái dở, cái chưa được, định hướng Nhân dân đi theo những giá trị chân - thiện - mỹ. Trong tình hình hiện nay cần chống lại hiện tượng dân túy, mị dân, dân chủ giả hiệu.

Thứ năm, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là bảo vệ sự đúng đắn, tính chân thực, khoa học của sự lựa chọn lịch sử dân tộc, mục tiêu vì độc lập dân tộc của hai cuộc kháng chiến chống thực dân, đế quốc của Nhân dân ta. Những luận điệu xấu thường nhân danh hòa hợp dân tộc, nhân danh nhân đạo, vị tha, lợi dụng tình cảm dân tộc để làm lu mờ, sai lệch lịch sử, tuyên truyền lịch sử theo hướng chủ quan, nói xấu Đảng, nói xấu chủ nghĩa xã hội, xuyên tạc mục tiêu vì độc lập dân tộc của các cuộc

kháng chiến cứu nước, giành độc lập dân tộc. Để thực hiện mưu đồ này chúng trắng trợn xuyên tạc lịch sử, bôi nhọ lịch sử, đánh đồng cuộc chiến tranh chính nghĩa bảo vệ Tổ quốc với cuộc chiến phi nghĩa, chur hầu, phục vụ đế quốc nước ngoài của ngụy quân, ngụy quyền...

3 Phương thức tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch

Quán triệt tinh thần Nghị quyết Đại hội XII của Đảng: “Tích cực đấu tranh phòng, chống “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; chủ động phòng ngừa, đấu tranh phê phán, ngăn chặn những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”(1); và “Tăng cường đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; chủ động ngăn chặn, phản bác các thông tin, quan điểm xuyên tạc, sai trái, thù địch”(2), chúng ta phải chủ động tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch với nhiều phương thức khác nhau.

Thứ nhất, kết hợp nhịp nhàng giữa các bình chủng tư tưởng, lý luận; văn học nghệ thuật và không gian mạng trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Kẻ thù tư tưởng của chúng ta không loại trừ một thủ đoạn nào từ bôi đen, xuyên tạc, bôi nhọ, nói xấu bản chất nền tảng tư tưởng của Đảng đến công kích, xuyên tạc, bôi nhọ cá nhân các đồng chí lãnh đạo... trên cả ba phương diện tư tưởng, lý luận; văn học nghệ thuật và không gian mạng. Vì vậy, chúng ta phải kết hợp tốt chuyên gia của ba lĩnh vực này để tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Các chuyên gia về tư tưởng, lý luận phải có được những bài viết sắc sảo về học thuật, đủ căn cứ khoa học, căn

cứ lý luận, căn cứ thực tiễn để khẳng định những giá trị bền vững trong nền tảng tư tưởng của Đảng; vạch ra những sai lầm, phản khoa học của các luận điểm sai trái, thù địch. Các văn nghệ sỹ phải có được những tác phẩm văn học nghệ thuật, những video clip, những bộ phim ngắn, những vở kịch mang tính thời sự nhưng mang tính tư tưởng cao, tính chiến đấu và thể hiện bản lĩnh chính trị, và giàu tính nhân văn, tính nghệ thuật để phản bác lại các luận điệu sai trái, thù địch. Các chuyên gia công nghệ thông tin phải làm chủ được công nghệ thông tin hiện đại, kịp thời truyền tải trên mạng những luận cứ phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; lan tỏa những thông tin hữu ích, ngăn ngừa thông tin xấu bằng công nghệ. Ba binh chủng này nếu phối hợp tốt sẽ tạo ra thế và lực thuận lợi cho công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Thứ hai, kết hợp giữa kiên quyết với mềm dẻo, linh hoạt thuyết phục trong bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Chúng ta đều rõ, quan điểm thù địch có phần khác quan điểm sai trái. Ngay trong quan điểm sai trái cũng có những quan điểm do chưa nhận thức đầy đủ, do chưa có thông tin, do hạn chế về nhận thức. Những quan điểm sai trái này cũng khác với những quan điểm “cố tình” sai trái. Do vậy, ứng với mỗi loại quan điểm, chúng ta phải thực hiện một phương thức đấu tranh cho phù hợp thì mới hiệu quả. Đối với các quan điểm thù địch thường là những quan điểm phủ nhận nền tảng tư tưởng của Đảng ta, phủ nhận tính khoa học của cương lĩnh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phủ nhận chủ nghĩa xã hội và con đường lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam... Đối với các quan điểm thù địch như vậy thì phương thức đấu tranh phải kiên quyết, kiên trì, kiên nhẫn không nhượng bộ, không

thỏa hiệp. Chúng ta phải sử dụng tổng hợp lực đấu tranh chống lại, bác bỏ toàn diện, trực diện, triệt để trên nhiều phương diện lý luận, thực tiễn, khoa học, pháp lý, lịch sử. Với những quan điểm sai trái do hạn chế về nhận thức, hạn chế về thông tin, bị lôi cuốn theo phong trào thì chúng ta cần linh hoạt, mềm dẻo, kiên trì giải thích, thuyết phục bằng sự thật, bằng những thông tin chính thống đã được kiểm nghiệm với thái độ chân tình, chia sẻ, cảm thông. Đặc biệt, không được đẩy những người có quan điểm sai trái này ra xa mình. Chúng ta phải lôi cuốn họ, cảm hóa họ về phía chúng ta bằng sự thuyết phục khoa học, bằng sự chân thành, bằng những thành tựu của đất nước không thể chối cãi, bằng những sự kiện lịch sử không thể bác bỏ. Đối với những người có quan điểm sai trái sau khi được chúng ta giải thích, thuyết phục, tuyên truyền mà vẫn cố tình không hiểu, không thay đổi lập trường, vẫn tham gia ý kiến chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng thì chúng ta phải kiên quyết đấu tranh phản bác lại.

Thứ ba, làm chủ thông tin, làm chủ không gian mạng trong bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Chúng ta đều rõ, các quan điểm sai trái, thù địch thường lợi dụng không gian mạng để xuyên tạc, bôi nhọ, phát tán thông tin sai lệch, thông tin sai sự thật về nền tảng tư tưởng của Đảng. Vì vậy, để chủ động đấu tranh có hiệu quả với những thông tin sai trái, thù địch chúng ta cần làm chủ thông tin, phối hợp giữa các cơ quan thông tin để định hướng thông tin chính xác, kịp thời, đồng thời làm chủ không gian mạng. Trừ những máy chủ đặt ở nước ngoài, còn lại tất cả các trang mạng chính thống của chúng ta phải được kiểm soát thông tin, định hướng thông tin. Thực ra xét về bản chất, những quan điểm sai trái, thù địch đều là những thông tin sai sự thật, thông tin bị bóp méo, xuyên tạc... Do vậy,

đấu tranh phản bác những quan điểm sai trái, thù địch này thì điều quan trọng là phải làm chủ thông tin. Khi xuất hiện một quan điểm sai trái thì đồng loạt tất cả các trang mạng chính thống, các cơ quan tuyên giáo, các cơ quan báo chí đồng loạt phản công, cùng nhau vạch trần sự thật của những thông tin sai lệch, định hướng thông tin chính thống kịp thời thì thông tin sai lệch, thông tin xuyên tạc không có cơ hội để tồn tại. Một vấn đề quan trọng trong làm chủ thông tin là định hướng thông tin chính thống kịp thời. Cho nên để phương thức đấu tranh trên mặt trận thông tin hiệu quả thì phải thay đổi nhận thức để xử lý thông tin nhanh, hiệu quả, định hướng thông tin chính thống kịp thời.

Thứ tư, phát huy vai trò của các tạp chí, nhà xuất bản trong bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch bằng phương thức đăng các bài báo khoa học trên các tạp chí, sách tham khảo, chuyên khảo... cũng rất quan trọng. Cùng với đấu tranh tức thì trên không gian mạng, trên sân khấu, điện ảnh... thì đấu tranh trên các tạp chí, sách có cơ hội, điều kiện lập luận kỹ càng, khoa học, mang tính học thuật chuyên sâu, phản bác một cách bài bản, căn cơ, chuyên nghiệp sẽ góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch một cách hiệu quả hơn, thiết thực hơn. Bởi lẽ, khi ấy cuộc đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch mới đa dạng, phù hợp với các đối tượng khác nhau. Với những quan điểm sai trái, thù địch được những nhân vật có học đưa ra thì chúng ta phải đấu tranh, phản bác lại cũng bằng học thuật thì mới hiệu quả.

Thứ năm, phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch hiệu quả nhất là mỗi cán bộ, đảng

viên phải tự “đề kháng”. Chúng ta đều rõ, đối với bất kỳ quan điểm sai trái, thù địch nào cũng đều vô nghĩa nếu mỗi cán bộ, đảng viên chúng ta tự “đề kháng” được. Để “đề kháng” được trước các loại thông tin độc hại, quan điểm sai trái, thù địch thì mỗi chúng ta phải rèn luyện, trau dồi bản lĩnh chính trị, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, trung thành với cương lĩnh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam. Để có bản lĩnh chính trị, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, trung thành với cương lĩnh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam thì phải hiểu biết sâu sắc về nền tảng tư tưởng của Đảng. Ngoài ra, mỗi cán bộ, đảng viên phải trau dồi đạo đức cách mạng, thực hiện cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư. Như vậy thì kẻ thù tư tưởng không có cơ sở để xuyên tạc, bôi nhọ, nói xấu cán bộ, đảng viên và cán bộ, đảng viên sẽ không bị những thông tin xấu, thông tin sai lệch lôi kéo, làm chệch hướng. Xét về lâu dài, căn cơ thì hình thành sức tự “đề kháng” của mỗi cán bộ, đảng viên trong bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Thứ sáu, phát huy vai trò của tọa đàm thảo luận, tranh luận trong bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Chúng ta sẵn sàng tranh luận, thảo luận, tọa đàm khoa học với bất cứ ai phủ nhận nền tảng tư tưởng của Đảng ta. Mục tiêu của Đảng Cộng sản Việt Nam là giải phóng dân tộc, giải phóng con người Việt Nam, là dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Vì vậy, Đảng, Nhà nước Việt Nam sẵn sàng đối thoại, tranh luận, tọa đàm, hội thảo tiếp thu mọi ý kiến góp phần xây dựng nước Việt Nam độc lập, giàu mạnh, hùng cường. Bởi lẽ, chúng ta hiểu rằng, thông qua tranh luận, tọa đàm, thảo luận, hội thảo những vấn đề lý luận, thực tiễn liên

quan tới nền tảng tư tưởng của Đảng, tới con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam sẽ được làm sáng tỏ hơn, thuyết phục hơn. Tuy nhiên, chúng ta không chấp nhận sự xuyên tạc, nói xấu, bôi đen sự thật, nền tảng tư tưởng, cương lĩnh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam. Nghĩa là đối với những quan điểm thù địch thì chúng ta không tranh luận, tọa đàm, thảo luận nữa. Chúng ta chỉ tranh luận, tọa đàm, thảo luận với những người có thiện chí. Hơn nữa, tranh luận, tọa đàm, thảo luận, hội thảo cũng phải được xây dựng trên văn hóa tranh luận, tôn trọng lẫn nhau. Làm được như vậy thì đây cũng là một phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch hiệu quả.

Đây là một số phương thức bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình hiện nay. Những phương thức này ảnh hưởng, tác động qua lại lẫn nhau. Do vậy, để phát huy hiệu quả cần phát huy tổng hợp và linh hoạt những phương thức này.

Từ những nội dung trên chúng ta thấy, chủ thể, nội dung và phương thức tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch có quan hệ biện chứng với nhau. Trong đó, chủ thể đóng vai trò quan trọng nhất, tất nhiên, nội dung, phương thức có ảnh hưởng nhất định đến chủ thể, góp phần làm cho chủ thể phát huy tính chủ động, tích cực, sáng tạo□

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb CTQG, H, 2016, tr.186.

(2) *Sđd*, tr.201.

Nguồn: Tạp chí Sinh hoạt lý luận - 2021 - số 174 - tr.5-9.

BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG, ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH THEO TINH THẦN ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG

 TS LÊ THỊ CHIÊN

Văn phòng Ban Chỉ đạo 35,
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Tóm tắt: Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Đảng ta khẳng định: Tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin “là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng và cách mạng Việt Nam, là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc ta, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta”⁽¹⁾. Kế thừa và phát huy tinh thần đó, Đại hội XIII của Đảng đã đưa ra những quan điểm chỉ đạo, nhiệm vụ, giải pháp rất cụ thể nhằm tăng cường hiệu quả công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: Đại hội XIII, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

1 Thực trạng công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch

Trong công cuộc đổi mới, Đảng Cộng sản Việt Nam kiên định lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hoạt động của Đảng, đồng thời luôn kiên trì công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các

quan điểm sai trái, thù địch. Trong nhiều văn kiện, Đảng ta đã nhấn mạnh công tác tư tưởng, lý luận nói chung và công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch nói riêng, như: Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 khóa VI “Một số vấn đề cấp bách về công tác tư tưởng trước tình hình trong nước và quốc tế hiện nay” (tháng 8-1989); *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (Đại hội VII, năm 1991); *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (bổ sung, phát triển năm 2011); Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XI (năm 2012); Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII (năm 2016); v.v..

Đặc biệt, ngày 22-10-2018, Bộ Chính trị khóa XII đã ban hành Nghị quyết số 35-NQ/TW về “tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”. Nghị quyết nêu rõ: bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là bảo vệ Đảng, bảo vệ Cương lĩnh chính trị, đường lối lãnh đạo của Đảng; bảo vệ nhân dân, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; giữ gìn môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước. Đó là nội dung cơ bản, hệ trọng, sống còn của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân. Đây là nghị quyết chuyên đề rất quan trọng về công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, thể hiện ý chí và quyết tâm cao của Đảng ta trong việc bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ, bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc.

Sau hơn hai năm thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW, công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch ở nước ta đã đạt được những kết quả quan trọng song cũng vẫn còn một số hạn chế, bất cập. Điều đó được Đảng ta chỉ rõ ở các Văn kiện Đại hội XIII.

Thứ nhất, về những kết quả đã đạt được. Tại Đại hội XIII của Đảng, cùng với việc khẳng định những kết quả đã đạt được trong công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng nói chung, Đảng ta cũng nhấn mạnh những kết quả trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Trước hết là việc lãnh đạo, chỉ đạo: “công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch được lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, chuyên biến tích cực”⁽²⁾. Đặc biệt là những kết quả đạt được trong việc chỉ đạo công tác này trên không gian mạng: “việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, nhất là trên không gian mạng được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, đạt kết quả rõ rệt”⁽³⁾. Đây là một bước tiến rất lớn trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW, đáp ứng yêu cầu cấp thiết của thực tiễn khi các thế lực thù địch ra sức lợi dụng không gian mạng để chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng ta.

Đạt được những kết quả nêu trên, trước hết là do đa số cấp ủy, tổ chức đảng, nhất là người đứng đầu, đã nhận thức sâu sắc ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Ngay sau khi Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị được ban hành, tất cả các cấp ủy, tổ chức đảng trong toàn hệ thống chính trị đã nhanh chóng

quán triệt, chỉ đạo việc tổ chức thực hiện một cách thống nhất, đồng bộ. Tất cả các cơ quan, ban, ngành Trung ương, các tỉnh, thành phố, quận, huyện đều thành lập Ban Chỉ đạo 35 để trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp trong việc thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW. Do vậy, công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch ở nước ta hơn hai năm qua được chỉ đạo một cách quyết liệt, được triển khai một cách bài bản, khoa học và đã đạt được nhiều kết quả quan trọng.

Thứ hai, về những hạn chế, bất cập. Đại hội XIII của Đảng đã thẳng thắn chỉ ra những hạn chế, bất cập trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch thời gian qua: “Công tác đấu tranh phản bác, ngăn chặn các thông tin xấu độc, quan điểm sai trái, thù địch có lúc, có nơi còn bị động, thiếu sắc bén, tính chiến đấu chưa cao; công tác nắm bắt dư luận trước những sự kiện, tình huống bất ngờ còn chưa kịp thời”⁽⁴⁾. Một trong những nguyên nhân của những hạn chế nêu trên là “một bộ phận cán bộ, đảng viên bản lĩnh chính trị không vững vàng, suy thoái về tư tưởng chính trị, còn hoài nghi, mơ hồ về mục tiêu, lý tưởng của Đảng và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta; một số ít hoang mang, dao động, mất lòng tin; cá biệt còn phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng”⁽⁵⁾.

So với các kỳ Đại hội trước, Đại hội XIII của Đảng đã nêu rõ hơn, nhấn mạnh hơn đến những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, dao động về lập trường cách mạng. Tại Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII (năm 2016), Đảng ta chỉ rõ: “Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không

nhỏ cán bộ, đảng viên và tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí chưa bị đẩy lùi, có mặt, có bộ phận còn diễn biến tinh vi, phức tạp hơn”⁽⁶⁾, xem biểu hiện này “là một bước ngăn, thậm chí rất ngăn”, nguy hiểm khôn lường, có thể dẫn tới tiếp tay hoặc cấu kết với các thế lực xấu, thù địch, phản bội lại lý tưởng và sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc. Đến Đại hội XIII, Đảng ta nhận mạnh thêm những biểu hiện nguy hại của tình trạng “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của một bộ phận cán bộ, đảng viên gây ra những hạn chế trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Đó là do có những cán bộ, đảng viên đã công khai “phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng”. Đây là một nhận định thẳng thắn, xác đáng về tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị ngày càng trầm trọng của một bộ phận cán bộ, đảng viên ở nước ta hiện nay.

2. Quan điểm của Đại hội XIII về nhiệm vụ, giải pháp tăng cường công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch

Trên cơ sở phân tích, đánh giá thực trạng công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch ở nước ta thời gian qua và dự báo tình hình trong thời gian tới, Đại hội XIII của Đảng đã đưa ra những quan điểm chỉ đạo, nhiệm vụ, giải pháp tăng cường hiệu quả của công tác này trong thời gian tới. Trong Báo cáo chính trị tại Đại hội XIII, Đảng ta đã dự báo tình hình thế giới và đất nước trong những năm tiếp theo tác động đến sự phát triển kinh tế - xã hội của nước ta nói chung và công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch

nói riêng. Bốn nguy cơ, trong đó có tình trạng tham nhũng, lãng phí, quan liêu, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ còn nhiều diễn biến phức tạp. Đặc biệt, “các thế lực thù địch tiếp tục tăng cường chống phá Đảng, Nhà nước và đất nước ta”⁽⁷⁾; “sự chống phá của các thế lực thù địch, tổ chức phản động ngày càng tinh vi hơn”⁽⁸⁾. Đây được nhận định là một trong những nguy cơ đe dọa trực tiếp đến sự tồn vong của Đảng, của chế độ và tác động trực tiếp đến công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong thời gian tới.

Về quan điểm chỉ đạo

Đại hội XIII của Đảng ta đã đưa ra quan điểm chỉ đạo quan trọng liên quan đến nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch: “*Tư tưởng chỉ đạo xuyên suốt của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta là phải kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh*”⁽⁹⁾. Đây được coi là một trong những vấn đề “*mang tính nguyên tắc, có ý nghĩa sống còn đối với chế độ ta, là nền tảng vững chắc của Đảng ta, không cho phép ai được ngả nghiêng, dao động*”⁽¹⁰⁾. Có thể nhận thấy, quan điểm chỉ đạo của Đại hội XIII có sự kế thừa và phát triển quan điểm của các kỳ đại hội trước, gần nhất là Đại hội XII của Đảng về nguyên tắc tiên quyết trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Nếu như Đại hội XII của Đảng chỉ nhấn mạnh việc “*vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin*”, thì Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh thêm sự “*kiên định*”, coi đây là yếu tố quan trọng hàng đầu trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch ở

nước ta hiện nay. Sự kiên định liên quan đến lập trường tư tưởng, nên để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch không thể không có lập trường tư tưởng vững vàng. Hơn nữa, Đảng ta còn nhấn mạnh thêm: “*không cho phép ai được ngả nghiêng, dao động*” để khẳng định đây là nguyên tắc sống còn trong công tác đặc biệt quan trọng này.

Trong quan điểm chỉ đạo về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, Đảng ta tiếp tục khẳng định: phải *vừa vận dụng, vừa phát triển* sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cho phù hợp với thực tiễn. Nếu vận dụng là việc làm theo những chỉ dẫn của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, thì *phát triển* là làm cho chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh được bổ sung phong phú và sinh động hơn bởi thực tiễn cách mạng Việt Nam. Đây chính là sự kế thừa, quán triệt những chỉ dẫn có tính phương pháp luận của V.I. Lênin trong việc bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác: “Chúng ta không hề coi lý luận của Mác như là một cái gì đã xong xuôi hẳn và bất khả xâm phạm; trái lại, chúng ta tin rằng lý luận đó chỉ đặt nền móng cho môn khoa học mà những người xã hội chủ nghĩa cần phải phát triển hơn nữa về mọi mặt, nếu họ không muốn trở thành lạc hậu đối với cuộc sống”⁽¹¹⁾.

Về nhiệm vụ trọng tâm

Để cụ thể hóa quan điểm chỉ đạo, tại Đại hội XIII, Đảng ta xác định có hai nhiệm vụ trọng tâm. Trước hết, để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, Đảng ta chỉ rõ: “Kiên định, vững vàng trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đồng thời không ngừng bổ sung, phát triển sáng tạo, phù hợp với thực tiễn Việt

Nam”⁽¹²⁾. Để đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, Đảng ta cũng nêu rõ phải: “thường xuyên đấu tranh, ngăn chặn âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng”⁽¹³⁾. Như vậy, ở Đại hội XIII, Đảng ta tiếp tục kế thừa và phát triển quan điểm của Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XII, trong đó có sự thống nhất giữa hai mặt *bảo vệ* và *đấu tranh*. Đây là hai mặt của một nhiệm vụ. Chúng có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Muốn bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng phải đấu tranh chống lại các quan điểm sai trái, thù địch và ngược lại, đấu tranh chống lại các quan điểm sai trái, thù địch để luôn giữ vững, kiên định nền tảng tư tưởng của Đảng.

Về giải pháp thực hiện

Để thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch ở nước ta trong thời gian tới, Đại hội XIII đã đưa ra một số giải pháp cụ thể:

Thứ nhất, gắn việc thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XII với thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII: “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết và thường xuyên đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, cơ hội chính trị; đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa trong nội bộ”⁽¹⁴⁾. Đây được coi là giải pháp trước tiên, có ý nghĩa tiên quyết trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, vì nó liên quan trực tiếp đến

sự kiên định, lập trường tư tưởng của đội ngũ cán bộ, đảng viên - chủ thể trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW.

Thứ hai, chuyển trọng tâm của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên mặt trận tư tưởng, lý luận từ hình thức truyền thống là chủ yếu sang đấu tranh trên internet và mạng xã hội. Đây là một sự chuyển hướng kịp thời, thể hiện tư duy nhạy bén của Đảng trong việc nắm bắt xu thế tất yếu của thời đại. Đó là sự chống phá ngày càng tinh vi, quyết liệt của các thế lực thù địch trên không gian mạng khiến mạng xã hội trở thành trận tuyến đấu tranh chính. Đảng ta chỉ rõ: “chủ động cung cấp thông tin kịp thời, chính xác, khách quan, đúng định hướng để phòng, chống “diễn biến hòa bình”, thông tin xấu độc trên internet, mạng xã hội”⁽¹⁵⁾.

Thứ ba, tăng cường công tác quản lý, có chế tài xử lý nghiêm minh đối với các cơ quan báo chí, các phóng viên xa rời mục tiêu, tôn chỉ, mục đích cũng như đạo đức nghề nghiệp khi đăng tải những thông tin chưa chính xác, có nội dung xấu độc làm ảnh hưởng đến tâm lý, tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân cũng như dư luận xã hội. Đảng ta chỉ rõ: “*xử lý nghiêm theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước đối với cơ quan báo chí, phóng viên đăng tải thông tin chưa được xác minh, kiểm chứng, không có cơ sở, căn cứ, gây ảnh hưởng không tốt đến dư luận xã hội*”⁽¹⁶⁾. Giải pháp này hết sức quan trọng nhằm phát huy ý thức và trách nhiệm xã hội của các cơ quan báo chí và đội ngũ phóng viên, biên tập viên trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch ở nước ta hiện nay.

Thứ tư, phát huy vai trò của khoa học - công nghệ hiện đại trong công tác tuyên truyền, bảo đảm an ninh tư tưởng trên không gian mạng. Một trong những điểm mới quan trọng của Đại hội XIII là Đảng ta đã đưa ra giải pháp về phát huy vai trò của khoa học - công nghệ hiện đại trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Đảng ta chỉ rõ: “đẩy mạnh ứng dụng thành tựu khoa học - công nghệ phục vụ công tác tuyên truyền, bảo đảm an ninh tư tưởng trên môi trường không gian mạng”⁽¹⁷⁾. Giải pháp này xuất phát từ những nhận định, dự báo khách quan của Đảng về việc các thế lực thù địch sẽ ra sức tận dụng những thành tựu của khoa học - công nghệ hiện đại để chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng ta. Do đó, cần tận dụng tối đa những thành tựu của khoa học - công nghệ hiện đại để rà quét, phát hiện, tháo gỡ, vô hiệu hóa... những âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch trên không gian mạng□

(1) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr.7-8.

(2), (4), (7), (9), (10), (12), (13), (14) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, t.I*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.74, 91, 108, 33, 33, 40-41, 41, 183.

(3), (5), (8), (15), (16), (17) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, t.II*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.171, 168, 164, 234, 234, 234.

(6) ĐCSVN: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp Hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr.22.

(11) V.I. Lênin: *Toàn tập*, t.4, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005, tr.232.

Nguồn: Tạp chí Lý luận Chính trị - 2021 - số 05 - tr.20-24.

TĂNG CƯỜNG BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG, ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH TRONG TÌNH HÌNH MỚI

✍ GS, TS NGUYỄN XUÂN THẮNG

**Ủy viên Bộ Chính trị,
Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh,
Chủ tịch Hội Đồng Lý luận Trung ương**

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là nội dung cơ bản, hệ trọng, có ý nghĩa sống còn của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của cả hệ thống chính trị, của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta. Trong giai đoạn hiện nay, để tăng cường và không ngừng nâng cao hiệu quả công tác này, cần nhận diện rõ bối cảnh mới, những âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động, từ đó đề ra định hướng, giải pháp phù hợp.

Những năm qua, công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, góp phần giữ vững, bổ sung và phát triển nền tảng tư tưởng của Đảng, ngăn chặn và đẩy lùi các âm mưu, thủ đoạn phá hoại của các thế lực thù địch, phản động, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, không ngừng củng cố, nâng cao niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa. Đặc biệt, sau khi có Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22-10-2018, của Bộ Chính trị, về “*Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*”, công tác này được triển

khai ngày càng bài bản, thống nhất, đồng bộ, toàn diện, quyết liệt, đi vào chiều sâu. Tuy nhiên, các thế lực thù địch, phản động chưa bao giờ từ bỏ ý đồ chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng ta, luôn toan tính tạo ra “khoảng trống” về tư tưởng, lý luận trong đời sống chính trị - xã hội của nước ta, với âm mưu cơ bản, lâu dài và rất thâm độc là xoay chuyển quỹ đạo phát triển của đất nước ta đi chệch hướng xã hội chủ nghĩa.

Bối cảnh mới tác động đến công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch

Qua 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới, đất nước ta “đã đạt được *những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử*, phát triển mạnh mẽ, toàn diện hơn so với những năm trước đổi mới. Với tất cả sự khiêm tốn, chúng ta vẫn có thể nói rằng: *Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay*”⁽¹⁾. Quy mô, trình độ và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế được nâng lên. Văn hóa, xã hội, con người phát triển toàn diện. Đời sống vật chất và tinh thần của mọi người dân được cải thiện. Khối đại đoàn kết toàn dân tộc không ngừng được củng cố vững chắc. Chính trị, xã hội ổn định; quốc phòng - an ninh được tăng cường; độc lập, chủ quyền được giữ vững; quan hệ đối ngoại và quá trình hội nhập của đất nước ngày càng toàn diện, sâu rộng và được nâng lên ở một tầm cao mới. Đây chính là những nhân tố quan trọng, cơ bản nhất để củng cố, nâng cao niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ ta; là giá trị cốt lõi để nhân dân tin tưởng, tham gia bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng ta trong thời kỳ đổi mới. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng khẳng định: “Những thành tựu to

lớn, có ý nghĩa lịch sử là kết tinh sức sáng tạo của Đảng và nhân dân ta, khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta là phù hợp với thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại; khẳng định sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam”⁽²⁾.

Đặc biệt, trong thời gian qua, nhờ có sự lãnh đạo nhạy bén, đúng đắn của Đảng, sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt, kịp thời của Chính phủ, sự vào cuộc đồng bộ, tích cực của cả hệ thống chính trị; sự đồng tình, hưởng ứng, ủng hộ mạnh mẽ của nhân dân cả nước và đồng bào ta ở nước ngoài, chúng ta đã khắc phục, vượt qua được những khó khăn rất lớn, những tác động tiêu cực do dịch bệnh, thiên tai, bão lụt, hạn hán liên tiếp xảy ra. Đó là minh chứng hết sức sinh động, khẳng định tính ưu việt của chế độ ta, truyền thống đoàn kết, yêu nước, lòng nhân ái và ý chí kiên cường của nhân dân ta; càng trong khó khăn, thử thách, truyền thống và ý chí đó càng được nhân lên gấp bội, là nguồn lực và động lực to lớn, không một thế lực nào có thể ngăn cản nổi, để xây dựng Đảng ta ngày càng vững mạnh, đất nước ta tiếp tục đi lên, dân tộc ta phát triển cường thịnh, trường tồn.

Tuy nhiên, đất nước ta càng đạt được những thành tựu phát triển to lớn, các thế lực thù địch, phản động lại càng hần học, điên cuồng tìm mọi cách để chống phá. Lợi dụng bối cảnh quốc tế diễn biến phức tạp, nhanh chóng, khó dự báo, tình hình trong nước còn nhiều khó khăn, thách thức, công cuộc đổi mới toàn diện đất nước đi vào chiều sâu đặt ra những vấn đề lý luận và thực tiễn rất mới, trước đây chưa từng có, các thế lực thù địch, phản động và các phân tử cơ hội chính

trị tăng cường, điên cuồng chống phá chúng ta. Chúng thay đổi phương thức, thủ đoạn chống phá, tuyên truyền xuyên tạc, phủ nhận nền tảng tư tưởng, lý luận của Đảng một cách tinh vi và xảo quyệt hơn. Hoạt động của chúng có lúc âm thầm, lẩn khuất, có lúc công khai, trắng trợn; thường tập trung vào thời điểm diễn ra các sự kiện chính trị trong nước, sự kiện đối ngoại quan trọng của Đảng và Nhà nước ta, hoặc thời điểm xảy ra các vụ, việc phức tạp, nhạy cảm. Tính chất nguy hiểm của những phương thức, thủ đoạn này ở chỗ, chúng tạo dựng nhận thức sai lệch, mơ hồ, hoài nghi, hoang mang, dao động, gây “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, làm lung lay niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân vào vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, tạo tâm lý bức xúc, chống đối trong xã hội.

Các thế lực thù địch, phản động và các phần tử cơ hội chính trị triệt để lợi dụng in-tơ-nét, mạng xã hội, các hình thức truyền thông mới để tuyên truyền chống phá; tán dương, cổ vũ lẫn nhau trong một “thế trận” có “kịch bản”, đánh vào nhận thức, tâm lý “đám đông” theo kiểu “mưa dầm thấm lâu”, “góp gió thành bão”. Chúng tận dụng tối đa hệ thống phát thanh, báo chí, xuất bản ở nước ngoài, các kênh facebook, youtube... để tung thông tin xấu, độc dưới dạng “thật như giả”, “giả như thật”. Chúng dựng lên các video clip, phóng sự có giao diện giống như của Đài Truyền hình Việt Nam và một số báo, đài chính thống để đưa tin. Mánh lới của chúng là giật tít, “câu view” nhằm đánh trúng tâm lý tò mò của nhiều người.

Trong bối cảnh tiến hành đại hội đảng các cấp, các thế lực thù địch, phản động và các phần tử cơ hội chính trị càng tăng cường, ra

sức nhào nặn, bóp méo thông tin, xuyên tạc, chống phá các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đặc biệt, trước thềm Đại hội XIII của Đảng, chúng tập trung công kích dự thảo các văn kiện trình Đại hội, xuyên tạc rằng các văn kiện lần này vẫn là “bỏ cũ viết lại”, “sao chép theo lối mòn”, không có gì mới, không biết tiếp thu những tinh hoa của nhân loại; các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội mà Đảng ta đưa ra trong dự thảo văn kiện là “bất khả thi”, “không có cơ sở để thực hiện”... Cùng với đó, chúng tấn công vào đội ngũ cán bộ và công tác cán bộ của Đảng, nhất là cán bộ lãnh đạo cấp chiến lược; liên tục tung tin giả về thân thế, sự nghiệp, tài sản, “sai phạm” của lãnh đạo cấp cao; xuyên tạc công tác nhân sự của Trung ương, công tác phòng, chống tham nhũng,... hòng gây bất ổn chính trị - xã hội, gây ra những khó khăn, thách thức không nhỏ cho công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ta, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới.

Nhận diện rõ những âm mưu, thủ đoạn, các quan điểm sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động tấn công vào nền tảng tư tưởng, chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước

Có thể nói, nắm bắt những âm mưu, thủ đoạn, phương thức, hình thức chống phá của các thế lực thù địch, phản động và các phần tử cơ hội chính trị là nhiệm vụ đầu tiên để nhận diện rõ các đối tượng này, nhất là khi chúng là những kẻ thù giấu mặt, cơ hội chính trị, lợi dụng dân chủ, tự do ngôn luận, tự do báo chí, để từ đó, chúng ta có đối sách, phương pháp đấu tranh phù hợp, đạt hiệu quả cao.

Thứ nhất, các thế lực thù địch, phản động tấn công trực diện vào nền tảng tư tưởng của Đảng nhằm bác bỏ, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, hệ thống quan điểm, đường lối của Đảng. Thủ đoạn mới của chúng là chuyển từ bôi nhọ bằng luận điệu “du nhập ngoại lai”, “nhập khẩu lý luận” sang đánh tráo, thay thế các khái niệm, thổi phồng cái gọi là “chủ thuyết phát triển mới”, đối lập chủ nghĩa Mác với chủ nghĩa Lê-nin, kêu gọi dùng “chủ nghĩa Hồ Chí Minh” để thay thế chủ nghĩa Mác - Lê-nin mà cố tình lờ đi một sự thật hiển nhiên, rõ ràng rằng, tư tưởng Hồ Chí Minh là sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin vào thực tiễn cụ thể của Việt Nam. Chúng trích dẫn một cách cắt xén, nửa vời những quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đan cài gài bẫy bằng những quan điểm giả danh mác-xít, làm cho người đọc mất phương hướng, lẫn lộn, không phân biệt được đúng - sai. Chúng rêu rao rằng, Đảng và Nhà nước Việt Nam, giới lý luận và các nhà khoa học của ta đã dịch sai, hiểu sai quan điểm của C. Mác, Ph. Ăng-ghe-n; đồng thời, chúng diễn giải lại theo cách hiểu xuyên tạc, méo mó, hòng làm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân hoang mang, dao động, suy giảm niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, vào chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Cùng với việc công kích trực tiếp vào chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chúng còn đẩy mạnh tuyên truyền, cổ xúy du nhập các trào lưu tư tưởng cực đoan, chủ nghĩa dân túy, chủ nghĩa thực dụng, chủ nghĩa dân tộc cực đoan từ bên ngoài, kết hợp với kích động chủ nghĩa cá nhân, chủ nghĩa cơ hội, chủ nghĩa bè phái, chủ nghĩa hưởng lạc từ bên trong, nhằm thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong hệ

thống chính trị và xã hội.

Thứ hai, các thế lực thù địch, phản động phủ nhận, hạ thấp vai trò lãnh đạo của Đảng và thể chế chính trị xã hội chủ nghĩa bằng các luận điệu xuyên tạc như: Đảng tự cho mình đứng trên tất cả; Đảng cầm quyền phi chính danh, không còn mang bản chất cách mạng của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc. Chúng xuyên tạc các sự kiện lịch sử của cách mạng Việt Nam; cổ xúy “phi chính trị hóa” lực lượng vũ trang, đòi từ bỏ sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng vũ trang; phủ nhận kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đòi tách biệt, đối lập “kinh tế thị trường” với “định hướng xã hội chủ nghĩa”. Chúng còn cho rằng chế độ hiện nay mắc “lỗi hệ thống”, đòi cải cách thể chế chính trị theo hướng đa nguyên, đa đảng, thực hiện “tam quyền phân lập”, phát triển “xã hội dân sự” theo tiêu chí phương Tây, với âm mưu không gì khác ngoài việc chống phá sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước và sự nghiệp đổi mới của nhân dân ta.

Thứ ba, các thế lực thù địch, phản động xuyên tạc tình hình đất nước, rêu rao cái gọi là “khủng hoảng toàn diện”, “tình thế hiểm nghèo”, khoét sâu các vấn đề xã hội, tôn giáo, dân tộc, nhân quyền, đất đai,... nhằm phá vỡ khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Các thủ đoạn thường được chúng sử dụng là: kích động đòi đất, đòi nơi thờ tự vô lối, đòi thực hành tôn giáo trái pháp luật; kích động giáo dân, đồng bào dân tộc thiểu số tụ tập biểu tình. Chúng kích động, “hà hơi tiếp sức” cho những kẻ nhân danh “lòng yêu nước” để biểu tình gây rối trật tự, trị an. Đặc biệt, trong thời gian qua, các đối tượng chống đối triệt để lợi dụng các vụ án phức tạp, nhạy cảm để kích động, xuyên

tạc, quy kết, vu cáo Đảng, Nhà nước yếu kém, đả kích các cơ quan tư pháp, kích động “bất tuân dân sự” trong xã hội.

Thứ tư, lợi dụng thông tin về những mặt hạn chế, bất cập của đất nước, các thế lực thù địch, phản động khoét sâu vào những điểm yếu kém trong thực thi công vụ của một số cơ quan, cán bộ lãnh đạo, quản lý, hòng chia rẽ Đảng, Nhà nước với nhân dân, âm mưu cô lập, tách các tổ chức đảng, đảng viên ra khỏi quần chúng, hướng lái tạo ra những tư tưởng, tâm lý nghi kỵ, hẹp hòi, hành động sai trái, chống đối, bạo lực và bạo động trong cộng đồng và xã hội. Chúng nguy tạo, tô vẽ, thổi phồng, quy kết những biểu hiện cá biệt, những khuyết điểm của một số tổ chức đảng và cá nhân đảng viên thành bản chất của Đảng cầm quyền, từ đó kích động đối lập Đảng với nhân dân, tạo sự xa cách, oán thán, thù ghét, tẩy trừ cán bộ, đảng viên.

Thứ năm, các thế lực thù địch, phản động tiến hành móc nối, xâm nhập vào nội bộ của ta, tìm cách phân hóa tổ chức, hòng dựng lên “ngọn cờ” tập hợp lực lượng. Chúng không ngừng tìm kiếm những phần tử thoái hóa, biến chất trong hàng ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là những kẻ bất mãn, cơ hội chính trị, có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” để tán phát tư tưởng phản động, chống phá Đảng, Nhà nước. Để tăng thêm sức lan tỏa, độ tin cậy của thông tin, chúng chú ý tập hợp, dẫn dụ những ý kiến, phát biểu gây “sốc” trái với đường lối, quan điểm của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước từ những đối tượng “dân túy”, tạo dựng ra cái gọi là chân dung “nhân sĩ, trí thức yêu nước”, “những cán bộ của nhân dân”,... nhằm trực tiếp tuyên truyền các quan điểm, tư tưởng thù địch, sai trái.

Thứ sáu, các thế lực thù địch, phản động phá hoại đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa dạng hóa, đa phương hóa trong hội nhập quốc tế của Đảng ta với các chiêu bài, như “bài”, “thoát” nước này, liên minh với nước kia, cổ xúy chủ nghĩa ly khai. Đáng chú ý, các đối tượng này triệt để lợi dụng vấn đề chủ quyền biển, đảo để tung tin thất thiệt, làm suy giảm niềm tin của nhân dân vào quyết tâm bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Đảng và Nhà nước ta. Chúng tổ chức tán phát các “thư ngỏ”, “tuyên bố”, “kiến nghị” để lôi kéo, kích động đồng bào ta ở trong nước và nước ngoài; kêu gọi chính phủ các nước, các tổ chức quốc tế can thiệp vào công việc nội bộ, gây sức ép đối với Việt Nam về các vấn đề dân chủ, nhân quyền.

Một số định hướng, giải pháp nhằm tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới

Trong thời gian tới, để tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, tiếp tục đấu tranh có hiệu quả, làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận, chúng ta cần chú trọng thực hiện tốt một số định hướng, giải pháp như sau:

Một là, quán triệt sâu sắc tầm quan trọng của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, tiếp tục kiên quyết, kiên trì thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu mà Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị đã đề ra, nhận thức rõ đây là nhiệm vụ chính trị vừa cấp bách, vừa thường xuyên và lâu dài, không chỉ là công việc của các cơ quan đảng, Nhà nước mà là của cả hệ thống chính trị, là trách

nhiệm của mọi cán bộ, đảng viên và nhân dân. Khẳng định vững chắc quan điểm có tính nguyên tắc, mang ý nghĩa sống còn của Đảng ta, đó là: kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Hai là, đặc biệt coi trọng việc kết hợp hài hòa giữa “xây” và “chống”, trong đó “xây” là cơ bản, “chống” phải quyết liệt, hiệu quả. Đa dạng hóa nội dung, phương thức, hình thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch ở nhiều cấp độ, phù hợp với từng đối tượng, từng lĩnh vực và mỗi tầng lớp nhân dân. Cùng với việc nhận diện rõ các thông tin xấu, độc, xuyên tạc, cần kết hợp đấu tranh trực diện và gián tiếp để phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội theo kịch bản chặt chẽ, tổ chức chiến dịch truyền thông thống nhất, đa dạng, rộng rãi, có sự phối hợp đồng bộ của nhiều lực lượng để tăng tính hiệu quả và sức lan tỏa. Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước về truyền thông, báo chí, nhất là quản lý thông tin trên in-tơ-nét và mạng xã hội. Khẩn trương hoàn thiện các quy định pháp lý về quản lý các hoạt động trên không gian mạng, tạo căn cứ để cảnh báo, răn đe và xử lý các trường hợp vi phạm.

Ba là, tăng cường các giải pháp công nghệ, kỹ thuật để phát hiện sớm, ngăn chặn tận “gốc” nguồn phát tán những tư tưởng, quan điểm sai trái, thù địch, ngăn chặn các trang mạng độc hại. Đồng thời,

xây dựng mới các trang mạng, báo chí có nội dung đấu tranh của ta bám sát thực tiễn, tuyên truyền sâu rộng với lập luận sắc bén, “chắc tay”, thuyết phục về các thành tựu phát triển của đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, các định hướng, nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của đất nước, của địa phương, với phương châm “lấy cái đẹp dẹp cái xấu”, từng bước giành thế chủ động, làm chủ thế trận tiến công về thông tin tư tưởng, lý luận trên in-tơ-nét.

Bốn là, đẩy mạnh công tác nghiên cứu để định hình, thiết lập hệ thống luận cứ, luận điểm đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; chú ý nhận diện những vấn đề mà các thế lực thù địch tập trung chống phá để xây dựng luận cứ khoa học thuyết phục, phục vụ và trực tiếp đấu tranh phản bác. Tập trung bảo vệ và làm lan tỏa những nội dung mới, tầm nhìn, định hướng, nhiệm vụ trọng tâm, đột phá chiến lược trong Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Tăng cường tổng kết thực tiễn, bổ sung, phát triển và hoàn thiện hệ thống lý luận; trong đó, chú trọng bổ sung, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và những vấn đề lý luận mới về: chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta, kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị, quốc phòng, an ninh trong tình hình mới... Nghiên cứu trên quan điểm khách quan, khoa học những tư tưởng, học thuyết, lý thuyết mới, tiến bộ để chất lọc, tiếp thu những tinh hoa văn hóa của nhân loại. Đồng thời, nghiên cứu sâu các vấn đề quốc tế, các sự kiện gây “sốc” trên thế giới, để “mở mắt” cho các thế lực thù địch, phản động - những kẻ thường xuyên viển vông một cách lệch lạc, khập khiễng các vấn đề bên ngoài để bôi xấu, chỉ trích,

xuyên tạc tình hình trong nước.

Năm là, gắn kết chặt chẽ yêu cầu bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch với hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, giáo dục cán bộ, đảng viên, học viên, sinh viên, với công tác tổ chức, cán bộ, bảo vệ nội bộ, xây dựng tổ chức đảng và xây dựng đơn vị trong sạch, vững mạnh. Đặc biệt đẩy mạnh công tác tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân, nhất là trong giới trẻ về lịch sử dân tộc, lịch sử cách mạng và lịch sử Đảng, từ đó hình thành nhân sinh quan cách mạng, nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực phân biệt đúng - sai, khả năng miễn nhiễm trước các thông tin xấu, độc. Tiếp tục phát triển đội ngũ cán bộ chuyên trách làm công tác tư tưởng, lý luận có bản lĩnh, trí tuệ, năng lực, phương pháp và kỹ năng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng để xây dựng đội ngũ chuyên gia đầu ngành, có nhiệt huyết và tầm cao về lý luận; xây dựng đội ngũ cán bộ kế cận, cán bộ trẻ. Tạo môi trường thuận lợi, bảo đảm điều kiện làm việc để người tài chuyên tâm, nỗ lực đóng góp vào công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Tích cực tìm kiếm, nhân rộng những mô hình hay, những cách làm đổi mới, sáng tạo, hiệu quả, những tấm gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến; chia sẻ kinh nghiệm tuyên truyền, đấu tranh; khen thưởng những cá nhân có thành tích xuất sắc trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch□

(1), (2) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.1, tr.25, 104.

Nguồn: Tạp chí Cộng sản - 2021 - số 962 - tr.9-14.

**GIÁ TRỊ, SỨC SỐNG CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊ-NIN,
TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG THỜI ĐẠI NGÀY NAY
VÀ MỘT SỐ YÊU CẦU ĐẶT RA ĐỐI VỚI CÔNG TÁC
BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG THỜI KỲ MỚI**

✍ TS NGUYỄN VĨNH THANH

**Giám đốc Học viện Chính trị khu vực I,
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Trong lịch sử nhân loại, hiếm có học thuyết, tư tưởng nào mà trong suốt quá trình hình thành và phát triển lại chịu nhiều sự đả kích, xuyên tạc, bóp méo của các thế lực chống đối như chủ nghĩa Mác - Lê-nin. Hành trình gần hai thế kỷ kể từ khi C. Mác, Ph. Ăng-ghe-n đặt nền móng đầu tiên tại Đức, V.I. Lê-nin kế tục và phát triển tại Nga, Chủ tịch Hồ Chí Minh vận dụng sáng tạo vào hoàn cảnh cụ thể của cách mạng Việt Nam, cho đến nay, chủ nghĩa Mác - Lê-nin vẫn là nền tảng tư tưởng vững chắc của các đảng cộng sản cầm quyền, trong đó có Việt Nam.

G iá trị và sức sống của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong thời đại ngày nay

Vượt lên trên mọi giới hạn về không gian và thời gian, những nguyên lý, khái niệm, phạm trù, quy luật và phương pháp luận cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lê-nin tiếp tục là “chìa khóa” giải đáp những vấn đề tư tưởng, soi sáng những nhiệm vụ lịch sử chín muồi của nhân loại, đó là giải phóng con người khỏi mọi hình thức áp bức, bóc lột, mọi sự tha hóa. Chủ nghĩa Mác - Lê-nin có giá trị bền vững và tính thời đại bởi

bản thân nó là một học thuyết phát triển và nhân văn, luôn hướng tới sự tiến bộ của xã hội. Những giá trị cơ bản đó được thể hiện sinh động, nhất quán từ chủ nghĩa Mác đến chủ nghĩa Lê-nin và trong tư tưởng Hồ Chí Minh.

Nói học thuyết Mác là học thuyết phát triển bởi nó mang bản chất khoa học, cách mạng triệt để nhất. Ngày nay, mặc dù thế giới có nhiều đổi thay, bản thân các nước tư bản cũng có sự điều chỉnh để thích nghi với hoàn cảnh mới, nhưng bản chất bóc lột của chủ nghĩa tư bản vẫn không hề thay đổi. Những hạn chế, khuyết tật vốn có của chủ nghĩa tư bản, như ô nhiễm môi trường, xung đột, khủng bố, bạo lực và bất ổn xã hội, khủng hoảng kinh tế, bất bình đẳng xã hội,... vẫn diễn ra hết sức gay gắt và phức tạp ở các nước tư bản. Thậm chí, học giả Allen W. Wood còn chỉ ra rằng: “Phần lớn mọi người đều cho rằng Mỹ là quốc gia giàu có nhất trên thế giới, nhưng đó cũng là quốc gia bất bình đẳng nhất trên thế giới: 400 người giàu nhất nước Mỹ sở hữu khối lượng tài sản cao hơn tổng số tài sản của 150 triệu người nghèo nhất. Những người giàu nhất chiếm 1% dân số nhưng lại sở hữu hơn 1/3 tổng lượng tài sản của toàn xã hội, vượt quá tổng lượng tài sản của những người có thu nhập thấp nhất nước Mỹ - đối tượng chiếm tới 95% dân số”⁽¹⁾. Với những mâu thuẫn mang tính bản chất đó, theo sự vận động của quy luật xã hội, xu hướng diệt vong tất yếu của chủ nghĩa tư bản vẫn là vấn đề thời sự của không chỉ thời Mác sống mà ngay cả tới tận ngày nay.

V.I. Lê-nin từng chỉ rõ: “Học thuyết của Mác là học thuyết vận năng vì nó là một học thuyết chính xác. Nó là một học thuyết hoàn bị và chặt chẽ; nó cung cấp cho người ta một thế giới quan hoàn chỉnh,

không thỏa hiệp với bất cứ một sự mê tín nào, một thế lực phản động nào”(2). Cũng vì đó là học thuyết phát triển, học thuyết mở nên sẽ là sai lầm nếu tuyệt đối hóa mặt này hay mặt kia của nó. Chính Ph. Ăng-ghen từng nói rõ: “Lý luận của chúng tôi là lý luận của sự phát triển, chứ không phải là một giáo điều mà người ta phải học thuộc lòng và lặp lại một cách máy móc”(3). Sau này, V.I. Lê-nin cũng khẳng định và nhấn mạnh: “Chúng ta không hề coi lý luận của Mác như là một cái gì đã xong xuôi hẳn và bất khả xâm phạm; trái lại, chúng ta tin rằng lý luận đó chỉ đặt nền móng cho môn khoa học mà những người xã hội chủ nghĩa *cần phải* phát triển hơn nữa về mọi mặt, nếu họ không muốn trở thành lạc hậu đối với cuộc sống”(4).

Với chủ nghĩa duy vật lịch sử, mà cốt lõi là lý luận về hình thái kinh tế - xã hội, C. Mác đã chỉ ra quy luật phát triển của xã hội loài người thực chất là sự thay thế các hình thái kinh tế - xã hội, thông qua cách mạng xã hội. Sự thay thế đó là một quá trình lâu dài và được quyết định bởi những mâu thuẫn nội tại của các hình thái kinh tế - xã hội ấy. Mỗi hình thái kinh tế - xã hội được xem như là một cơ thể sống, một cơ cấu xã hội hoàn chỉnh, luôn luôn biến động bởi sự tác động tổng hợp của lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất, của cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng. Trong sự tác động đó, con người luôn giữ vai trò trung tâm và quan trọng nhất, quyết định sự phát triển của các hình thái kinh tế - xã hội. Vì thế, C. Mác khẳng định: “Trong tất cả những công cụ sản xuất, thì lực lượng sản xuất hùng mạnh nhất là bản thân giai cấp cách mạng”(5).

Trong khi khẳng định tính tất yếu của hình thái kinh tế - xã hội tư bản chủ nghĩa, C. Mác cũng chứng minh tính tất yếu của hình thái kinh

tế - xã hội mà hình thái kinh tế - xã hội tư bản chủ nghĩa nhất thiết phải chuyển sang, đó là hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa, trong đó giai đoạn đầu là xã hội xã hội chủ nghĩa. Sự vận động, phát triển, thay thế các hình thái kinh tế - xã hội từ thấp đến cao là quy luật tất yếu của lịch sử xã hội loài người, chứ không phải của riêng một dân tộc hay quốc gia nào.

Đôi chiếu với lịch sử phát triển xã hội loài người cũng như thực tiễn phát triển xã hội của nhân loại ngày nay, có thể thấy, sự tổng kết nói trên của C. Mác là hoàn toàn đúng đắn, vượt xa thời đại mà ông sống về tư duy cũng như tầm nhìn. Quan điểm duy vật lịch sử cùng với lý luận về hình thái kinh tế - xã hội của C. Mác là nền tảng trong việc hình thành nhận thức về xã hội tư bản chủ nghĩa hiện đại và xã hội xã hội chủ nghĩa với đầy đủ những đặc điểm về bản chất, mâu thuẫn, xu hướng vận động, phát triển cũng như con đường đưa chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản trở thành hiện thực.

Lý luận kinh tế chính trị của C. Mác với học thuyết giá trị thặng dư lại chỉ ra mục đích và bản chất của chủ nghĩa tư bản là bóc lột giá trị thặng dư và lợi nhuận tối đa, là nguồn gốc dẫn tới sự bất công, bất bình đẳng trong xã hội. Nhiều học giả tư sản cố gắng phủ nhận học thuyết giá trị thặng dư của C. Mác bằng cách lý giải rằng, chính máy móc tạo ra giá trị, còn sức lao động của công nhân thì được trả công sòng phẳng, vì thế, nhà tư bản không hề bóc lột công nhân, mà họ làm giàu chính đáng nhờ “bóc lột” máy móc. Tuy nhiên, C. Mác và Ph. Ăng-ghen đã chỉ ra những mâu thuẫn cũng như khuyết tật cố hữu của chủ nghĩa tư bản, đồng thời cung cấp căn cứ lý luận xác đáng để đi đến khẳng định: “Sự sụp đổ của giai cấp tư sản và thắng lợi của giai cấp vô sản đều là

tất yếu như nhau”⁽⁶⁾.

Ngày nay, trong chủ nghĩa tư bản hiện đại, dưới tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư cùng với quá trình toàn cầu hóa và kinh tế tri thức, giá trị thặng dư được tạo ra ngày càng nhiều hơn cho nhà tư bản. Vai trò, vị trí của giai cấp công nhân, người lao động mặc dù được đề cao và đời sống của họ cũng được cải thiện nhiều mặt; song, xét về địa vị, họ vẫn là những người lao động làm thuê, phục vụ mục đích làm gia tăng giá trị thặng dư cho nhà tư bản. Bản chất áp bức, bóc lột của chủ nghĩa tư bản hiện đại không hề thay đổi. Những mâu thuẫn vốn có của xã hội tư bản chủ nghĩa, nhất là mâu thuẫn giữa tính chất xã hội hóa ngày càng cao của lực lượng sản xuất và chế độ chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa ngày càng trở nên sâu sắc. Trước thực tiễn đó, bản thân chủ nghĩa tư bản, dù ở phương Đông hay phương Tây, đều phải điều chỉnh để thích nghi và tồn tại.

Theo chủ nghĩa Mác, chủ nghĩa xã hội có mục đích trực tiếp là giải phóng giai cấp vô sản, song bản chất và mục đích sâu xa của chủ nghĩa xã hội hay của chủ nghĩa cộng sản là giải phóng con người, tạo điều kiện cho con người được tự do và phát triển toàn diện. Quan điểm này của chủ nghĩa Mác vừa bao hàm giá trị khoa học, biện chứng, vừa thấm đẫm tính nhân văn, nhân đạo cao cả. Chủ nghĩa Mác, bằng lý luận hoàn bị của mình, khẳng định việc thiết lập chế độ xã hội chủ nghĩa của giai cấp công nhân, người lao động là tất yếu khách quan, thay thế cho chế độ tư bản chủ nghĩa vốn đã bộc lộ quá nhiều khiếm khuyết và mâu thuẫn; đồng thời, luận giải một cách khoa học về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, vai trò lãnh đạo của đảng cộng sản và khả năng quá độ lên chủ nghĩa xã hội, bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa ở các nước lạc

hậu... Phương pháp tiếp cận khoa học, biện chứng cùng quan điểm có tính cách mạng và nhân văn về bản chất, mục tiêu, động lực phát triển của xã hội xã hội chủ nghĩa là những giá trị không thể phủ nhận của chủ nghĩa Mác.

Đến cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, xuất phát từ thực tiễn nước Nga và bối cảnh chủ nghĩa tư bản thế giới chuyển từ giai đoạn tự do cạnh tranh sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa, V.I. Lê-nin đã bổ sung, phát triển lý luận của C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n, hình thành nên chủ nghĩa Mác - Lê-nin. Sự bổ sung, phát triển đó của V.I. Lê-nin diễn ra toàn diện, cả trên lĩnh vực triết học, kinh tế chính trị học và chủ nghĩa xã hội khoa học, nhằm ứng dụng vào thực tiễn cách mạng nước Nga. V.I. Lê-nin là người sáng lập ra học thuyết về chính đảng kiểu mới của giai cấp công nhân và đưa ra luận điểm: Cách mạng vô sản có thể nổ ra và thắng lợi ở một số nước, thậm chí ở một nước lạc hậu. Luận điểm này đã được chứng minh bởi thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917, là sự bổ sung, phát triển sáng tạo của V.I. Lê-nin đối với học thuyết của C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n, bởi trước đó, hai ông nhận định, chủ nghĩa xã hội chỉ có thể giành thắng lợi trước tiên ở các nước công nghiệp phát triển phương Tây.

V.I. Lê-nin còn nhận thấy vai trò to lớn và mối quan hệ mật thiết của cách mạng giải phóng dân tộc với cách mạng xã hội chủ nghĩa trong thời đại mới, của độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội. Thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga đưa đến sự ra đời của nước Nga Xô-viết, đồng thời mở ra thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới. Sau cuộc nội chiến, nước Nga lâm vào cuộc khủng hoảng kinh tế trầm trọng, V.I. Lê-nin đã đề xướng cải cách chủ nghĩa xã hội với

“Chính sách kinh tế mới” (NEP), thay cho “Chính sách cộng sản thời chiến”, đưa nước Nga ra khỏi cuộc khủng hoảng.

“Chính sách kinh tế mới” chủ trương dùng lợi ích kinh tế để tạo động lực thúc đẩy tính tự giác, tích cực của công nhân, nông dân và người lao động, giải phóng lực lượng sản xuất cùng mọi tiềm năng sáng tạo của con người để thúc đẩy xã hội phát triển. Theo đó, việc thực hiện các hình thức “quá độ gián tiếp”, “quá độ đặc biệt”, những “biện pháp trung gian” được thừa nhận như là giải pháp hữu hiệu nhằm xây dựng chủ nghĩa xã hội: “Chúng ta phải lợi dụng chủ nghĩa tư bản (nhất là bằng cách hướng nó vào con đường chủ nghĩa tư bản nhà nước) làm mất xích trung gian giữa nền tiểu sản xuất và chủ nghĩa xã hội, làm phương tiện, con đường, phương pháp, phương thức để tăng lực lượng sản xuất lên”⁽⁷⁾.

Có thể nói, tư tưởng của V.I. Lê-nin về cách mạng vô sản, về xây dựng chủ nghĩa xã hội ở một nước tiểu nông, có chủ nghĩa tư bản phát triển ở mức độ trung bình; về đặc điểm, tính chất, biện pháp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; về vai trò của đảng cộng sản và nhà nước xã hội chủ nghĩa..., đều là những sáng tạo vô giá, giúp bổ sung, làm giàu thêm cho lý luận của chủ nghĩa Mác. Nhờ đó, chủ nghĩa Mác-Lê-nin trở thành ngọn hải đăng soi sáng con đường cách mạng giải phóng giai cấp, giải phóng dân tộc, giải phóng con người cho hàng triệu người dân lao động ở các nước thuộc địa trên thế giới, cũng là cơ sở lý luận để Đảng Cộng sản Việt Nam tiến hành công cuộc đổi mới hiện nay.

Ở Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh là người đầu tiên vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin vào điều kiện cụ thể của đất

nước. Ngay sau khi được đọc bản “*Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa*” của V.I. Lê-nin, Người xác định, con đường tất yếu của cách mạng Việt Nam là phải tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và cách mạng xã hội chủ nghĩa để giải phóng dân tộc, giai cấp và con người. Vì thế, xuyên suốt và nhất quán trong tư tưởng Hồ Chí Minh là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Chủ tịch Hồ Chí Minh chính là người tiên phong trong việc thức tỉnh dân tộc mình và các dân tộc bị áp bức vùng lên đấu tranh giành lại độc lập dân tộc. Đồng thời, Người cũng khẳng định: Cách mạng giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa có mối quan hệ chặt chẽ với cách mạng ở chính quốc, nhưng không hoàn toàn phụ thuộc vào cách mạng ở chính quốc; nhân dân các dân tộc thuộc địa và phụ thuộc có thể chủ động đứng lên, “đem sức ta mà giải phóng cho ta”, giành thắng lợi trước cách mạng ở chính quốc.

Xuất phát từ điều kiện đặc thù của xã hội Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã giải quyết sáng tạo và thành công mối quan hệ giữa dân tộc và giai cấp, dân tộc và quốc tế, từ đó tranh thủ được sự đồng tình, ủng hộ của bạn bè quốc tế đối với cách mạng nước ta. Về con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta, Người cho rằng, đặc điểm lớn nhất của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta là “từ một nước nông nghiệp lạc hậu tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội không phải kinh qua chế độ tư bản chủ nghĩa”. Quan điểm này của Người đã cụ thể hóa và làm phong phú thêm lý luận của chủ nghĩa Mác - Lê-nin về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; đồng thời, là cơ sở để xác định bước đi và các biện pháp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Về mục tiêu và lý tưởng của chủ nghĩa xã hội, Người khẳng định: “Chủ nghĩa xã hội trước hết nhằm làm cho nhân dân lao động

thoát nạn bần cùng, làm cho mọi người có công ăn việc làm, được ấm no và sống một đời hạnh phúc”⁽⁸⁾.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tiếp thu, chuyển hóa và vận dụng một cách linh hoạt, sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin vào thực tiễn cách mạng nước ta; qua đó, tạo nên hệ thống tư tưởng của mình và tạo tiền đề quan trọng cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam vào mùa Xuân năm 1930. Thực tiễn cách mạng Việt Nam hơn 90 năm qua dưới sự lãnh đạo, dẫn dắt của Đảng Cộng sản Việt Nam, nhất là trong 35 năm đổi mới vừa qua, đã khẳng định và chứng minh giá trị, sức sống vĩ đại của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Cùng với đó, thực tiễn đổi mới, cải cách, mở cửa ở các nước xã hội chủ nghĩa hiện nay, những chuyển biến tích cực tại các nước tư bản chủ nghĩa và nỗ lực phát triển không ngừng của các đảng cộng sản và công nhân trên thế giới, cũng là những minh chứng cho giá trị trường tồn của chủ nghĩa Mác - Lê-nin trong thời đại ngày nay.

Sự công kích của các thế lực thù địch và một số yêu cầu vận dụng chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh ở nước ta hiện nay

Bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế hiện nay đặt ra cho Đảng ta vô vàn thách thức. Một trong số đó là việc các thế lực thù địch, phản động ra sức tấn công nền tảng tư tưởng của Đảng trên mọi phương diện, bằng mọi biện pháp, hòng phủ nhận giá trị của chủ nghĩa Mác - Lê-nin trong giai đoạn hiện nay; phủ nhận tính hợp pháp và tính chính đáng của Đảng; làm phai nhạt niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân vào Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh; gây mất an ninh tư tưởng, chính trị, trật tự, an toàn xã hội; phá vỡ khối đoàn kết, thống nhất trong Đảng và đồng thuận xã hội, cản trở sự nghiệp cách mạng nước ta.

Những luận điệu công kích, chống phá của các thế lực thù địch, phản động rất đa dạng, song về cơ bản, tập trung theo hai hướng:

Thứ nhất, phủ nhận, hạ thấp vai trò và ý nghĩa thời đại của chủ nghĩa Mác - Lê-nin. Các thế lực thù địch, phản động viện dẫn lý do thời đại máy hơi nước và chủ nghĩa tư bản tự do cạnh tranh đã kết thúc, nhường chỗ cho thời đại của các cuộc cách mạng về khoa học và công nghệ hiện đại, nhất là cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, thời đại của toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế. Chúng xuyên tạc rằng ngày nay, chủ nghĩa Mác - Lê-nin không bắt kịp và phản ánh đúng sự phát triển của lực lượng sản xuất và khoa học, công nghệ hiện đại; cả ba vị lãnh tụ của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế đều xuất phát từ bối cảnh lịch sử của phương Tây, vì vậy, lý luận của các ông không thể giải quyết được các vấn đề có tính lịch sử và thời đại của các nước phương Đông, nhất là ở Việt Nam. Họ còn xoáy sâu vào những hạn chế mang tính lịch sử trong quan điểm của các nhà kinh điển chủ nghĩa Mác - Lê-nin, để công kích và xuyên tạc, như dự báo chưa chính xác về việc nở rộ cách mạng vô sản trong thời đại của mình (chủ yếu là quan điểm của C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n); đánh giá không đầy đủ về sức sống tương đối lâu dài của chủ nghĩa tư bản, dự đoán quá sớm về tiến trình chiếm lĩnh lịch sử của chủ nghĩa xã hội trên toàn thế giới; chưa đánh giá đầy đủ về vị trí, tầm quan trọng của vấn đề dân tộc trong quan hệ với lợi ích giai cấp; hệ thống quan điểm về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội còn chưa đầy đủ...

Để chỉ ra sự phi lý của những luận điệu phủ nhận và xuyên tạc nêu trên, cần thấy rõ rằng, chủ nghĩa Mác - Lê-nin là hệ thống tri thức thuộc ngành khoa học xã hội, khoa học nhân văn, vì thế, nó mang đặc trưng

tích lũy, kế thừa, chứ không mang đặc trưng thay thế như những tri thức thuộc ngành khoa học - kỹ thuật và công nghệ. Do vậy, nói chủ nghĩa Mác - Lê-nin đã lỗi thời là một sự quy chụp không có căn cứ. Hơn nữa, sự phát triển mạnh mẽ của lực lượng sản xuất và khoa học, công nghệ hiện đại ngày nay vốn không thể xóa bỏ được những mâu thuẫn cố hữu của chủ nghĩa tư bản; ngược lại, nó làm cho những mâu thuẫn đó càng thêm sâu sắc. Điều này được biểu hiện cụ thể trong xã hội tư bản chủ nghĩa hiện đại, như mâu thuẫn giữa tư bản và lao động tiếp tục tồn tại và gia tăng, khoảng cách giàu - nghèo mở rộng, phân phối của cải không công bằng, nạn thất nghiệp tăng lên, nhiều vấn đề xã hội trở nên trầm trọng... Trong khi đó, theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, ở xã hội xã hội chủ nghĩa, sự phát triển mạnh mẽ của lực lượng sản xuất và khoa học, công nghệ sẽ góp phần nâng cao năng lực, phẩm chất và cơ hội phát triển tự do, toàn diện cho con người, đồng thời là cơ sở cho việc thực hiện nguyên tắc phân phối xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa. Ngoài ra, chủ nghĩa Mác - Lê-nin là một học thuyết mở, luôn tiếp nhận những thành tựu lý luận mới và không ngừng hoàn thiện để phù hợp với thực tiễn cuộc sống. Do đó, trách nhiệm của các đảng cộng sản, của giai cấp công nhân và nhân dân lao động là tiếp tục phát triển chủ nghĩa Mác - Lê-nin gắn với điều kiện, đặc điểm của quốc gia, dân tộc mình, khắc phục những hạn chế lịch sử của nó do tính thời đại chi phối...

Thứ hai, các thế lực thù địch, phản động tập trung tấn công tư tưởng Hồ Chí Minh trên nhiều phương diện. Họ xuyên tạc rằng, Chủ tịch Hồ Chí Minh không có tư tưởng của riêng mình hoặc tư tưởng của Người không được coi là một hệ thống. Dựa vào những luận điểm của Người có tính bổ sung, phát triển chủ nghĩa Mác - Lê-nin và bao hàm sự kế thừa những giá trị tư tưởng tiến bộ của nền cộng hòa Pháp và Mỹ,

các thế lực thù địch, phản động quy kết rằng, Chủ tịch Hồ Chí Minh là một người theo chủ nghĩa cộng hòa và chủ nghĩa hòa bình hơn là một người theo chủ nghĩa cộng sản. Tư tưởng Hồ Chí Minh chỉ là tư tưởng về cách mạng giải phóng dân tộc, không có tư tưởng về đấu tranh giai cấp, về cách mạng xã hội chủ nghĩa, không mang bản chất mác-xít, thậm chí đối lập với chủ nghĩa Mác - Lê-nin. Trên thực tế, đây là một sự xuyên tạc vô căn cứ, bởi tư tưởng Hồ Chí Minh là sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin vào điều kiện lịch sử của Việt Nam, là sự kết hợp nhuần nhuyễn chủ nghĩa Mác - Lê-nin với giá trị truyền thống của dân tộc và tinh hoa văn hóa của nhân loại. Chủ nghĩa Mác - Lê-nin trong tư tưởng Hồ Chí Minh đã được chuyển hóa thành hệ thống thế giới quan, phương pháp luận, nhân sinh quan khoa học, cách mạng, sinh động, giàu tính thực tiễn, có giá trị dẫn đường cho thành công của cách mạng Việt Nam.

Hiện nay, trong điều kiện Đảng ta là đảng cầm quyền, lãnh đạo đất nước thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động, bởi vậy, sự phá hoại nền tảng tư tưởng của Đảng thực chất là hành vi chính trị chống Đảng. Do đó, đấu tranh trên trận địa tư tưởng, lý luận của Đảng, trước hết, không gì khác hơn là bảo vệ đến cùng những thành quả tư tưởng, lý luận mà C. Mác, Ph. Ăng-ghen, V.I. Lê-nin và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dày công nghiên cứu, đúc kết và kiểm nghiệm trong thực tiễn. Muốn vậy, chúng ta cần nêu cao nhận thức và thực hiện những yêu cầu cơ bản như sau:

1- Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, động viên, khích lệ toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta thi đua lao động, hoàn thành mọi

nhệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới và phát triển đất nước. Áp dụng phương châm: “Lấy thành tựu phát triển kinh tế - xã hội làm chỗ dựa vững chắc cho nền tảng tư tưởng của Đảng”. Bởi lẽ, chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh chỉ có thể tồn tại và phát triển khi đem lại những giá trị thực tiễn cho cách mạng Việt Nam, và đến lượt mình, những giá trị thực tiễn của cách mạng nước ta lại góp phần rất quan trọng trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

2- Đẩy mạnh nghiên cứu, học tập, giáo dục và phát triển chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Cần tuyên truyền, phổ biến rộng rãi những giá trị đích thực của các nguyên lý, luận điểm của C. Mác, Ph. Ăng-ghen, V.I. Lê-nin và Chủ tịch Hồ Chí Minh; đồng thời, bổ sung, làm rõ thêm những vấn đề về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay. Coi trọng việc đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng và phát huy vai trò đội ngũ cán bộ lý luận, nhất là các chuyên gia đầu ngành trong hoạt động đấu tranh tư tưởng, lý luận. Bản thân những nhà nghiên cứu mác-xít, những người làm công tác lý luận nên nghiên cứu nghiêm túc và kỹ lưỡng những tác phẩm nguyên bản của C. Mác, Ph. Ăng-ghen, V.I. Lê-nin..., từ đó phát hiện những vấn đề mới, cách tiếp cận mới để giải quyết bài toán thực tiễn của xã hội hiện đại đang đặt ra; tránh lối nghiên cứu “tâm chương trích cú”, kinh viện, và áp dụng lý luận vào thực tiễn một cách máy móc, thiếu sáng tạo, làm cho chủ nghĩa Mác - Lê-nin ngày càng bị xơ cứng, xa rời thực tiễn.

3- Tăng cường đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái, thù địch. Nâng cao ý thức, trách nhiệm chính trị của đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân; phát huy ý thức tự giác, hành động tích cực và trách nhiệm

tự thân của mỗi người trong đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao hơn nữa tính chiến đấu, tính chủ động, tính thuyết phục và hiệu quả của công tác tư tưởng, lý luận. Quan tâm nghiên cứu các học thuyết chính trị ngoài mác-xít trên tinh thần vừa phê phán, vừa tiếp thu những giá trị hợp lý của các học thuyết ấy, nhằm góp phần phát triển, bổ sung và làm phong phú thêm cho hệ tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lê-nin và giải quyết tốt hơn những vấn đề thực tiễn đang đặt ra.

Tránh lối tư duy máy móc, giáo điều chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh đến mức xem đó là vùng “cấm kỵ”, không thể bổ sung, phát triển được gì nữa; hoặc đóng cửa, biệt lập với các trào lưu tư tưởng tiên bộ khác, làm chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh ngày càng mất dần sức sống, sức chiến đấu và giảm tính thuyết phục□

(1) Allyn Fives và Keith Breen (Chủ biên): *Triết học và sự tham gia chính trị: Nhìn từ lĩnh vực công*, Nxb. Palgrave Macmillan, 2016.

(2) V.I. Lê-nin: *Toàn tập*, Nxb. Tiến bộ, Mát-xcơ-va, 1980, t.23, tr.50.

(3) C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1999, t.36, tr.796.

(4) V.I. Lê-nin: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.232.

(5) C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.257.

(6) C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.613.

(7) V.I. Lê-nin: *Toàn tập, Sđd*, t.43, tr.276.

(8) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, t.12, tr.415.

Nguồn: Tạp chí Cộng sản - 2021 - số 961 - tr.40-47.

NHẬN DẠNG CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH CHỐNG PHÁ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG, QUAN ĐIỂM, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG, NHÀ NƯỚC TA HIỆN NAY

✍ PGS, TS PHAN TRỌNG HÀO

Hội đồng Lý luận Trung ương

Nhận ngày 01 tháng 02 năm 2020. Chấp nhận đăng ngày 20 tháng 5 năm 2020.

Tóm tắt: Binh pháp Tôn Tử có viết: “Biết địch biết ta, trăm trận không nguy”. Vận dụng tư tưởng trên vào cuộc đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch, cần phải nhận thức rõ “quan điểm sai trái, thù địch” là gì, nhận dạng và phân loại các dạng quan điểm sai trái, thù địch để có cái nhìn khách quan, toàn diện, chính xác và thực tế với các dạng quan điểm này. Bài viết tập trung làm rõ nội hàm và tiêu chí xác định “quan điểm sai trái, thù địch”, trên cơ sở đó, nhận dạng một số quan điểm sai trái, thù địch chống phá nền tảng tư tưởng, quan điểm, đường lối của Đảng, Nhà nước ta hiện nay.

Từ khóa: Nhận dạng quan điểm sai trái, thù địch.

1. Quan niệm và tiêu chí xác định quan điểm sai trái, thù địch

1.1. Quan niệm về quan điểm sai trái, thù địch

Theo *Từ điển tiếng Việt*, “quan điểm”: 1/ Điểm xuất phát quy định hướng suy nghĩ, cách xem xét, đánh giá về một sự vật, hiện tượng nào đó: *Quan điểm giai cấp; có quan điểm sống đúng đắn*. 2/ Cách nhìn, cách suy nghĩ: *Trình bày rõ quan điểm của mình; bất đồng quan điểm*⁽¹⁾.

Còn “sai trái” là không đúng, không phù hợp với lẽ phải: *Việc làm sai trái, hành động sai trái*⁽²⁾. Như vậy, sai trái có cả ở trong nhận thức

và trong hoạt động thực tiễn. Sai trái trong nhận thức được biểu hiện ở những hiểu biết (tri thức) không đúng, sai lầm. Những tri thức này trái với những tri thức đúng, tức là trái với chân lý.

Quan điểm sai trái là những quan điểm không đúng về mặt khoa học và thực tiễn. Đó là loại quan điểm có nội dung phản khoa học, phi thực tiễn. Quan điểm sai trái thể hiện ở nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội. Ở góc độ chính trị - xã hội, đó là những quan điểm sai trái có liên quan đến vấn đề giai cấp, nhà nước, đảng phái chính trị... Có nhiều nguyên nhân dẫn đến quan điểm sai trái, có thể do trình độ nhận thức còn thấp, do ngộ nhận, do phương pháp nhận thức không đúng của chủ thể,...

Theo *Từ điển tiếng Việt*, “thù địch” là kẻ ở phía đối lập, có mối hận thù một cách sâu sắc: *Những phân tử thù địch, hai người là thù địch của nhau*, chống đối lại một cách quyết liệt vì lẽ sống còn: *Thái độ thù địch*⁽³⁾. Quan điểm thù địch trước hết là quan điểm sai trái, nhưng đối lập về lợi ích và lập trường giai cấp của một chủ thể với một chủ thể khác. Chủ thể của quan điểm thù địch thường là chủ thể đối lập về lập trường tư tưởng, chính trị, về lợi ích giai cấp, quốc gia, dân tộc. Nguyên nhân sâu xa dẫn đến quan điểm thù địch là do đối lập nhau về lợi ích và lập trường giai cấp, nguyên nhân trực tiếp là do mục đích, động cơ của chủ thể.

Quan điểm sai trái, xét về mặt lập trường giai cấp, tuy không phải là quan điểm thù địch, nhưng trong những trường hợp cụ thể, có thể có quan điểm sai trái cụ thể trùng với quan điểm thù địch. Trong những trường hợp này, chủ thể của quan điểm sai trái là đồng minh tự nhiên của chủ thể có quan điểm thù địch tương tự. Nhưng ngay cả ở đây, lập trường của hai chủ thể này là hoàn toàn khác nhau. Họ chỉ ngẫu nhiên có sự “gặp nhau” về mặt quan điểm. Rõ ràng, cùng một nội dung quan

điểm giống nhau, nhưng động cơ và mục đích của các chủ thể là hoàn toàn khác nhau. Do đó, không thể đánh đồng bản chất cũng như mục đích của các quan điểm là như nhau.

Đối với chúng ta, quan điểm sai trái, thù địch là tập hợp những quan điểm không đúng về khoa học và thực tiễn; đối lập về lợi ích và lập trường giai cấp công nhân - dân tộc Việt Nam. Những quan điểm của các chủ thể (cá nhân, tổ chức...) gây nên những tác hại về mặt nhận thức, tư tưởng trong xã hội, làm tổn hại đến lợi ích của quốc gia - dân tộc và nhân dân Việt Nam; chống lại Đảng Cộng sản, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; xâm hại an ninh quốc gia, đến độc lập, tự chủ, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam... được xem là quan điểm sai trái, thù địch.

Quan điểm sai trái có thể là của cán bộ, đảng viên, nhân dân. Quan điểm thù địch là quan điểm của các thế lực thù địch. Nhưng, như trên đã nói, quan điểm sai trái cũng có thể trở thành quan điểm thù địch khi mức độ sai trái trở nên nghiêm trọng, nó không còn là sai trái về mặt nhận thức, quan điểm mà chuyển thành sai trái trong cả lập trường chính trị, lợi ích giai cấp. Khi đó chủ thể của quan điểm sai trái tự trở thành chủ thể của quan điểm thù địch, dù không mong muốn, và vô hình trung họ rơi vào vị trí của “các thế lực thù địch” về mặt quan điểm. Quan điểm (tư tưởng) hướng dẫn hành động. Những quan điểm sai trái, bất kể là của ai, nếu không được uốn nắn, sửa chữa kịp thời, sớm hay muộn cũng sẽ hướng chủ thể của nó tới những hành động thực tiễn để thực hiện quan điểm đó trên thực tế. Khi đó quan điểm sai trái không còn thuần túy là quan điểm mà nó đã được hiện thực hóa, thực tiễn hóa trong đời sống xã hội ở những mức độ khác nhau.

Cũng cần thấy rằng, các thế lực thù địch không phải lúc nào, cũng không phải họ chỉ toàn có quan điểm thù địch đối với chúng ta, mặc dù giữa họ và chúng ta đôi lập nhau về lợi ích, về lập trường, quan điểm giai cấp. Song, có thể giữa chúng ta và họ vẫn có những quan điểm tương đồng, chung, giống nhau. Thậm chí, họ có thể có những quan điểm tích cực, tiến bộ mà chúng ta có thể kế thừa, tiếp thu, nếu biết gạt bỏ những định kiến giai cấp hẹp hòi, thiên cận. Điều này có ý nghĩa phương pháp luận rất quan trọng: Khi phê phán, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch không được tách rời quan điểm với nhân thân chủ thể quan điểm đó, nhưng cũng không được đồng nhất tuyệt đối quan điểm với nhân thân chủ thể của nó. Bản thân “các thế lực thù địch” cũng là một khái niệm “động” và “mở”. Nó không cố định cho một đối tượng bất biến nào, mà luôn có sự vận động, chuyển hóa biến chứng, có thể hôm nay chủ thể này là bạn với ta nhưng ngày mai cũng có thể là thế lực thù địch và ngược lại. Song, để nhận diện rõ các thế lực thù địch thì phải dựa trên một nguyên tắc nhất quán: Bất cứ thế lực nào có âm mưu và hành động chống phá mục tiêu của chúng ta trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đều là thế lực thù địch. Điều này càng có ý nghĩa sâu sắc hơn trong điều kiện hiện nay khi chúng ta chủ động, tích cực hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, với phương châm “thêm bạn, bớt thù” để góp phần giữ vững nền độc lập, tự chủ của đất nước.

1.2. Tiêu chí xác định quan điểm sai trái, thù địch

Thứ nhất, quan điểm đó không đúng về mặt khoa học, nghĩa là nó không phản ánh một vấn đề khoa học thực sự, không mang lại một giá trị khoa học thực sự; đối tượng mà nó phản ánh là không rõ ràng; mang nặng tính chủ quan, thiên kiến, tư biện và thiếu tính khách quan khoa

học trong phương pháp xem xét; luận giải thiếu tường minh, ngụy biện, thiếu tính tin cậy.

Thứ hai, quan điểm đó không đúng về mặt thực tiễn. Ở đây không phải là thực tiễn chung chung, trừu tượng, cũng không phải là thực tiễn mù quáng hay thực tiễn của những cá nhân hoặc nhóm người đơn lẻ. Đó là thực tiễn cách mạng sáng tạo và đổi mới của đất nước, dân tộc và nhân dân; là thực tiễn được soi sáng, dẫn dắt bởi lý luận tiên phong của thời đại; là thực tiễn phổ quát được lặp lại “hàng nghìn triệu lần” bởi đông đảo quần chúng nhân dân đã và đang tiến hành hoạt động một cách hữu ích và hiệu quả vì sự phát triển của đất nước, sự tiến bộ xã hội.

Thứ ba, quan điểm đó không đúng về mặt chính trị (lập trường giai cấp), về thực chất, quan điểm đó không xuất phát từ lợi ích, lập trường của giai cấp công nhân, của dân tộc Việt Nam; đi ngược với lợi ích quốc gia - dân tộc và nhân dân ta. Hoặc có đại diện cũng chỉ là đại diện cho nhóm nhỏ, bộ phận, không phải đại diện cho toàn bộ giai cấp công nhân, nhân dân hay toàn bộ quốc gia - dân tộc Việt Nam.

2. Một số dạng quan điểm sai trái, thù địch chống phá nền tảng tư tưởng, quan điểm, đường lối của Đảng, Nhà nước ta hiện nay

Từ quan niệm và dựa vào các tiêu chí trên đây, có thể nêu một số dạng quan điểm sai trái, thù địch chống phá nền tảng tư tưởng, quan điểm, đường lối của Đảng, Nhà nước ta hiện nay:

2.1. Dạng thứ nhất: Phủ nhận hoàn toàn, hoặc phủ nhận những nội dung cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách, pháp luật của Nhà nước ta (phủ định sạch trơn và phủ định có chủ đích, có chọn lọc).

Mục đích: Tấn công vào chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, phủ nhận vai trò nền tảng tư tưởng của Đảng, Nhà nước ta, đòi thay chủ nghĩa Mác - Lênin bằng hệ tư tưởng khác (giống thời O.Đuyrinh và thời E.Makho); phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; đả kích chế độ xã hội chủ nghĩa và con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội, nhằm hướng lái đất nước ta đi theo con đường tư bản chủ nghĩa.

Về nội dung: Tấn công vào những nội dung cốt lõi, những giá trị căn cốt của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam. Cụ thể:

Một là, phủ định chủ nghĩa Mác - Lênin.

Trong triết học: Họ phê phán phép biện chứng duy vật mácxít là phương pháp đại nguy biện, “nói thế nào cũng được”. Phủ nhận học thuyết hình thái kinh tế - xã hội - xương sống của chủ nghĩa duy vật lịch sử. Họ cho rằng hình thái kinh tế - xã hội chỉ là một lý thuyết về chủ nghĩa xã hội không tưởng, không bao giờ thực hiện được, theo đó, sự sụp đổ chủ nghĩa xã hội hiện thực ở Đông Âu, Liên Xô là một tất yếu, được dự báo trước, có căn nguyên từ lý thuyết hình thái kinh tế - xã hội nói trên. Phủ nhận học thuyết đấu tranh giai cấp của C.Mác, phủ nhận vai trò động lực của đấu tranh giai cấp trong xã hội có sự phân chia giai cấp. Phủ nhận lý luận mácxít về con người, cho rằng chủ nghĩa Mác - Lênin đề cao quyền tập thể, phủ nhận quyền cá nhân, tức phủ nhận quyền con người.

Trong kinh tế - chính trị: Phủ nhận học thuyết giá trị thặng dư của C.Mác, cho rằng học thuyết đó không còn đúng trong điều kiện hiện nay, khi mà chủ nghĩa tư bản đã tự điều chỉnh và thích nghi, quan tâm nhiều hơn tới người lao động, quan hệ bóc lột giữa tư bản và lao động cũng không còn như trước nữa, công nhân cũng không còn là “vô sản”

như trước đây, một bộ phận công nhân đã gia nhập tầng lớp trung lưu, có mức sống khá. Ở nhiều nước tư bản, một số công nhân đã có cổ phần và trở thành cổ đông trong các công ty cổ phần, họ cũng là một thành phần tham dự phân phối lợi nhuận, v.v..

Trong chủ nghĩa xã hội khoa học: Phủ nhận sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân. Cho rằng giai cấp công nhân không có đủ trình độ, năng lực và điều kiện để lãnh đạo xã hội; rằng, chủ nghĩa xã hội khoa học là học thuyết “viễn vông”, đem áp dụng vào thực tế chỉ sinh ra những “quái thai của lịch sử”, chủ nghĩa xã hội mà C.Mác đưa ra là “ảo tưởng”, không bao giờ thực hiện được.

Hai là, phủ định tư tưởng Hồ Chí Minh.

Một mặt, họ cho rằng Hồ Chí Minh là người theo chủ nghĩa dân tộc, không phải là người mácxít, không theo chủ nghĩa cộng sản; chỉ lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm phương tiện. *Mặt khác*, hạ thấp tư tưởng Hồ Chí Minh, cho Hồ Chí Minh không có tư tưởng riêng, chỉ có một tư tưởng của những người khác. Cả hai quan niệm này đều phủ định mối liên hệ giữa tư tưởng Hồ Chí Minh với một trong những nguồn gốc hình thành của nó là chủ nghĩa Mác - Lênin. Do đó, về thực chất, các quan điểm này đều nhằm phủ định tư tưởng Hồ Chí Minh.

Ba là, công kích, xuyên tạc đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ta.

Tập trung phủ nhận con đường quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội, phủ nhận mục tiêu của chủ nghĩa xã hội; ca ngợi chủ nghĩa tư bản và con đường tư bản chủ nghĩa. Họ cho rằng, quá độ lên chủ nghĩa xã hội là con đường vòng quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa tư bản. Sau khi

chủ nghĩa xã hội hiện thực ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ, có quan điểm cho rằng, hiện nay ở các nước này đang thực hiện một bước “quá độ ngược từ chủ nghĩa xã hội về chủ nghĩa tư bản”(!). Cùng với phủ nhận con đường quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội, họ cũng phủ nhận định hướng xã hội chủ nghĩa trong phát triển kinh tế thị trường ở Việt Nam. Các quan điểm sai trái, thù địch cho rằng định hướng xã hội chủ nghĩa là một thứ định hướng “tù mù”, “hư ảo”, vì xã hội xã hội chủ nghĩa mà Đảng Cộng sản muốn hướng đến là một xã hội không có thực, chính chủ thể định hướng là Đảng Cộng sản cũng còn chưa hình dung được nó là như thế nào(!). Do đó, nên gác lại mục tiêu xã hội chủ nghĩa và trở về với cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân là con đường đúng đắn nhất.

Phê phán pháp luật Việt Nam, các quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận tính hợp hiến, hợp pháp và tính chính đáng về sự lãnh đạo của Đảng đối với xã hội; tập trung phủ nhận Điều 4 trong Hiến pháp năm 2013 của nước ta quy định Đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Các quan điểm này cho rằng Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay đã hết vai trò lịch sử. Đảng cầm quyền là không chính đáng, vì không được bầu lên.

Về phương thức: Tấn công trực tiếp/trực diện vào nền tảng tư tưởng và quan điểm, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước ta. Kích hoạt các hành động “phản kháng” trong xã hội đối với các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước. Họ đồng nhất bản chất của Đảng ta với những hiện tượng biểu hiện sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống ở một bộ phận cán bộ, đảng viên thoái hóa, biến chất, từ đó quy chụp mọi khuyết điểm, sai lầm thuộc về Đảng, phủ nhận công lao của Đảng. Một số quan điểm thù địch

sử dụng các chiêu thức quen thuộc: Ngụy biện, công kích nói xấu, bôi đen, suy diễn vô căn cứ, hạ bệ thần tượng đối với cá nhân các lãnh tụ của Đảng Cộng sản.

2.2. Dạng thứ hai: Chia cắt các bộ phận, các giai đoạn phát triển của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chia cắt tư tưởng của các nhà kinh điển; chia cắt tư tưởng Hồ Chí Minh với quan điểm của Đảng ta.

Mục đích: Làm mất/phá vỡ tính chỉnh thể, tính liên tục phát triển của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, phủ nhận từng phần, từng bộ phận và tiến tới phủ nhận toàn bộ chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; làm cho bên tiếp nhận thông tin có định hướng tư duy sai lầm, dẫn đến những nhận định, quan điểm sai lầm.

Nội dung: Đem đối lập tư tưởng của C.Mác thời trẻ và tư tưởng của C.Mác lúc trưởng thành. Đối lập tư tưởng của C.Mác với tư tưởng của Ph.Ăngghen; tư tưởng của C.Mác và Ph.Ăngghen với tư tưởng của V.I.Lênin. Đối lập tư tưởng Hồ Chí Minh với chủ nghĩa Mác - Lênin: cắt rời mối liên hệ của tư tưởng Hồ Chí Minh với chủ nghĩa Mác - Lênin, cho rằng chủ nghĩa Mác - Lênin đã lỗi thời, không còn phù hợp với thực tiễn hiện nay, không phù hợp với Việt Nam, chỉ nên dựa vào tư tưởng Hồ Chí Minh. Tách rời hoặc đối lập những nhà sáng lập chủ nghĩa Mác - Lênin với những người phát triển về sau, muốn xóa bỏ toàn bộ chủ nghĩa Mác - Lênin. Hoặc giả đề cao tư tưởng của người này và phủ nhận tư tưởng của người kia, thực chất là phủ định tất cả. Chẳng hạn, lợi dụng đề cao tư tưởng (dân tộc) của Hồ Chí Minh để đòi xóa bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin.

Về mối liên hệ giữa tư tưởng Hồ Chí Minh với quan điểm, đường

lối của Đảng ta, các quan điểm sai trái, thù địch cố tách rời hoặc phủ nhận mối liên hệ hữu cơ này. Họ cho rằng Đảng ta lấy tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng, “kim chỉ nam” cho hành động, song thực chất chỉ là “bình phong”, “lá chắn” cho những hành động sai trái, Đảng “nói vậy mà không phải vậy”(!). Trên thực tế, Đảng đang ngày càng rời xa tư tưởng Hồ Chí Minh, không làm đúng những “đi huân”, những “chỉ dẫn” của Người(!). Họ cho rằng, “con đường Bác Hồ đã chọn là con đường dân tộc, không phải chủ nghĩa xã hội”, “Đảng Cộng sản Việt Nam thực hiện xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là không đi theo con đường mà Bác Hồ đã chọn”(!).

Phương thức: Tìm những điểm khác biệt trong tư tưởng của các nhà kinh điển để so sánh với nhau, từ đó đối lập hóa tư tưởng của các nhà kinh điển, làm cho tư tưởng của họ trở nên trái ngược và mâu thuẫn với nhau, bất chấp điều kiện lịch sử, hoàn cảnh ra đời của những tư tưởng đó; che giấu, xuyên tạc mối liên hệ lôgic nội tại, tính chỉnh thể - toàn vẹn và xu hướng phát triển có sự bao hàm và kế thừa nhau trong quá trình hình thành, phát triển tư tưởng của các nhà kinh điển, cũng như giữa các nhà kinh điển với nhau.

2.3. Dạng thứ ba: Xuyên tạc, bóp méo nội dung của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Mục đích: Làm cho nhiều người (do trình độ lý luận thấp) không phân biệt được đúng sai; đánh đồng các quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin là như nhau, và về mặt bản chất là sai.

Nội dung: Tấn công vào những tư tưởng của các nhà kinh điển trước đây đúng và hiện nay vẫn đúng và vẫn còn giá trị lâu dài, - đó là

những nguyên lý nền tảng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đặt biệt tập trung vào những tư tưởng trước đây đúng nhưng hiện nay có biểu hiện không còn phù hợp với thực tiễn mới và một số tư tưởng cụ thể đã bị thực tiễn lịch sử vượt qua, đặc biệt thực tiễn ở Việt Nam cần phải bổ sung, hoàn thiện; những tư tưởng ngay từ thời các nhà kinh điển còn sống đã thừa nhận là không đúng và những tư tưởng trước kia chúng ta nhận thức chưa đúng, cần phải nhận thức lại cho đúng.

Phương thức: Tiến công từ “điểm” đến “diện”; pha trộn, cắt xén, khoét sâu vào những tư tưởng của các nhà kinh điển có biểu hiện không còn phù hợp với thực tiễn mới cần phải bổ sung, hoàn thiện, nhất là những tư tưởng không đúng, hoặc đã bị thực tiễn mới vượt qua. Từ đó, họ rút ra kết luận cho rằng, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là lạc hậu, lỗi thời, không phù hợp với thực tiễn, với thời đại, không nên tin và đi theo.

2.4. Dạng thứ tư: Dem đối lập một cách siêu hình, phiến diện và khiên cưỡng lý luận và thực tiễn để vừa phủ nhận lý luận khoa học vừa phủ nhận thực tiễn cách mạng của chúng ta; đánh đồng những hạn chế của lý luận và thực tiễn; dùng những sai lầm, hạn chế của thực tiễn do chủ quan của chúng ta để làm căn cứ phủ định lý luận, cho lý luận đang cản đường thực tiễn.

Mục đích: Phủ nhận đối với Đảng, Nhà nước ta trên cả hai bình diện lý luận và thực tiễn, từ đó phủ nhận vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, vai trò quản lý của Nhà nước ta.

Nội dung: Dùng lý luận để phê phán thực tiễn của Đảng, Nhà nước ta; đồng thời dùng thực tiễn để kiểm chứng phản bác lý luận, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ta.

Phương thức: Ngụy biện, lợi dụng những yếu kém, hạn chế của chúng ta cả trong công tác lý luận và thực tiễn tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để tập trung chống phá, hạ thấp, phủ nhận những thành tựu mà chúng ta đã đạt được; “thổi phồng, bơm to” những khuyết điểm, yếu kém của chúng ta.

Nhận diện, nhận dạng các quan điểm sai trái, thù địch chống phá nền tảng tư tưởng, quan điểm, đường lối của Đảng, Nhà nước ta chính là “chỉ mặt, gọi tên” và làm “hiện hình” nguyên bản các quan điểm sai trái, thù địch. Đây là một quá trình không hề dễ dàng, không làm một lần là xong, mà luôn phải được bổ sung, phát triển. Bởi lẽ, nhận thức là một quá trình “đi sâu một cách vô hạn”, ngày càng tiệm cận đầy đủ, sâu sắc về bản chất đối tượng mà nó phản ánh. Hơn nữa, các quan điểm sai trái, thù địch cũng không phải là bất biến, mà bản thân chúng cũng vận động, biến hình, biến dạng để thích ứng với mọi điều kiện, hoàn cảnh và tình hình mới. Chủ thể của các quan điểm sai trái, thù địch cũng không ít thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt để “phù phép”, “biến hóa” các quan điểm của họ, kể cả “giả danh”, “khoác áo” của chúng ta để chống lại chính chúng ta. Để nhận dạng đúng các quan điểm sai trái, thù địch, cần phải dựa chắc vào thế giới quan và phương pháp luận mácxít, đứng vững trên lập trường giai cấp công nhân, xuất phát từ lợi ích quốc gia, dân tộc, bình tĩnh, tỉnh táo xem xét, xử lý thấu đáo vấn đề; không được đơn giản, hời hợt, vội vàng□

(1) Trung tâm Từ điển học (2008), *Từ điển tiếng Việt*, Nxb Đà Nẵng, tr.990.

(2) Trung tâm Từ điển học (2008), *Sđđ.*, tr.1045.

(3) Trung tâm Từ điển học (2008), *Sđđ.*, tr.1189.

Nguồn: Tạp chí Triết học - 2020 - số 06 - tr.19-25.

ÂM MƯU, NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC, THỦ ĐOẠN CỦA CÁC THỂ LỰC THÙ ĐỊCH CAN THIỆP VÀO QUÁ TRÌNH XỬ LÝ ĐỐI TƯỢNG XÂM PHẠM AN NINH QUỐC GIA

✍ TS LÊ THÁI SƠN

Học viện An ninh nhân dân

Tóm tắt: Sự can thiệp vào quá trình xử lý đối tượng xâm phạm an ninh quốc gia là hoạt động can thiệp công việc nội bộ Việt Nam của các thể lực thù địch. Đây là hoạt động nguy hiểm, được tiến hành với những phương thức, thủ đoạn tinh vi, nguy trang dưới các chiêu bài “dân chủ”, “nhân quyền”, “dân tộc”, “tôn giáo”, “bảo hộ công dân”,... nhằm chống phá Việt Nam. Cần nhận diện đầy đủ âm mưu, nội dung, phương thức, thủ đoạn can thiệp của các thể lực thù địch để chủ động trong công tác đấu tranh phòng, chống.

Từ khóa: thể lực thù địch, can thiệp, an ninh quốc gia, phương thức, thủ đoạn.

Ở Việt Nam, mỗi khi diễn ra các sự kiện chính trị quan trọng, nhất là trong dịp Đại hội Đảng và bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, các đối tượng phản động thường gia tăng các hoạt động chống phá. Trước tình hình đó, các lực lượng chức năng đã đẩy mạnh công tác phòng ngừa, đấu tranh, tiến hành khởi tố, điều tra, xử lý nhiều vụ án và đối tượng hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia. Tuy nhiên, khi điều tra, xử lý các đối tượng này, ngay lập tức các thể lực thù địch trong và ngoài nước đã tác động, can thiệp dưới nhiều cấp độ, phương thức và thủ đoạn

khác nhau. Chúng vu cáo, xuyên tạc Đảng, Nhà nước ta vi phạm dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo; bắt, giam, giữ người trái pháp luật; đòi trả tự do cho các “tù nhân chính trị”, “tù nhân lương tâm”, bảo lãnh cho các đối tượng được đi định cư ở nước ngoài; phát động các chiến dịch bênh vực, hỗ trợ cho các đối tượng phạm tội... Hoạt động can thiệp của các thế lực thù địch nêu trên đã có những tác động, ảnh hưởng nhất định đến quá trình xử lý các đối tượng xâm phạm an ninh quốc gia.

Một số trường hợp, cơ quan tiến hành tố tụng đã phải vận dụng pháp luật để đình chỉ điều tra, thả tự do cho các đối tượng bị bắt giữ, khởi tố điều tra hoặc tổ chức cho thăm gặp, tiếp xúc nhân đạo trong quá trình tạm giữ, tạm giam mặc dù không có quy định bắt buộc; nhiều đối tượng được giảm án trong phiên tòa phúc thẩm hoặc áp dụng hình phạt trực xuất; với một số đối tượng, chúng ta đã phải tìm căn cứ pháp lý để tạm hoãn thi hành hình phạt tù (như đi chữa bệnh, đi học tập), sau đó cho chúng được xuất cảnh định cư ở nước ngoài.

Hoạt động can thiệp của các thế lực thù địch không chỉ gây khó khăn, cản trở cho quá trình điều tra, xử lý các đối tượng xâm phạm an ninh quốc gia mà còn ảnh hưởng đến lĩnh vực hợp tác, đối ngoại, thực thi pháp luật của Việt Nam. Vì vậy, nhận diện đầy đủ về “các thế lực thù địch” và âm mưu, nội dung, phương thức, thủ đoạn can thiệp của chúng vào xử lý các đối tượng hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia nhằm nâng cao cảnh giác cách mạng cho quần chúng nhân dân và cán bộ, đảng viên, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc mà Đại hội XIII của Đảng đã đề ra: “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh, làm thất bại mọi âm mưu, hành động can thiệp của các thế lực thù

địch vào công việc nội bộ, xâm phạm độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, an ninh quốc gia và ổn định chính trị đất nước”⁽¹⁾ là vấn đề rất cần thiết hiện nay.

“Các thế lực thù địch” là thuật ngữ được dùng rất phổ biến trong bảo vệ an ninh quốc gia. Trước đây, “các thế lực thù địch” thường được hiểu là các nước đế quốc, tư bản chủ nghĩa và bọn tay sai, phản động ở trong nước. Tuy nhiên, với đường lối đối ngoại “độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ đối ngoại”⁽²⁾ hiện nay của Việt Nam thì việc xác định “các thế lực thù địch” đòi hỏi phải đặt trong một hoàn cảnh lịch sử cụ thể và dựa trên quan điểm biện chứng về đối tác, đối tượng của Đảng và Nhà nước ta. Đảng ta xác định: “Những ai tôn trọng độc lập, chủ quyền, thiết lập và mở rộng quan hệ hữu nghị hợp tác, bình đẳng, cùng có lợi với Việt Nam đều là đối tác; bất kỳ thế lực nào có âm mưu và hành động chống phá mục tiêu của nước ta trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc thì thế lực đó là đối tượng của chúng ta”⁽³⁾. Theo đó, không phải bất kỳ lực lượng chống đối nào cũng là “các thế lực thù địch” mà lực lượng đó phải có sức mạnh nhất định; có đường hướng hoạt động trái ngược, có âm mưu, hoạt động chống phá sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc một cách quyết liệt nhằm xóa bỏ thể chế chính trị và Nhà nước. Tư duy về “các thế lực thù địch” luôn phải đặt trong mối quan hệ biện chứng giữa đối tác và đối tượng, trong một chủ thể có thể lúc này là đối tác, nhưng lúc khác lại là đối tượng, trong điều kiện nhất định chúng lại có thể chuyển hóa lẫn nhau⁽⁴⁾.

Các thế lực thù địch có thể ở trong nước và ở nước ngoài, có

thể là nhà nước, tổ chức hoặc cá nhân. Các thế lực thù địch có thể dưới danh nghĩa nhà nước, thông qua các cơ quan nhà nước như quốc hội, chính phủ, đại sứ quán, tổng lãnh sự quán tại Việt Nam, các đoàn ngoại giao vào Việt Nam hoặc đưa ra các phát ngôn từ góc độ chính phủ trên các diễn đàn quốc tế để can thiệp chống phá Việt Nam. Các thế lực thù địch cũng có thể là các tổ chức, như việc lợi dụng danh nghĩa Liên hợp quốc (báo cáo đối thoại nhân quyền), các tổ chức quốc tế (“Ân xá quốc tế” (IA), “Nhà báo không biên giới” (RSF) “Quan sát nhân quyền” (HRW), Cơ quan Truyền thông Toàn cầu của Mỹ (USAGM)), các tổ chức phi chính phủ hoặc các tổ chức phản động người Việt lưu vong để công khai can thiệp, chống phá Việt Nam. Các thế lực thù địch cũng có thể là các cá nhân gồm các quan khách chính trị (đại biểu quốc hội, quan chức chính phủ), đại diện các tổ chức quốc tế, những chính khách không thân thiện hoặc có tư tưởng thù địch với Việt Nam; các cá nhân trong các tổ chức phản động lưu vong người Việt, các đối tượng chống đối ở trong nước.

Hoạt động can thiệp của các thế lực thù địch vào xử lý các đối tượng xâm phạm an ninh quốc gia là hoạt động can dự, tác động vào quá trình điều tra, xử lý bằng nhiều phương thức, thủ đoạn khác nhau nhằm hướng lái quá trình xử lý theo ý đồ của chúng. Bản chất hoạt động can thiệp của các thế lực thù địch vào xử lý các đối tượng xâm phạm an ninh quốc gia chính là can dự, tác động vào việc tiến hành các hoạt động điều tra, xử lý làm cho quá trình xử lý đối tượng thiếu khách quan; đòi đình chỉ điều tra, thả tự do, thay đổi tội danh, giảm hình phạt cho các đối tượng phạm tội xâm phạm an ninh quốc gia, đòi

cho các đối tượng được ra nước ngoài định cư không có căn cứ...

Hoạt động can thiệp của các thế lực thù địch thường là hành vi trái pháp luật, được tiến hành bởi những phương thức, thủ đoạn khác nhau, chúng thường tìm cách liên kết trong - ngoài để tiến hành các hoạt động can thiệp ở nhiều cấp độ khác nhau. Hoạt động can thiệp của các thế lực thù địch cũng có thể được thực hiện bằng việc đưa ra các yêu cầu hợp pháp (pháp luật Việt Nam, pháp luật quốc tế) nhưng mục đích sâu xa vẫn là nhằm chống phá Việt Nam. Chúng triệt để lợi dụng sự khác biệt trong hệ thống pháp luật, trong quan điểm về dân chủ, nhân quyền để tạo cơ can thiệp vào quá trình xử lý các vụ án xâm phạm an ninh quốc gia.

Âm mưu can thiệp của các thế lực thù địch không chỉ là gây cản trở, hướng lái quá trình xử lý các đối tượng xâm phạm an ninh quốc gia mà là can thiệp vào các công việc nội bộ của Việt Nam. Thông qua hoạt động can thiệp để hậu thuẫn, kích động các đối tượng chống đối, tạo dựng nhân tố chính trị đối lập trong nội bộ, xuyên tạc, vu cáo Việt Nam vi phạm dân chủ, nhân quyền, đàn áp những người bất đồng chính kiến, tập hợp lực lượng, tác động, chuyển hóa, lật đổ chính quyền Việt Nam. Thông qua hoạt động can thiệp để đạt được lợi ích trong quan hệ đối ngoại; đồng thời qua đó từng bước tác động vào thể chế, chính sách, pháp luật của Nhà nước ta. Đây là mưu đồ chính trị nằm trong chiến lược “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch đối với Việt Nam.

Hoạt động can thiệp của các thế lực thù địch vào điều tra, xử lý các đối tượng xâm phạm an ninh quốc gia được tiến hành trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án và thường tập trung can

thiệt vào các hoạt động mang tính chất phức tạp, nhạy cảm.

Nội dung can thiệp của các thế lực thù địch thường là:

- Yêu cầu cung cấp thông tin, đòi tiếp cận tài liệu, hồ sơ vụ án, đòi thăm gặp lãnh sự, tiếp xúc nhân đạo đối với các đối tượng xâm phạm an ninh quốc gia. Đây không phải là yêu cầu trong bảo hộ công dân thuần túy mà là yêu cầu can thiệp trắng trợn, vi phạm nghiêm trọng pháp luật Việt Nam. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra trên cơ sở quy định của pháp luật có thể áp dụng các biện pháp ngăn chặn như giữ người trong trường hợp khẩn cấp, bắt người, tạm giữ, tạm giam. Đây là biện pháp ngăn chặn có tính cưỡng chế nghiêm khắc, tác động đến quyền tự do của người bị áp dụng nên các thế lực thù địch yêu cầu được thăm gặp lãnh sự hoặc tiếp xúc nhân đạo không đơn thuần để bảo hộ cho công dân của mình mà mục đích chính là nhằm gỡ gỡ nắm bắt thông tin, cổ vũ, động viên đối với các đối tượng này. Trên cơ sở nội dung can thiệp này, các thế lực thù địch sẽ tiến hành thu thập thông tin, nghiên cứu tài liệu để có các nội dung can thiệp tiếp theo.

- Đòi trả tự do cho các đối tượng bị bắt giữ, xử lý; cải thiện chế độ giam giữ; đòi luật sư nước ngoài vào bào chữa; yêu cầu cho đối tượng, thân nhân của đối tượng được xuất cảnh ra nước ngoài. Các thế lực thù địch thường lợi dụng các quy định của pháp luật quốc tế và trong nước, viện dẫn một cách máy móc, cắt xén để can thiệp đòi trả tự do vô điều kiện, đòi cải thiện chế độ giam giữ, đòi luật sư nước ngoài vào bào chữa cho các đối tượng mà Cơ quan điều tra đang điều tra, xử lý. Điển hình như khi chúng ta điều tra, xử lý các đối tượng Cán Thị Thêu, Nguyễn Tường Thụy, Trương Châu Hữu Danh,

Nguyễn Thúy Hạnh, ngay lập tức một số tổ chức quốc tế hoạt động trên lĩnh vực nhân quyền như HRW, AI, RSF đã lên tiếng đòi trả tự do cho các “tù nhân lương tâm”, “tù nhân chính trị” này, thậm chí trao các giải thưởng về nhân quyền cho các đối tượng. Các thế lực thù địch cũng thường lấy các lý do nhân đạo để yêu cầu cho đối tượng và thân nhân được xuất cảnh, định cư ở nước ngoài như đi chữa bệnh, thăm thân, mà điển hình như các đối tượng Nguyễn Văn Đài, Cù Huy Hà Vũ, Nguyễn Ngọc Như Quỳnh, Lê Thu Hà...

- Vu cáo cơ quan tiến hành tố tụng bắt giữ, xử lý trái quy định của pháp luật, làm oan sai, vi phạm tự do, dân chủ, nhân quyền. Nhiều trường hợp, các thế lực thù địch không đưa ra yêu cầu, nội dung can thiệp trực tiếp, cụ thể đối với Cơ quan điều tra hoặc Nhà nước Việt Nam mà chủ động đăng tải, đưa ra các diễn đàn quốc tế những thông tin xuyên tạc, sai sự thật với nội dung vu cáo Cơ quan điều tra bắt, giữ, điều tra trái quy định của pháp luật, làm oan sai, vi phạm tự do, dân chủ, nhân quyền, đàn áp những người bất đồng chính kiến. Chúng vu cáo rằng: Chính quyền Việt Nam đưa ra những tội danh được miêu tả một cách mơ hồ và diễn giải tùy tiện nhằm biện minh cho việc trấn áp những người bất đồng chính kiến.

Phương thức can thiệp của các thế lực thù địch vào xử lý đối tượng phạm tội xâm phạm an ninh quốc gia rất đa dạng, phong phú. Có thể nhận diện qua các phương thức, thủ đoạn can thiệp phổ biến sau:

- Ban hành các luật, nghị quyết, báo cáo để can thiệp. Các thế lực thù địch nước ngoài ở cấp độ nhà nước hoặc tổ chức thường tổ chức các cuộc điều trần trước quốc hội, các buổi đối thoại nhân quyền,

qua đó ban hành các luật, nghị quyết, báo cáo sai lệch về tình hình Việt Nam, trong đó có tình hình xử lý các đối tượng hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia để can thiệp vào quá trình xử lý. Trong các báo cáo về tình hình nhân quyền thế giới hàng năm của Mỹ, EU hay một số tổ chức như: Quan sát nhân quyền (HRW), Ân xá quốc tế (IA), nội dung về Việt Nam luôn thiếu chính xác, xuyên tạc. Các số liệu, thông tin trong các báo cáo này đều do bọn phản động lưu vong người Việt, các đối tượng chống phá trong nước cung cấp.

- Gửi đơn, thư, công hàm để can thiệp. Các thế lực thù địch thông qua các hoạt động đối ngoại để gửi đơn, thư cho các đồng chí lãnh đạo, gửi công hàm cho các cơ quan nhà nước Việt Nam. Đơn thư, công hàm can thiệp thường được gửi thông qua đại diện cơ quan ngoại giao Việt Nam, Bộ Công an, Cơ quan điều tra, các cơ quan nhà nước khác của Việt Nam để đưa ra các yêu cầu cụ thể can thiệp vào quá trình xử lý các đối tượng. Đây là phương thức can thiệp trực tiếp, chính thức, dưới danh nghĩa nhà nước hoặc các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ.

- Thông qua đàm phán, ký kết, đối thoại và việc thực hiện các điều ước quốc tế để đưa ra yêu cầu can thiệp. Các thế lực thù địch thường xuyên lợi dụng đàm phán viện trợ, ký kết hợp tác phát triển, đối thoại nhân quyền để đặt điều kiện, gây sức ép, can thiệp vào điều tra, xử lý các đối tượng xâm phạm an ninh quốc gia. Các thế lực thù địch cũng tăng cường liên kết với nhau, lợi dụng việc thực hiện các điều ước quốc tế để vận động sự ủng hộ, tài trợ, kêu gọi sự can thiệp của chính phủ các nước, các tổ chức quốc tế như: vận động Mỹ đưa Việt Nam trở lại danh sách “các nước cần quan tâm đặc biệt về tự do

tôn giáo - CPC”, vận động các nước thành viên EU đưa vấn đề “nhân quyền”, “tự do” vào các cam kết, hiệp định đối tác với Việt Nam; vận động trả tự do cho các đối tượng đang bị bắt giữ, điều tra ở Việt Nam mà chúng gọi là “tù nhân chính trị”.

- Gặp gỡ trực tiếp lãnh đạo Đảng, Nhà nước để đưa ra yêu cầu can thiệp. Một số chính khách, đại diện tổ chức nước ngoài hoặc cá nhân thường tranh thủ các cuộc gặp gỡ trực tiếp với lãnh đạo Đảng, Nhà nước để đưa ra các yêu cầu can thiệp dưới dạng các kiến nghị, đề xuất bày tỏ sự “quan ngại” với việc Việt Nam khởi tố, điều tra, xử lý các đối tượng hoạt động trên lĩnh vực dân chủ, nhân quyền.

- Thông qua thân nhân của các đối tượng đang bị điều tra và các đối tượng chống đối khác trong nước để can thiệp. Ngay khi hoạt động phạm tội của các đối tượng bị phát hiện, các thế lực thù địch bên ngoài đã tìm hiểu thông tin về nhân thân, hành vi phạm tội của đối tượng để tuyên truyền ủng hộ, công khai thể hiện quan điểm bảo vệ đối tượng dưới chiêu bài “dân chủ”, “nhân quyền”, can thiệp, gây áp lực với Cơ quan an ninh điều tra trong điều tra, xử lý vụ án. Các thế lực thù địch thường gián tiếp hoặc trực tiếp cử người vào trong nước gặp gỡ, thăm hỏi, kích động người thân của các đối tượng bị bắt, giữ trả lời phỏng vấn, viết đơn thư khiếu nại, vu cáo Cơ quan điều tra, đòi thả người; kích động các đối tượng chống đối trong nước tụ tập đông người, gây áp lực trong quá trình xử lý các đối tượng. Các thế lực thù địch nước ngoài còn tổ chức vận động trao giải thưởng nhân quyền hằng năm cho các đối tượng chống đối trong nước bị Cơ quan an ninh điều tra bắt giữ, xử lý nhằm hợp pháp hóa việc tài trợ, kích lệ, động viên, kích động thân nhân các đối tượng.

- Dùng dư luận, truyền thông gây áp lực để can thiệp. Để tạo dư luận gây áp lực với cơ quan chức năng trong quá trình xử lý, các thế lực thù địch thường lợi dụng các kênh thông tin, truyền thông, mạng internet, các diễn đàn quốc tế, gửi đơn thư đi nhiều nơi để bảo vệ các đối tượng phạm tội, cho rằng đó chỉ là việc bày tỏ chính kiến hợp pháp, tuyên truyền, vu cáo cơ quan tố tụng vi phạm pháp luật. Đây là phương thức rất nguy hiểm bởi thông qua các phương tiện thông tin, truyền thông, các thế lực thù địch có thể tác động một cách nhanh chóng, toàn diện đến rất đông quần chúng trong cùng một thời điểm, tạo thành dư luận, phong trào ủng hộ quan điểm của chúng, gây khó khăn, cản trở cho quá trình điều tra, xử lý đối tượng xâm phạm an ninh quốc gia.

Việc can thiệp vào quá trình xử lý các đối tượng xâm phạm an ninh quốc gia là một hướng can thiệp công việc nội bộ hết sức nguy hiểm không những gây ra những hậu quả trước mắt mà còn có những tác động, ảnh hưởng lâu dài, cần được nhận diện đầy đủ để cơ quan chuyên trách và cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân nâng cao cảnh giác, chủ động trong công tác phòng ngừa và đấu tranh□

(1), (2) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.163, 161.

(3) ĐCSVN: Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 25-10-2013 tại Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

(4) Nguyễn Nhâm, Lê Thị Trang: *Quan điểm của Đảng về “đối tác, đối tượng” và ý nghĩa thực tiễn hiện nay*, <http://lyluanchinhtri.vn/>.

Nguồn: Tạp chí Lý luận chính trị - 2021- số 7 - tr.79-83.

NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN CÔNG TÁC BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG, ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH TRONG TÌNH HÌNH MỚI

✍ PGS, TS ĐINH NGỌC GIANG

**Vụ trưởng Vụ Quản lý khoa học,
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Ngày 22-10-2018, Bộ Chính trị khóa XII ban hành Nghị quyết số 35-NQ/TW, về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”. Nghị quyết khẳng định, đây là một nhiệm vụ chính trị đặc biệt quan trọng, liên quan trực tiếp đến sự tồn vong của Đảng, của chế độ. Nhận diện những yếu tố tác động đến việc thực hiện nhiệm vụ này là việc làm cần thiết để thấy rõ hơn những thuận lợi, khó khăn trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch hiện nay.

Đảng Cộng sản Việt Nam xác định chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, là kim chỉ nam cho mọi hành động của Đảng. Tại Đại hội XIII của Đảng, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh: “Kiên định, vững vàng trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh,... thường xuyên đấu tranh, ngăn chặn âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng”⁽¹⁾. Đây là một nhiệm vụ đầy khó khăn, thử thách bởi có nhiều yếu tố tác động đan xen, cả thuận lợi

và thách thức, trở ngại, từ bên trong và bên ngoài, đặc biệt là những yếu tố chủ yếu sau:

Đường lối lãnh đạo của Đảng

Đường lối lãnh đạo của Đảng được thể hiện qua các cương lĩnh, nghị quyết. Hơn 90 năm qua, đường lối lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam được xây dựng trên cơ sở vận dụng, kế thừa và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh cho phù hợp với thực tiễn nước ta qua mỗi thời kỳ lịch sử. Những thành quả cách mạng vĩ đại, đặc biệt là những thành tựu *to lớn, có ý nghĩa lịch sử* của hơn 35 năm đổi mới đất nước chính là bằng chứng thuyết phục, chứng minh việc Đảng ta lấy chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng là đúng đắn, vừa đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng của nhân dân, vừa phù hợp với thực tiễn của Việt Nam. Điều này đã được khẳng định rõ trong Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng: “Những thành tựu đó là sản phẩm kết tinh sức sáng tạo, là kết quả của cả một quá trình nỗ lực phấn đấu bền bỉ, liên tục qua nhiều nhiệm kỳ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta; tiếp tục khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của chúng ta là đúng đắn, phù hợp với quy luật khách quan, với thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại; đường lối đổi mới của Đảng ta là đúng đắn, sáng tạo; sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam”⁽²⁾. Từ đây, Đảng ta đã đưa ra một nhận định quan trọng mang tính tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận về đường lối đổi mới đất nước: “Cương lĩnh chính trị của Đảng tiếp tục là ngọn cờ tư tưởng, lý luận dẫn dắt dân tộc ta vững vàng tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; là nền tảng để Đảng ta hoàn thiện đường lối

xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn mới”⁽³⁾.

Thực tế cho thấy, đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng là yếu tố quyết định bảo đảm thắng lợi trong cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch ở nước ta hiện nay. *Một mặt*, đường lối lãnh đạo sáng suốt, mang lại những thành quả quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của đất nước chính là một bằng chứng thuyết phục nhất để khẳng định việc Đảng ta lấy chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng là đúng đắn; *mặt khác*, những thành quả mà nhân dân ta đạt được dưới sự lãnh đạo của Đảng góp phần quan trọng trong việc củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng, tăng cường mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa nhân dân với Đảng để tạo thành sức mạnh đấu tranh phản bác những âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch muốn chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng. Dựa vững vào đường lối của Đảng, thực hiện đúng đường lối của Đảng là vấn đề có tính nguyên tắc trong cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Những diễn biến phức tạp của tình hình quốc tế và sự chống phá ngày càng tinh vi, quyết liệt của các thế lực thù địch

Đây là đối tượng của cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; do đó, cần nhận diện rõ và đấu tranh kiên quyết, trực diện.

Tình hình chính trị quốc tế, đặc biệt là mâu thuẫn giữa các quốc gia, dân tộc cùng với âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị trong và ngoài nước là những yếu tố ngược chiều có tác động trực tiếp đến công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch ở

nước ta. Thực tiễn cho thấy, cuối những năm 80, đầu những năm 90 của thế kỷ XX, khi chủ nghĩa xã hội hiện thực ở Liên Xô và các nước Đông Âu lâm vào thoái trào và tan rã, công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ta đã gặp rất nhiều khó khăn, thách thức. Không chỉ những người có lập trường tư tưởng phi mác-xít, mà ngay cả một số người trước đây vốn đi theo chủ nghĩa Mác, luôn ủng hộ chủ nghĩa xã hội, thì thời điểm đó cũng tỏ ra hoài nghi, dao động, lên tiếng phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lê-nin, phủ nhận giá trị cốt lõi trong nền tảng tư tưởng của Đảng.

Trong những năm gần đây, tình hình thế giới, khu vực có nhiều diễn biến vô cùng nhanh chóng, phức tạp, khó lường. Tuy hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế chủ yếu, song thế giới đang đứng trước nhiều khó khăn, thách thức, như: “Chủ nghĩa dân tộc cực đoan, chủ nghĩa dân túy đang nổi lên”⁽⁴⁾, các vấn đề an ninh phi truyền thống vẫn đang tiếp diễn, đại dịch COVID-19 vẫn có những diễn biến phức tạp trên phạm vi toàn cầu... Đặc biệt, “Sự chống phá của các thế lực thù địch, tổ chức phản động ngày càng tinh vi hơn”⁽⁵⁾. Điều này tiếp tục gây nên những khó khăn, cản trở rất lớn đối với công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Các thế lực thù địch đã triệt để lợi dụng những “điểm nóng” trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội của Việt Nam, nhằm xuyên tạc tình hình phát triển của đất nước, mưu toan hướng lái những tư tưởng và hành động sai trái, gây chống đối, “bất tuân dân sự”, bạo lực và bạo động trong cộng đồng và xã hội; từ đó lôi kéo, tập hợp những phần tử bất mãn, cơ hội chính trị trong và ngoài nước, các tổ chức quốc tế và chính phủ các nước can thiệp vào công việc nội bộ của Việt Nam. Trong thời gian gần đây, các thế lực thù địch đã tận dụng tối đa phương tiện truyền thông, như in-tơ-nét, mạng xã hội cùng

với hệ thống phát thanh, báo chí, xuất bản ở hải ngoại để phát tán các bài viết tuyên truyền xuyên tạc sai sự thật về Việt Nam, đồng thời đăng tải nhiều video clip xấu, độc lên Facebook, Youtube..., thư gửi, kiến nghị, tuyên bố, hội thảo của các tổ chức, cá nhân; trao giải thưởng của các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ và của các tổ chức phản động, đối lập; trả lời phỏng vấn, bình luận của các báo, đài... Sự chống phá ngày càng tinh vi, quyết liệt đó đã tác động không nhỏ đến nhận thức, tâm lý, thái độ của một bộ phận nhân dân, trong đó có cả những cán bộ, đảng viên.

Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và tình hình chính trị, tư tưởng của cán bộ, đảng viên

Trong những năm qua, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và tình hình chính trị, tư tưởng của cán bộ, đảng viên được Đảng ta đặc biệt chú trọng. Đây chính là điều kiện đặc biệt quan trọng, là cơ sở vững chắc cho cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong giai đoạn hiện nay.

Chỉ trong 10 năm (2011 - 2021), đã có nhiều nghị quyết, quy định quan trọng về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được ban hành; trong đó, tiêu biểu là Nghị quyết số 12-NQ/TW, ngày 16-1-2012, của Ban Chấp hành Trung ương tại Hội nghị Trung ương 4 khóa XI, "*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*", Nghị quyết số 04/NQ-TW, ngày 30-10-2016, của Ban Chấp hành Trung ương tại Hội nghị Trung ương 4 khóa XII, "*Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ*", Quy định số 08-QĐi/TW, ngày 25-10-

2018, của Ban Chấp hành Trung ương, về “*Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương*”... Những nghị quyết, quy định đó đã góp phần quan trọng trong việc tạo nên những chuyển biến tích cực trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng ở nước ta, như Đại hội XIII của Đảng đã khẳng định: “Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được Trung ương và cấp ủy các cấp đặc biệt coi trọng, triển khai thực hiện toàn diện, đồng bộ với quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt và đạt được nhiều kết quả rõ rệt, góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng”⁽⁶⁾.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, “những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và tình trạng tham nhũng, lãng phí, tiêu cực... còn diễn biến phức tạp”⁽⁷⁾. Nghiêm trọng hơn, “Một bộ phận cán bộ, đảng viên bản lĩnh chính trị không vững vàng, suy thoái về tư tưởng chính trị, còn hoài nghi, mơ hồ về mục tiêu, lý tưởng của Đảng và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta; một số ít hoang mang, dao động, mất lòng tin; cá biệt còn phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng”⁽⁸⁾. Trong nhiệm kỳ qua, “cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật 2.209 cán bộ, đảng viên có liên quan đến tham nhũng; trong đó có 113 cán bộ diện Trung ương quản lý cả đương chức và đã nghỉ hưu”⁽⁹⁾. Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, đặc biệt là mơ hồ, hoài nghi về mục tiêu, lý tưởng, con đường phát triển của đất nước; cùng với tệ tham ô, tham nhũng, lãng phí chính là những thách thức lớn cho công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong bối cảnh hiện nay.

Điều đó dẫn đến một hệ lụy vô cùng nguy hại như Đảng ta đã từng cảnh báo, “sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống dẫn tới “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” chỉ là một bước ngắn, thậm chí rất ngắn, nguy hiểm khôn lường, có thể dẫn tới tiếp tay hoặc cấu kết với các thế lực xấu, thù địch, phản bội lại lý tưởng và sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc”⁽¹⁰⁾.

Trong thời gian gần đây, các thế lực thù địch đã lợi dụng tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên để móc nối, xâm nhập vào nội bộ của Đảng, tìm cách phân hóa tổ chức để tìm ra “ngọn cò” tập hợp lực lượng. “Ngọn cò” mà các thế lực thù địch hướng tới chính là những phần tử ở ngay trong hàng ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng, nhưng có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, bất mãn, cơ hội chính trị. Đây chính là những kẻ “tay trong” được các thế lực thù địch lợi dụng nhằm lấy thông tin để thu dật, xuyên tạc về các đồng chí lãnh đạo của Đảng nói riêng và công tác nhân sự của Đảng nói chung. Do đó, đây thực sự là một yếu tố bất lợi, tác động trực tiếp đến công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng hiện nay.

Cơ chế, chính sách, cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật

Cơ chế, chính sách cùng cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật là những điều kiện bảo đảm cần thiết và rất quan trọng cho việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Nếu cơ chế, chính sách tác động đến việc huy động lực lượng, tổ chức triển khai thì cơ sở vật chất, kỹ thuật có ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng, hiệu quả của việc phát hiện, đấu tranh với những thủ đoạn của các thế lực thù địch để

bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là một nhiệm vụ hết sức khó khăn, vì “địch đứng trong bóng tối, ta đứng ngoài ánh sáng; địch có năm, bảy kẻ thù với nhiều âm mưu, thủ đoạn, được sự hậu thuẫn của tài chính, khoa học - kỹ thuật còn ta vẫn chỉ là một nước đang phát triển”⁽¹¹⁾. Tuy nhiệm vụ khó khăn như vậy, nhưng thực tế cho thấy, những điều kiện bảo đảm cho việc thực hiện nhiệm vụ vẫn còn nhiều hạn chế, “chưa có cơ chế, chính sách hữu hiệu về vật chất, tinh thần thỏa đáng để thu hút đông đảo lực lượng tham gia đấu tranh”⁽¹²⁾.

Về nhân lực, hiện nay nước ta có đội ngũ đông đảo các chuyên gia, nhà khoa học, trong đó nhiều người có trình độ chuyên môn giỏi, trình độ lý luận chính trị cao. Tuy nhiên, trong bối cảnh các thế lực thù địch đang triệt để lợi dụng các phương tiện truyền thông, nhất là in-tơ-nét và mạng xã hội, để đẩy mạnh các hoạt động chống phá trên không gian mạng, thì một số chuyên gia, nhà khoa học lại chưa thực sự theo kịp sự phát triển của mạng xã hội để đáp ứng tốt hơn yêu cầu thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị trong tình hình mới. Hơn nữa, “trình độ khai thác, sử dụng công nghệ thông tin mạng của không ít cơ quan, đơn vị, đội ngũ cán bộ, đảng viên còn hạn chế, vì thế, đấu tranh trên không gian mạng còn gặp nhiều khó khăn, lúng túng”⁽¹³⁾. Nhiều cán bộ, đảng viên, trong đó có các chuyên gia, nhà khoa học, gặp khó khăn trong việc tiếp cận thông tin, không nắm rõ được những luận điệu, thủ đoạn chống phá mới của các thế lực thù địch; thiếu kỹ năng viết bài và chia sẻ tin, bài trên không gian mạng. Do đó, “Công tác đấu tranh phản bác, ngăn chặn các thông tin xấu độc,

quan điểm sai trái, thù địch có lúc, có nơi còn bị động, thiếu sắc bén, tính chiến đấu chưa cao; công tác nắm bắt dư luận trước những sự kiện, tình huống bất ngờ còn chưa kịp thời”⁽¹⁴⁾.

Hiện nay, chúng ta đã chú trọng đến việc đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng - lý luận, nhưng thực tế cho thấy, mạng xã hội mới là “trận địa” chính để các thế lực phản động, thù địch tiến hành thực hiện âm mưu chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng ta. Cơ sở vật chất - kỹ thuật phục vụ cho việc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng còn chưa đáp ứng yêu cầu; việc rà soát, phát hiện các trang mạng, các đối tượng phản động còn chậm; cách thức tiến hành đấu tranh, tác chiến trên không gian mạng, sử dụng các biện pháp kỹ thuật để vô hiệu hóa thủ đoạn của các thế lực thù địch... còn chưa đạt hiệu quả như mong muốn.

Một khía cạnh khác là, hiện nay, mới chủ yếu có lực lượng công an, quân đội tham gia sâu vào việc đấu tranh trên không gian mạng, còn ở các cơ quan, đơn vị bên ngoài phần lớn chưa hình thành được lực lượng đấu tranh chuyên trách trên mạng. Điều đó dẫn đến một bất cập trong việc đấu tranh trên không gian mạng hiện nay là chúng ta chưa thực sự nhận diện đúng và đầy đủ những âm mưu, thủ đoạn hết sức tinh vi, thâm độc của các thế lực thù địch; để chúng hoành hành trên không gian mạng. Các thế lực thù địch đang rất coi trọng các phương tiện truyền thông đại chúng và tuyên truyền kiểu “rỉ tai”, kích động; chúng sử dụng trên 40 đài phát thanh, truyền hình, gần 400 tờ báo, tạp chí tiếng Việt (trong đó, có khoảng 10 tờ với nội dung rất phản động), 66 nhà xuất bản để tuyên truyền, chống phá cách mạng Việt Nam, đưa một số lượng lớn tài liệu, sách báo, truyền đơn, băng hình... có nội dung

phản động, đòi truy vào Việt Nam, chỉ đạo bọn “bồi bút”, cơ hội viết nhiều bài xuyên tạc, bôi nhọ tình hình Việt Nam⁽¹⁵⁾.

Những hạn chế về cơ chế, chính sách, các điều kiện về nguồn lực, phương tiện vật chất - kỹ thuật đã tác động trực tiếp đến việc thực hiện công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch ở nước ta trong thời gian qua. Những hạn chế đó làm cho việc thực hiện nhiệm vụ gặp nhiều khó khăn, chủ yếu mới được triển khai trên bề rộng. Ở một số nơi, có những thời điểm, việc thực hiện công tác đấu tranh còn chưa đi vào thực chất, chưa có hiệu quả rõ rệt, mới chủ yếu là xử lý tình huống nảy sinh, chứ chưa có chiến lược lâu dài và chưa thực sự giành được thế chủ động, nhất là trên không gian mạng.

Năng lực, bản lĩnh, ý thức trách nhiệm, sự tham gia của cán bộ, đảng viên, nhân dân, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan truyền thông, báo chí

Tại Nghị quyết số 35-CT/TW, Đảng ta khẳng định bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, trong đó các cơ quan báo chí, tuyên truyền các cấp là lực lượng nòng cốt; là công việc tự giác, thường xuyên của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội các cấp; của từng địa phương, cơ quan, đơn vị, của mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu.

Trình độ, năng lực, bản lĩnh, ý thức trách nhiệm của các chủ thể tác động trực tiếp đến hiệu quả việc nắm bắt nội dung, tầm quan trọng của nền tảng tư tưởng; từ đó, có cách thức nhận diện với âm mưu của

các thế lực thù địch, có kỹ năng đấu tranh, phản bác các luận điệu xuyên tạc, chống phá, nhất là trên không gian mạng. Thời gian qua, một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa ý thức đúng và đầy đủ về trách nhiệm của mình trong việc tích cực bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Nhiều cán bộ, đảng viên còn có tâm lý “lười”, “ngại” học tập lý luận chính trị nên khó có khả năng “tự miễn dịch” trước những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch. Những hạn chế, yếu kém mà Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII khẳng định vẫn còn hiện hữu: “Nhiều tổ chức đảng, đảng viên còn hạn chế trong nhận thức, lơ là, mất cảnh giác, lúng túng trong nhận diện và đấu tranh, ngăn chặn “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; việc đấu tranh, phản bác những luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, tổ chức phản động, phần tử cơ hội, bất mãn chính trị còn bị động, thiếu sắc bén và hiệu quả chưa cao”⁽¹⁶⁾.

Sự tham gia của nhân dân và các tổ chức chính trị - xã hội không chỉ tác động đến việc xây dựng mạng lưới đấu tranh rộng khắp, với hoạt động của nhiều người, trên nhiều mặt trận, nhiều diễn đàn để tạo thành thế trận vững chắc, mà còn nâng cao khả năng giám sát, phản biện xã hội đối với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên, cấp ủy và chính quyền các cấp. Ngoài ra, hoạt động của các cơ quan truyền thông, báo chí cũng có tác động không nhỏ đến hiệu quả thực hiện công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch hiện nay. Nếu các cơ quan truyền thông, báo chí làm tốt vai trò của mình, chủ động phản ánh những thông tin có nội dung tích cực, sắc bén, thì sẽ góp phần lan tỏa, khẳng định giá trị nền tảng tư tưởng của Đảng theo phương châm “lấy cái

đẹp đẹp cái xấu”. Ngược lại, nếu các cơ quan này không làm tốt vai trò, trách nhiệm của mình, những thông tin xấu, độc sẽ lan tràn, mất kiểm soát, gây ảnh hưởng xấu đến tâm lý, tư tưởng, dư luận xã hội, gây khó khăn, cản trở trong việc nhận diện và phản bác các luận điệu sai trái, thù địch.

Đánh giá về công tác tư tưởng của Đảng trong thời gian qua, Đại hội XIII của Đảng đã nhận định: “Công tác thông tin, tuyên truyền một số đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước chưa kịp thời, hình thức chưa phong phú... Việc dự báo, nắm bắt tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên, tâm tư, nguyện vọng của nhân dân và định hướng dư luận xã hội có lúc chưa kịp thời. Kết quả thực hiện một số chủ trương của Đảng về quản lý báo chí, truyền thông, xuất bản, quản lý internet, mạng xã hội chưa đáp ứng yêu cầu”⁽¹⁷⁾. Đây chính là những rào cản lớn gây nên những khó khăn, bất lợi trong công tác thông tin, tuyên truyền về nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ở nước ta hiện nay.

Như vậy, có rất nhiều yếu tố tác động đến việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch ở nước ta hiện nay. Những yếu tố đó tác động đa chiều, vừa mang đến cả thuận lợi, vừa gây nên những khó khăn, thách thức không nhỏ trong việc thực hiện nhiệm vụ. Do đó, yêu cầu đặt ra hiện nay là cần phải biết tận dụng những yếu tố thuận lợi, mang lại những hiệu quả tích cực; từng bước khắc phục những yếu tố gây cản trở, khó khăn để việc thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị đạt được nhiều kết quả tốt đẹp, ngày càng đi vào chiều sâu, thực chất, huy động được đông đảo cán bộ, đảng viên, nhân dân, các tổ chức chính trị - xã hội,

các cơ quan truyền thông, báo chí tham gia□

(1) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.I, tr.40-41.

(2), (3) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, *Sđd*, t.I, tr.25-26, 26.

(4) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, *Sđd*, t.II, tr.163.

(5), (6), (7), (8) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, *Sđd*, t.II, tr.164, 164-165, 164, 168.

(9) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, *Sđd*, t.II, tr.208-209.

(10) *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr.23.

(11) Cục Tuyên huấn, Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam: *Bảo vệ và phát triển tư tưởng của Đảng trong tình hình mới*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2019, tr.21-22.

(12) Cục Tuyên huấn, Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam: *Phòng, chống âm mưu, thủ đoạn tuyên truyền chống phá cách mạng Việt Nam của các thế lực thù địch*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2019, tr.131.

(13) Cục Tuyên huấn, Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam: *Phòng, chống âm mưu, thủ đoạn tuyên truyền chống phá cách mạng Việt Nam của các thế lực thù địch*, *Sđd*, tr.129-130.

(14) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, *Sđd*, t.I, tr.91.

(15) Xem Bùi Đình Bôn: “*Nhận diện sự chống phá của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa*”, *Tạp chí Cộng sản điện tử*, <https://www.tapchicongsan.org.vn/chinh-tri-xay-dung-dang/-/2018/45300/nhan-dien-su-chong-pha-cua-cac-the-luc-thu-dich-tren-linh-vuc-tu-tuong---van-hoa.aspx>

(16) *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, *Sđd*, tr.22-23.

(17) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, *Sđd*, t.II, tr.172.

Nguồn: Tạp chí Cộng sản - 2021 - số 975 - tr.47-52.

VỀ MỘT SỐ NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC, HÌNH THỨC BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG, ĐẤU TRANH NGĂN CHẶN CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH

✍ PGS, TS NGUYỄN DUY BẮC

Phó Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Tóm tắt: Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22-10-2018 của Bộ Chính trị khóa XII “về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới” khẳng định bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là bảo vệ Đảng, bảo vệ Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng, bảo vệ nhân dân, bảo vệ Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, bảo vệ nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Bài viết tập trung làm rõ một số nội dung, phương thức, hình thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng - bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch trong bối cảnh hiện nay.

Từ khóa: nội dung, phương thức, hình thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch.

Đảng ta khẳng định: “Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động”⁽¹⁾. Vì vậy, việc nhận thức sâu sắc nội dung và có các phương thức, hình thức đa dạng, phù hợp, hiệu quả nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh chống những quan điểm sai trái, thù địch là vấn đề có tính hệ trọng, sống còn của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta hiện nay.

1 Về nội dung, phương thức, hình thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; là học tập, nghiên cứu, phát huy, phát triển, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng những giá trị trường tồn của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; làm cho chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh giữ vai trò chủ đạo, phổ quát trong đời sống tinh thần của xã hội. Việc bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh - nền tảng tư tưởng của Đảng cần tập trung làm tốt một số nội dung, phương thức sau đây:

Một là, nghiên cứu sâu sắc, toàn diện về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chỉ rõ những giá trị cốt lõi, những giá trị lý luận có sức sống trường tồn, mà trước hết là thế giới quan, nhân sinh quan, phương pháp luận khoa học và cách mạng của chủ nghĩa duy vật biện chứng, chủ nghĩa duy vật lịch sử; học thuyết về giá trị thặng dư; học thuyết về hình thái kinh tế - xã hội; học thuyết về xây dựng Đảng Cộng sản cầm quyền, xây dựng Nhà nước xã hội chủ nghĩa; lý luận về xây dựng chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản; tư tưởng về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; tư tưởng về đại đoàn kết toàn dân tộc, về giải phóng và phát triển toàn diện con người, v.v..

Hai là, không ngừng tổng kết thực tiễn, bổ sung, phát triển lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; đổi mới tư duy lý luận, cung cấp thêm sức sống mới cho chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong bối cảnh mới. Phải luôn luôn xuất phát từ thực tiễn, tôn trọng và hành động theo quy luật khách quan, không bảo thủ, giáo điều, không chủ quan duy ý chí đốt cháy giai

đoạn. Luôn tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Đặt lợi ích và phúc lợi của Nhân dân, đặt Nhân dân vào trung tâm của quá trình hoạch định và thực thi đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Thực sự thấm nhuần lời căn dặn của Bác Hồ: “Ngoài lợi ích của giai cấp, của nhân dân, của dân tộc, Đảng ta không có lợi ích gì khác”⁽²⁾, “Việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh”⁽³⁾. Phải thực sự coi văn hóa và con người là mục tiêu và động lực của phát triển. Làm được như vậy chính là chúng ta đã tạo được thế trận lòng dân trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh chống lại những quan điểm sai trái, thù địch.

Ba là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, học tập, phổ biến sâu rộng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Không ngừng tìm tòi, đổi mới nội dung, phương thức, hình thức tuyên truyền, giáo dục cho phù hợp với từng đối tượng cụ thể, đảm bảo chất lượng, hiệu quả thiết thực; làm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu rõ những giá trị lý luận và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; tin tưởng và làm theo, đi theo hệ tư tưởng, “kim chỉ nam” - chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đoàn kết, chung tay xây dựng nước Việt Nam “*dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*”⁽⁴⁾.

Bốn là, phân tích và chứng minh rõ sự vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh của Đảng ta trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng chủ

nghĩa xã hội, đặc biệt là “*những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử*”⁽⁵⁾ của đất nước sau 35 năm đổi mới. Từ đó, giúp cán bộ, đảng viên và nhân dân tin tưởng vào chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà Bác Hồ, Đảng và Nhân dân ta đã lựa chọn. Những thành công và thắng lợi của cách mạng nước ta, dưới sự lãnh đạo của Đảng là minh chứng sinh động nhất về tính đúng đắn, tính hiện thực của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trên đất nước ta.

Năm là, xử lý kịp thời, nghiêm minh những vi phạm, khuyết điểm, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí, bè phái, “lợi ích nhóm” tiêu cực trong nội bộ. Sự suy thoái, tha hóa, vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật của Nhà nước của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có cán bộ trung, cao cấp để lại những hậu quả hết sức nghiêm trọng, làm suy giảm niềm tin của quần chúng nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Nếu không xử lý kịp thời, nghiêm minh, đó cũng là mảnh đất màu mỡ để các thế lực thù địch lợi dụng chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng, chống phá Đảng, Nhà nước và sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta. Vì vậy, đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng phải đi đôi với việc giải quyết và xử lý kịp thời, có hiệu quả đối với nạn tham nhũng - một trong những nguy cơ nghiêm trọng nhất đe dọa sự tồn vong của chế độ ta. Phải coi phòng, chống tham nhũng có hiệu quả là minh chứng thuyết phục nhất để đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng hiện nay.

2 Về nội dung, phương thức, hình thức đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực tư tưởng

Bảo vệ, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong bối cảnh hiện nay gắn liền với cuộc đấu tranh chống những quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận những giá trị khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, phủ nhận con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, kíp thời vạch trần những âm mưu, thủ đoạn, cách thức... mà các thế lực thù địch sử dụng chống phá cách mạng nước ta. Trên cơ sở đó, tìm tòi, đề xuất những phương thức, cách thức phù hợp, hiệu quả để đấu tranh chống những quan điểm sai trái, thù địch.

Một là, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, sự phối hợp của các tổ chức, cơ quan chức năng trong đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Đây là một trong những giải pháp quan trọng hàng đầu hiện nay. Theo đó, cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt phải nắm vững nền tảng tư tưởng của Đảng, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nhận diện rõ các quan điểm sai trái, thù địch để có các chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo sát, đúng; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đấu tranh, khắc phục khâu yếu, mặt yếu; không để xảy ra bất ngờ, lúng túng, bị động.

Hai là, đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng không phải chỉ có bộ phận thường trực mà là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, các ban ngành Trung ương, của cấp ủy, chính quyền địa phương và của toàn dân. Như vậy, mới tạo được sức mạnh tổng thể nhằm đấu tranh có hiệu quả đối với những quan điểm sai trái, thù địch. Thường

xuyên duy trì, thực hiện tốt chế độ giao ban phản ánh tình hình, trao đổi thông tin, thống nhất biện pháp phối hợp đấu tranh đối với các quan điểm sai trái, thù địch; ngăn chặn mọi âm mưu và hành động móc nối, tập hợp lực lượng để thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình”, bạo loạn, lật đổ; quản lý và đấu tranh đối với các phần tử cơ hội, bất mãn kích động, chống đối, chia rẽ nội bộ Đảng, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Ba là, cần có các phương thức, hình thức đa dạng, hiệu quả trong cuộc đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch. Thực hiện đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch về tư tưởng, không phải thực hiện theo kiểu mệnh lệnh, hành chính, chủ quan, duy ý chí, áp đặt mà là quá trình phân tích, đấu tranh có lý lẽ, có cơ sở lý luận và thực tiễn, khách quan thuyết phục. Nội dung và hình thức thông tin đấu tranh cần đa dạng, phù hợp với trình độ, tâm lý, nguyện vọng, nhu cầu, lợi ích thụ hưởng thông tin của từng đối tượng cụ thể. Trên cơ sở ấy mới có thể quy tụ được lòng người, thống nhất được tư tưởng và hành động của cán bộ, đảng viên và nhân dân nhằm loại bỏ, phủ định cái sai trái, khẳng định cái đúng, chân lý của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh - nền tảng tư tưởng của Đảng ta.

Bốn là, sử dụng các biện pháp kỹ thuật, công nghệ và pháp lý để xử lý kịp thời, kiên quyết và có hiệu quả đối với các tổ chức và cá nhân cung cấp thông tin, dịch vụ truyền thông có nội dung xấu, độc hại, sai trái, xuyên tạc, phủ nhận giá trị khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, xuyên tạc đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, vu

khống, xuyên tạc, bôi đen lãnh tụ, lãnh đạo Đảng, Nhà nước... Kịp thời cung cấp những thông tin chính thống từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm nhằm đi trước định hướng dư luận xã hội, giữ vững niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Mỗi cán bộ, đảng viên và người dân cũng phải trở thành những chiến sỹ trên mặt trận đấu tranh chống lại những luận điệu sai trái, thù địch. Thực tế đã chứng minh, cho dù các thế lực thù địch có trăm phương, nghìn kế để chống phá mà chúng ta biết dựa vào dân, biết chủ động thông tin, biết định hướng dư luận xã hội một cách khách quan, kịp thời, minh bạch thì chúng cũng nhận lấy thất bại. Cung cấp thông tin chính thống, chính xác, đầy đủ cho cán bộ, đảng viên và người dân chính là chúng ta đang xây dựng một hệ miễn dịch cho mỗi người dân, cho toàn xã hội có sức đề kháng với những thông tin bịa đặt, xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động.

Năm là, hệ thống thông tin đại chúng có vai trò quan trọng hàng đầu trong việc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, chống các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình hiện nay. Vì vậy, cần coi trọng việc đảm bảo thông tin khách quan, chân thực, đảm bảo tính tư tưởng, tính chiến đấu của hệ thống thông tin đại chúng. Mỗi cơ quan báo chí, truyền thông và mỗi cán bộ, phóng viên, biên tập viên vừa thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích của cơ quan ngôn luận vừa không ngừng nâng cao trách nhiệm chính trị, trách nhiệm pháp lý, trách nhiệm xã hội, trách nhiệm công dân của mình. Cần tăng cường đưa những thông tin tốt, tích cực, những tấm gương người tốt việc tốt, những điển hình tiên tiến, tiêu biểu cho giá trị, mục tiêu mà Đảng ta, Nhân dân ta lựa chọn. Phải có cơ chế để đảm bảo quyền tiếp cận thông tin của Nhân dân, đặc biệt đối với những thông tin liên quan đến vấn

đề hoạch định và thực thi chính sách, nhất là về quy hoạch phát triển, về đất đai, về dân tộc, tôn giáo, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội... Thực hiện nghiêm túc quy hoạch báo chí đã được cấp có thẩm quyền của Đảng, Chính phủ quyết định.

3. Một số bài học kinh nghiệm

Qua thực tiễn bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm ban đầu là:

(1) Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng đi đôi với đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là nhiệm vụ “xây”, là tạo lập nền tảng tư tưởng, tinh thần cách mạng, tiên bộ và lành mạnh trong xã hội. Đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là nhiệm vụ “chống”. Trong đó nhiệm vụ “xây” là chính, “chống” là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, thường xuyên.

(2) Cần nhận thức sâu sắc tính chất rất nguy hại của những quan điểm sai trái, thù địch; trên cơ sở đó tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, nhất là người đứng đầu đối với công tác này. Phân biệt rõ những người có quan điểm sai trái, thù địch với những người có nhận thức lệch lạc, phiến diện, những người góp ý kiến phê bình thiếu xây dựng để có cách thức tiếp cận và đấu tranh phù hợp.

(3) Phải tổ chức, huy động, vận động được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, phát huy vai trò nòng cốt của các cơ quan tuyên truyền, lý luận, giáo dục, đào tạo, báo chí, xuất bản, an ninh, quốc phòng... Phát huy vai trò tiên phong của đội ngũ các nhà khoa

học, trí thức, nhà báo, văn nghệ sĩ, đội ngũ giảng viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên,... tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh chống quan điểm sai trái, thù địch.

(4) Đa dạng hóa các hình thức bảo vệ và đấu tranh tư tưởng trong hoạt động của các cơ sở giáo dục đào tạo, nhất là cơ sở giáo dục của Đảng và của các tổ chức chính trị - xã hội, trên hệ thống thông tin đại chúng, trên mạng internet, các blog và gặp gỡ, đối thoại trực tiếp, trực diện... Nâng cao chất lượng khoa học và tính chiến đấu, tính hiệu quả, tính thuyết phục của các bài viết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

(5) Tăng cường vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong thực hiện quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nhất là trong kỷ luật phát ngôn, trong thực hiện nghiêm những điều đảng viên không được làm. Gương mẫu của cán bộ, đảng viên là một nội dung trọng yếu trong việc bảo vệ có hiệu quả nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch.

(6) Tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng và chỉnh đốn Đảng, kiên quyết đưa ra khỏi Đảng những kẻ cơ hội chính trị, nói và làm xa rời nền tảng tư tưởng của Đảng; đẩy mạnh cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, “lợi ích nhóm” với tinh thần “không có vùng cấm, không có ngoại lệ”. “Tăng cường đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; chủ động ngăn chặn, phản bác các thông tin, quan điểm xuyên tạc, sai trái, thù địch”⁽⁶⁾ và các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ□

Ghi chú:

(1) ĐCSVN: *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011)* - Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.88.

(2) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.12, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.402.

(3) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.4, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.51.

(4), (5), (6) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr.16, 16, 201.

Tài liệu tham khảo:

1. ĐCSVN: *Nghị quyết 35-NQ/TW của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*.

2. Hoàng Chí Bảo: *Giá trị bền vững và sức sống của chủ nghĩa Mác - Lênin và chủ nghĩa xã hội khoa học*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2012.

3. Hội đồng Lý luận Trung ương: *Phê phán các quan điểm sai trái xuyên tạc cuộc đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng chính trị, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” về chính trị trong Đảng*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2017.

4. Lê Hữu Nghĩa: *Đấu tranh chống quan điểm sai trái, thù địch - một nhiệm vụ quan trọng và cấp bách của công tác tư tưởng, lý luận hiện nay*, Tạp chí Lý luận chính trị số 5-2017.

5. Nguyễn Huy Hiệu, Trần Nam Chuân: *Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*, Tuyengiao.vn, ngày 6-12-2019.

Nguồn: Tạp chí Lý luận chính trị - 2020 - số 03 - tr.85-89.

NẮM VỮNG VÀ GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ CHÍNH TRỊ HIỆN NAY VỚI CÔNG TÁC ĐẤU TRANH CHỐNG “TÁC ĐỘNG CHUYÊN HÓA” CỦA CÁC THỂ LỰC THÙ ĐỊCH

✍ TS PHAN THẮNG AN

**Ủy viên Thường trực Tiểu ban Bảo vệ chính trị nội bộ Trung ương,
Cục trưởng Cục Bảo vệ chính trị nội bộ, Ban Tổ chức Trung ương**

Trong công tác bảo vệ chính trị nội bộ, việc nắm vững và giải quyết vấn đề chính trị hiện nay với công tác đấu tranh chống “tác động chuyên hóa” của các thể lực thù địch có mối quan hệ sâu sắc, chặt chẽ, thường xuyên; đóng vai trò quan trọng vào việc thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ chính trị nội bộ, góp phần vào công tác đấu tranh chống “tác động chuyên hóa” của các thể lực thù địch.

Nắm vững và giải quyết vấn đề chính trị hiện nay
Vấn đề chính trị hiện nay là những biểu hiện, tình huống về đường lối chính trị, tư tưởng, tổ chức, hoạt động của Đảng; phẩm chất chính trị của cán bộ, đảng viên đang diễn ra, sẽ diễn ra làm suy giảm đoàn kết nội bộ, uy tín chính trị, sức mạnh của Đảng; đe dọa vị trí, vai trò lãnh đạo, vai trò cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam, đe dọa sự tồn vong của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đảng ta đã chỉ rõ: Trong thời gian tới, trước diễn biến phức tạp, khó lường của tình hình thế giới, khu vực và sự chống phá của các thể lực thù địch, phản động, công tác bảo vệ chính trị nội bộ cần được triển khai thực hiện sâu sắc, toàn diện, hiệu quả; trong đó, việc nắm vững và giải quyết vấn đề chính trị hiện nay là một nhiệm vụ quan trọng cần phải thực hiện tốt.

Nắm vững và giải quyết vấn đề chính trị hiện nay là nắm vững những dấu hiệu, biểu hiện đang diễn ra, xem xét, xác định tình huống đang có những “vấn đề chính trị” của cán bộ, đảng viên, đánh giá đúng để thực hiện các giải pháp phòng ngừa, giải quyết phù hợp. Những tình hình, tình huống của vấn đề chính trị hiện nay nếu không có những biện pháp giải quyết hữu hiệu sẽ diễn biến phức tạp, dẫn đến nguy cơ đe dọa sự sống còn của Đảng.

Nắm vững và giải quyết các vấn đề chính trị hiện nay là một nhiệm vụ của công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng xác định công tác bảo vệ chính trị nội bộ trong thời kỳ mới là “chú trọng nắm và giải quyết vấn đề chính trị hiện nay”⁽¹⁾. Các văn bản khác của Đảng về công tác bảo vệ chính trị nội bộ cũng chỉ rõ nhiệm vụ trọng tâm của công tác bảo vệ chính trị nội bộ là nắm vững và giải quyết vấn đề chính trị hiện nay. Đây là một nhiệm vụ rất khó, vì vấn đề chính trị hiện nay là những vấn đề đang xảy ra, sẽ xảy ra và khó lường trước; những vấn đề thuộc về nội bộ của bản thân tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể, lực lượng vũ trang, của cán bộ, đảng viên và nhân dân; đồng thời, là hoạt động chống đối, phá hoại công khai, tinh vi, nham hiểm của các thế lực thù địch bên ngoài nhằm gây chia rẽ, mất đoàn kết nội bộ. Điều quan trọng nhất trong nắm vững và giải quyết các vấn đề chính trị hiện nay là chủ động nắm tình hình chính trị ở từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, khu dân cư. Mỗi tổ chức cơ sở đảng phải thực hiện đúng quy định về quản lý cán bộ, đảng viên, kịp thời phát hiện những sai phạm để phòng ngừa, giáo dục, ngăn chặn,... đến bước cuối cùng mới là xem xét, giải quyết. Những năm qua, các cơ quan bảo vệ chính trị nội bộ đã phối hợp với các cơ quan chức năng nắm và giải quyết một số vụ, việc liên quan đến cán bộ, đảng viên có vấn đề về

chính trị; bổ sung kịp thời những thông tin, tình hình mới; những vấn đề có liên quan về chính trị, tư tưởng, tổ chức và cán bộ, đảng viên, tham mưu cho Bộ Chính trị, Ban Bí thư kết luận, xử lý một số vụ, việc bảo đảm đúng nguyên tắc, thẩm quyền, quy định và giữ gìn bí mật...

Đấu tranh chống “tác động chuyển hóa” của các thế lực thù địch

Biểu hiện chuyển hóa chính trị ở Việt Nam xuất hiện từ hai hướng: *Một là*, âm mưu và hoạt động “tác động chuyển hóa” chính trị của các thế lực thù địch; *hai là*, sự “tự chuyển hóa” chính trị trong nội bộ. Trong đó, “tác động chuyển hóa” đang trở thành một mũi tiến công mà các thế lực thù địch, phản động sử dụng để làm thoái hóa, biến chất một bộ phận cán bộ, đảng viên, làm suy yếu, mất niềm tin của nhân dân đối với Đảng bằng những âm mưu, thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt⁽²⁾. Đấu tranh chống “tác động chuyển hóa” của các thế lực thù địch là việc đấu tranh, làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn cài cắm, móc nối, gây dựng cơ sở, chống “tác động chuyển hóa” về tư tưởng, đạo đức, lối sống, thái độ chính trị của nội bộ theo chiều hướng hoài nghi, tiêu cực, phản động, ly khai, hình thành các quan điểm đi ngược lại chủ trương, đường lối của Đảng. Nguyên tắc, yêu cầu bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, phòng, chống “tác động chuyển hóa” chính trị phải chủ động phòng ngừa, giữ vững bên trong là chủ yếu, cụ thể như sau:

Thứ nhất, ngăn ngừa, khắc phục, triệt tiêu nguồn gốc, nguyên nhân làm nảy sinh “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII của Đảng, “*Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ*”. Trong đó, hết sức chú ý đấu tranh khắc

phục tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, làm cho những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa” dần bị triệt tiêu, loại bỏ trong mỗi con người, tổ chức; đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” chống phá cách mạng Việt Nam của các thế lực thù địch.

Thứ hai, xây dựng con người, đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức theo chuẩn mực phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, năng lực, phong cách sống, làm việc khoa học.

Thứ ba, xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh, hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ để tạo nên khả năng đề kháng, miễn dịch, bảo đảm cho mỗi cán bộ, đảng viên, các tổ chức đảng và toàn Đảng không bị mắc vào “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa”; đồng thời, tạo động lực, sức mạnh nội sinh để giành thắng lợi trong phòng, chống “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa”.

Thứ tư, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, nhằm phát huy sức mạnh nội sinh của cả dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, không để cho các thế lực thù địch lợi dụng những yếu kém, sơ hở trong quản lý kinh tế - xã hội ở nơi này hay nơi khác nhằm kích động bất đồng, mâu thuẫn giữa các giai cấp, các tầng lớp xã hội, giữa đồng bào ở trong nước với đồng bào định cư ở nước ngoài, làm giảm lòng tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước hòng thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa” trong xã hội.

Nắm vững và giải quyết vấn đề chính trị hiện nay gắn với công tác đấu tranh chống “tác động chuyên hóa” của các thế lực thù địch

Để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ bảo vệ chính trị nội bộ, từ thực

tiền, công tác nắm vững và giải quyết vấn đề chính trị hiện nay đã có sự gắn kết, phối hợp chặt chẽ với công tác đấu tranh chống “tác động chuyên hóa” của các thế lực thù địch. Đây là mối quan hệ phối hợp khăng khít, hỗ trợ lẫn nhau, dựa trên những cơ sở khách quan:

Thứ nhất, hoạt động, thủ đoạn “tác động chuyên hóa” nội bộ của các thế lực thù địch là nguyên nhân chính, cơ bản, dẫn đến những vấn đề chính trị hiện nay.

Trong thời kỳ đổi mới, Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ban hành nhiều chủ trương, nghị quyết nhằm tăng cường đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các “tác động chuyên hóa” nội bộ của các thế lực thù địch. Tuy nhiên, tình trạng “tự chuyên hóa” và hoạt động, thủ đoạn “tác động chuyên hóa” nội bộ của các thế lực thù địch còn diễn biến phức tạp, khó lường.

Thông qua chiến lược “diễn biến hòa bình” - chiến lược tấn công toàn diện và thâm độc, chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch tiến hành nhằm lật đổ chế độ chính trị - xã hội của các nước tiến bộ, trước hết là ở các nước xã hội chủ nghĩa và những nước không tuân theo sự lãnh đạo của chúng từ bên trong, bằng biện pháp phi quân sự. Từ chiến lược “vượt trên ngăn chặn”, “bao vây cấm vận” đến “triệt tiêu đối thủ”, tư tưởng chỉ đạo chiến lược này đã chuyển sang áp dụng các biện pháp tiếp cận, lôi kéo đối phương từ đối đầu sang đối thoại, tăng cường hợp tác hoặc hòa nhập với phương Tây theo sự chỉ huy hoặc khống chế của một trung tâm quyền lực cụ thể. Trong các thủ đoạn của chiến lược “diễn biến hòa bình”, các thế lực thù địch coi việc phá hoại về chính trị, tư tưởng, văn hóa là mặt trận quan trọng hàng đầu, là “mũi đột phá” làm tan rã niềm tin, gây hỗn loạn về lý luận và tư tưởng, tạo ra “những

khoảng trống” để dần đưa hệ tư tưởng tư sản thâm nhập vào cán bộ, đảng viên và nhân dân, từng bước chuyển hóa, xóa bỏ hệ tư tưởng xã hội chủ nghĩa.

Thông qua quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, các thế lực thù địch không ngừng tìm cách thâm nhập, chuyển hóa, từng bước tác động làm cán bộ, đảng viên “tự diễn biến”, “tự đổi màu theo hướng tư bản chủ nghĩa”, xa rời những chuẩn mực đạo đức truyền thống, hoang mang, dao động, mất phương hướng, khủng hoảng niềm tin về tương lai và những giá trị của chủ nghĩa xã hội; từ đó, dẫn tới suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên hiện nay.

Trong bối cảnh khoa học - công nghệ phát triển mạnh mẽ và đặc biệt là dưới tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, các thế lực thù địch, phản động lợi dụng triệt để sự lan tỏa của mạng xã hội để tung ra những luận điệu sai trái, xuyên tạc, chống phá, thực hiện những mưu đồ thâm độc, hiểm ác. Sự chống phá của các thế lực thù địch hướng trọng tâm vào mục tiêu xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với Nhà nước và xã hội Việt Nam; lợi dụng vấn đề “dân chủ”, “nhân quyền” để xuyên tạc đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; lợi dụng các hạn chế, yếu kém trong quản lý kinh tế - xã hội và những vấn đề bức xúc trong đời sống nhân dân để lôi kéo, kích động gây ra sự bất ổn ở cơ sở, tác động vào nhận thức, tư tưởng, tình cảm của nhân dân; lợi dụng việc nhận thức hạn chế của một bộ phận cán bộ để kích động, gây bức xúc, hoặc lợi dụng sự bức xúc trong đời sống của một số cán bộ, đảng viên. Cùng với đó là các thủ đoạn mua chuộc, tác động vào lợi ích trước mắt, lòng tham

của con người nhằm gây ra sự bất ổn về chính trị, sự nghi ngờ về vị trí, vai trò, khả năng lãnh đạo của Đảng, từng bước hạ thấp và cuối cùng là xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội; từ đó, làm thay đổi chế độ chính trị.

Phương thức chống phá của các thế lực thù địch ngày càng tinh vi, phức tạp khiến cho nhiều cán bộ, đảng viên không dễ dàng nhận biết để đấu tranh ngăn chặn, bác bỏ kịp thời, có hiệu quả. Do vậy, vấn đề chính trị hiện nay của đội ngũ cán bộ, đảng viên ngày càng trở nên phức tạp, khó lường, khó nhận diện và khó được giải quyết triệt để. Thực tế cho thấy, một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên dao động, giảm lòng tin đối với chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh, con đường mà Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn. Một số cán bộ, đảng viên phai nhạt lý tưởng cách mạng, thờ ơ với chính trị, giảm sút và mất lòng tin vào thắng lợi của chủ nghĩa xã hội, vào khả năng lãnh đạo của Đảng trong sự nghiệp xây dựng xã hội mới, thắng lợi của công cuộc đổi mới... Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị đã không ngừng bổ sung, hoàn thiện các quy định về bảo vệ chính trị nội bộ, như Quy định số 75-QĐ/TW, Quy định số 57-QĐ/TW, Quy định số 126-QĐ/TW và các hướng dẫn liên quan, trong đó có việc chỉ rõ những vấn đề chính trị hiện nay, làm cơ sở quan trọng để các cấp, các ngành sớm nhận diện và thực hiện tốt công tác phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh, xử lý các trường hợp vi phạm.

Thứ hai, nắm vững và giải quyết vấn đề chính trị hiện nay luôn gắn liền với đấu tranh chống “tác động chuyên hóa” chính trị nội bộ của các thế lực thù địch.

“Tác động chuyên hóa” chính trị nội bộ của các thế lực thù địch

là một trong những căn nguyên cơ bản, trực tiếp dẫn đến nhiều vấn đề chính trị nghiêm trọng nảy sinh trong nội bộ Đảng. Vì vậy, nhiệm vụ trọng tâm trước mắt của công tác bảo vệ chính trị nội bộ là phải chủ động nắm tình hình, kịp thời phát hiện và giải quyết triệt để các biểu hiện, hiện tượng chuyên biến lệch lạc về tư tưởng, đạo đức, phẩm chất cách mạng nói chung, đặc biệt là phải cảnh giác với các âm mưu, thủ đoạn tinh vi, kịp thời ngăn chặn, xử lý các trường hợp bị tác động, lôi kéo của các thế lực thù địch. Có như vậy, công tác bảo vệ chính trị nội bộ mới thực hiện có hiệu quả việc phòng ngừa từ xa, từ sớm, giữ vững sự ổn định và phát triển bền vững mọi mặt của Đảng, sự tồn vong của chế độ và làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch trong những năm tiếp theo.

Thứ ba, đấu tranh hiệu quả chống “tác động chuyên hóa” chính trị nội bộ của các thế lực thù địch góp phần nắm vững và giải quyết tốt vấn đề chính trị hiện nay.

Qua thực tiễn công tác đấu tranh chống “tác động chuyên hóa” chính trị nội bộ của các thế lực thù địch, các cấp, các ngành, nhất là các cơ quan chức năng, nghiệp vụ bảo vệ chính trị nội bộ đã phát hiện các âm mưu, thủ đoạn, cách thức thâm nhập, tác động, lôi kéo cán bộ của các thế lực thù địch; trên cơ sở đó, tiếp tục nghiên cứu, mở rộng phát hiện, làm cơ sở khoa học để tổ chức, triển khai công tác nắm vững và giải quyết vấn đề chính trị hiện nay bảo đảm kịp thời, chính xác, tránh oan sai, xử lý những cán bộ, đảng viên có phẩm chất, năng lực tốt, nhưng cũng nhanh chóng đưa ra khỏi Đảng, khỏi đội ngũ cán bộ những trường hợp suy thoái, biến chất, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, chân chính kịp thời tư tưởng, tình hình chính trị nội bộ ở các địa phương, cơ

quan, đơn vị, nhất là những “điểm nóng” xuất hiện thời gian gần đây có liên quan đến hoạt động của các thế lực thù địch. Có thể nói, kết quả của công tác đấu tranh chống “tác động chuyên hóa” chính trị nội bộ của các thế lực thù địch sẽ giúp các cấp ủy, chính quyền, các cơ quan chức năng nâng cao chất lượng công tác phòng ngừa các vấn đề chính trị hiện nay; đồng thời, là cơ sở thực tiễn để bổ sung, sửa đổi các quy định, cơ chế, chính sách bảo đảm công tác cán bộ nói chung, công tác bảo vệ chính trị nội bộ nói riêng được thực hiện chặt chẽ, kỹ lưỡng, thận trọng, công tâm, khách quan.

Dựa trên những nội dung trên, việc nghiên cứu, xử lý tốt mối quan hệ giữa nắm vững và giải quyết vấn đề chính trị hiện nay với đấu tranh chống “tác động chuyên hóa” của thế lực thù địch trong tình hình hiện nay có ý nghĩa chiến lược, trọng tâm trong tổng thể công tác bảo vệ chính trị nội bộ nói riêng và công tác cán bộ của Đảng nói chung. Trong thời gian tới, vấn đề chính trị hiện nay ngày càng nhận được sự quan tâm, chú trọng có chiều sâu, được cụ thể hóa thành nhiều tiêu chuẩn sát thực tế, là nội dung quan trọng trong nhận xét, đánh giá cũng như trong thẩm định, thẩm tra, xác minh tiêu chuẩn chính trị và bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ yêu cầu: Những trường hợp có vấn đề về chính trị hoặc có quan hệ chính trị phức tạp phải được thẩm tra, xác minh và có kết luận của cấp ủy có thẩm quyền; phải tuân thủ nguyên tắc khi xem xét, giải quyết vấn đề chính trị của cán bộ, đảng viên là: Giữa lịch sử chính trị với vấn đề chính trị hiện nay thì vấn đề chính trị hiện nay là hết sức quan trọng; giữa bản thân với quan hệ gia đình thì bản thân là chính; giữa quản lý đầu vào với xử lý đầu ra thì quản lý đầu vào là chính; giữa xử lý với sử dụng thì sử dụng là chính.

Trong thời gian tới, để nâng cao hiệu quả giữa việc nắm vững và giải quyết vấn đề chính trị hiện nay với công tác đấu tranh chống “tác động chuyên hóa” của thế lực thù địch cần chú trọng đến một số giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm như sau:

Một là, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp về vai trò quan trọng của công tác nắm và giải quyết vấn đề chính trị hiện nay của cán bộ, đảng viên và đấu tranh chống “tác động chuyên hóa” chính trị nội bộ của các thế lực thù địch. Quán triệt nghiêm túc nội dung, tinh thần của các nghị quyết, quy định, chỉ thị, kết luận của Trung ương về công tác bảo vệ chính trị nội bộ và chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia trong tình hình mới. Nắm vững và thực hiện tốt các nghị quyết, chỉ thị, quy định này sẽ tạo cơ sở cho các cấp thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ nói chung và công tác nắm vững và giải quyết các vấn đề chính trị hiện nay nói riêng.

Hai là, thực hiện cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin, tình hình bảo đảm khoa học, hiệu quả; đồng thời, cụ thể hóa, gắn trách nhiệm bảo vệ chính trị nội bộ với các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể, nhất là người đứng đầu, giữa các cơ quan tham mưu về công tác cán bộ với các cơ quan chức năng, thực hiện quản lý nhà nước về bảo vệ an ninh quốc gia, bảo vệ an ninh chính trị nội bộ. Cần tiếp tục thực hiện có hiệu quả các văn bản quy định về phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ chính trị nội bộ giữa các bộ, ban, ngành, đơn vị và cần nghiên cứu xem xét bổ sung những quy định có tính nguyên tắc trong các văn bản đó cả về nội dung, phương thức phối hợp, đặc biệt là việc cung cấp, trao đổi thông tin. Quy định trách nhiệm cụ thể của từng cơ quan phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ chính trị nội bộ. Các địa phương đều xây dựng và

ban hành quy chế phối hợp về công tác bảo vệ chính trị nội bộ Đảng. Trên cơ sở các cơ chế phối hợp, các cơ quan bảo vệ chính trị nội bộ chủ động thực hiện phối hợp với các cơ quan có liên quan để nắm vững và giải quyết các vấn đề chính trị hiện nay. Nắm tình hình những vụ, việc mới phát sinh, diễn biến về tư tưởng chính trị của cán bộ, đảng viên. Giải quyết kịp thời, chính xác các vấn đề chính trị hiện nay căn cứ vào những chứng cứ khoa học, tin cậy. Kết quả giải quyết phải tạo được sự đồng thuận trong nội bộ và ngoài xã hội.

Ba là, thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ, kỹ lưỡng công tác rà soát, thẩm định, thẩm tra và kết luận rõ tiêu chuẩn chính trị của cán bộ, đảng viên. Tuyệt đối không được để lọt vào cấp ủy những người không đủ tiêu chuẩn chính trị, đạo đức, lối sống, có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, vi phạm những điều đảng viên không được làm.

Bốn là, chủ động phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn làm thất bại âm mưu, thủ đoạn hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Lấy phòng ngừa, ngăn chặn, triệt tiêu các nguy cơ từ gốc là nhiệm vụ cơ bản, lấy đấu tranh là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên. Công tác đấu tranh chống “tác động chuyển hóa” của các thế lực thù địch cần có chiến lược, phương pháp, kế hoạch gắn liền với công tác cán bộ, công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; chú trọng tăng cường việc chia sẻ thông tin, tình hình đội ngũ cán bộ, đảng viên, cũng như các âm mưu, phương thức, thủ đoạn của các thế lực thù địch, cùng với các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn có hiệu quả để nâng cao chất lượng công tác nắm vững và giải quyết vấn đề chính trị hiện nay trong thực hiện nhiệm vụ chung về bảo vệ chính trị nội bộ.

Năm là, công tác nắm vững và giải quyết các vấn đề chính trị hiện

nay cần nghiên cứu, xây dựng kế hoạch tổng thể về mục tiêu, nội dung, lực lượng, phương pháp, tiêu chí, trách nhiệm cụ thể nhằm xây dựng thế trận tổng thể về bảo vệ chính trị nội bộ, trong đó có gắn kết chặt chẽ với công tác đấu tranh chống “tác động chuyển hóa” của các thế lực thù địch.

Có thể thấy, vấn đề chính trị hiện nay diễn biến rất phức tạp, đã và đang tác động trực tiếp đến sự sống còn của Đảng, của chế độ. Năm vững và giải quyết vấn đề chính trị hiện nay là khâu cơ bản trong công tác bảo vệ chính trị nội bộ nhằm phát hiện, đánh giá đúng vấn đề chính trị, đề ra các biện pháp và thực hiện biện pháp giải quyết vấn đề chính trị phù hợp. “Tác động chuyển hóa” của các thế lực thù địch là một biểu hiện chuyển hóa chính trị ở Việt Nam, do các thế lực thù địch, phản động sử dụng nhằm làm thoái hóa, biến chất cán bộ, đảng viên, làm suy yếu niềm tin đối với Đảng. Đấu tranh chống “tác động chuyển hóa” của các thế lực thù địch là việc đấu tranh, làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch. Năm vững và giải quyết các vấn đề chính trị hiện nay với đấu tranh chống “tác động chuyển hóa” có mối quan hệ phối hợp khăng khít, hỗ trợ lẫn nhau. Nghiên cứu, xử lý tốt mối quan hệ này có ý nghĩa chiến lược, trọng tâm trong tổng thể công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Cần chú ý đến các giải pháp về nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp; xây dựng cơ chế phối hợp; xây dựng chiến lược đấu tranh chống “tác động chuyển hóa”; xây dựng kế hoạch tổng thể về năm vững và giải quyết các vấn đề chính trị hiện nay□

(1) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.262.

(2) Xem: *Tạp chí Cộng sản*, số 943, tr.48.

Nguồn: Tạp chí Cộng sản - 2021 - số 965 - tr.49-54.

PHẦN II

BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG, ĐẤU TRANH PHẢN BÁC NHỮNG QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG TRONG TÌNH HÌNH MỚI

NÂNG CAO Ý THỨC BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG HIỆN NAY

✍ PGS, TS TẠ VIỆT HÙNG - TS HÀ SƠN THÁI

Học viện Chính trị, Bộ Quốc Phòng

Hiện nay, không gian mạng trở thành “lãnh thổ đặc biệt” để thúc đẩy phát triển kinh tế, chính trị, xã hội, bảo đảm an ninh - quốc phòng, giữ vững ổn định kinh tế - xã hội, bảo vệ chủ quyền, lợi ích quốc gia - dân tộc và là môi trường tác chiến mới. Nhận diện rõ đặc điểm không gian mạng, đặc điểm bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trên không gian mạng, từ đó đề xuất những giải pháp để nâng cao ý thức bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trên không gian mạng cho nhân dân trong tình hình hiện nay, vừa là vấn đề có tính cấp thiết trước mắt, vừa là vấn đề chiến lược lâu dài.

Đặc điểm không gian mạng

Thuật ngữ không gian mạng (tiếng Anh: cyberspace) ban đầu được dùng để chỉ một môi trường mạng lưới toàn cầu của

các cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin phụ thuộc lẫn nhau, mạng viễn thông và các hệ thống máy tính. Đến những năm 90 của thế kỷ trước, với sự phát triển mạnh mẽ của mạng in-tơ-nét, công nghệ bán dẫn, kỹ thuật số, hệ thống điện toán, thông tin liên lạc, sự ra đời của sản xuất tự động dựa vào máy tính, thiết bị điện tử và in-tơ-nét, khái niệm không gian mạng đã trở nên phổ biến dùng để chỉ một thế giới kết nối ảo. Vì vậy, khái niệm không gian mạng khác với không gian vật lý hay còn gọi là không gian thứ nhất là vùng đất, vùng nước, vùng trời, lòng đất. Những không gian này bao giờ cũng bị giới hạn bởi một không gian và thời gian nhất định và gắn với chủ quyền xác định của một cộng đồng cư dân và một quốc gia nhất định. Còn không gian mạng là không gian nhân tạo - không gian ảo, nơi con người thực hiện các hành vi xã hội của mình không bị giới hạn bởi không gian và thời gian.

Không gian mạng vừa là môi trường thông tin, vừa phản ánh đầy đủ các hoạt động và sinh hoạt của xã hội giống như môi trường thực, trở thành không gian sinh tồn mở rộng, không gian kiến tạo và gia tăng sức mạnh quốc gia với nguồn tài nguyên số vô tận. Hoạt động trên không gian mạng tác động tới tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại và con người. Ở Việt Nam, khái niệm không gian mạng cũng mới được sử dụng trong thời gian gần đây, theo Nghị định số 98/2015/NĐ-CP, ngày 19-10-2015, của Chính phủ, về “*Tổ chức và hoạt động của Lực lượng Tác chiến không gian mạng*”, định nghĩa: *Không gian mạng là một môi trường thông tin được hình thành từ cơ sở hạ tầng thông tin và hoạt động của các thành phần xã hội trên đó.* Điểm 3, Điều 2, Chương I, Luật An ninh mạng số 24/2018/QH14, ngày 12-6-2018 quy định: “Không gian mạng là mạng lưới kết nối của cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, bao

gồm mạng viễn thông, mạng in-tơ-nét, mạng máy tính, hệ thống thông tin, hệ thống xử lý và điều khiển thông tin, cơ sở dữ liệu; là nơi con người thực hiện các hành vi xã hội không bị giới hạn bởi không gian, thời gian”⁽¹⁾. Theo khái niệm này, không gian mạng được hiểu là môi trường mạng in-tơ-nét với hệ thống kết nối thông tin toàn cầu được truy cập công cộng bởi nhiều mạng máy tính được liên kết với nhau, thông qua các công cụ, phương tiện và tạo ra các môi trường để con người tham gia tương tác. *Không gian mạng là một môi trường thông tin*, trong đó thông tin được cung cấp, truyền đưa, thu thập, xử lý, lưu trữ và trao đổi trên nền cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin. *Các cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin* gồm: Mạng viễn thông, mạng in-tơ-nét, mạng tự động hóa chỉ huy và điều khiển vũ khí (mạng máy tính quân sự; hệ thống chỉ huy, kiểm soát, truyền thông, tình báo; hệ thống mạng quản lý vùng trời, vùng biển; hệ thống thông tin quân sự, hệ thống thông tin vệ tinh VINASAT...), hệ thống điều khiển công nghiệp (SCADA), mạng máy tính chuyên dùng và cơ sở dữ liệu... hoạt động trong môi trường điện tử. Các cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin này được kết nối với nhau tạo thành môi trường thông tin trong nước và toàn cầu phục vụ cho việc sản xuất, truyền đưa, thu thập, xử lý, lưu trữ và trao đổi thông tin. Đây là yếu tố rất quan trọng mà thiếu nó sẽ không thể hình thành không gian mạng.

Các thành phần xã hội hoạt động trên không gian mạng bao gồm các cá nhân, nhóm xã hội, cộng đồng cư dân mạng, doanh nghiệp trong và ngoài nước cung cấp dịch vụ trên mạng viễn thông, mạng in-tơ-nét và các dịch vụ gia tăng trên không gian mạng tại Việt Nam, các tổ chức xã hội, Nhà nước... Chính hoạt động của các thành phần xã hội trên không gian mạng làm cho nó trở thành một không gian xã hội đặc

biệt, bao phủ toàn bộ các lĩnh vực của đời sống xã hội, không bị giới hạn bởi không gian và thời gian. Theo đó, không gian mạng có những đặc điểm sau:

Một là, tốc độ truyền tải, tìm kiếm thông tin nhanh, lưu trữ thông tin khổng lồ. Không gian mạng rất rộng lớn, gồm các trình duyệt web (Google Chrome, Mozilla Firefox, Opera, Safari...); các trang web tin tức (VnExpress, Yahoo! Tin tức, Zing news, VTC New...); các mạng xã hội (Facebook, Twitter, YuMe, Instagram, Zing me, Youtube, Skype, WeChat, Google Plus, Go.vn...); các trang web tìm kiếm, tra cứu (Google map, Bing, Google Docs...); các tiện ích (chuyển tiền, việc làm, thư điện tử (email), thiệp điện tử...); các trang mạng mua bán, kinh doanh, học tập, âm nhạc, giải trí... Tất cả các mạng xã hội đều có những ứng dụng như đăng trạng thái, nhạc hoặc video clip, viết bài..., nhưng được phân bổ dung lượng khác nhau. Các trang mạng xã hội lưu trữ thông tin và nhóm sắp xếp chúng theo trình tự thời gian, nhờ đó, người sử dụng có thể truy cập và tìm lại lượng thông tin khổng lồ đã từng được đăng tải trước đó.

Hai là, tính liên kết cộng đồng. Là đặc điểm nổi bật của mạng xã hội cho phép mở rộng phạm vi kết nối giữa người với người trong không gian mạng mà không cần gặp gỡ trực tiếp. Kết nối này tạo ra một cộng đồng mạng với số lượng thành viên lớn. Những người chia sẻ cùng một mối quan tâm cũng có thể tập hợp lại thành các nhóm trên mạng xã hội, thường xuyên giao lưu, chia sẻ trên mạng thông qua việc bình luận hay dẫn các đường liên kết trên trang chung của nhóm.

Ba là, tính đa phương tiện. Hoạt động theo nguyên lý của trang thông tin điện tử, mạng xã hội nhờ sự kết hợp giữa các yếu tố chữ viết,

âm thanh, hình ảnh động... Nhờ các tiện ích và dịch vụ mà mạng xã hội cung cấp, người dùng có thể chia sẻ đường dẫn, tệp âm thanh, hình ảnh, video, tham gia vào các trò chơi trực tuyến, gửi tin nhắn, trò chuyện, từ đó tạo dựng các mối quan hệ mới trong xã hội ảo.

Bốn là tính tương tác cao. Điều này được thể hiện ở chỗ thông tin được truyền đi và sau đó được phản hồi từ phía người nhận, biểu hiện qua cấu trúc mô đun chức năng của mạng xã hội, từ đó, tạo ra một không gian xã hội mở, nơi mà các tin tức có thể chia sẻ giữa hai hoặc nhiều cá nhân và được lưu truyền nhanh chóng, qua đó làm cho tính tương tác giữa những người tham gia ngày càng tăng.

Năm là, tính không biên giới bởi không gian và thời gian. Biểu hiện của nó là con người có thể thông tin và giao tiếp với nhau vào bất cứ thời điểm nào. Vì vậy, mà nhiều người cho rằng, thế giới ngày nay là thế giới phẳng. Mọi diễn tiến sự kiện, cuộc sống, mọi tri thức đều được phổ biến ở phạm vi toàn cầu mà không bị ngăn cách bởi địa lý, ngôn ngữ, giới tính, quốc gia, sự hiểu biết tri thức và trình độ phát triển.

Đặc điểm bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trên không gian mạng

Bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trên không gian mạng là tất yếu khách quan và là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của sự nghiệp cách mạng nước ta. Cùng với các môi trường chiến lược trên bộ, trên biển, trên không, vũ trụ, không gian mạng trở thành môi trường tác chiến thứ năm, làm thay đổi phương thức tiến hành chiến tranh, xuất hiện các hình thái chiến tranh mới, tác động sâu sắc tới quốc phòng, an ninh, hòa bình của mỗi quốc gia dân tộc, khu vực và

thế giới. Theo đó, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trên không gian mạng có những đặc điểm chủ yếu sau:

Thứ nhất, bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng là bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa trong môi trường ảo.

Bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng là bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa trên tất cả các yếu tố cấu thành không gian mạng quốc gia. Đó là tổng thể các hành động chủ động chuẩn bị trước, được triển khai một cách toàn diện, đồng bộ, thống nhất, thường xuyên, liên tục với sự kết hợp chặt chẽ của tất cả các lực lượng, hình thức, biện pháp, phương tiện nhằm huy động sức mạnh tổng hợp của đất nước để bảo đảm cho Tổ quốc không bị đe dọa về an ninh mạng, chiến tranh thông tin, chiến tranh không gian mạng; bảo vệ chủ quyền, lợi ích quốc gia - dân tộc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định và phát triển đất nước.

Bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng là bảo vệ chủ quyền quốc gia đối với vùng lãnh thổ không biên giới vừa ảo, vừa thực. Không gian mạng là vùng lãnh thổ thuộc chủ quyền của Việt Nam nhưng là vùng lãnh thổ đặc biệt (lãnh thổ ảo) không có ranh giới địa lý. Nó hoàn toàn khác với vùng đất, vùng nước, vùng trời, lòng đất của Việt Nam. Các vùng lãnh thổ này là vùng lãnh thổ tự nhiên được xác định bởi biên giới quốc gia, “là đường và mặt phẳng đứng theo đường đó để xác định giới hạn lãnh thổ đất liền, các đảo, các quần đảo trong đó có quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa, vùng biển, lòng đất, vùng trời của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”(2). Còn đối với không gian mạng là vùng lãnh thổ do in-tơ-nét tạo nên, mà về cơ bản là không có biên giới nhưng nó xâm nhập vào tất cả các lĩnh vực của đời sống

xã hội và hiện diện trong hầu hết các hoạt động của con người. Mọi hoạt động sống của cộng đồng cư dân mạng, từ cá nhân đến các mối quan hệ xã hội, không phân biệt quốc tịch, tôn giáo, dân tộc đều có thể dễ dàng tiếp cận, giao lưu, chia sẻ mà không cần bất cứ một sự di chuyển mang tính vật chất nào.

Yếu tố ảo trong môi trường không gian mạng là môi trường sống của con người nhưng khác hoàn toàn với xã hội thực. Nó là không gian sống của xã hội đã được số hóa, nơi mà mọi thông tin xã hội, từ cá nhân, doanh nghiệp, chính phủ, quốc gia và rộng hơn là của Tổ quốc được số hóa, nơi sự sống của xã hội không hiện hữu, tồn tại trong một dạng vật chất nhất định cả về không gian và thời gian.

Yếu tố thực của không gian mạng là nó được hình thành qua sự kết nối của hạ tầng công nghệ thông tin (mạng in-tơ-nét) và quyền quyết sách của Nhà nước Việt Nam đối với không gian mạng quốc gia; là sự tác động đến an ninh quốc gia, an toàn thông tin và mọi mặt đời sống xã hội. Nói khái quát, đó chính là không gian mạng in-tơ-nét của Việt Nam, nơi môi trường mạng được kiểm soát bởi Nhà nước Việt Nam. Khác với mạng in-tơ-nét toàn cầu là một không gian không biên giới, nơi thông tin lưu thông tự do. Không gian mạng in-tơ-nét của Việt Nam là nơi Nhà nước kiểm soát không những về mặt nội dung mà cả về mạng lưới kết nối, ứng dụng, các kênh giao tiếp. Các hoạt động lợi dụng dịch vụ mạng toàn cầu, như Facebook, Youtube, Tiktok... để xâm phạm lợi ích và chủ quyền quốc gia - dân tộc trên không gian mạng sẽ bị ngăn chặn. Bảo vệ Tổ quốc trong môi trường ảo thực chất là bảo đảm an ninh quốc gia, an toàn thông tin trên không gian mạng.

Không gian mạng là nơi chứa đựng nhiều tài nguyên thông tin của đất nước, dễ bị truy cập, sử dụng, lộ lọt và chiếm dụng mà rất khó nhận biết, giám sát và quản lý. Vì thế, để bảo vệ được chủ quyền, lợi ích, an ninh quốc gia, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân trên không gian mạng, phải bảo vệ an ninh tài nguyên thông tin của đất nước, trước hết là cơ sở dữ liệu của quốc gia. Nếu kho dữ liệu thông tin của Nhà nước, doanh nghiệp, quân đội và công an... bị lộ lọt, chiếm dụng thì sẽ gây ra những hậu quả khôn lường đối với an ninh quốc gia và sự phát triển của đất nước. Bảo vệ an ninh mạng vừa là nội dung, nhiệm vụ quan trọng, vừa là đặc điểm nổi bật của bảo vệ Tổ quốc Việt Nam trên không gian mạng hiện nay.

Thứ hai, thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng mọi lúc, mọi nơi, không phân biệt chiến tuyến, hậu phương và tiền tuyến.

Xét về bản chất, không gian mạng là một không gian mở, với khả năng kết nối vô hạn và ngày càng đóng vai trò to lớn trong phát triển kinh tế - xã hội, nhưng các mối đe dọa từ không gian mạng không ngừng tăng lên, do tốc độ phát tán rộng rãi, nhanh chóng của những thông tin xấu, độc; các thế lực thù địch, tội phạm mạng, khủng bố mạng lợi dụng xâm nhập một cách dễ dàng để ăn cắp hoặc thay đổi thông tin, ngăn chặn và chiếm quyền điều khiển hệ thống mạng in-tơ-nét, hệ thống mạng máy tính quân sự của quốc gia, gây ra những rủi ro, thiệt hại vô cùng lớn đến đời sống, kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh nước ta.

Đặc điểm trên cho thấy tính chất phức tạp, đa dạng mọi lĩnh vực, mọi lúc, mọi nơi, đối tượng khó nhận biết, không phân biệt chiến

tuyến, hậu phương và tiền tuyến trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng. Vì thế, cần phải có sự nghiên cứu, phân tích, đánh giá đúng tình hình để có thể dự báo chính xác đối tượng có khả năng và có thể tiến hành cuộc tiến công mạng đối với nước ta. Xây dựng không gian mạng quốc gia an toàn, lành mạnh, rộng khắp, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế; xây dựng, phát triển và bảo vệ nền văn hóa Việt Nam trên không gian mạng. Phát triển mạnh mẽ khoa học - công nghệ và nguồn nhân lực chất lượng cao về các lĩnh vực trên không gian mạng, phấn đấu đạt trình độ hàng đầu trong khu vực và thứ hạng cao trên thế giới; làm chủ công nghệ, tự sản xuất các trang thiết bị thiết yếu để thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Thứ ba, hình thức, biện pháp bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng là phi vũ trang, “không khói súng”.

Ngoài những lợi ích của không gian mạng để khai thác, sử dụng phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội hiện nay, đất nước ta cũng đang phải đối mặt với những tình huống chiến lược đe dọa sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng. Đó là: Các thế lực thù địch sử dụng không gian mạng để thực hiện “diễn biến hòa bình”, kích động bạo loạn lật đổ, tiến hành “cách mạng sắc màu”, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; sử dụng không gian mạng để đánh cắp thông tin bí mật của Nhà nước, bí mật quân sự, tấn công phá hoại về kinh tế, chính trị, tư tưởng, văn hóa, xã hội, quốc phòng và an ninh, đặc biệt là tiến hành chiến tranh thông tin, chiến tranh không gian mạng đối với nước ta. Các tình huống chiến lược trên ở các mức độ, hình thức khác nhau có thể xảy ra độc lập hoặc đồng thời đan xen với

nhau trên không gian mạng, về cơ bản, đó là những hình thức, biện pháp chống phá “phi khói súng” đối với Việt Nam. Nhận thức đúng đắn những nguy cơ đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng đòi hỏi phải có những hình thức, biện pháp bảo vệ hoàn toàn mới, đề chủ động sẵn sàng ứng phó với chiến tranh thông tin, chiến tranh không gian mạng khi xảy ra.

Đặc tính nổi bật của chiến tranh mạng (tiếng Anh: Cyberwarfare) hay còn gọi là chiến tranh thông tin là mọi hoạt động chiến tranh, phi chiến tranh do các công nghệ thông tin hoặc sử dụng lực lượng công nghệ thông tin tiến hành, trong đó hoạt động công nghệ thông tin có tác dụng chủ yếu, thông tin chiếm vai trò chủ đạo. Nó không chỉ trong lĩnh vực quân sự mà còn cả lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, vật chất và tinh thần. Chiến tranh mạng diễn ra trên “chiến trường” không có khói súng với nhiều kiểu loại, không phân định ranh giới chiến tuyến, hậu phương và tiền tuyến nhưng hậu quả để lại về vật chất, con người, tinh thần, tâm lý vô cùng lớn, ở mức độ cao nó có thể gây xáo trộn kinh tế - xã hội, làm mất khả năng chỉ huy, điều khiển trong chiến đấu và thậm chí lôi cuốn lực lượng chống đối làm thay đổi chế độ chính trị.

Nhận thức rõ đặc điểm này, đòi hỏi chúng ta phải có những hình thức, biện pháp mới khác với những cuộc chiến tranh truyền thống, đó là chủ động phòng ngừa, ngăn chặn, loại bỏ các tác nhân tiến hành hoạt động gián điệp mạng, chiếm đoạt thông tin, tài liệu bí mật của Nhà nước trên không gian mạng, đặc biệt là các hoạt động xâm nhập, tấn công vào hệ thống thông tin quan trọng về an ninh của quốc gia. Bên cạnh đó, phải sẵn sàng chủ động tấn công mạng khi cần thiết với

tất cả các hình thức, như chiến tranh tình báo, chiến tranh điện tử, chiến tranh tâm lý, chiến tranh thông tin kinh tế, chiến tranh tin tặc...

Thứ tư, lực lượng bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng rộng khắp, tập trung vào lực lượng đấu tranh tư tưởng văn hóa và lực lượng tác chiến không gian mạng làm nòng cốt trong quản lý và bảo vệ chủ quyền không gian mạng quốc gia.

Đặc điểm này phản ánh những nét chung, thống nhất với bảo vệ Tổ quốc trên các môi trường chiến lược vùng đất, vùng biển, vùng trời, đó là lực lượng và phương thức tiến hành chiến tranh toàn dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng. Đặc điểm riêng biệt của lực lượng toàn dân rộng khắp bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng chính là tính chất *toàn dân đánh giặc* trong cuộc chiến tranh không khói súng, không phải bằng vũ khí trang bị quân sự hay đấu tranh chính trị trực tiếp mà ở ngay trong ý thức cảnh giác phòng tránh, năng lực tự vệ và làm chủ các thiết bị công nghệ thông tin khi sử dụng của mỗi người dân; ở ý thức chính trị, trách nhiệm, nghĩa vụ công dân đối với nhiệm vụ bảo vệ không gian mạng quốc gia. Mỗi người dân khi sử dụng mạng xã hội đều tuân thủ pháp luật, chuẩn mực đạo đức xã hội, văn hóa, đủ năng lực nhận biết, phân biệt đúng, sai, thật, giả, tích cực đấu tranh, phê phán các thông tin sai trái, độc hại trên không gian mạng thì họ sẽ là lá chắn hữu hiệu, hợp thành lá chắn toàn dân rộng khắp bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ những giá trị của bản thân, của cộng đồng và dân tộc.

Cùng với việc huy động sức mạnh của toàn dân tham gia đấu tranh bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng, cần tập trung xây dựng và đầu tư nâng cao năng lực của lực lượng đấu tranh tư tưởng - văn hóa, lực

lượng tác chiến không gian mạng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại làm nòng cốt trong quản lý và bảo vệ chủ quyền không gian mạng quốc gia. Nghiên cứu các cuộc “Cách mạng sắc màu” và các cuộc tấn công mạng trên thế giới những năm đầu thế kỷ XXI đến nay cho thấy, cuộc chiến tranh mạng thông tin và truyền thông là một hình thái chiến tranh mới, trong đó thắng lợi đạt được không phải nhờ tiêu diệt lực lượng vũ trang và nền kinh tế của đối phương, mà chính là thông qua tác động lên tâm lý tinh thần, tư tưởng của lực lượng thù địch.

Đối với Việt Nam cũng không phải là ngoại lệ, các thế lực thù địch, phản động đang sử dụng không gian mạng tiến hành chiến tranh thông tin, lợi dụng truyền thông mạng xã hội thực hiện “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa nhằm tạo ra sự lệch lạc trong nhận thức của nhân dân, nhất là thanh thiếu niên, từ đó làm thay đổi cách ứng xử, lối sống, dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật, về lâu dài, dần dần phá vỡ những hệ giá trị văn hóa và đạo đức tốt đẹp của dân tộc, khiến sự cố kết xã hội nước ta bị rạn nứt sâu sắc, gây phân rã, khó tạo nên sự đồng thuận xã hội... Vì thế, để bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng, cần phải nâng cao năng lực của các lực lượng đấu tranh tư tưởng - văn hóa trên không gian mạng ở tất cả các bộ, ngành, đoàn thể, địa phương, đặc biệt là lực lượng đấu tranh trên không gian mạng của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Thông tin và Truyền thông, cơ quan tuyên giáo và các cơ quan chuyên trách bảo đảm an ninh và an toàn thông tin mạng...

Việc phân tích làm sáng tỏ những đặc điểm trên có ý nghĩa rất quan trọng, tạo sự thống nhất nhận thức trong xã hội nói chung và lực lượng chuyên trách nói riêng về bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng;

khắc phục sự mơ hồ trong nhận thức về các nguy cơ đe dọa trên không gian mạng, nhất là nguy cơ của cuộc chiến tranh thông tin đối với an ninh quốc gia và sự phát triển bền vững của đất nước. Quán triệt sâu sắc và nắm vững quan điểm, phương châm, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng của Đảng để chuẩn bị lực lượng, xây dựng thế trận, bảo đảm phòng thủ tích cực, vững chắc với tiên công đáp trả, kịp thời ngăn chặn, xử lý các tình huống trên không gian mạng linh hoạt và hiệu quả.

Giải pháp nâng cao ý thức bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng ở nước ta hiện nay

Nâng cao ý thức bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng là tổng thể hoạt động có mục đích, có tổ chức của các chủ thể về tư tưởng, tổ chức và chính sách, tác động vào mọi người dân, nhằm khơi dậy ý thức dân tộc, chủ nghĩa yêu nước, củng cố, nâng cao nhận thức, niềm tin, thái độ, tình cảm, ý chí quyết tâm bảo vệ vững chắc Tổ quốc trên không gian mạng. Để nâng cao ý thức bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng trong tình hình hiện nay, cần tập trung thực hiện một số giải pháp cơ bản và cấp thiết sau:

Một là, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng.

Sự lãnh đạo của Đảng đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa nói chung, trên không gian mạng nói riêng là vấn đề có tính quy luật, là nguyên tắc được khẳng định trong Hiến pháp của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, phù hợp với thực tiễn cách mạng Việt Nam. Tiếp tục quán triệt, nắm vững phương hướng, mục tiêu, quan điểm, phương châm chỉ đạo bảo vệ Tổ quốc đã

được xác định trong các văn kiện của Đảng, nhất là Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI “*Về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*”, Nghị quyết Đại hội XII, XIII của Đảng; Nghị quyết số 29-NQ/TW *Về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng*. Chủ động làm tốt công tác nghiên cứu chiến lược, tham mưu với Đảng, Nhà nước trong hoạch định đường lối, cơ chế, chính sách, pháp luật về bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng; có kế sách ngăn ngừa và làm thất bại các âm mưu, thủ đoạn chống phá cách mạng nước ta trên không gian mạng; chủ động phòng ngừa, phát hiện sớm và triệt tiêu các nhân tố bất lợi có thể gây mất ổn định. Ban hành và lãnh đạo tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định về bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng. Nhà nước thể chế hóa, cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng thành chính sách, pháp luật và có kế hoạch cụ thể tổ chức cho nhân dân thực hiện. Phát huy vai trò, trách nhiệm của hệ thống cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, vai trò tiên phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên; nhất là cán bộ, đảng viên hoạt động trong lĩnh vực quân sự, quốc phòng, an ninh, giáo dục - đào tạo, viện nghiên cứu. Tăng cường giáo dục, tuyên truyền nâng cao kiến thức quốc phòng - an ninh và kỹ năng sử dụng mạng an toàn cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, thông qua đó, trực tiếp nâng cao ý thức bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng cho mọi người dân.

Hai là, nâng cao hiệu quả quản lý của Nhà nước đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng.

Nghị quyết Đại hội XII của Đảng chỉ rõ: “Để thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, phải tiếp tục giữ vững, tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng, sự quản

lý tập trung, thống nhất của Nhà nước đối với Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc”⁽³⁾. Trong bối cảnh hiện nay, để tăng cường sự quản lý của Nhà nước đối với bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trên không gian mạng, trước hết, Nhà nước chủ động nghiên cứu, cụ thể hóa đường lối, quan điểm của Đảng, ban hành và quản lý điều hành tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trên không gian mạng. “Hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về quốc phòng, an ninh; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh”⁽⁴⁾. Tiếp tục nghiên cứu bổ sung, phát triển các chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng; trên cơ sở đó khẩn trương xây dựng, ban hành chiến lược an ninh mạng, chiến lược ngoại giao, chiến lược phát triển công nghệ thông tin.

Ba là, phát huy vai trò lực lượng chuyên trách, nòng cốt trong việc nâng cao ý thức bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng.

Đối với Bộ Tư lệnh Tác chiến không gian mạng (Bộ Tư lệnh 86): Đây là lực lượng nòng cốt bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng, vì vậy, lực lượng tác chiến không gian mạng phải luôn tích cực tham mưu cho Đảng, Nhà nước, Chính phủ, trực tiếp là Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng hoạch định chủ trương, giải pháp, cơ chế, chính sách, đối sách xử lý hiệu quả các tình huống, quản lý, bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng, tác chiến không gian mạng và công nghệ thông tin. Chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp xây dựng, phát triển lực lượng tác chiến không gian mạng, phối hợp với các lực lượng trong toàn quân không ngừng nâng cao chất lượng tổng hợp, năng lực quản lý, trinh sát, giám sát, nắm tình hình, kịp thời dự báo

sớm, sát, đúng, đầy đủ và chủ động tham mưu, xử lý tốt các tình huống trên không gian mạng, góp phần quan trọng bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa từ sớm, từ xa... Tiếp tục đẩy mạnh công tác huấn luyện, đào tạo, nâng cao chất lượng tổng hợp, khả năng sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ và ứng phó hiệu quả các tình huống trên không gian mạng.

Ban Chỉ đạo 35 các cấp: Chủ động tham mưu với Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cấp ủy các cấp chủ trương, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới; giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, vai trò quản lý của Nhà nước, giữ vững sự ổn định về chính trị, tư tưởng ở các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị. Chủ động ban hành các văn bản chỉ đạo, đề án, kế hoạch, hướng dẫn về tổ chức các hoạt động thông tin tuyên truyền trước các sự kiện chính trị của đất nước, các vấn đề dư luận trong nước và quốc tế quan tâm; tình hình an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên một số địa bàn; một số vụ án, vụ việc vi phạm pháp luật, kỷ luật của cán bộ, đảng viên; kịp thời định hướng tư tưởng, dư luận trong nhân dân, giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng trong nhân dân.

Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng môi trường không gian mạng an toàn, lành mạnh, rộng khắp. Cùng với sự phát triển nhanh chóng và không ngừng của công nghệ thông tin và truyền thông, thế giới ngày nay đã và đang dịch chuyển theo hướng phát triển xã hội thông tin. Tiến trình này liên tục đặt ra nhiều thách thức mới cho mọi cá nhân, tổ chức. Việc tổ chức, triển khai chương trình hành động hiệu quả nhằm xây dựng và phát triển môi trường không gian mạng an toàn,

lành mạnh, rộng khắp là yêu cầu quan trọng và cấp bách, góp phần thiết thực trong nâng cao ý thức của mọi người dân trong bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng. Theo đó, trước hết cần nâng cao năng lực quản lý, thiết lập và vận hành hệ thống thu thập, tổng hợp thông tin, kịp thời phát hiện các nguồn phát tán thông tin vi phạm pháp luật trên mạng. Thiết lập cơ chế chia sẻ thông tin tức thời, hiệu quả giữa cơ quan quản lý với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, in-tơ-nét và cộng đồng trong việc điều phối, xử lý các nguồn phát tán thông tin vi phạm pháp luật trên mạng; quản lý, điều hành chặt chẽ nội dung trên các trang thông tin chính thống theo đúng quy định của pháp luật. Xây dựng và phổ biến rộng rãi bộ quy tắc, chuẩn mực đối với người sử dụng in-tơ-nét và mạng xã hội, thúc đẩy hình thành văn hóa ứng xử, chia sẻ thông tin lành mạnh, lên án, tẩy chay hành vi đi ngược lại lợi ích cộng đồng, lợi ích quốc gia trên mạng in-tơ-nét. Triển khai các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến kỹ năng sử dụng in-tơ-nét an toàn và hiệu quả.

Bốn là, tăng cường giáo dục chính trị, đạo đức, pháp luật để nâng cao ý thức bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng cho nhân dân.

Giáo dục giữ vai trò quan trọng, nó là cái “cầu” chuyển tiếp mà qua đó ý thức bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng từ chỗ là những giá trị chung trở thành của cải tinh thần của mỗi người dân và mỗi người - nhờ tiếp thu những giá trị dân tộc chung mà được nâng lên ngang những chuẩn mực xã hội. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, năng lực của các chủ thể đối với nhiệm vụ giáo dục chính trị, đạo đức, giáo dục pháp luật và lịch sử dân tộc cho nhân dân. Nắm vững quan điểm, nguyên tắc chung của hoạt động giáo dục, trên cơ sở đó vận

dụng sáng tạo vào việc xác định phương hướng, mục tiêu, xây dựng chương trình, kế hoạch và động viên, tổ chức các lực lượng thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị, đạo đức, pháp luật cho nhân dân trong mọi điều kiện, hoàn cảnh. Tùy tình hình cụ thể mà có thể đào tạo, bồi dưỡng theo hình thức tập trung, chính quy trong các trường, lớp hoặc tự học tập, tìm hiểu, tiếp nhận kiến thức đó từ các phương tiện thông tin đại chúng... Cần phải căn cứ vào yêu cầu chung và yêu cầu cụ thể của từng đối tượng mà xây dựng chương trình, nội dung, lựa chọn hình thức, phương pháp giáo dục, tuyên truyền, bồi dưỡng kiến thức cho phù hợp với đặc điểm của từng đối tượng. Nghiên cứu xây dựng các quy chế giáo dục - đào tạo nhằm khắc phục tình trạng xem nhẹ các môn học chính trị, đạo đức, pháp luật, quốc phòng ở cả người dạy và người học. Phát huy vai trò của văn hóa, nghệ thuật trong việc giáo dục chính trị, đạo đức, pháp luật và lịch sử dân tộc nhằm bồi dưỡng tình cảm yêu Tổ quốc cho mỗi người dân.

Năm là, tích cực, chủ động đấu tranh phòng, chống các quan điểm, hành vi sai trái về ý thức bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng hiện nay.

Tổ chức lực lượng nghiên cứu phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, chủ động tiến công về tư tưởng - lý luận, đánh bại từng quan điểm, luận điểm của các thế lực thù địch trên không gian mạng. Thành lập các bộ phận chuyên trách và không chuyên trách nghiên cứu sâu các luận điểm chống phá của các thế lực thù địch để có phương hướng đấu tranh, phản bác phù hợp. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của cấp ủy, bảo đảm các hoạt động đấu tranh tư tưởng - lý luận theo đúng định hướng của Đảng, chặt chẽ về nguyên tắc, vững vàng

về quan điểm chính trị, sâu sắc về khoa học, sắc bén trong phương pháp, có hiệu quả. Huy động tối đa lực lượng trong các cơ quan, đơn vị khoa học, tư tưởng, thông tin, báo chí, trong các tổ chức đảng và chính quyền, các tổ chức quần chúng tạo ra thế trận *chiến tranh nhân dân* đấu tranh chống các quan điểm, hành vi sai trái về bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng. Nâng cao chất lượng đấu tranh tư tưởng - lý luận theo hướng tăng hàm lượng khoa học, độ sâu lý luận, cập nhật thông tin, luận cứ, luận chứng với bút pháp luận chiến vừa sắc bén, vừa có lý, vừa có tình, có sức thuyết phục cao khiến cho đối phương không chỉ thất bại về lý luận mà còn “tâm phục, khẩu phục”.

Phát huy vai trò của truyền thông xã hội trong thông tin chính thống, định hướng, dẫn dắt dư luận xã hội tham gia đấu tranh tư tưởng, lý luận bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng; chất lượng giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, đặc biệt là những quan điểm, tư tưởng thể hiện tư duy mới của Đảng về bảo vệ Tổ quốc, trong đó có tư duy mới về bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng. Gắn cuộc đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch với bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng về bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa; kết hợp giữa chủ động phòng ngừa với chủ động tiến công□

(1) Điểm 3, điều 2, *Luật An ninh mạng*, năm 2018.

(2) Điều 1, *Luật Biên giới quốc gia*, năm 2003.

(3), (4) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Văn phòng Trung ương Đảng*, Hà Nội, 2016, tr.150, 151.

Nguồn: Tạp chí Cộng sản - 2021 - số 960 - tr.69-77.

BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRƯỚC NHỮNG XU HƯỚNG TƯ TƯỞNG TIÊU CỰC TRONG MÔI TRƯỜNG TRỰC TUYẾN Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

 TS TRẦN MINH VĂN

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Tóm tắt: Thời đại internet tạo ra những cơ hội và thách thức cho việc đảm bảo đời sống tinh thần mới của xã hội, trong đó có việc phát huy những giá trị văn hóa tốt đẹp, góp phần củng cố nền tảng tư tưởng của Đảng. Với sự phát triển nhanh chóng của các dịch vụ trực tuyến trong môi trường internet, niềm tin và lý tưởng mácxít phải đối mặt với một số nguy cơ của chủ nghĩa bá quyền, chủ nghĩa tự do, chủ nghĩa thực dân và chủ nghĩa tiêu dùng... Để làm cho môi trường trực tuyến phát triển lành mạnh, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, cần phải đấu tranh với những xu hướng tư tưởng tiêu cực, làm cho văn hóa tích cực thật sự thấm sâu vào đời sống tinh thần của xã hội.

Từ khóa: Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; Xu hướng tư tưởng tiêu cực; Môi trường trực tuyến; Việt Nam hiện nay.

Trong bối cảnh của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư hiện nay, internet đã tham gia vào quá trình phát triển mọi mặt của đời sống xã hội. Cùng với sự gia tăng không ngừng của các dịch vụ internet, đời sống của con người được truyền tải một cách sinh động, nhanh chóng, tạo nên những biến đổi sâu sắc trong

mối quan hệ tương tác giữa con người và xã hội. Chính điều này đã biến internet trở thành không gian xã hội mới, nơi những hoạt động lao động, sản xuất, học tập, tiêu dùng, giao tiếp, giải trí của con người được phản ánh mọi lúc mọi nơi. Tổng thể những hoạt động vật chất và tinh thần trên không gian internet đã tạo ra môi trường trực tuyến, tác động tới nhiều khía cạnh của đời sống nhân loại.

1 **Nền tảng tư tưởng của Đảng trong bối cảnh phát triển của môi trường trực tuyến ở Việt Nam hiện nay**

Thứ nhất, nền tảng tư tưởng của Đảng là hệ giá trị cốt lõi trong đời sống tinh thần của xã hội.

Tại Đại hội lần thứ XII, Đảng ta đã khẳng định: Tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng và cách mạng Việt Nam, là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc ta, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và Nhân dân ta⁽¹⁾. Như vậy, nền tảng tư tưởng của Đảng là hệ giá trị cốt lõi, vì đó là những giá trị cơ bản, quan trọng, giữ vai trò chủ đạo, chi phối trong đời sống tinh thần của con người⁽²⁾, được Đảng và Nhân dân ta sáng tạo nên và phát huy trong thực tiễn lâu dài xây dựng và phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Xét từ vai trò là giá trị cốt lõi, nền tảng tư tưởng của Đảng bao gồm nhiều mặt giá trị, đó là tư tưởng dẫn đường của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, với giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc được hun đúc bởi chủ nghĩa yêu nước, tinh thần thời đại với trọng tâm là đổi mới, cùng mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Nội dung

của các mặt giá trị này có mối liên hệ, liên kết với nhau và thúc đẩy lẫn nhau, tạo thành một chỉnh thể hữu cơ và thống nhất; trong đó, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là “kim chỉ nam” cho đường lối, cương lĩnh của Đảng.

Vì hệ giá trị cốt lõi vừa là phương thức, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển đất nước, phát huy sức mạnh của dân tộc được tôi luyện, hun đúc trong suốt chiều dài lịch sử đất nước, do đó, việc củng cố nền tảng tư tưởng của Đảng với vai trò là hệ giá trị cốt lõi trong đời sống xã hội hiện nay là một yêu cầu tất yếu. Để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, một mặt, phải kế thừa, phát huy những tinh hoa của nền tảng ấy, làm cho nó thấm thấu trong đời sống văn hóa - tinh thần của con người; đồng thời, phải kiên quyết đấu tranh chống lại những xu hướng tư tưởng tiêu cực đến từ môi trường trực tuyến đang không ngừng xâm nhập ở nước ta hiện nay.

Thứ hai, đặc điểm của môi trường trực tuyến

Mạng internet là một loại hình phương tiện truyền thông mới có ảnh hưởng quan trọng tới quan niệm giá trị, niềm tin lý tưởng, phương thức tư duy và tâm lý cá nhân của con người. Giống như không gian nói rộng của các hoạt động tinh thần của nhân loại, mạng internet thúc đẩy và làm sản sinh ra môi trường trực tuyến mang những đặc trưng của thời đại.

Một là, môi trường trực tuyến mang tính ảo. Một mặt, chủ thể của môi trường trực tuyến đều dùng tài khoản tượng trưng để truyền đi và tiếp nhận thông tin trong môi trường số hóa, mọi biểu hiện của suy nghĩ, ý kiến, quan điểm, cảm xúc hay sự tương tác đều không diễn ra trong không gian cuộc sống hiện thực, mà được

truyền tải bằng những thuật toán dữ liệu. Mặt khác, môi trường trực tuyến được tạo nên bởi thông tin mạng, trong đó có sự tồn tại và đan xen của thông tin thật và thông tin giả, cộng đồng mạng đôi khi rơi vào ma trận của những yếu tố giá trị và phản giá trị, văn hóa và phản văn hóa. *Hai là*, môi trường trực tuyến mang tính bùng nổ. Trong không gian mạng, khối lượng dữ liệu khổng lồ được truyền đi nhanh chóng, kèm theo đó là dư luận xã hội, những trào lưu tư tưởng, những xu hướng tinh thần cũng lập tức được phổ biến, tạo ra hiệu ứng bùng nổ về thông tin. *Ba là*, môi trường trực tuyến mang tính đa nguyên. Mạng internet là một không gian dữ liệu mở trên nền tảng chia sẻ, tạo nên một “thế giới phẳng”, nơi ranh giới quốc gia dân tộc bị mờ đi, nơi những bản sắc văn hóa được đặt trong xu hướng của hội tụ, đan xen, nơi va chạm giữa những giá trị cốt lõi và những giá trị ngoại biên, giữa chính thống và phi chính thống. *Bốn là*, môi trường trực tuyến mang tính đại chúng. Thời đại “internet ở mọi lúc, tới mọi nơi, với mọi người” đã hình thành nên một không gian trực tuyến với sự tham gia rộng rãi của các cá nhân, tổ chức trong xã hội, trong đó con người vừa là chủ thể tác động, vừa là đối tượng chịu tác động của những thị hiếu giá trị và những trào lưu tư tưởng.

2 ■ Thách thức của môi trường trực tuyến đối với việc củng cố nền tảng tư tưởng của Đảng ở Việt Nam hiện nay

Trong thời đại internet, việc xây dựng và củng cố nền tảng tư tưởng của Đảng với tính cách là hệ tư tưởng chính thống đứng trước nhiều cơ hội và cả những thách thức.

Thứ nhất, hệ giá trị cốt lõi trước nguy cơ bị “Tây hóa” bởi chủ

nghĩa bá quyền trực tuyến.

Hiện nay, với tư cách là phương thức phổ biến thông tin toàn cầu, internet đã hiện thực hóa sự thống nhất giữa các sản phẩm văn hóa mang tính toàn dân và tính toàn cầu. Những sản phẩm văn hóa này một mặt mang lại thông tin hữu ích, mặt khác lại đưa đến loại tư tưởng chính trị và định hướng giá trị đối lập với hệ giá trị cốt lõi của chúng ta. Các nước phát triển phương Tây lợi dụng vị thế bá quyền trên không gian mạng để truyền bá tư tưởng tư bản chủ nghĩa, thúc đẩy chúng thâm nhập vào đời sống xã hội, rêu rao quảng bá những quan điểm giá trị tư bản chủ nghĩa như “dân chủ”, “tự do” và “nhân quyền”. Chủ nghĩa bá quyền trên không gian mạng tạo ra những áp đặt về thông tin, nhằm xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

“Tự do Internet” có thể là công cụ để các nước phương Tây can thiệp vào đời sống dư luận của các quốc gia khác, thậm chí hậu thuẫn cho mục đích thay đổi chế độ. Những tin đồn, kích động lật đổ và mào mống phản động chính trị trên môi trường trực tuyến như vậy được hỗ trợ bởi công nghệ và dễ dàng được che giấu hơn nhiều so với phương pháp truyền thống là các “cuộc cách mạng màu” mà các nước phương Tây từng sử dụng và mục tiêu của họ là nhắm vào các đảng chính trị và hệ thống xã hội chủ nghĩa. Thực tiễn cho thấy, chủ nghĩa bá quyền phương Tây đã kích động, cổ súy cho chủ nghĩa cơ hội, xét lại đòi phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, phủ nhận những giá trị xã hội chủ nghĩa.

Thứ hai, niềm tin, lý tưởng mácxít trước nguy cơ bị “phai nhạt” bởi chủ nghĩa tự do trong môi trường trực tuyến.

Sự bùng nổ trên phạm vi toàn cầu của mạng internet đã tạo ra tình trạng khó kiểm soát, làm phân tán vai trò quản lý theo khu vực, tạo điều kiện cho sự lan tràn của chủ nghĩa tự do trong môi trường trực tuyến. Chủ nghĩa tự do trong môi trường trực tuyến có nhiều điểm tương đồng với chủ nghĩa vô chính phủ truyền thống, thể hiện ra đặc trưng “tự do” và “đơn lẻ” trên không gian mạng, đồng thời, chống lại sự kiểm soát và can thiệp của chính phủ. Chủ nghĩa tự do trong môi trường trực tuyến làm suy yếu bản sắc dân tộc, làm suy yếu quyền kiểm soát của nhà nước và sự gắn kết xã hội, với tư tưởng thành lập một “Nhà nước cộng hòa internet” hoàn toàn tự do. Sự xuất hiện của internet ở một khía cạnh nào đó đã góp phần nhất thể hóa thế giới và internet trở thành nơi hội tụ của nhiều nền văn hóa khác nhau. Tuy nhiên, chủ nghĩa tự do trong môi trường trực tuyến đã làm phân tán và phức tạp hóa các giá trị nguyên bản của cộng đồng, đồng thời đưa ra một thực trạng khi các tiêu chuẩn đánh giá đa giá trị cùng tồn tại. Điều này có thể phá vỡ hoặc làm phai nhạt niềm tin với những mục tiêu chính thống của nhà nước đối với bộ phận người dùng internet ít kinh nghiệm và bản lĩnh, khi môi trường mạng không thiếu những giả thiết đặt ra về rất nhiều con đường và những sự lựa chọn khác nhau. Các học giả phương Tây đã triệt để lợi dụng môi trường trực tuyến để tuyên truyền, cổ súy những giá trị của chủ nghĩa tư bản nhằm làm phai nhạt niềm tin, lý tưởng mácxít ở một bộ phận không nhỏ thanh niên các nước đi theo con đường xã hội chủ nghĩa, trong đó có Việt Nam.

Thứ ba, những giá trị văn hóa, đạo đức, lối sống xã hội chủ nghĩa có nguy cơ bị mai một trước tác động của “chủ nghĩa thực dân trực tuyến”.

Biểu hiện rõ ràng nhất của môi trường trực tuyến chính là ngôn ngữ mạng xã hội. Ngôn ngữ là biểu tượng cho sự tồn tại của một dân tộc, đồng thời cũng là nền tảng văn hóa của một quốc gia, dân tộc. Hiện nay, internet cũng đã trở thành một hệ thống giao tiếp toàn cầu với tiếng Anh là trung tâm. Nhiều học giả cho rằng không có khái niệm dân tộc hay khu vực trên internet, và tiếng Anh sẽ trở thành tiêu chuẩn. Với tiêu chuẩn này, văn hóa của các dân tộc và quốc gia không nói tiếng Anh sẽ bị nhấn chìm trong lượng thông tin tiếng Anh khổng lồ, không khác gì với quá trình “thực dân văn hóa”. Kiểu thực dân văn hóa này khởi nguồn từ đặc tính cạnh tranh ảo trên môi trường internet, kéo theo các giá trị đa nguyên của phương Tây, tạo ra những tác động tiêu cực nhất định đến việc bồi đắp tinh thần dân tộc và ý thức hệ xã hội chủ nghĩa. Trên thực tế thì việc sử dụng ngôn ngữ ngoại lai trở nên khá phổ biến trên mạng, nhiều trường hợp sử dụng một cách tràn lan, thiếu ý thức sáng tạo, đe dọa sự trong sáng của tiếng Việt, mà chủ thể phần đông là học sinh, sinh viên, đối tượng tiếp cận thường xuyên với ngôn ngữ hoặc trào lưu mới từ bên ngoài mà chưa có sự sàng lọc đầy đủ. Bên cạnh đó, những suy nghĩ, quan niệm sống, thị hiếu thẩm mỹ cho đến chuẩn mực đạo đức, lối sống của giới trẻ đứng trước làn sóng văn hóa ngoại lai du nhập một cách mạnh mẽ, trong đó, đầy rẫy những trào lưu thị trường sống sượng, những tiêu chuẩn tu dưỡng tầm thường hay những xu hướng tư tưởng lệch lạc, đang từng ngày từng giờ tấn công vào hệ giá trị cốt lõi mang tinh thần xã hội chủ nghĩa.

Trong những năm gần đây, chúng ta đã có ý thức tăng cường xây dựng và củng cố những yếu tố mang tính dân tộc và bản địa trên

môi trường trực tuyến, đặc biệt là cổ vũ tinh thần sáng tạo những giá trị văn hóa mang bản sắc riêng, ngăn chặn và phản đối những yếu tố lai căng, cực đoan du nhập từ bên ngoài, nhằm thể hiện tình yêu đối với đất nước và ý thức tự hào dân tộc và bày tỏ bằng nhiều cách khác nhau. Tuy nhiên, chúng ta phải đối mặt với một thực tế là có những sự va chạm giữa các nền văn hóa khi ý thức toàn cầu ngày càng nâng cao, có thể làm suy yếu sức ảnh hưởng của quốc gia dân tộc trong ý thức công dân, làm nảy sinh những cảm xúc tiêu cực trong tinh thần dân tộc truyền thống. Nếu không giữ gìn và bảo vệ tốt hệ giá trị cốt lõi trong môi trường trực tuyến, rất có thể hiện tượng thực dân văn hóa, xâm lăng văn hóa trực tuyến sẽ trở nên phổ biến, đe dọa trực tiếp nền tảng tư tưởng của Đảng cũng như định hướng xã hội chủ nghĩa của nước ta.

Thứ tư, chuẩn mực hành vi trước nguy cơ bị “dung tục hóa” bởi chủ nghĩa tiêu dùng trong môi trường trực tuyến.

Chạy theo lợi nhuận trực tuyến cùng mục tiêu thu hút sự chú ý trên không gian mạng, với biểu hiện theo đuổi mù quáng tỷ lệ truy cập đã dẫn đến sự lên ngôi của chủ nghĩa tiêu dùng trong môi trường trực tuyến. Chủ nghĩa tiêu dùng được hậu thuẫn bởi đặc tính đại chúng trong môi trường trực tuyến, đã dẫn đến sự bùng nổ của những “trào lưu” trên không gian mạng, sự lan tràn của thông tin xấu, độc và thông tin rác... đẩy môi trường trực tuyến biến đổi theo xu hướng “thuần túy giải trí”. Sự gia tăng và lan rộng của chủ nghĩa tiêu dùng trong môi trường trực tuyến đã ảnh hưởng sâu sắc đến hành vi và tiêu chuẩn giá trị của người dùng internet đương thời. Các hành vi và quan niệm của “cư dân mạng” có xu hướng hướng

thụ, thực dụng, thô tục, theo định hướng thị trường và chủ nghĩa cá nhân. Cũng cần phải chỉ ra rằng hầu hết những người trẻ tuổi là nhóm có ý thức bảo vệ bản thân, kỹ năng phân biệt đúng sai và năng lực tự chủ tương đối yếu, họ dễ bị ảnh hưởng bởi thông tin khiêu dâm, trò chơi bạo lực, các nội dung thô tục và tiêu cực trên internet. Đối với nhiều thanh niên nghiện internet, các năng lực xã hội của họ bị suy giảm nghiêm trọng, đặc biệt là kỹ năng giao tiếp, tương tác giữa các cá nhân. Cộng đồng mạng hình thành nên môi trường trực tuyến., nhưng chính sản phẩm tinh thần của họ lại làm thay đổi lối sống của nhiều người, đẩy họ chìm vào vương quốc ảo ảnh của tự do, hoặc bị giam cầm trong thế giới của vị kỷ, biến chất, cá nhân chủ nghĩa.

3 ■ Giải pháp góp phần củng cố nền tảng tư tưởng của Đảng trong môi trường trực tuyến ở Việt Nam trong thời gian tới

Với mục tiêu phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, một mặt chúng ta phải đẩy mạnh phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa để tạo cơ sở vật chất cho sự phát triển xã hội nói chung, mặt khác chúng ta cần củng cố, thúc đẩy nền tảng tư tưởng của Đảng trở thành trụ cột tinh thần của xã hội. Trong bối cảnh của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư với sự nổi trội của môi trường trực tuyến, việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trước những xu hướng tư tưởng tiêu cực có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với Việt Nam. Vì vậy, trong thời gian tới, Việt Nam cần tập trung vào các giải pháp sau đây:

Thứ nhất, tiếp tục đẩy mạnh giáo dục, tuyên truyền giá trị của nền tảng tư tưởng của Đảng.

Trước hết, cần tập trung vào sự kết hợp giữa tính chủ đạo và tính đa dạng. Nền tảng tư tưởng của Đảng với những giá trị cốt lõi cần thể hiện được địa vị chính thống trên không gian này, nhưng vẫn tôn trọng sự đa dạng văn hóa và khoan dung đối với sự khác biệt hợp lý trên môi trường trực tuyến, để đạt được sự đồng thuận, tìm kiếm sự hài hòa và phát triển, từ đó hình thành hệ giá trị “thống nhất trong đa dạng”. *Hai là*, cần tập trung vào sự kết hợp giữa tính hệ thống và tính tầng bậc. Tăng cường truyền tải về lý luận, về niềm tin lý tưởng, về phẩm chất tinh thần và về chuẩn mực đạo đức, thúc đẩy toàn diện những khía cạnh này để xây dựng trụ cột tinh thần cho không gian trực tuyến, nhưng đồng thời cũng phải hướng đến cộng đồng mạng thuộc các môi trường khác nhau, các bản sắc khác nhau, phân loại đối tượng và định hướng cho hệ giá trị cốt lõi ở các mức độ khác nhau. *Ba là*, cần chú trọng sự kết hợp giữa tri thức kinh viện và trải nghiệm thực tế. Cần tăng cường giáo dục lý luận và nâng cao khả năng nhận thức thế giới, kỹ năng phân tích vấn đề, năng lực phân biệt đúng sai của người dùng mạng, vận dụng các hình thức giáo dục dễ hiểu, gần gũi với đời sống, sát thực tế, hướng tới quần chúng để cộng đồng mạng dễ dàng tiếp nhận. *Bốn là*, cần tập trung vào sự kết hợp giữa định hướng trực tuyến và giáo dục ngoại tuyến. Bên cạnh việc tuyên truyền trong các nhà trường, môi trường trực tuyến hiện nay vẫn còn rất nhiều dư địa để chúng ta xây dựng mô hình định hướng, tăng cường sức hút của hệ giá trị cốt lõi trong nền tảng tư tưởng. Công việc giáo dục “ngoại tuyến” cần tiếp tục được tiến hành một cách thường xuyên, đặt nền tảng cho công việc định hướng “trực tuyến”, và tích cực tạo ra sự tương tác giữa “trực tuyến” và “ngoại tuyến”.

Thứ hai, tập trung tích hợp, hiện thực hóa nền tảng tư tưởng của Đảng.

Đầu tiên, nó phải được tích hợp vào dữ liệu thông tin trực tuyến. Những tài liệu về tư tưởng chính trị chính thống cần được số hóa tạo nguồn cơ sở dữ liệu trên môi trường internet, đồng thời, nâng cao hiệu quả của việc phát triển hệ giá trị cốt lõi mang tinh thần xã hội chủ nghĩa thông qua tương tác và chia sẻ thông tin trên mạng xã hội. Với đặc tính tự chủ trong tiếp nhận thông tin trực tuyến, người dùng có xu hướng khám phá các kênh thông tin ngoài việc tiếp nhận tri thức ngoại tuyến, vì vậy, cần xây dựng cơ sở tri thức trực tuyến và các diễn đàn chuyên sâu cung cấp kiến thức và lan tỏa tinh thần nền tảng tư tưởng của Đảng. *Hai là*, chúng ta phải tham gia sâu rộng vào mạng lưới giao tiếp trực tuyến giữa các cá nhân và cộng đồng. Đội ngũ làm công tác tư tưởng nên sử dụng tốt các nền tảng ứng dụng mạng xã hội như Facebook, Zalo, Youtube để nắm bắt xu hướng tư tưởng của xã hội nhằm có những định hướng kịp thời, bên cạnh đó cần tích cực tham gia các diễn đàn để nắm bắt dư luận và lồng ghép nội dung nền tảng tư tưởng của Đảng trên những không gian này và thu hút mọi người tham gia thảo luận. *Ba là*, chúng ta phải tích hợp những giá trị cốt lõi trong nền tảng tư tưởng của Đảng vào lĩnh vực giải trí trực tuyến, cần xây dựng các nền tảng ứng dụng thân thiện với những nội dung trong nền tảng tư tưởng của Đảng, tích cực tổ chức phát triển phần mềm, ứng dụng, trò chơi trực tuyến phản ánh tư tưởng các giá trị mang tinh thần xã hội chủ nghĩa, chủ động kiểm soát mạng lưới, biến nó trở thành phương thức truyền tải những hành vi tốt cho việc hướng dẫn, nuôi dưỡng và giáo dục nhân cách, tư tưởng. *Bốn là*, nền tảng

tư tưởng của Đảng cần phải hiện diện trong đời sống dịch vụ và thương mại trực tuyến của con người, trong đó, thiết lập một không gian thảo luận về dịch vụ và tiêu dùng, định hướng thiết lập quan niệm tiêu dùng đúng đắn và trau dồi thói quen tiêu dùng trực tuyến tích cực.

Thứ ba, xây dựng đội ngũ “định hướng trực tuyến”, thúc đẩy tính chuyên nghiệp trong việc củng cố nền tảng tư tưởng của Đảng.

Trước hết, cần cải tiến tổ chức, thành lập các nhóm “dẫn dắt các diễn đàn mạng”, bao gồm các chuyên gia về giáo dục, lý luận, tuyên truyền và công nghệ. Mục tiêu của mỗi nhóm có thể tập trung vào các lĩnh vực như giáo dục lý luận, giáo dục lý tưởng và niềm tin, giáo dục nhân cách và giáo dục đạo đức và theo những chuẩn mực mang tinh thần xã hội chủ nghĩa. Bên cạnh đó, cần cụ thể hóa các khía cạnh triển khai công việc. Các nhóm “định hướng trực tuyến” cần được bố trí trong hoạt động giám sát mạng, dẫn dắt tư tưởng, thu thập ý kiến công chúng, liên hệ và phản hồi, phân tích điểm nóng, v.v.. Ngoài ra, cần thiết lập hệ thống đào tạo chuyên gia. Nền tảng tư tưởng của Đảng là một hệ thống mở, luôn vận động phát triển theo thời đại, hơn nữa các công nghệ internet mới đang lần lượt xuất hiện, do đó, cần phải đào tạo kịp thời cho các nhóm “định hướng trực tuyến” để hình thành tư tưởng chỉ đạo thống nhất. Nhóm “định hướng trực tuyến” nên kết hợp hoạt động chính danh và “ẩn danh”, kịp thời phát hiện và đưa ra những đánh giá về xu hướng tư tưởng của các diễn đàn, nắm bắt tình huống và xử lý nhanh chóng, tìm ra những nguyên nhân đằng sau mỗi vấn đề để kịp thời ngăn chặn những yếu tố phản giá trị, củng cố nền tảng tư tưởng chính thống. Đồng thời, tăng cường đội

ngũ công tác viên trực tuyến bởi đội ngũ này là nhân tố quan trọng trong việc bổ sung lực lượng lan tỏa và hỗ trợ đấu tranh trên mặt trận internet. Mỗi người dùng internet có thể đảm nhiệm vai trò xây dựng và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, thông qua việc tự giác tương tác và truyền tải những thông điệp chính thống và những tri thức tích cực thúc đẩy môi trường trực tuyến phát triển lành mạnh. Mỗi không gian trực tuyến của cá nhân khi được liên kết và định hướng theo một mục tiêu chung, tiến bộ và thống nhất sẽ tạo nên sức mạnh trực tuyến to lớn củng cố một cách hiệu quả nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng.

Môi trường trực tuyến không chỉ là không gian tinh thần lý tưởng để củng cố và phát huy nền tảng tư tưởng của Đảng, hệ giá trị cốt lõi dân tộc mà còn là môi trường thuận lợi cho chủ nghĩa bá quyền, chủ nghĩa tự do, chủ nghĩa thực dân và chủ nghĩa tiêu dùng trực tuyến có cơ hội trỗi dậy gây ra những tác động tiêu cực đến xã hội. Việc nhận diện những nguy cơ, đề xuất những giải pháp sẽ là cơ sở lý luận quan trọng để Đảng và Nhà nước ta kịp thời đưa ra những định hướng, chỉ đạo triển khai, với mục tiêu quan trọng là ổn định và củng cố nền tảng tư tưởng chính thống, xây dựng và phát triển không gian tinh thần mới trong đời sống hiện đại□

(1) Xem: Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr.7-8.

(2) Xem: Trần Ngọc Thêm, *Hệ giá trị Việt Nam - Từ truyền thống đến hiện đại*, Tạp chí Văn hóa - Nghệ thuật, số tháng 2-2002, tr.14.

Nguồn: Thông tin khoa học Lý luận Chính trị - 2021 - số 1(71) - tr.14-20.

GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG BẢO VỆ KHÔNG GIAN MẠNG THEO QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG VÀ PHÁP LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC

 TS TRẦN TUẤN DUY - ThS PHAN TRẦN MAI PHƯƠNG

Khoa Luật, Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh

Tóm tắt: Không gian mạng đem đến cho xã hội loài người nhiều lợi ích, nhưng không gian mạng cũng chứa đựng nhiều hiểm họa khó lường ảnh hưởng đến tình hình an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội của quốc gia. Đảng và Nhà nước Việt Nam đã sớm nhận thức được tầm quan trọng của vấn đề này thể hiện thông qua việc ban hành nhiều chủ trương, chính sách, pháp luật có liên quan nhằm đưa ra những giải pháp thiết thực để bảo vệ không gian mạng một cách hiệu quả.

Từ khóa: Không gian mạng, an ninh mạng.

Không gian mạng là mạng lưới kết nối của cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, bao gồm mạng viễn thông, mạng Internet, mạng máy tính, hệ thống thông tin, hệ thống xử lý và điều khiển thông tin, cơ sở dữ liệu; là nơi con người thực hiện các hành vi xã hội không bị giới hạn bởi không gian và thời gian⁽¹⁾.

Không gian mạng mang lại nhiều giá trị tích cực cho sự phát triển của xã hội. Trên không gian mạng, con người được tương tác đa chiều trong mọi hoạt động như giao tiếp, sáng tạo, lao động, sản xuất, tiêu dùng, học tập, vui chơi, giải trí... với sự phản ánh sinh động hơn, nhanh chóng hơn và hình thành các mối quan hệ xã hội đa dạng

hơn. Điều này không chỉ đóng vai trò quan trọng trong xây dựng xã hội thông tin mà còn góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Tuy nhiên, không gian mạng cũng mang lại nhiều thách thức to lớn cho các quốc gia, dân tộc trên toàn thế giới.

Đối với Việt Nam, tiềm lực quốc gia về an ninh mạng chưa đủ mạnh, chưa huy động và khai thác được sức mạnh tổng hợp để đối phó với các mối đe dọa trên không gian mạng. Theo số liệu từ Kaspersky Security Network, Việt Nam thường xuyên nằm trong top 3 quốc gia bị tấn công mạng nhiều nhất năm 2018. Kaspersky Lab nhận định: “Trong kỷ nguyên kỹ thuật số, những mối đe dọa về vấn đề an ninh mạng ngày càng tinh vi hơn. Đặc biệt trong bối cảnh Cách mạng Công nghiệp 4.0 bùng nổ, Việt Nam sẽ phải đối mặt và chịu nhiều ảnh hưởng bởi những thay đổi phức tạp của an ninh mạng. Theo báo cáo quý 1/2018, Việt Nam đứng thứ 1 trong top 20 quốc gia có tỷ lệ tấn công mạng trên máy tính ICS hàng đầu (với 75,1%) và thường xuyên thuộc top 3 quốc gia bị tấn công mạng nhiều nhất thế giới năm 2018”⁽²⁾. Tình trạng tấn công mạng kéo theo hệ lụy gia tăng số lượng tội phạm về an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội với các hình thức khác nhau như tuyên truyền chống phá; xuyên tạc thông tin; vu khống, xúc phạm danh dự, uy tín, nhân phẩm của các cá nhân, cơ quan, tổ chức; lừa đảo chiếm đoạt tài sản; tổ chức đánh bạc; môi giới mại dâm; buôn bán vũ khí; buôn bán ma túy...

Nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên, một phần xuất phát từ công tác quản lý nhà nước về không gian mạng chưa hiệu quả, chưa theo kịp tốc độ cũng như phạm vi tác động của không gian mạng; phần quan trọng hơn xuất phát từ nhận thức của các cơ quan, tổ

chức, cá nhân về bảo vệ không gian mạng còn hạn chế. Do đó, nghiên cứu, tìm hiểu các quan điểm của Đảng và pháp luật của Nhà nước về bảo vệ không gian mạng nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân là việc làm cần thiết trong sự nghiệp xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Với nhu cầu thực tiễn đó, Đảng đã ban hành nhiều văn bản để định hướng bảo vệ không gian mạng, điển hình như: Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 16/9/2013 của Ban Bí thư về tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng; Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng; Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị về Chiến lược An ninh mạng quốc gia và Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 28/9/2018 của Bộ Chính trị về Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia. Theo đó, trọng tâm của công tác bảo vệ không gian mạng được thể hiện thống nhất ở sáu quan điểm chỉ đạo sau đây:

Thứ nhất, an ninh mạng có vị trí đặc biệt quan trọng, là nhiệm vụ vừa cấp bách, vừa lâu dài của cả hệ thống chính trị, của toàn dân, của các cấp, các ngành dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước, trong đó lực lượng vũ trang giữ vai trò nòng cốt.

Thứ hai, huy động và phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và của toàn xã hội trong công tác bảo đảm an ninh mạng.

Kết hợp chặt chẽ giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, khoa học - công nghệ, đối ngoại với nhiệm vụ bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội trên không gian mạng. Chú trọng công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức và kiến thức về bảo vệ an ninh mạng cho toàn xã hội.

Thứ ba, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh mạng; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các ngành chức năng trong quản lý nhà nước về an ninh mạng, đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong công tác bảo vệ an ninh mạng thuộc phạm vi địa bàn lĩnh vực được giao phụ trách.

Thứ tư, đầu tư cho bảo vệ an ninh mạng bảo đảm theo kịp sự phát triển khoa học - công nghệ của thời đại, không để bị tụt hậu về nhân lực và công nghệ.

Thứ năm, xây dựng lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh mạng chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, ngang tầm khu vực và quốc tế; nắm chắc tình hình, chủ động phòng ngừa, đấu tranh, xử lý kịp thời, hiệu quả các thách thức, nguy cơ đe dọa và tình huống nguy hiểm về an ninh mạng.

Thứ sáu, huy động, phát huy hiệu quả các nguồn lực trong nước đi đôi với mở rộng hợp tác quốc tế trong bảo đảm an toàn, an ninh thông tin và an ninh mạng.

Đồng thời, Nhà nước đã ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để thể chế hóa đầy đủ, kịp thời các đường lối, chủ trương của Đảng về bảo vệ không gian mạng, cụ thể như: Luật Công nghệ thông tin năm 2006; Luật Viễn thông năm 2009; Luật An toàn thông tin

mạng năm 2015; Luật An ninh mạng năm 2018. Trong đó, Luật An ninh mạng, có hiệu lực từ 01 tháng 01 năm 2019, đóng vai trò quan trọng nhất đối với công tác bảo vệ không gian mạng tại Việt Nam. Thời gian qua các quy định về an toàn thông tin mạng chưa đủ sức ngăn chặn các hành vi vi phạm trên không gian mạng; chưa đáp ứng được yêu cầu của công tác an ninh mạng trong tình hình mới. Chính vì thế, Luật An ninh mạng đã khắc phục được nhiều tồn tại, hạn chế liên quan đến công tác bảo vệ không gian mạng. Luật An ninh mạng phù hợp với quy định của Hiến pháp năm 2013 về quyền con người, quyền cơ bản của công dân và bảo vệ Tổ quốc; đáp ứng yêu cầu của công tác an ninh mạng trong bảo vệ an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội; phòng ngừa, ứng phó với các nguy cơ, đe dọa an ninh mạng và tạo cơ sở pháp lý để hội nhập quốc tế. Luật An ninh mạng quy định về nguyên tắc bảo vệ an ninh mạng, biện pháp bảo vệ an ninh mạng, các hành vi bị nghiêm cấm và xử lý vi phạm pháp luật về an ninh mạng. Luật giao Chính phủ quy định trình tự, thủ tục áp dụng biện pháp bảo vệ an ninh mạng theo quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Trên cơ sở đó, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 15/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử.

Như vậy, Việt Nam đã bước đầu xây dựng được cơ sở lý luận đặt nền tảng cho nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trên một vùng lãnh thổ mới đó là không gian mạng; vấn đề còn lại là đưa lý luận vào thực tiễn hay nói cách khác là hiện thực hóa các quan điểm của Đảng và pháp luật của Nhà nước về bảo vệ không gian mạng.

Dưới góc độ nghiên cứu pháp luật, nhóm tác giả tập trung vào bốn giải pháp sau đây nhằm thực hiện công tác bảo vệ không gian mạng đạt hiệu quả:

Một là, hoàn thiện cơ sở pháp lý về bảo vệ không gian mạng thông qua việc rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với xu thế phát triển, tạo môi trường không gian mạng lành mạnh, xác định rõ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong bảo vệ không gian mạng và quy định chế tài xử lý nghiêm khắc các hành vi vi phạm. Đồng thời, khẳng định chủ quyền, lợi ích, an ninh quốc gia của Việt Nam trên không gian mạng trong các văn bản pháp luật quốc gia cũng như văn bản pháp luật quốc tế (điều ước quốc tế, hiệp ước, hiệp định song phương, đa phương...); khẳng định vai trò, tầm quan trọng đặc biệt của công tác bảo vệ không gian mạng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Hai là, hoàn thiện cơ sở lực lượng để bảo vệ không gian mạng bao gồm yếu tố nguồn lực con người và yếu tố cơ sở vật chất, hạ tầng phục vụ. Trước hết, xây dựng lực lượng tác chiến không gian mạng chính quy, tinh nhuệ, hiện đại và coi đây là nhiệm vụ nền tảng, quan trọng hàng đầu. Theo đó, các cơ quan, đơn vị phải thường xuyên thực hiện tốt công tác giáo dục, quán triệt quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về bảo vệ không gian mạng nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, chiến sĩ, nhân viên trực tiếp thực hiện công tác này; đẩy mạnh huấn luyện, đào tạo khả năng sẵn sàng chiến đấu, ứng phó hiệu quả trong mọi tình huống; triển khai các trung tâm huấn luyện theo vùng, miền và tổ chức diễn tập trong môi trường tác chiến sát với thực tiễn trên không gian mạng. Mặt

khác, *phát triển lực lượng dự bị động viên, công tác viên* công nghệ thông tin và các lĩnh vực có liên quan để hình thành mạng lưới tác chiến không gian mạng rộng khắp nhằm hỗ trợ giải quyết các nhiệm vụ khó khăn, nhạy cảm, chuyên sâu cũng như kịp thời ngăn chặn, đẩy lùi, làm thất bại các âm mưu, hoạt động sử dụng không gian mạng chống phá sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Bên cạnh đó, *quan tâm đầu tư mua sắm trang thiết bị hiện đại và xây dựng cơ sở vật chất phục vụ hoạt động tác chiến* góp phần nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ trinh sát, phòng thủ và tiến công không gian mạng của lực lượng⁽³⁾.

Ba là, nâng cao nhận thức của xã hội về bảo vệ không gian mạng thông qua công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, vận động mọi cá nhân, cơ quan, tổ chức tuân thủ pháp luật; tích cực đấu tranh, phê phán, tố cáo các thông tin sai trái, độc hại cũng như các hành vi vi phạm trên không gian mạng; bồi dưỡng kỹ năng nhận diện các âm mưu, thủ đoạn tấn công mạng và các hình thức phát sinh khác; nâng cao ý thức phòng tránh, tự vệ và sử dụng biện pháp kỹ thuật để khắc phục hậu quả trong trường hợp bị tấn công trên không gian mạng⁽⁴⁾.

Bốn là, hợp tác quốc tế để chung tay ngăn ngừa, phòng chống các mối nguy hại từ không gian mạng; các quốc gia cùng nhau duy trì hòa bình, ổn định, bảo vệ chủ quyền quốc gia, lợi ích dân tộc của mỗi nước trên không gian mạng. Để bảo vệ an ninh, hòa bình của thế giới và khu vực, các nước cần cùng nhau tham gia nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện hệ thống luật pháp quốc tế trên không gian mạng; tham gia các công ước, tuyên bố chung về hợp tác an ninh mạng trên quan điểm tôn trọng chủ quyền, bình đẳng, cùng có lợi với mục tiêu

sử dụng không gian mạng vì mục đích hòa bình, hợp tác và phát triển. Hội nghị Bộ trưởng về An ninh mạng ASEAN (AMCC) tại Singapore năm 2018 đã nhấn mạnh sự cần thiết để tăng cường hợp tác trong ASEAN về an ninh mạng; xem xét các nguyên tắc, luật lệ quốc tế và khả năng vận dụng các biện pháp xây dựng lòng tin. Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN - EU tại Thủ đô Bangkok, Thái Lan năm 2019 cũng ra Tuyên bố chung về hợp tác an ninh mạng, theo đó, hai bên công nhận sự cần thiết phải tiếp tục hạn chế những mối đe dọa trước mắt, trung hạn và dài hạn trên không gian mạng, cũng như tăng cường hợp tác nhằm ngăn chặn và đối phó với những hành vi độc hại trên không gian mạng⁽⁵⁾.

Tất cả những giải pháp trên vừa là nhiệm vụ cấp bách trước mắt, vừa là nhiệm vụ chính trị lâu dài đang từng bước được thực hiện dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, sự quản lý của Nhà nước và sự tham gia tích cực của Nhân dân.

Kết luận

Trong thời đại cách mạng công nghiệp lần thứ tư và xu hướng hội nhập quốc tế, Việt Nam phải nhận thức đầy đủ, đúng đắn về tầm quan trọng của công cuộc bảo vệ không gian mạng cũng như về các mối đe dọa từ không gian mạng đối với chủ quyền quốc gia; từ đó, định hướng nhận thức và hành động của toàn xã hội góp phần bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, an ninh quốc gia và toàn vẹn lãnh thổ. Bảo vệ không gian mạng không chỉ có ý nghĩa trong việc bảo vệ quyền con người, quyền công dân Việt Nam mà nó còn là một phần không thể thiếu trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc □

Tài liệu tham khảo:

1. Ban Bí thư (2013): *Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 16 tháng 9 năm 2013 về tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng.*
2. Bộ Chính trị (2014): *Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế.*
3. Bộ Chính trị (2018): *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 25/7/2018 về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng.*
4. Bộ Chính trị (2018): *Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 25/7/2018 về Chiến lược An ninh mạng quốc gia.*
5. Bộ Chính trị (2018): *Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 28/9/2018 về Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia.*
6. Quốc hội (2006): *Luật Công nghệ thông tin.*
7. Quốc hội (2009): *Luật Viễn thông.*
8. Quốc hội (2015): *Luật An toàn thông tin mạng.*
9. Quốc hội (2018): *Luật An ninh mạng.*
10. Thành Luân (2019): “Việt Nam nằm trong top 3 quốc gia bị tấn công mạng nhiều nhất”, từ website: <https://thanhvien.vn/cong-nghe/viet-nam-nam-trong-top-3-quoc-gia-bi-tan-cong-mang-nhieu-nhat-1058542.html>, truy cập ngày 28/02/2020.
11. Thiếu tướng, TS. Phạm Việt Trung (2019): “Xây dựng lực lượng tác chiến không gian mạng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc”, từ website: <http://tapchiquptd.vn/vi/bao-ve-to-quoc/xay-dung-luc-luong-tac-chien-khong-gian-mang-dap-ung-yeu-cau-nhiem-vu-bao-ve-to-quoc/14505.html>, truy cập ngày 28/02/2020.
12. Nguyễn Văn Ty (2019): “Nâng cao ý thức làm chủ và bảo vệ không gian mạng của cán bộ đảng viên và nhân dân”, từ website: <http://tuyengiao.vn/>

[bao-ve-nen-tang-tu-tuong-cua-dang/nang-cao-y-thuc-lam-chu-va-bao-ve-khong-gian-mang-cua-can-bo-dang-vien-va-nhan-dan-121151](http://www.daibieunhandan.vn/default.aspx?tabid=77&NewsId=425728), truy cập ngày 28/02/2020.

13. Nguyễn Nhâm (2019): “Từ góc nhìn an ninh không gian mạng”, từ website: <http://www.daibieunhandan.vn/default.aspx?tabid=77&NewsId=425728>, truy cập ngày 01/3/2020.

Ghi chú:

(1) Khoản 3 điều 2 Luật An ninh mạng năm 2018.

(2) Thành Luân (2019): “Việt Nam nằm trong top 3 quốc gia bị tấn công mạng nhiều nhất”, từ website: <https://thanhvien.vn/cong-nghe/viet-nam-nam-trong-top-3-quoc-gia-bi-tan-cong-mang-nhieu-nhat-1058542.html>, truy cập ngày 28/02/2020.

(3) Thiếu tướng, TS. Phạm Việt Trung (2019): “Xây dựng lực lượng tác chiến không gian mạng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc”, từ website: <http://tapchiquptd.vn/vi/bao-ve-to-quoc/xay-dung-luc-luong-tac-chien-khong-gian-mang-dap-ung-yeu-cau-nhiem-vu-bao-ve-to-quoc/14505.html>, truy cập ngày 28/02/2020.

(4) Nguyễn Văn Ty (2019): “Nâng cao ý thức làm chủ và bảo vệ không gian mạng của cán bộ đảng viên và nhân dân”, từ website <http://tuyengiao.vn/bao-ve-nen-tang-tu-tuong-cua-dang/nang-cao-y-thuc-lam-chu-va-bao-ve-khong-gian-mang-cua-can-bo-dang-vien-va-nhan-dan-121151>, truy cập ngày 28/02/2020.

(5) Nguyễn Nhâm (2019): “Từ góc nhìn an ninh không gian mạng”, từ website <http://www.daibieunhandan.vn/default.aspx?tabid=77&NewsId=425728>. truy cập ngày 01/3/2020.

Nguồn: Tạp chí Phát triển nhân lực - 2020 - số 02 - tr.37-42.

PHÊ PHÁN MỘT SỐ LUẬN ĐIỀU PHỦ NHẬN DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TRÊN MẠNG XÃ HỘI

✍ TS ĐẶNG VĂN LUẬN

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Tóm tắt: Phát huy quyền làm chủ của nhân dân là mục tiêu của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Thời gian qua, các thế lực thù địch luôn tìm mọi cách lợi dụng vấn đề này để chống phá sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Bài viết tập trung phân tích một số luận điệu phủ nhận dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam trên mạng xã hội, từ đó, đề xuất một số giải pháp chủ yếu nhằm phê phán, bác bỏ các luận điểm sai trái này.

Từ khóa: dân chủ xã hội chủ nghĩa; mạng xã hội; phê phán; Việt Nam

1. Đặt vấn đề

“Mạng xã hội (social network) là hệ thống thông tin cung cấp cho cộng đồng người sử dụng mạng các dịch vụ lưu trữ, cung cấp, sử dụng, tìm kiếm, chia sẻ và trao đổi thông tin với nhau, bao gồm dịch vụ tạo trang thông tin điện tử cá nhân, diễn đàn (forum), trò chuyện (chat) trực tuyến, chia sẻ âm thanh, hình ảnh và các hình thức dịch vụ tương tự khác”⁽¹⁾. Người dùng có thể truy cập các dịch vụ mạng xã hội thông qua kết nối internet trên máy tính (máy tính để bàn, máy tính xách tay, máy tính bảng) hoặc điện thoại thông minh nhằm chia sẻ thông tin, ý tưởng và các vấn đề khác.

Theo số liệu của WeAreSocial và Hootsuite, tính đến tháng 01/2021, Việt Nam có 68,7 triệu người dùng internet, chiếm 73,7%⁽²⁾ số người dùng mạng xã hội, đứng thứ 18/20 thế giới, thứ tám khu vực châu Á và đứng thứ ba ở khu vực Đông Nam Á. Lượng truy cập trung bình 07 tiếng/ngày, 6% là số người sử dụng ít nhất một lần trong tuần. Với cơ chế lan truyền thông tin “tốc độ hàm số mũ”, khó kiểm soát, mạng xã hội đã và đang gây ra nhiều tác động tiêu cực đối với đời sống xã hội. Chính Klaus Schwab đã cảnh báo: “Sức mạnh dân chủ của truyền thông số đồng nghĩa với việc nó có thể được các chủ thể phi nhà nước lợi dụng, đặc biệt là với những cộng đồng có động cơ xấu sử dụng để tuyên truyền, vận động người ủng hộ với mục đích cực đoan”⁽³⁾.

Hiện nay, các thế lực thù địch triệt để lợi dụng sự phát triển vượt bậc của mạng xã hội để phát tán những tư tưởng, quan điểm sai trái, xuyên tạc nhằm phủ nhận dân chủ chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Chính vì vậy, việc phê phán một số luận điệu của các thế lực thù địch phủ nhận dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam trên mạng xã hội là nhiệm vụ cấp bách, thường xuyên của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ đảng viên và nhân dân hiện nay.

1 **Luận cứ phê phán luận điệu phủ nhận dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay**

Thời gian qua, các thế lực thù địch đã và đang biến mạng xã hội trở thành công cụ đắc lực cho các hoạt động chống phá nước ta với những luận điệu xuyên tạc, sai trái ngày càng bộc lộ đầy đủ nhất ý đồ chính trị đen tối, nhằm tạo cơ sở cho sự hình thành các tổ chức chính trị phản động đối lập với Đảng Cộng sản Việt Nam; tiếp tục thực hiện

các bước của chiến lược “diễn biến hòa bình”, từ đó tiến hành bạo loạn, gây bất ổn chính trị - xã hội trong nước. Cụ thể:

Thứ nhất, các thế lực thù địch cho rằng, quan điểm Mác - Lênin về dân chủ là sai lầm ngay từ “gốc”. Chúng cho rằng, việc lựa chọn thế giới quan duy vật dựa trên nguyên lý nhất nguyên trong triết học (sự nhất nguyên duy vật về sự khởi nguyên của thế giới vạn vật từ một nguyên thể vật chất) dẫn tới một đảng phái đại diện cho một giai cấp về thể chế chính trị, một đảng lãnh đạo nên không tạo ra cơ sở khách quan cho việc thực hành và phát huy dân chủ. Việt Nam chỉ có thể có dân chủ khi thực hiện đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập(!).

Thứ hai, việc duy trì chế độ một đảng đồng nghĩa với độc tài. Các thế lực thù địch cho rằng, không có đảng đối lập sẽ cản trở quá trình phát triển của đất nước, chỉ có thực hiện đa nguyên về chính trị, đa đảng đối lập thì Việt Nam mới có dân chủ thực sự, mới sánh kịp được với các quốc gia khác trên thế giới, mới có thể phát triển(!). Các thế lực thù địch viện dẫn, do Việt Nam phát triển kinh tế thị trường với nhiều thành phần kinh tế thì phải thực hiện đa nguyên, đa đảng đối lập.

Để phủ nhận dân chủ xã hội chủ nghĩa, *một mặt*, các thế lực thù địch rêu rao, truyền bá quan điểm đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập để có tiếng nói đa dạng, có tính đối trọng kiềm chế lẫn nhau: *mặt khác*, chính các thế lực thù địch lại tuyên truyền cho sự độc tôn, tuyệt đối của nền dân chủ tư sản như “khuôn vàng, thước ngọc” của dân chủ mà không muốn sự hiện hữu của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa. Điều này nói lên rằng, quan điểm về dân chủ của các thế lực thù địch

tuyên truyền chỉ là giả hiệu, sai trái, xuyên tạc, không phải vì quyền lực thực sự thuộc về nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân - yếu tố bản chất nhất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.

Để phê phán những luận điệu xuyên tạc, phủ nhận dân chủ xã hội chủ nghĩa trên mạng xã hội, đòi hỏi chúng ta phải có đầy đủ luận cứ về lý luận và thực tiễn.

Về lý luận: dân chủ là một phạm trù lịch sử, xuất hiện khi nhà nước ra đời. Mỗi nền dân chủ đều gắn với giai cấp, nhà nước nhất định, phụ thuộc vào sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội trong giai đoạn lịch sử tương ứng. Bởi, “quyền không bao giờ có thể ở mức cao hơn chế độ kinh tế và sự phát triển văn hóa của xã hội do chế độ kinh tế đó quyết định”⁽⁴⁾. Điều kiện về trình độ phát triển kinh tế, chính trị,... khác nhau của mỗi quốc gia dẫn đến những nền dân chủ khác nhau. Dân chủ với tư cách là phạm trù chính trị luôn gắn với giai cấp cầm quyền, không có “dân chủ chung chung”, “dân chủ phi giai cấp”. Dân chủ xã hội chủ nghĩa là một nền dân chủ rộng rãi nhất trong lịch sử, mang bản chất giai cấp công nhân thông qua sự lãnh đạo của đảng cộng sản. Chính những điều kiện lịch sử cụ thể đó quy định xu hướng phát triển dân chủ.

Về thực tiễn: thể chế chính trị và tình hình thực hiện dân chủ ở một số nước trên thế giới là minh chứng để phê phán luận điệu xuyên tạc dân chủ xã hội chủ nghĩa.

Đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập không phải là vấn đề mới mà xuất hiện từ rất sớm, khi các nhà triết học Hy Lạp cổ đại bàn đến đa nguyên về sự khởi nguyên của thế giới. Điều này về sau được các nhà tư tưởng vận dụng để phân tích về đa nguyên trong chính trị - xã

hội. Đến thời cận đại (thế kỷ XVIII), khi giai cấp tư sản lên cầm quyền thì vấn đề đa nguyên chính trị được luận bàn một cách phổ biến. Thế giới quan của chủ nghĩa đa nguyên là tuyệt đối hóa sự đa dạng đối kháng của các nhóm, đảng phái, tổ chức chính trị khác nhau trong xã hội. Tuy nhiên, khi các tổ chức độc quyền xuất hiện, đa nguyên chính trị mất dần ý nghĩa ban đầu, trở thành thủ đoạn để điều chỉnh lợi ích trên nguyên tắc cạnh tranh giữa các nhóm, tổ chức độc quyền có lực lượng ngang bằng nhau và là bình phong “dân chủ” che đậy sự bất công, bất bình đẳng trong xã hội tư bản. Chế độ “bầu cử tự do” trong các nước tư bản chủ nghĩa đã biến thành “quyền” tự do của nhân dân lựa chọn “người thống trị mình”, chứ không phải lựa chọn “người đại diện cho lợi ích của mình”.

Lịch sử đã chứng minh, có những nước thực hiện đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập nhưng vẫn thường xuyên xảy ra khủng hoảng về chính trị, bất ổn về xã hội, an sinh xã hội không được đảm bảo. Những bất ổn chính trị ở Ukraina, Thái Lan, Myanmar diễn ra trong thời gian gần đây cho thấy, dù đa đảng nhưng các đảng mâu thuẫn với nhau về lợi ích, dẫn đến đảng đối lập kích động quần chúng biểu tình, đưa ra yêu sách lật đổ chính phủ hợp pháp đang điều hành đất nước. Hậu quả là quyền dân chủ của người dân bị lợi dụng phục vụ cho mục đích riêng của từng đảng; gây khó khăn, trở ngại trong quá trình phát triển. Ngược lại, có những nước chỉ có một đảng lãnh đạo nhưng vẫn phát triển về kinh tế, chính trị - xã hội ổn định, đời sống nhân dân được no ấm, như Việt Nam, Trung Quốc,... Qua đó, có thể khẳng định; đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập không phải là cứu cánh duy nhất cho sự phát triển của đất nước. Thực hiện đa nguyên chính trị đa đảng đối lập không đồng nhất với việc đưa đất

nước phát triển, đời sống nhân dân được no ấm. Chính vì thế, Đảng ta quán triệt quan điểm: “Không chấp nhận đa nguyên, đa đảng”⁽⁵⁾.

Theo cách diễn đạt của người Hy Lạp cổ đại, dân chủ là quyền lực của nhân dân; thừa nhận nguyên tắc thiểu số phục tùng đa số; thừa nhận quyền tự do, bình đẳng của công dân; là quyền lựa chọn con đường và hình thức phát triển của nhân dân. Nhưng, các thế lực thù địch lại ra sức quảng bá thiết chế dân chủ theo công thức “dân chủ tự do” được sản sinh ở phương Tây để áp đặt lên toàn thế giới. Thực tế là thiết chế dân chủ đó không hề bảo đảm quyền lực thực sự thuộc về nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân - yếu tố bản chất nhất của dân chủ. Hệ thống quyền lực đó vẫn chủ yếu thuộc về thiểu số giàu có và phục vụ cho lợi ích của các tập đoàn tư bản lớn. Một bộ phận rất nhỏ, thậm chí chỉ là 1% dân số, nhưng lại chiếm giữ phần lớn của cải, tư liệu sản xuất, kiểm soát tới 3/4 nguồn tài chính, tri thức và các phương tiện thông tin đại chúng chủ yếu, từ đó chi phối toàn xã hội. Đây chính là nguyên nhân sâu xa dẫn đến phong trào “99 chống lại 1” diễn ra ở Mỹ đầu năm 2011 và nhanh chóng lan rộng ở nhiều nước tư bản. Sự rêu rao *bình đẳng về quyền* nhưng không kèm theo sự *bình đẳng về điều kiện để thực hiện các quyền* đó đã dẫn đến dân chủ vẫn chỉ là hình thức, trống rỗng mà không thực chất⁽⁶⁾.

Ở nước ta, thực hiện dân chủ xã hội chủ nghĩa là sự lựa chọn của lịch sử, của nhân dân, gắn liền với vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Điều này được thể hiện trong hệ thống quan điểm, đường lối của Đảng, được thể chế hóa thành Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước trên cơ sở “thật sự tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân”⁽⁷⁾. Qua 35 năm thực hiện đường lối đổi

mới, đất nước đạt nhiều thành tựu to lớn, mức tăng trưởng kinh tế trung bình mỗi năm khoảng 7%. Quy mô GDP không ngừng được mở rộng, năm 2020 đạt 342,7 tỷ USD, trở thành nền kinh tế lớn thứ tư trong ASEAN. Thu nhập bình quân đầu người tăng khoảng 17 lần, lên mức 3.512 USD⁽⁸⁾; Việt Nam đã ra khỏi nhóm các nước có thu nhập thấp. Đời sống nhân dân được cải thiện, tỷ lệ hộ nghèo trung bình mỗi năm giảm khoảng 1,5%; giảm từ 58% năm 1993⁽⁹⁾ xuống còn 5.8% năm 2016 theo chuẩn nghèo của Chính phủ và dưới 3% năm 2020 theo chuẩn nghèo đa chiều (tiêu chí cao hơn trước)⁽¹⁰⁾. Tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em và tỷ lệ tử vong ở trẻ sơ sinh giảm gần 3 lần⁽¹¹⁾. Tuổi thọ trung bình của dân cư tăng từ 62 tuổi năm 1990 lên 73.7 tuổi năm 2020⁽¹²⁾.

Như vậy. Thể chế chính trị và thực tiễn việc thực hiện dân chủ ở các nước trên thế giới cho thấy, một đảng hay đa đảng chỉ là hình thức tổ chức nhà nước, tổ chức quản lý xã hội, chứ không phải cứ đa đảng là có dân chủ, một đảng là không dân chủ. Một nền dân chủ thực sự chỉ được quyết định bởi “bản chất cách mạng của đảng cầm quyền⁽¹³⁾, đảng đó đại diện cho lợi ích của ai và có nhận được sự ủng hộ của số đông dân chúng (theo V.I.Lênin: Dân chủ là sự thống trị của đa số⁽¹⁴⁾ đối với sự cầm quyền ấy hay không, sử dụng quyền lực nhà nước vào những mục đích gì trên thực tế.

3 Giải pháp đấu tranh, phê phán luận điệu phủ nhận dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam trên mạng xã hội hiện nay

Để chủ động đấu tranh, phê phán các luận điệu phủ nhận dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam trên mạng xã hội hiện nay, cần thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, *trong đó tập trung một số giải pháp cơ*

bản sau:

Thứ nhất, tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trước những luận điệu phủ nhận dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam trên mạng xã hội. Tăng cường tuyên truyền những quan điểm về dân chủ xã hội chủ nghĩa dưới dạng “thường thức dân chủ” để nâng cao “sức đề kháng” cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Tiếp tục đăng tải các tin, bài viết về dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam mang tính tích cực, gương người tốt việc tốt trong thực hiện dân chủ với phương châm lấy “xây” để “chống”, lấy thông tin “tích cực” đẩy lùi thông tin “tiêu cực” trên mạng xã hội.

Thứ hai, vạch trần âm mưu thủ đoạn và các luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, bảo vệ dân chủ xã hội chủ nghĩa trên mạng xã hội. Tích cực, chủ động ứng dụng thành tựu của công nghệ thông tin để nắm bắt dư luận, dự báo, kịp thời phát hiện những âm mưu, thủ đoạn đặc biệt là phương thức hoạt động của các thế lực thù địch trên không gian mạng. Luận giải, làm rõ những quan điểm dân chủ xã hội chủ nghĩa trên cơ sở được soi rọi bằng lý luận khoa học sắc bén, giàu sức thuyết phục, bằng cả sức mạnh của niềm tin. Đồng thời, “tăng cường quản lý và phát triển các loại hình truyền thông, thông tin trên internet. Kiên quyết đấu tranh, loại bỏ các sản phẩm, thông tin độc hại, xuyên tạc, phản động, ảnh hưởng xấu đến ổn định chính trị - xã hội”⁽¹⁵⁾.

Thứ ba, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, các lực lượng trong đấu tranh, ngăn chặn những luận điệu sai trái, xuyên tạc phủ nhận dân chủ xã hội chủ nghĩa trên mạng xã hội. Để

chống lại sự chống phá một cách có hệ thống của các thế lực thù địch, đòi hỏi chúng ta phải có tổng lực mạnh, trong đó chú trọng xây dựng hệ thống các tổ chức chặt chẽ nhằm kịp thời cung cấp thông tin chính thống, trung thực để bóc trần mọi âm mưu nham hiểm, tinh vi nhằm phá hoại khối đoàn kết thống nhất của nhân dân, cản trở sự đồng thuận xã hội, ngăn cản sự phát triển của Việt Nam. Do đó, các cấp ủy, tổ chức đảng, cả hệ thống chính trị và cán bộ, đảng viên cần chủ động “dứt khoát bác bỏ mọi âm mưu lợi dụng “dân chủ”, “nhân quyền” nhằm gây rối về chính trị, chống phá chế độ, hoặc can thiệp vào công việc nội bộ nước ta⁽¹⁶⁾.

Thứ tư, “xây dựng một xã hội dân chủ, trong đó cán bộ, đảng viên và công chức phải thực sự là công bộc của nhân dân”⁽¹⁷⁾. Các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin thường nhắc nhở những người cộng sản rằng, trong điều kiện một đảng duy nhất cầm quyền thường dễ mắc căn bệnh kiêu ngạo cộng sản từ đó dẫn đến độc quyền nếu không được kiểm soát. Nhận thức sâu sắc điều này, trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn chú trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; tăng cường tự phê bình và phê bình, thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt và hoạt động của mình. Mặt khác, chúng ta tập trung vào phát triển kinh tế đất nước, chăm lo cải thiện đời sống nhân dân thì không một thế lực nào có thể chống phá.

Thứ năm, tăng cường sự lãnh đạo, quản lý mạng xã hội bảo đảm an ninh mạng trên môi trường internet, đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện trong công tác đấu tranh phản bác luận điệu xuyên tạc,

ngăn chặn sự chống phá của các thế lực thù địch, bảo vệ dân chủ xã hội chủ nghĩa trên mạng xã hội. Cần có chính sách, biện pháp kỹ thuật phù hợp nhằm hạn chế, ngăn chặn những thông tin sai trái, xuyên tạc, chống phá sự nghiệp xây dựng đất nước. Cung cấp kịp thời, chính xác những thông tin chính thống và an toàn để người dân nhận biết. Khi phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” được thực thi, trở thành văn hóa tồn tại một cách tự nhiên, ngấm sâu trong đời sống xã hội thì khó có thể lực thù địch nào có thể làm lay chuyển được lòng dân. Điều đó đặt ra yêu cầu phát huy tính tích cực chính trị - xã hội, nêu cao trách nhiệm công dân trên mọi mặt của đời sống xã hội, trước hết trong thực hành dân chủ.

Tóm lại, để phê phán luận điệu phủ nhận dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam trên mạng xã hội hiện nay, phải nhận diện đúng bản chất, mục đích và chủ thể truyền phát thông tin xuyên tạc về dân chủ xã hội chủ nghĩa trên mạng xã hội. Mặt khác, cần khắc phục những hạn chế yếu kém bên trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Do đó, Đảng ta quán triệt: “mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ cuộc sống, nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân, lấy hạnh phúc, ấm no của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu⁽¹⁸⁾ là giải pháp lâu dài, nhưng hiệu quả nhất để phê phán quan điểm phủ nhận nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam trên mạng xã hội hiện nay□

(1) Nghị định số 722013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin điện tử trên mạng.

(2) <https://ecommage.com/toan-canh-digital-tai-viet-nam>.

(3) Klaus Schwab. *Cách mạng công nghiệp lần thứ tư*. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật. Hà Nội. 2018. tr.163.

(4) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Toàn tập*. t.19. Nxb Chính trị quốc gia. Hà Nội. 1995. tr.36.

(5) và (16) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*. Nxb Chính trị quốc gia Hà Nội. 1996. tr.71-72 và 71-72.

(6), (9) và (11) Theo Nguyễn Phú Trọng. *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Báo Nhân dân ngày 16/05/2021.

(7), (8), (15) và (18) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*. t.1, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021. tr.27, 218, 146 và 28.

(10) và (12) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*. t.2. Sđd. tr.43 và 45.

(13) Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phú Trọng (nay là Tổng Bí thư, Chủ tịch nước) đã trả lời phỏng vấn báo chí Ấn Độ năm 2010 rằng: “Không phải có nhiều đảng thì dân chủ hơn, ít đảng thì ít dân chủ hơn, mỗi nước có hoàn cảnh, điều kiện lịch sử cụ thể khác nhau, điều quan trọng là xã hội có phát triển không, nhân dân có được hưởng cuộc sống ấm no, hạnh phúc không và đất nước có ổn định để ngày càng phát triển đi lên hay không? Đó là tiêu chí quan trọng nhất” (Thông tấn xã Việt Nam, ngày 26/02/2010).

(14) V.I. Lênin, *Toàn tập*, t.32. Nxb Chính trị quốc gia. Hà Nội, 2005, tr.515.

(17) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*. Nxb Chính trị quốc gia. Hà Nội. 2006. tr.125.

Nguồn: Tạp chí Khoa học Chính trị - 2021 - số 05 - tr.38-42.

ÂM MƯU, THỦ ĐOẠN CHỐNG PHÁ TRONG LĨNH VỰC TƯ TƯỞNG CỦA THỂ LỰC THÙ ĐỊCH NHẪM VÀO TẦNG LỚP THANH NIÊN VIỆT NAM TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG HIỆN NAY - MỘT SỐ BIẾN THỂ VÀ GIẢI PHÁP

 **TS LƯU THÚY HỒNG**

Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Nhận ngày 13 tháng 02 năm 2020; chấp nhận đăng ngày 05 tháng 3 năm 2020.

Tóm tắt: Không gian mạng tại Việt Nam hiện nay đang ngày càng phát triển và thu hút sự tham gia của đông đảo người dân trong đó có thanh niên. Tận dụng những khoảng trống pháp lý và lợi thế của không gian mạng cũng như đặc điểm của thanh niên Việt Nam, các thế lực thù địch đang thực hiện âm mưu, thủ đoạn chống phá, chuyển hóa tư tưởng của thanh niên nước nhà. Bài viết phân tích các biến thể về nội dung và phương thức thực hiện âm mưu, thủ đoạn của thế lực thù địch trong lĩnh vực tư tưởng đối với thanh niên trên không gian mạng. Trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp nhằm phòng, chống hiệu quả hơn nữa âm mưu của thế lực thù địch trên 3 cấp độ: cá nhân, quốc gia và hệ thống (toàn cầu - quan hệ quốc tế).

***Từ khóa:** chống phá lĩnh vực tư tưởng; thanh niên Việt Nam; không gian mạng.*

Abstract: The cyberspace in Vietnam has rapidly developed and attracted the mass participation, especially by young people. Taking advantage of the legal loopholes, the openness of the cyberspace and the characteristics of young people, hostile forces

carry out schemes and tactics to transform their ideological foundation. The article analyzes the variations of content and method by the hostile forces targeted at young people in cyberspace. It then proposes some solutions for more effective prevention and fight against the scheme of the hostile forces on three different levels: individual, national and systematic (global - international relations).

Keywords: demolishing ideology; Vietnam youngsters; cyberspace.

Cách mạng công nghiệp 4.0 với sự kết nối toàn cầu được biết đến rộng rãi trong thế kỷ XXI đang làm thay đổi xã hội từ phương thức sống, phương thức giao tiếp, trao đổi, cách thức lao động, sản xuất cũng như giải trí đến biến đổi về quan điểm, giá trị sống. Trên cơ sở đó, một môi trường sinh hoạt mới song song với thế giới thực được gọi là không gian mạng hình thành và ngày càng phát triển. Không gian mạng trở thành một phần tất yếu trong cuộc sống của người dân, đặc biệt là tầng lớp thanh niên. Tuy nhiên, vì tính chất đặc thù và phức tạp về kỹ thuật mà các quốc gia trong cộng đồng quốc tế khó có thể xác định được chủ quyền của mình trên không gian mạng, vô tình tạo những khoảng trống cho các hoạt động của các loại tội phạm. Tận dụng điều đó, các thế lực thù địch đã và đang sử dụng không gian mạng như một môi trường quan trọng can thiệp, tiến công làm rối loạn hệ tư tưởng - giá trị chính trị cốt lõi của mỗi nhà nước - dân tộc trong đó có Việt Nam. Chúng đang ra sức dùng mọi thủ đoạn làm xói mòn, phá hoại niềm tin và hệ tư tưởng của nhân dân ta nhất là thanh niên - tầng lớp quan trọng, giữ vị trí quyết định sự phát triển hiện tại và tương lai

của đất nước Việt Nam.

Tầng lớp thanh niên Việt Nam hiện nay có những đặc điểm đáng chú ý sau:

Thứ nhất, thanh niên Việt Nam “là công dân Việt Nam từ 16 đến 30 tuổi”⁽¹⁾ - một lực lượng quan trọng chiếm tỉ lệ lớn trong dân số của Việt Nam. Theo Báo cáo quốc gia về thanh niên Việt Nam năm 2015, nhóm dân số từ 10 đến 29 tuổi chiếm khoảng 33% dân số và dự kiến kéo dài đến năm 2040⁽²⁾. Đồng thời, thanh niên Việt Nam chiếm tỉ trọng dân số tham gia lực lượng lao động cao trong xã hội: nhóm tuổi 25-29 chiếm 14,3%, nhóm tuổi 30-34 chiếm 14,2%, nhóm tuổi trẻ (nhóm 15-19 tuổi và nhóm 20-24 tuổi) là 10%⁽³⁾.

Thứ hai, với độ tuổi thanh xuân phơi phới đẹp nhất, tốt nhất về thể chất, nhiều ước vọng nhất của cuộc đời, thanh niên Việt Nam luôn nhiệt tình hết mình, hăng hái, đầy đam mê trong hành động và luôn thích khám phá những cái mới, điều mới, theo các xu hướng mới. Không những thế, đa số thanh niên Việt Nam có đạo đức tốt, có trách nhiệm với cộng đồng và gia đình. Mặc dù vậy, do tính nông nổi, bốc đồng của tuổi trẻ lại thiếu kinh nghiệm sống nên đôi khi nhiều thanh niên thiếu sự kiên định, thậm chí dao động, dễ có khả năng mắc phải những sai lầm trong suy nghĩ và hành động.

Thứ ba, hầu hết trong số họ đều có trình độ học vấn tốt nhưng lại không đồng đều. Tổng cục Thống kê Việt Nam đã báo cáo trong đánh giá kết quả điều tra dân số năm 2019: Việt Nam hiện có 8,3% trẻ em trong độ tuổi đi học phổ thông nhưng không đến trường, cứ

100 em trong độ tuổi đi học cấp tiểu học thì có khoảng 1 em không được đến trường; con số tương ứng ở cấp trung học cơ sở là gần 7 em, ở cấp trung học phổ thông là 26 em, hơn một phần ba dân số từ 15 tuổi trở lên đạt trình độ học vấn từ trung học phổ thông trở lên (36,5%), toàn quốc có 80,8% dân số từ 15 tuổi trở lên không có trình độ chuyên môn kỹ thuật⁽⁴⁾. Như vậy, có một số lượng không nhỏ thanh niên Việt Nam khó có thể tiếp cận với hệ tư tưởng của Việt Nam với tư cách là một tri thức khoa học được đưa vào trường học để giảng dạy.

Thứ tư, thanh niên có khả năng sử dụng công nghệ tốt, đồng thời tiếp cận với nhiều loại thông tin đến từ các kênh khác nhau. Hòa nhịp sống sôi động với 64% tổng dân số Việt Nam⁽⁵⁾ trong không gian mạng, thanh niên Việt Nam đang tích cực tham gia không gian mạng và trở thành các công dân mạng nòng cốt.

Thứ năm, thanh niên Việt Nam có vị trí đặc biệt trong xã hội, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: *Thanh niên là người chủ tương lai của nước nhà... nước nhà thịnh hay suy, yếu hay mạnh một phần lớn là do các thanh niên*. Từ đó, họ đang được Đảng Cộng sản Việt Nam xác định là tầng lớp giữ vị trí trung tâm trong chiến lược phát huy nguồn nhân lực. Trên thực tế, thanh niên Việt Nam đã và đang thực hiện sứ mệnh lịch sử, đi đầu trong cuộc chiến tranh chiến thắng đói nghèo, lạc hậu, bảo vệ, xây dựng, phát triển đất nước giàu mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh.

Nhận thức được những đặc điểm, trong đó nhấn mạnh vị trí và vai trò của thanh niên trong giai đoạn hiện nay, các thế lực thù địch đã coi việc chống phá lại lý tưởng, đảo lộn hệ tư tưởng của thanh

niên Việt Nam bằng những công cụ hiện đại trên không gian mạng là một nội dung quan trọng trong chiến lược của mình.

Một số biến thể của âm mưu, thủ đoạn chống phá trong lĩnh vực tư tưởng nhằm vào thanh niên Việt Nam trên không gian mạng

Có thể nói, xét về *nội dung*, âm mưu, thủ đoạn của thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng trong không gian mạng hiện nay vẫn mang tính truyền thống nhưng cũng đã phảng phất những nét mới của thời đại, cụ thể:

Một là, dùng mọi luận điệu để ra sức phê phán, phủ định cơ sở lý luận của các đảng cộng sản trong đó có Đảng Cộng sản Việt Nam: cho rằng chủ nghĩa Mác - Lênin đã lỗi thời, phê phán chế độ một đảng cầm quyền (cho là mất dân chủ), đòi thực hiện đa nguyên⁽⁶⁾ - đây là âm mưu rất thâm độc nhằm vào thanh niên của các thế lực thù địch. Thanh niên Việt Nam trẻ trung, năng động, nhiệt tình nhưng trình độ không đồng đều nên dễ bị tác động, mua chuộc, dụ dỗ, lôi kéo, nhất là trong bối cảnh có nhiều người không được tiếp cận chủ nghĩa Mác - Lênin nên họ không hiểu, không rõ, họ chỉ có thể nhận thông tin và tự xử lý theo cách nghĩ của mình nên dễ dẫn đến sự dao động nhất thời nếu không kiên định lập trường.

Hai là, trong quá trình vận hành nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa hiện nay, bên cạnh thành công đã được khẳng định, những ảnh hưởng tiêu cực của nền kinh tế thị trường đem đến những suy nghĩ lệch chuẩn nhất định về các giá trị sống trong thanh niên. Ví dụ như sống gấp, quá coi trọng vật chất (tiền bạc) và luôn theo đuổi đồng tiền bất chấp thủ đoạn và vi phạm pháp luật, nếu thất

bại trong cuộc sống thì đổ lỗi cho cơ chế, chế độ, chính sách,... Ý thức rõ điều này, thế lực thù địch thường xuyên liên tục phủ nhận những thành tựu, cường điệu những khuyết điểm của Đảng và Nhà nước xã hội chủ nghĩa, từ đó đầu độc về tư tưởng, đảo lộn nhiều giá trị chuyên hóa dần dần tư tưởng nhân dân nhất là của tầng lớp trẻ và cả một bộ phận lãnh đạo cấp cao⁽⁷⁾.

Ba là, lợi dụng những khó khăn, sai lầm trong quá trình Đảng lãnh đạo đất nước để đả kích, bôi nhọ Đảng, sử dụng chiêu bài cũ về dân chủ, nhân quyền, vấn đề tham nhũng, đền bù đất đai,... nhằm gây mâu thuẫn giữa các đảng viên, giữa đảng viên với quần chúng nhân dân, nhất là thanh niên để họ mất lòng tin vào Đảng và vào con đường đi lên CNXH.

Bốn là, xuyên tạc, nói xấu đời tư của lãnh đạo cao cấp bằng nhiều chiêu thức, như lợi dụng các sự việc nóng, gây xôn xao, bất bình trong dư luận vốn lẽ đã được xử lý đúng và xác đáng. Sự việc ở Chùa Ba Vàng Quảng Ninh liên quan đến nghi lễ không hợp với nghi lễ Phật giáo truyền thống ở Việt Nam và những phát ngôn, thuyết pháp của bà Trần Thị Yên tại chùa là một minh chứng rõ nét. Chúng đã tung hình ảnh các lãnh đạo Đảng, Nhà nước tới thăm chùa, phân tích, chứng minh nhằm rêu rao: “đây là những nhân vật bảo kê, chống lưng cho các hoạt động của chùa Ba Vàng”. “Chùa Ba Vàng là nơi làm ăn của “Quan chức cộng sản”, nơi mà còn an toàn hơn cả BOT, nơi không phải đóng thuế mà vẫn có được những nguồn tiền khổng lồ, chùa này từ trước tới nay có sự ưu ái của chính quyền, có nhiều lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Nhà nước đã đến thăm Chùa,...”⁽⁸⁾.

Năm là, đả phá hoặc chống đối lại quan điểm, chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. Có những chính sách đã được chứng minh trong thực tiễn là hợp lý và đang thực hiện rất tốt nhưng vẫn có thể bị xuyên tạc nhằm cổ xúy, kích động, lôi kéo người dân chống đối lại chính quyền, chẳng hạn như chính sách về Tôn giáo ở Việt Nam. Trong nhiều năm qua, chính sách về Tôn giáo của Việt Nam đã thể hiện đúng quan điểm của Đảng và Nhà nước ta là luôn coi trọng tôn giáo, các tổ chức tôn giáo được cấp phép hoạt động theo đúng quy định của pháp luật,... Tuy nhiên, khi sự việc chùa Ba Vàng xảy ra đã bị xuyên tạc thành: mục đích của chính quyền là “chính trị hóa tôn giáo”, muốn dùng tôn giáo để “giữ cho chặt quyền thống trị của mình”...⁽⁹⁾. Hay có những luật thực chất là tốt, có tính khả thi (đã được các chuyên gia phân tích kỹ về cơ sở khoa học và thực tiễn) như Luật An ninh mạng, nhưng khi đưa ra thì các thế lực thù địch sử dụng rất nhiều luận điệu hoàn toàn bịa đặt, xuyên tạc, với mục đích cản trở hoặc gây tâm lý hoang mang, nghi ngờ như: “chống lại loài người”, “bịt miệng dân chủ”, “đàn áp bất đồng chính kiến”, “mất quyền tự do ngôn luận”,... Trên thực tế, Luật An ninh mạng không có quy định nào làm ảnh hưởng đến các quyền cơ bản của con người được ghi trong Hiến pháp; không những không cản trở mà còn bảo vệ, tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động bình thường, đúng pháp luật của các tổ chức, cá nhân; phù hợp với các giá trị văn minh pháp lý và các cam kết quốc tế của Việt Nam⁽¹⁰⁾. Có những quyết sách đưa ra trong một thời gian ngắn để đối phó với những vấn đề bất ngờ như thảm họa, dịch bệnh,... được cho là hiệu quả và hợp lòng dân thì chúng đưa ra các luận điệu là chủ nghĩa dân túy, mị dân,... như việc ứng phó của Việt Nam giữa

thảm họa Covid-19 diễn ra vào đầu năm 2020.

Nội dung tuy không có quá nhiều khác biệt nhưng ***cách thức tiếp cận, phương thức thực hiện*** đang có nhiều biến thể khác nhau. Các thế lực thù địch đã tận dụng triệt để những thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 với hạ tầng kỹ thuật kết nối Internet tốt ở Việt Nam, kỹ thuật của không gian mạng và cũng như hiện tượng đa số bạn trẻ Việt Nam đều là công dân mạng,... để tác động trực tiếp hoặc gián tiếp mang tính cá nhân vào tầng lớp thanh niên nhằm chuyên hóa, đầu độc về tư tưởng. Cụ thể:

Trước hết, họ tranh thủ những đài phát thanh, truyền hình nổi tiếng có uy tín trên thế giới, như BBC (của nước Anh) hay sử dụng những báo đài phản động truyền thống với các hình thức truyền thông mới, chẳng hạn truyền thông đa phương tiện rất hợp thời với sở thích và thói quen của thanh niên [www.rfa.org > vietnamese](http://www.rfa.org) (đài Á châu tự do của Mỹ),... để đưa những thông tin không chính xác về tình hình ở Việt Nam. Hơn thế nữa, chúng đánh vào tâm lý khát thông tin của người dân (trong đó có tầng lớp thanh niên) về các vấn đề nóng nên luôn đưa những thông tin bị bóp méo hoặc được phân tích bình luận theo kịch bản có định hướng của thế lực thù địch dưới dạng hot/ breaking news sớm hơn các cơ quan truyền thông chính thống của Việt Nam (do gặp phải rào cản của pháp luật về cung cấp thông tin) nhằm dẫn dắt dư luận. Đồng thời, cách thức đưa tin khá thuyết phục từ tin tức của các phóng viên chuyên nghiệp đến việc tạo mục bạn đọc viết (cố gắng thể hiện tính khách quan của nhà đài).

Bên cạnh đó, thế lực thù địch tự lập ra các website có tên miền

hoặc dưới dạng kiểu bắt chước những trang thông tin điện tử chính thống nhằm làm cho nhiều người đọc hiểu nhầm, từ đó tin tưởng và sẵn sàng tiếp thông tin từ những website này, ví dụ, trang web <https://vuthat.wordpress.com/2015/>, <https://chungnhan.org>, <https://baothamnhung.com>... Tất nhiên, thông tin được đưa ra sẽ có nhiều loại đan xen giữa thông tin thật, giả nhưng phần lớn là những thông tin xuyên tạc về nền tảng tư tưởng. Đây chính là cách thức khá nguy hiểm trong việc đầu độc giới trẻ (hướng nhiều tới những bạn trẻ có trình độ thấp, nhận thức chưa rõ hoặc chưa tường minh về hệ tư tưởng ở Việt Nam).

Các thế lực thù địch cũng đang đẩy mạnh việc lợi dụng ứng dụng bình luận dưới các tin, bài để phản bác, xuyên tạc, bôi nhọ, nói xấu, thậm chí tung tin giả (fake news). Có một thực tế là, hầu hết các trang báo đều mở phần bình luận online dưới các bài báo, đặc biệt trong bài báo về những đề tài nhạy cảm. Thế lực thù địch cài cắm người để đưa ra những câu bình luận thể hiện sự chán nản, ghét hay phản đối một phần hoặc toàn bộ một chính sách nào đó hoặc nặng nề hơn là bình luận về cách hành xử của chính quyền theo hướng bôi nhọ, nói xấu và xuyên tạc sự thật.

Một điều không thể thiếu trong thời đại hiện nay là sử dụng mạng xã hội làm phương tiện khi khá đông thanh niên Việt Nam có nhiều tài khoản mạng xã hội. Các thế lực thù địch sử dụng các tài khoản mạng xã hội cá nhân của bản thân chúng hoặc của một cá nhân nào đó (có thể là một tài khoản mà có lượng người theo dõi lớn hoặc có ảnh hưởng như tài khoản của người nổi tiếng hoặc tài khoản tham gia nhiều nhóm kín) để chia sẻ (share) những bài viết có vẻ như mang

tính phản biện, phân tích khách quan nhưng thực chất là chống đối lại chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước một cách tinh vi (trong khi đó chủ tài khoản có vẻ như vô tư, không vụ lợi, thậm chí không có một ý kiến gì về tin, bài đó) ví dụ như trên facebook hoặc các mạng xã hội khác.

Có một biến thể rất phổ cập, đó là, nếu các đường link hay trang web của thể lực thù địch không có hiệu lực đồng thời muốn tăng thêm hiệu quả như mong muốn thì các thành viên của thể lực thù địch đưa tin bài trên các trang mạng xã hội chung có thể tải video, đặc biệt là những trang lớn được nhiều người trẻ



Nguồn: Ảnh chụp màn hình từ 1 tài khoản facebook đưa vào một nhóm kín khi phản biện về việc Việt Nam cho học sinh nghỉ học - một chủ trương đúng đắn và hiệu quả trong việc phòng dịch Covid - 19 năm 2020

Việt Nam dùng như Youtube: www.youtube.com. Khi các thanh niên sử dụng mạng youtube để nghe nhạc, xem phim sẽ có những gợi ý. Hoặc vô tình khi họ sử dụng công cụ google để tìm kiếm về đề tài chống tham nhũng thì ngay lập tức sẽ hiện lên những đường link để xem (hiện ngay trang đầu tiên, các đường link đầu tiên), ví dụ: khi lên thanh công cụ google để tìm kiếm từ khóa “chống tham nhũng ở

Việt Nam” hiện lên khoảng hơn 9,7 triệu kết quả tìm kiếm nhưng những kết quả tìm kiếm đầu tiên lại là video của đài Á châu Tự do của Mỹ - một đài phản động nhằm vào nhiều nước châu Á trong đó có Việt Nam⁽¹¹⁾.

Trước những biến thể hết sức phức tạp, khó kiểm soát, có sức công phá không hề nhỏ đối với tư tưởng của tầng lớp thanh niên Việt Nam. Để kiên định lập trường, giữ vững tư tưởng, bài viết đề cập đến một số giải pháp dưới 3 cấp độ phân tích:

Một là dưới góc độ cá nhân:

Mỗi cá nhân thanh niên cần tự trang bị cho mình một lượng kiến thức đủ và chính xác (không ngừng học tập và rèn luyện chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh) để nhìn nhận mọi vấn đề theo lý trí và pháp luật. Trên cơ sở đó, thanh niên vững vàng, kiên chế trước những thông tin chưa được kiểm định và chính thống. Đặc biệt, với cá nhân thanh niên thuộc giới tinh hoa (cán bộ lãnh đạo, người làm công tác tư tưởng, tuyên truyền) là những cán bộ nòng cốt và quan trọng của đất nước cần nâng cao trình độ lý luận hơn nữa đủ để kiên định lập trường, giữ vững tư tưởng; đủ để có thể chỉ đạo hoặc trực tiếp bút chiến với thế lực thù địch.

Hai là cấp độ quốc gia:

Bên cạnh việc cần đưa ra các biện pháp nhằm phát triển kinh tế - vấn đề cốt lõi, Việt Nam cần hoàn thiện hơn nữa các cơ chế:

Cơ chế cung cấp thông tin: Hiện nay việc cung cấp thông tin cho công chúng được các cơ quan Việt Nam tuân thủ theo đúng Luật Tiếp cận thông tin năm 2016. Trong Luật, tại Điều 6 cũng đã

quy định những thông tin công dân không được tiếp cận, Điều 7 những thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện đồng thời nêu rõ quy trình cung cấp thông tin. Vì các cơ quan đều tuân thủ đúng luật nên những điều này vô hình chung đã hạn chế hoặc làm chậm việc cung cấp thông tin trong thời điểm người dân tò mò và rất cần thông tin sớm. Vậy nên, việc nhanh chóng xác định thông tin mật, thông tin quan trọng và thông tin có thể cung cấp để cung cấp thông tin nhanh, đủ và chính xác là vô cùng quan trọng để tránh việc các thế lực thù địch xuyên tạc và phát tán thông tin không đúng trước với tốc độ khủng khiếp cho người dân dẫn đến sự hoang mang dao động.

Cơ chế phát hiện, xử lý các loại tội phạm hiện đang khá ổn và nhân dân ủng hộ. Tính riêng trong năm 2019, cơ quan điều tra đã khởi tố mới 214 vụ, 487 bị can về tội tham nhũng; thu hồi 615.06 tỷ đồng và 11,867m² đất; kê biên trên 795 tỷ đồng; kết luận điều tra đề nghị truy tố 217 vụ, 653 bị can. Tòa án nhân dân các cấp thụ lý theo thủ tục sơ thẩm 344 vụ, 849 bị cáo (tăng 31 vụ so với năm 2018); xét xử sơ thẩm 240 vụ, 517 bị cáo về các tội danh tham nhũng; có 9 bị cáo bị tuyên phạt mức án tử hình, tù chung thân⁽¹²⁾. Song, cơ chế này cũng cần hoàn thiện hơn nữa theo mức độ tinh vi của tội phạm thời đại công nghệ. Sự công khai, minh bạch, đúng người, đúng tội theo luật định là điều nhân dân quan tâm, đặc biệt chú ý: những tội phạm có khả năng là nguyên nhân dẫn đến việc bị các thế lực thù địch dùng để bóp méo sự thật nhằm gây tổn hại đến lòng tin của nhân dân và của thanh niên vào chính quyền như tội phạm tham nhũng, hoặc các loại tội phạm về an ninh thông tin quốc

gia, gây rối,... trên không gian mạng.

Cơ chế cung cấp, khai thác thông tin của các tập đoàn công nghệ và kinh doanh trên không gian mạng: cần có định chế và có biện pháp rõ ràng, thậm chí nếu cần thì phải cứng rắn với các tập đoàn công nghệ thông tin trên không gian mạng, đặc biệt những tập đoàn sở hữu công cụ tìm kiếm phổ biến ở Việt Nam như google để đảm bảo người dân (thanh niên) được tiếp cận các thông tin chính thống trong những kết quả tìm kiếm đầu tiên.

Về vấn đề nhân sự: Trong thế giới biến động từng phút, thông tin trên mạng được cập nhật theo giây, Việt Nam rất cần nâng cao năng lực cho các lãnh đạo tầng lớp thanh niên (trong đó có các thủ lĩnh Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh) các cấp hiện tại bằng các buổi tập huấn chuyên môn. Ngoài việc tăng cường những kiến thức về lý luận chính trị cơ bản để có cái nhìn đúng đắn là những kiến thức và kỹ năng về công nghệ thông tin, công nghệ mạng với những xu hướng mới của cuộc cách mạng 4.0.

Xây dựng một đội ngũ nòng cốt thiện chiến (ưu tiên các thành viên trẻ tuổi vì họ là những người hiểu rõ tâm lý tầng lớp thanh niên nhất) trong quá trình chiến đấu trong mặt trận tư tưởng trên không gian mạng. Hình thành nhóm những nhà khoa học giỏi có khả năng sử dụng công nghệ trên không gian mạng để có thể chiến đấu trực tiếp với thế lực thù địch.

Bên cạnh đó, Việt Nam cần tiếp tục làm tốt và xử lý tốt các vấn đề đang được coi là công cụ để các thế lực thù địch công kích: dân chủ, nhân quyền, phòng chống tham nhũng bằng những chính sách

về an sinh xã hội, chính sách phòng chống tham nhũng...

Phát triển giáo dục là cơ sở nền tảng để thanh niên Việt Nam có đầy đủ tri thức, vững vàng, nhạy bén trước những đòn hiểm của thế lực thù địch nhằm vào nền tảng tư tưởng. Chương trình giáo dục từ phổ thông trung học đến đại học cần hoàn thiện về các nội dung liên quan đến chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đảm bảo truyền tải đúng, đủ, chính xác về giá trị của các học thuyết phù hợp với trình độ nhận thức theo độ tuổi.

Ba là cấp độ hệ thống (toàn cầu - quan hệ quốc tế):

Việt Nam tiếp tục nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế với từng quốc gia và các tổ chức quốc tế, ví dụ Interpol trong việc xác định, khu biệt và truy tìm tội phạm xuyên quốc gia liên quan đến an ninh quốc gia trong không gian mạng. Đặc biệt, cần tăng cường hợp tác để tìm được sự đồng thuận của cộng đồng quốc tế về chủ quyền quốc gia trên không gian mạng nhằm xác định rõ chế tài đối với tội phạm mạng.

Việt Nam cũng cần tăng cường công tác thông tin đối ngoại cho cộng đồng quốc tế, đặc biệt là giới trẻ qua nhiều kênh, từ chính thức đến phi chính thức, như đối ngoại nhân dân (thông qua các chuyên thăm, giao lưu của các thanh niên trẻ giữa Việt Nam và các nước), về những thành tựu và kết quả thực hiện chính sách của Việt Nam, nhất là với các vấn đề nhạy cảm mà thế lực thù địch đang dựa vào để chống phá lĩnh vực tư tưởng với thanh niên. Đồng thời, Việt Nam nên kiên quyết đấu tranh với các nước và các tổ chức phi chính phủ khi họ lợi dụng các vấn đề là giá trị chung của thế giới

như dân chủ, nhân quyền,... để can thiệp vào công việc nội bộ của Việt Nam□

- (1) Điều 1 Luật Thanh niên của Việt Nam năm 2005.
- (2) Bộ Nội vụ (2015), Quỹ Dân số Liên hợp quốc, *Báo cáo quốc gia về Thanh niên Việt Nam*, tháng 6.2015, tr.17.
- (3), (4) <https://www.gso.gov.vn/default.aspx?tabid=382&idmid=2&ItemID=19440>.
- (5) <https://datareportal.com/reports/digital-2019-vietnam>.
- (6), (7) Học viện Báo chí và Tuyên truyền, *Giáo trình Quan hệ chính trị quốc tế*, Nxb. CTQG, tr.231-233.
- (8) Xem thêm <https://vietnamnet.vn/vn/doi-song/ke-nao-loi-dung-noi-cac-lanh-dao-dang-nha-nuoc-toi-tham-chua-la-chong-lung-can-phai-xu-ly-hinh-su-518399.html>; <https://vietnamnet.vn/vn/doi-song/loi-dung-su-viec-tai-chua-ba-vang-de-xuyen-tac-chong-pha-mot-am-muu-cua-cac-the-luc-thu-dich-517770.html#inner-article>.
- (9) Xem thêm <https://vietnamnet.vn/vn/doi-song/loi-dung-su-viec-tai-chua-ba-vang-de-xuyen-tac-chong-pha-mot-am-muu-cua-cac-the-luc-thu-dich-517770.html#inner-article>.
- (10) http://congan.quangnam.gov.vn/Default.aspx?tabid=63&Group=55&NID=4467&canh-giac-truoc-nhung-luan-dieu-xuyen-tac-ve-luat-an-ninh-mang&dnn_ctr&384_Main_rg_danhsachkhacChangePage=4.
- (11) Ngày 24 tháng 2 năm 2020 khi tìm kiếm từ khóa “Chống tham nhũng ở Việt Nam” trên công cụ google.
- (12) <http://www.bienphong.com.vn/ngan-chan-va-day-lui-su-suy-thoai-ve-dao-duc-tu-dien-bien-tu-chuyen-hoa/>.

Nguồn: Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông - 2020 - số 3 - tr.8-13.

NHẬN DIỆN VÀ PHÒNG, CHỐNG “THÔNG TIN XẤU, ĐỘC” TRÊN MẠNG INTERNET HIỆN NAY

✍ TS NGUYỄN THÁI BÌNH - TRỊNH THỊ THU HIỀN

Trường Chính trị tỉnh Gia Lai

Tóm tắt: Phòng, chống “thông tin xấu, độc” của các thế lực thù địch trên mạng Internet là việc làm quan trọng, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng hiện nay. Bài viết nhận diện “thông tin xấu, độc” của các thế lực thù địch và khuyến nghị một số giải pháp phòng, chống.

Từ khóa: “Thông tin xấu, độc”; Internet

1 Nhận diện thông tin “xấu, độc” trên mạng Internet hiện nay

■ Hiện nay, ở Việt Nam, số người dùng Internet, trong đó, số người sử dụng mạng xã hội (Facebook, Zalo, Twitter...), ngày càng tăng lên nhanh chóng, không phân biệt về độ tuổi, dân tộc, giới tính hay thành phần tôn giáo. Theo DAMIO, một trang web chuyên thống kê người dùng trên mạng Internet, tính đến tháng 12-2019, Việt Nam có khoảng 66,1 triệu người dùng Internet, tăng khoảng 2,1 triệu người so với năm 2018⁽¹⁾. Đặc điểm của Internet là tương tác thông tin đa chiều, kết nối xã hội và tìm kiếm thông tin theo nhu cầu. Do đó, việc chia sẻ và lan truyền các thông tin, dữ liệu sẽ trở nên nhanh chóng, dễ dàng và cập nhật. Với các thế lực thù địch, đây là “mảnh đất màu mỡ” để chúng có cơ hội bôi xấu chế độ nhằm lật đổ chính quyền. Thời gian gần đây, nhất là khi các tổ chức Đảng đang

chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, các thế lực thù địch đẩy mạnh chiến lược “diễn biến hòa bình”, thúc đẩy “tự diễn biến, tự chuyển hóa”, tăng cường phát tán thông tin “xấu, độc” chống phá chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Những thông tin “xấu, độc” của chúng tập trung vào một số nội dung sau:

Thứ nhất, chúng tiếp tục xuyên tạc và phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, kêu gọi nhà nước Việt Nam “từ bỏ” lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và xóa bỏ sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, thực hiện cải cách thể chế chính trị theo hướng đa nguyên, đa đảng.

Chúng sử dụng các tài khoản mạng xã hội để đăng tải những thông tin cho rằng, chủ nghĩa Mác - Lênin là ngoại lai, của các nước châu Âu nên không phù hợp với Việt Nam, cần thay thế và Việt Nam cần có tư tưởng, học thuyết riêng! Đáng nguy hiểm hơn, chúng đề cao quá mức tư tưởng Hồ Chí Minh thành học thuyết, rồi phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, đồng thời phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh. Các thế lực thù địch đưa ra luận điệu: “Đảng Cộng sản Việt Nam với gần 4 triệu đảng viên là gánh nặng đối với ngân sách quốc gia, kinh phí hoạt động của Văn phòng Trung ương Đảng cao gấp nhiều lần các cơ quan khác của Nhà nước”⁽²⁾. Từ đó, chúng kêu gọi xóa bỏ Điều 4 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, xây dựng chủ nghĩa đa nguyên với không quá 3 đảng tham chính trong tranh cử, bầu cử⁽³⁾.

Thông qua đó, chúng ra sức kêu gọi thúc đẩy “dân chủ đa nguyên”, thay đổi thể chế chính trị, đổi tên Đảng, tên nước. Đáng quan tâm hơn, chúng đòi sửa Cương lĩnh, Hiến pháp; đòi “phi chính

trị hóa” quân đội, công an; thực hiện “tam quyền phân lập” ở Việt Nam. Thúc đẩy, kích động phong trào “bất tuân dân sự”, tuần hành, biểu tình, bạo động, khiếu kiện, gây điểm nóng về an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; mặc cả, đối kháng chính quyền, coi đây là sự “tập dượt” cho “cách mạng màu”... Những thông tin này vốn dĩ là sự dối trá trắng trợn lại được phát tán một cách quá dễ dàng qua Internet chính là vấn đề lớn được đặt ra trong giai đoạn hiện nay.

Thứ hai, thực hiện âm mưu “nấn dòng dư luận” trước thềm Đại hội, các thế lực thù địch tăng cường tán phát nhiều tài liệu, clip có nội dung suy diễn, xuyên tạc, chống phá chế độ, nói xấu các đồng chí lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước, gây chia rẽ nội bộ.

Trên mạng xã hội và một số “diễn đàn”, các thế lực thù địch, phần tử cơ hội cố tình đưa nhiều thông tin sai lệch, bịa đặt về hạn chế, yếu kém của Đảng và Nhà nước ta, phủ nhận những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử trong sự nghiệp đổi mới. Đặc biệt là, chúng xuyên tạc công tác chuẩn bị đại hội Đảng. Chúng xuyên tạc rằng, từ sau 30-4-1975 đến nay, Đảng Cộng sản Việt Nam vẫn “bé tắc” về đường lối, về hoàn thiện hệ thống lập pháp, về mô hình phát triển đất nước(4)... Chúng cho rằng, những vấn đề cơ bản về lý luận đã trở nên cấp bách vì mâu thuẫn với thực tế, mâu thuẫn với đường lối trong Đảng.

Chúng lặp đi, lặp lại các luận điệu cho rằng, trong Đảng có “phe này”, “phái kia”, “phe bảo thủ”, “phe cấp tiến”, phe thân chỗ này, phe thân chỗ kia... Bên cạnh đó, các phần tử xấu thường xuyên giả mạo thông tin của các cơ quan công quyền, tự ý lập ra blog và website “tự xưng” là trang thông tin cá nhân của một số cán bộ lãnh đạo cấp cao

của Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Chính phủ..., thường xuyên tung các tin giả, tin bịa đặt về đời tư cá nhân, bôi nhọ uy tín của những cá nhân trong diện “quy hoạch nhân sự” trong Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.

Thứ ba, ra sức tuyên truyền chống phá cương lĩnh của Đảng, dự thảo các Văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII.

Lợi dụng sự tự do và công khai thể hiện quyền công dân về quyền góp ý các dự thảo văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, chúng soạn thảo thành những tài liệu với nhiều hình thức như: mạo danh, nặc danh hoặc công khai đề tên tuổi, địa chỉ cụ thể, sau đó tán phát trên Internet, mạng xã hội dưới những hình thức như: “Thư trao đổi”, “Thư ngỏ”, “Kiến nghị”, “Thư góp ý”, v.v.. Chúng còn đưa ra những luận điệu công kích vô căn cứ như: Việt Nam cần “*đi tìm chủ thuyết mới*” để phát triển vì “Cương lĩnh 2011 trên thực tế đã lỗi thời”; “Đảng Cộng sản Việt Nam cần tự giác thay đổi Cương lĩnh 2011, từ bỏ đường lối sai lầm về xây dựng chủ nghĩa xã hội, chuyển hẳn sang đường lối dân tộc và dân chủ, trọng tâm là chuyển đổi thể chế chính trị từ toàn trị sang dân chủ một cách kiên quyết nhưng ôn hòa”,...

Thứ tư, tung tin sai sự thật về tình hình đất nước.

Các nội dung xuyên tạc chủ yếu tập trung vào việc tung tin về tình hình đất nước nhằm làm lu mờ những thành quả cách mạng; thổi phồng những tồn tại, hạn chế trong phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh... của đất nước. Gần đây nhất như, chúng đưa ra luận điệu phủ nhận thành quả của Đảng và Nhà nước về nỗ lực phòng chống dịch COVID-19, cho rằng, Việt Nam đang giấu dịch,

không công khai rõ ràng tình hình dịch bệnh... rồi tự suy diễn, quy kết, đổ lỗi nguyên nhân của những hạn chế ấy là do thể chế chính trị, sự yếu kém trong thực hiện vai trò lãnh đạo, từ đó làm giảm sút niềm tin của nhân dân vào Đảng.

Bên cạnh đó, với sự kiện ngày 18-4-2020, Trung Quốc ngang nhiên công bố thành lập cái gọi là “quận Tây Sa” (tức quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam), và “quận Nam Sa” (tức quần đảo Trường Sa của Việt Nam), cái gọi là “thành phố Tam Sa”, một số phần tử phản động, chống Đảng, Nhà nước và Nhân dân, như Lê Công Định, Nguyễn Đình Cống, Phạm Chí Dũng, Đinh Đức Long, thông qua các trang cá nhân như Facebook, YouTube, Zalo,... đã xuyên tạc quan điểm, đường lối, chủ trương đấu tranh giữ vững chủ quyền biển, đảo của Đảng trong dự thảo các văn kiện. Chúng xuyên tạc rằng, những chủ trương về giải quyết tranh chấp biển Đông thông qua hòa bình, đối thoại là “nhu nhược”, “hèn nhát”,...

Thứ năm, tiếp tục lợi dụng vấn đề về tự do, dân chủ, cổ súy cho “xã hội dân sự” nhằm thực hiện “diễn biến hòa bình”.

Một số thông tin cổ súy cho vấn đề phát triển nhanh xã hội dân sự ở Việt Nam, qua đó phủ nhận vai trò của các đoàn thể chính trị - xã hội và từng bước phủ nhận hệ thống chính trị của Việt Nam. Được sự hậu thuẫn của các “hội”, “nhóm” núp danh “xã hội dân sự”, chúng nuôi dưỡng và phát triển các nhóm để trao đổi, cung cấp thông tin qua mạng Internet, định hướng viết bài và tổ chức chống phá Đảng, Nhà nước và công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Chúng lợi dụng vấn đề về dân chủ, nhân quyền ở Việt Nam để quy chụp, bóp méo sự thật về tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa và xã hội ở Việt

Nam đề đề nghị quốc tế can thiệp; vận động kêu gọi đòi xây dựng xã hội dân sự...

Thứ sáu, lợi dụng những “điểm nóng” về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nhất là thực trạng phòng, chống tham nhũng của Đảng ta hiện nay để cổ súy, dung túng và bêu xấu chế độ.

Chúng ta phải thừa nhận rằng, trong hoạt động lãnh đạo của mình, Đảng vẫn còn thiếu sót, khuyết điểm, trong đó, có những khuyết điểm khá nghiêm trọng. Một bộ phận không nhỏ cán bộ, công chức tha hóa, biến chất, suy thoái về đạo đức; vẫn còn tồn tại nạn tham ô, tham nhũng. Tuy nhiên, với quyết tâm của Đảng ta, công cuộc phòng chống tham nhũng đã đạt được nhiều kết quả rất quan trọng, đem lại niềm tin trong Đảng và nhân dân. Vậy mà trước thềm đại hội Đảng, chúng tung tin đồn thổi nhiều đồng chí lãnh đạo các cấp với những nghi án tham nhũng, sân sau,... Những hành động bỉ ổi này của chúng nhằm thực hiện mục tiêu mà chúng ví von là “một mũi tên trúng hai con nạy”, tức là vừa làm suy giảm uy tín cá nhân lãnh đạo, gây mất đoàn kết nội bộ; vừa làm nhiễu loạn thông tin, gây hoang mang dư luận, để cho người dân nhìn vào đâu cũng thấy tham nhũng, để rồi có ý kiến cho rằng “*thực chất các hoạt động chống tham nhũng của lãnh đạo Đảng, Nhà nước hiện nay chỉ là nhằm “diệt ruồi”, “giữ ghé”, không thể giải quyết dứt điểm nạn tham nhũng và ngăn chặn các nhóm lợi ích*”

2 Đấu tranh, phòng, chống thông tin “xấu, độc” trên mạng Internet hiện nay

Đấu tranh chống “diễn biến hòa bình” luôn được coi là nhiệm vụ quan trọng, quyết định sự thành bại của một chế độ. Từ thực tiễn

trong nước và tình hình quốc tế, chúng ta phải khẳng định rằng, việc đấu tranh, phê phán các quan điểm xuyên tạc, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội là một nhiệm vụ quan trọng, lâu dài nhằm ứng phó được với những sự biến hóa khôn lường các thủ đoạn của các thế lực thù địch. Với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII đã chỉ rõ, thiếu sót của chúng ta là *“Chưa chủ động và thiếu giải pháp phù hợp để định hướng thông tin trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng và công nghệ thông tin, mạng xã hội phát triển mạnh mẽ. Việc quản lý thông tin còn lỏng lẻo, thiếu giải pháp đủ mạnh để đấu tranh có hiệu quả với các thông tin sai lệch, phản bác lại những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, phân tử cơ hội và bất mãn chính trị”*⁽⁵⁾. Vì vậy, chúng ta cần phải có thái độ rõ ràng, kiên quyết và dứt khoát hơn trong vấn đề kiểm soát an toàn, an ninh mạng, đồng thời xây dựng một kế hoạch dài hạn nhằm đấu tranh chống lại các phân tử cơ hội thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình”, nhất là ở thời điểm nhạy cảm trước thềm Đại hội sắp tới với những hành động cụ thể sau:

Một là, tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung văn bản pháp luật về hoạt động quản lý, cung cấp, sử dụng thông tin trên mạng xã hội và trang thông tin điện tử. Đối tượng hướng đến là mọi tầng lớp nhân dân, trong đó, cần có những kế hoạch cụ thể đối với đội ngũ cán bộ, công chức để trang bị những kiến thức cơ bản nhận diện được thủ đoạn của các thế lực thù địch.

Hai là, chủ động, kịp thời cung cấp các thông tin chính thống một cách đầy đủ, toàn diện, chỉ rõ những âm mưu, thủ đoạn, phương

thức mới của các thế lực thù địch, các đối tượng xấu trên Internet và mạng xã hội.

Đồng thời, thường xuyên bám sát các vấn đề, sự kiện, cung cấp thông tin, định hướng tư tưởng, tạo thế chủ động trong mặt trận đấu tranh trên Internet, mạng xã hội. Với phương châm chỉ đạo công tác tư tưởng phải đi trước, đón đầu; không để “khoảng trống” thông tin để các thế lực thù địch lợi dụng, xuyên tạc chống phá. Tăng cường nắm bắt tình hình dư luận xã hội để làm tốt hơn nữa công tác định hướng tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và tầng lớp nhân dân.

Ba là, chủ động xây dựng các phương án, biện pháp cụ thể, sát với tình hình; xây dựng lý luận sắc bén để đấu tranh, phản bác có hiệu quả đối với các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, phản tử cơ hội để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trước việc chuẩn bị, tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, về nội dung này, cần đặc biệt quan tâm đến vấn đề xây dựng lực lượng “chuyên gia” đấu tranh chống “diễn biến hòa bình”, phát huy vai trò của các Bloggers, của mỗi người trong đấu tranh trực diện với các quan điểm sai trái.

Với tốc độ phát triển ngày càng nhanh, mạnh của Internet và những mặt trái khó có thể tránh khỏi của nó, đòi hỏi sự vào cuộc nghiêm túc của cả hệ thống chính trị từ các cấp, các ngành, từ Trung ương đến địa phương. Vì vậy, các cơ quan, tổ chức, đặc biệt là chính quyền địa phương cần xây dựng được một tổ chức với lực lượng mạnh cả về số lượng và chất lượng để đáp ứng với tình hình mới. vấn đề này đòi hỏi những người tham gia trong lực lượng phải có tinh thần,

ý chí kiên định với con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam; có khả năng sử dụng, khai thác Internet và các ứng dụng của nó; khả năng nắm bắt các thông tin mang luận điệu xuyên tạc để phân tích, nghiên cứu nhằm đưa ra những lập luận bác bỏ những thông tin đó. Mặt khác, cần chú trọng đến việc phát triển, nuôi dưỡng những nhân tài từ tầng lớp thanh niên, đặc biệt là trí thức trẻ.

Bốn là, tăng cường rèn luyện về mặt tư tưởng, lý luận cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, theo đó, cần giáo dục chính trị, tư tưởng, bồi đắp ý chí kiên định về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh để củng cố niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Trước hết, cán bộ, công chức và đảng viên phải gương mẫu trong việc thực hiện nghiêm các quy chế phát ngôn không chỉ trong hoạt động công vụ mà cả trong việc sử dụng các ứng dụng Internet.

Thực tế cho thấy, các thế lực thù địch sử dụng những thông tin khai thác được từ các cán bộ đảng viên, rồi thổi phồng sự thật và bêu xấu các vị lãnh đạo là điều không khó bắt gặp để thực hiện âm mưu chính trị của chúng. Do vậy, các cán bộ, đảng viên cần xác định rõ mục đích của việc đưa các thông tin lên mạng xã hội (những gì nên chia sẻ, những gì không nên chia sẻ), tránh để bị Internet “điều khiển” mà không lường trước những hậu quả sau này.

Năm là, tăng cường công tác quản lý an ninh mạng, cung cấp đầy đủ thông tin về nguy cơ từ Internet và mạng xã hội, các biện pháp phòng, chống, ngăn chặn các tin tức sai lệch, xuyên tạc. Chủ động nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp để tiếp tục phát triển Internet và mạng xã hội đúng hướng, lành mạnh; kịp thời bóc gỡ

những Website, Blog, Fanpage giả mạo và xử lý nghiêm minh những hành vi vi phạm pháp luật.

Giải quyết tốt bài toán về an toàn, an ninh mạng và kiên định tư tưởng đấu tranh chống lại âm mưu diễn biến hòa bình trong toàn Đảng, toàn dân, là chìa khóa dẫn tới thành công trong công cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Đấu tranh chống quan điểm sai trái, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ta, khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản đối với Nhà nước và xã hội, cũng chính là sự khẳng định lập trường, quan điểm nhất quán của Đảng và Nhà nước ta về mục tiêu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân trước những biến động phức tạp trên thế giới và trong nước, từ đó, củng cố nhận thức chính trị, niềm tin, giữ vững thế trận lòng dân, đưa sự nghiệp cách mạng tới thắng lợi hoàn toàn□

(1) <https://www.dammio.com/2020/02/11/thong-ke-so-luong-nguoi-dung-internet-o-viet-nam-nam-2019>.

(2) Xem: voatiengviet.com/a/vietnam-ganh-no-cong-nuoi-dang-uy/4046583.html.

(3) Xem: Ngọc Tử, *Muốn đất nước hùng cường - phải xóa bỏ ngay Điều 4 Hiến pháp*. Nguồn: danlambaovn.blogspot.com, truy cập ngày 21-5-2019.

(4) Xem: Quốc Phương, *Đảng vẫn “loay hoay, bế tắc” về đổi mới đường lối?* Nguồn: <https://www.bbc.com/vietnamese/world-53038847>.

(5) <http://tulieuvankien.dangcongsan.vn/van-kien-tu-lieu-ve-dang/hoi-nghi-bch-trung-uong/khoa-xii/nghi-quyet-so-04>.

Nguồn: Tạp chí Chủ nghĩa xã hội - Lý luận và thực tiễn - 2020 - số 09 - tr.46-50.

TẠO “SỨC ĐỀ KHÁNG” VÀ “TỰ MIỄN DỊCH” TRƯỚC THÔNG TIN XẤU ĐỘC

✍ TS TRẦN DOÃN TIẾN

Tổng biên tập Báo Điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam

1 Internet và các tiện ích, công nghệ của tự bản thân nó đã và đang phát triển với tốc độ nhanh chưa từng có trong lịch sử. ● Kéo theo sự phát triển đó là quá trình phát triển mạnh mẽ của các mạng xã hội. Tất nhiên đi liền với nó là tính chất hai mặt, bao gồm cả tích cực và tiêu cực.

Mặt tích cực là sự phong phú, đa dạng, nhiều màu, nhiều vẻ của các thông tin được cập nhật liên tục với lượng dữ liệu khổng lồ, giúp ích cho công chúng khai thác, tìm kiếm thông tin. Mặt tiêu cực của nó là các thông tin xấu độc, trong đó rất đáng quan ngại là các quan điểm sai trái, thù địch, chống phá Đảng và chế độ. Với tính đặc thù tự bản thân mạng Internet khó có thể kiểm soát, ngăn chặn các thông tin xấu độc.

Cuộc đấu tranh địch - ta trên không gian mạng của trận địa tư tưởng tuy thềm lặng nhưng ngày càng khốc liệt hơn. Đối phó, đấu tranh, ngăn chặn các quan điểm sai trái trên mạng xã hội là lâu dài. Chúng ta cũng cần khách quan, nhìn nhận nó theo hướng tăng cường đối phó, đấu tranh, ngăn chặn để giảm thiểu tác hại, chứ không thể tiêu diệt nó một cách triệt để. Nhận thức như vậy, để thấy, chúng ta trong môi trường thông tin số, “sống chung với lũ”, thích ứng với nó và có giải pháp căn cơ, bền vững, lâu dài là tư duy đúng đắn nhất. Tư duy

đó cần phải được mọi cán bộ, đảng viên, nhân dân với tư cách công dân mạng hiểu đúng, từ đó, giúp chúng ta có chiến lược, có giải pháp khả thi, hữu hiệu để đẩy lùi quan điểm sai trái, thông tin xấu độc.

Chính vì vậy, “vắc xin” quan trọng là cần cung cấp thông tin chính thống để nâng cao nhận thức, tri thức giúp cộng đồng mạng đủ sức nhận thức, phân biệt đúng - sai, tích cực - tiêu cực, xấu - tốt, từ đó, đủ sức đề kháng, dần dần hình thành cơ chế “tự miễn dịch” trước thông tin xấu độc, quan điểm sai trái, thù địch. Đây vẫn là chìa khóa căn cơ lâu dài để tăng sức đề kháng cho công dân mạng, nhất là thanh thiếu niên; là giải pháp bền vững nhất để đẩy lùi, giảm thiểu các tác hại từ những quan điểm sai trái, thông tin xấu độc trên mạng xã hội hiện nay.

2. Câu hỏi đặt ra là giải pháp nào để nâng cao “sức đề kháng”, “tự miễn dịch” để đẩy lùi, giảm thiểu tác hại từ các quan điểm sai trái, thông tin xấu độc? Trong khuôn khổ bài viết này, có thể tiếp cận vấn đề dưới góc độ tuyên truyền ở một số giải pháp trọng tâm sau;

Thứ nhất, tăng cường tuyên truyền, giúp cộng đồng mạng nhận diện rõ bản chất của các quan điểm sai trái, thù địch.

Nhiệm vụ của báo chí chính thống là tạo dòng thông tin chủ đạo, chi phối để cộng đồng mạng nhận diện rõ bản chất các quan điểm sai trái; làm cho mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân - với tư cách công dân mạng có thể nhận thức, nhận diện thông tin xấu độc, hiểu rõ thế nào là quan điểm sai trái, thế nào là quan điểm thù địch.

Các cơ quan báo chí phải chủ động phân tích, làm rõ nội hàm, bản chất quan điểm sai trái, quan điểm thù địch ở từng cấp độ thông

tin khác nhau. Có những hệ thống thông tin ở mức độ tổng quan, phân tích bài bản âm mưu, thủ đoạn khái quát từ hệ thống các quan điểm sai trái, thù địch. Có những thông tin phân tích trực diện, cụ thể, kịp thời đối với từng loại thông tin sai trái, thù địch.

Báo chí chính thống cần trang bị tri thức cho cộng đồng mạng nhận diện rõ mục tiêu của các thế lực phản động là nhằm làm tan rã niềm tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng ta, kích động nội bộ “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” hòng chuyển hóa chế độ. Làm rõ phương thức, thủ đoạn



mới nhất hiện nay của chúng. Đó là triệt để lợi dụng những “khuyết tật”, yếu kém, tham nhũng, tiêu cực, nhất là các vụ đại án lớn hiện nay để xuyên tạc, nói xấu Đảng, chế độ ta. Thủ đoạn của chúng là viện cứ những yếu kém, tiêu cực đó để “bình luận”, tham chiếu, coi đó là nguyên nhân, hệ lụy của việc níu kéo, vận dụng chủ nghĩa Mác- Lênin lỗi thời, lạc hậu vào con đường phát triển của Việt Nam. Cũng từ đó, các tổ chức phản động ở nước ngoài tung hứng, ra yêu sách đòi Đảng ta từ bỏ con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, đòi đa nguyên, đa đảng.

Cần nâng cao nhận thức cho cộng đồng mạng về thủ đoạn tận

dụng các tiện ích, công nghệ mới của Internet để phát tán các thông tin sai trái, thù địch, lôi kéo sự tò mò của công dân mạng, nhất là lớp trẻ tham gia đối thoại trực tiếp, bình luận, dẫn dắt thông tin theo ý đồ xấu của chúng. Trong thực tế, thời gian qua không ít thông tin trên mạng thông qua các tiện ích, công nghệ mới, hiện đại trên các mạng xã hội đã gây hoài nghi, hoang mang trong xã hội, nhất là một bộ phận trí thức và thanh niên, sinh viên - đối tượng thường xuyên tiếp cận với phương tiện này. Cũng từ đó, một trong những hệ quả nguy hiểm của thủ đoạn này là gây mất phương hướng, sa sút niềm tin đối với vai trò lãnh đạo của Đảng...

Thứ hai, phát huy vai trò dẫn dắt, chi phối thông tin chính thống của hệ thống báo chí và mạng xã hội của Việt Nam để cộng đồng mạng nâng cao nhận thức, đủ sức “đề kháng” trước các quan điểm sai trái, thù địch.

Theo đó, báo chí cần tăng cường tuyên truyền, cổ vũ các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể và hệ thống chính trị vào cuộc để thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu mà Nghị quyết 35 NQ/TW của Bộ Chính trị về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới” đã chỉ ra. Đó là tiếp tục làm cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân nhận thức ngày càng đầy đủ hơn, sâu sắc hơn những nội dung cơ bản và giá trị to lớn của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; làm cho chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thật sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của đời sống xã hội, xây dựng văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, vì mục tiêu dân giàu,

nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; đổi mới nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục đối với các tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ, nhằm nâng cao “sức đề kháng”, khả năng chủ động đấu tranh, phản bác những quan điểm sai trái, thù địch.

Báo chí cần đẩy mạnh tuyên truyền để mỗi công dân mạng tin tưởng về những tiến bộ, thành tựu toàn diện của đất nước. Tăng cường tuyên truyền những thành tựu của công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Từ đó, góp phần nâng cao nhận thức cho mỗi công dân mạng về sự lãnh đạo của Đảng đối với cuộc đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí nhằm làm cho Đảng trong sạch, vững mạnh; việc xử lý các tội phạm trong các vụ đại án tham nhũng thể hiện rõ chủ trương chống tham nhũng không có vùng cấm, bất kỳ người đó là ai.

Hệ thống mạng xã hội của Việt Nam tuy mới ra đời nhưng đã có sự ảnh hưởng nhất định trong cộng đồng mạng. Vì vậy, cần có định hướng rõ ràng để các mạng xã hội có thể mạnh vào cuộc, tham gia một cách chủ động trong gợi mở, định hướng, dẫn dắt và chi phối thông tin tích cực trên mạng xã hội. Ngoài mạng xã hội VNet, Mocha, các cơ quan chức năng cần có cơ chế, quy định rõ các chủ thể của các mạng xã hội như Zing.me, Lotus, Nhaccuatui có trách nhiệm trong thông tin mặt tích cực của đời sống xã hội. Đây là cách tốt nhất để thực hiện phương châm “xây” và “chống”, trong đó lấy “xây” là chính, nhằm nhận cái đẹp, dẹp cái xấu, lấy thông tin tích cực để đẩy lùi thông tin tiêu cực, xấu độc, sai trái, thù địch.

Khi nhu cầu thông tin được đáp ứng, thì nhu cầu tìm đọc các

thông tin không chính thống - thông tin sai trái sẽ hạn chế đi rất nhiều, ngoại trừ những cá nhân do tò mò hay các lý do khác.

Thứ ba, các cơ quan chức năng cần ban hành hệ thống văn bản có tính pháp quy, quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan báo chí tham gia đấu tranh, phòng chống quan điểm sai trái, thù địch.

Hiện nay, hiệu quả cuộc đấu tranh chống quan điểm sai trái, thù địch còn không ít hạn chế, yếu kém. Chủ yếu mới là lực lượng chuyên trách tham gia đấu tranh. Tình trạng “nói chưa đi đôi với làm”, thờ ơ trước tác động của các quan điểm sai trái, thù địch phát tán trên mạng còn diễn ra khá phổ biến. Vì vậy, nâng cao hiệu quả của cuộc đấu tranh này là “thuốc” đặc hiệu, là cơ sở quan trọng để lấy lại niềm tin của cộng đồng mạng. Từ niềm tin đó sẽ tạo “sức đề kháng” cho mỗi công dân mạng trước tác động của các quan điểm sai trái, thù địch.

Để làm tốt công tác tuyên truyền trên mặt trận đấu tranh này, bản thân các cơ quan báo chí cũng cần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, phóng viên, biên tập viên. Đảm bảo để đội ngũ những người làm báo có năng lực chuyên môn, tinh thông nghề nghiệp, vừa có đạo đức trong sáng, lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, luôn có ý chí chiến đấu bảo vệ lý tưởng xã hội chủ nghĩa.

Xây dựng hệ thống tổ chức đấu tranh chống quan điểm sai trái trên mạng Internet từ Trung ương đến cấp tỉnh, thành phố, bao gồm đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên giáo, am hiểu về thực tiễn. Đặc biệt cần xây dựng tổ chức chuyên trách với lực lượng nòng cốt là các chuyên gia, các nhà lý luận về tư tưởng chính trị chuyên đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái về tư tưởng chính trị trên mạng Internet.

Tổ chức lực lượng trong các cơ quan chính quyền, cơ quan quân đội, công an các cấp và trong các tổ chức chính trị, xã hội... thực hiện thường xuyên nhiệm vụ đấu tranh chống quan điểm sai trái trên mạng Internet. Tổ chức các lực lượng kịp thời ngăn chặn không để các quan điểm sai trái phát tán trên mạng Internet có điều kiện tác động vào các tầng lớp nhân dân. Tổ chức đấu tranh trực diện đối với những người cơ hội, lệch lạc về chính trị ngay từ cơ sở.

Thường xuyên đổi mới phương thức, phương tiện đấu tranh hiện đại, nhất là các tiện ích mới nhằm thu hút công chúng mạng tham gia chia sẻ, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Xây dựng hệ thống phương tiện, kỹ thuật đủ sức mạnh, đủ khả năng tham gia vào hoạt động giao lưu thông tin quốc tế trong xu thế “thế giới phẳng”; vừa phải đáp ứng nhu cầu cung cấp thông tin chính thống của nhân dân nói chung, của cư dân mạng nói riêng, vừa phải đủ sức bảo vệ lợi ích kinh tế, định hướng chính trị, những giá trị văn hóa của dân tộc, đồng thời đủ sức chiến đấu, phê phán phản bác các thông tin sai trái, độc hại trên mạng Internet, góp phần giữ vững trận địa tư tưởng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, của chế độ xã hội chủ nghĩa.

Mặt khác, để đẩy lùi, giảm thiểu tối đa tác động từ các thông tin sai trái, thù địch, chúng ta cũng rất cần đổi mới, mở rộng các hình thức, phương tiện đấu tranh. Các cơ quan báo chí có lượng người đọc lớn, có tác động, chi phối thông tin trên mạng cần mạnh dạn tạo các diễn đàn mở để trao đổi trực tuyến các ý kiến, quan điểm khác biệt. Từ đó, triển khai tranh luận, giải thích với những người có ý kiến, quan điểm khác biệt, hoặc phản bác những quan điểm thù địch, chống đối chế độ. Đây cũng là diễn đàn để một mặt chúng ta tuyên truyền đường

lối, chính sách của Đảng, Nhà nước, nhưng mặt khác, nhân dân có thể tham gia trao đổi - tranh luận hoặc phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Tăng cường lãnh đạo, quản lý nhà nước đối với hệ thống báo điện tử. Sớm khắc phục tình trạng sai tôn chỉ mục đích, đưa quá nhiều mảng tối của đời sống chính trị, tạo “mảnh đất” để các thế lực thù địch, cơ hội chính trị dễ dàng lợi dụng, khai thác thông tin, nói xấu chế độ. Các báo điện tử, trang tin điện tử chú trọng đổi mới, xây dựng giao diện app mobile cho điện thoại di động, tạo điều kiện cho số đông cư dân mạng, nhất là giới trẻ thường xuyên truy cập Internet qua mạng di động có thể sử dụng dễ dàng trong việc khai thác, tìm kiếm thông tin chính thống.

Thứ tư, cần sớm có chủ trương, giao các cấp ủy Đảng, đoàn thể chính trị - xã hội ban hành quy tắc tham gia mạng xã hội. Trong đó, quy định rõ trách nhiệm và cơ chế khen thưởng, xử lý kỷ luật đối với cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên... khi tham gia mạng xã hội. Quy định rõ nhiệm vụ của đảng viên, đoàn viên, hội viên tham gia đấu tranh, phản bác các thông tin sai trái, thù địch. Ban hành nghị định với các chế tài cụ thể đối với các hành vi đồng phạm, chủ động phát tán, a dua nói xấu Đảng, bôi nhọ lãnh đạo, xuyên tạc đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước.

Mặt khác, toàn bộ hệ thống chính trị cần vào cuộc để thực hiện tốt Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị. Nêu cao ý thức, trách nhiệm của mỗi cấp ủy, chính quyền, đoàn thể, cơ quan, đơn vị, toàn thể cán bộ, đảng viên, công dân tham gia đấu tranh chống quan điểm sai trái trên mạng Internet. Đồng thời tăng cường tuyên truyền, cổ vũ

các tầng lớp nhân dân chủ động tiến công, tự giác đấu tranh, phản bác đối với các thông tin xấu độc, sai trái, thù địch phát tán trên mạng.

Tăng cường tuyên truyền, cổ vũ, nhằm phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, sự phối hợp chặt chẽ giữa các ban, ngành, đoàn thể; giữa Trung ương và địa phương nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp các lực lượng trên mặt trận tư tưởng, văn hóa trong cuộc đấu tranh chống các hoạt động “diễn biến hòa bình”, chống quan điểm sai trái.

Chú trọng việc tổ chức để các đoàn thể quần chúng như Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh, các tổ chức xã hội, nghề nghiệp... tham gia đấu tranh trên mạng Internet đối với những quan điểm và hành động sai trái của các phần tử cơ hội chính trị và các thế lực thù địch. Phối hợp có hiệu quả giữa các lực lượng, binh chủng trong lĩnh vực bảo vệ an ninh tư tưởng chính trị, đặc biệt là về tư tưởng chính trị trên mạng Internet.

Thứ năm, để khuyến khích tinh thần yêu nước, dũng cảm tham gia đấu tranh trên không gian mạng, các cơ quan chức năng cần sớm nghiên cứu, tạo cơ chế, khuyến khích việc thành lập các tổ chức dưới dạng tự nguyện xung kích. Nếu các tổ chức tình nguyện tham gia đấu tranh trên mạng xã hội xuất hiện càng nhiều, chúng ta càng có lực lượng lớn đủ sức đẩy lùi các quan điểm sai trái, thông tin xấu độc. Chính vì vậy, các đoàn thể chính trị-xã hội cũng cần nghiên cứu, có cơ chế khen thưởng để cổ vũ, động viên, tập hợp nhiều học sinh, sinh viên, thanh niên tích cực tham gia đấu tranh chống quan điểm sai trái trên mạng xã hội□

Nguồn: Tạp chí Tuyên giáo - 2021 - số 2 - tr.25-28.

PHÁT HUY VAI TRÒ ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TRONG ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG LUẬN ĐIỆU SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG HIỆN NAY

 **TS LÊ VĂN PHỤC**

Học viện Chính trị khu vực III

Hiện nay với sự phát triển của khoa học và công nghệ hiện đại, của cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0, không gian mạng đã mở rộng quy mô về hạ tầng truyền thông, các ứng dụng nền tảng, dữ liệu lớn và sự kết nối. Mạng internet cho phép mọi người có thể kết nối, giao tiếp, chia sẻ thông tin, bộc lộ tình cảm, thái độ trên không gian “ảo” thay vì tiếp xúc trực tiếp. Sự ra đời không gian mạng đã phá vỡ những khoảng cách về địa lý, thời gian, lứa tuổi, giới tính, địa vị, dân tộc, tôn giáo, ngôn ngữ tạo ra một “thế giới phẳng”. Không gian mạng đã tác động tích cực đối với sự phát triển trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Tuy nhiên, việc lợi dụng nó đưa tin thất thiệt cũng đã tác động tiêu cực đến các hoạt động của con người và xã hội; đặc biệt các thế lực thù địch lợi dụng không gian mạng để đăng tải, chia sẻ các luận điệu sai trái, thù địch nhằm chống phá cách mạng làm ảnh hưởng đến uy tín của Đảng, đến sự tồn vong của chế độ, của đất nước.

1. Những luận điệu sai trái, thù địch của kẻ thù trên không gian mạng

Các thế lực thù địch, phản động với dã tâm là muốn xóa bỏ nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam, chống phá chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam đã sử dụng chiến lược “diễn biến hòa bình”,

bạo loạn lật đổ với âm mưu, thủ đoạn ngày càng tinh vi, xảo quyệt. Hiện nay, chúng triệt để lợi dụng không gian mạng - một “chiến trường” không tiếng súng để chống phá. Chúng xây dựng các trang web, blog, tài khoản mạng xã hội ở các máy chủ đặt ở nước ngoài làm các “máy cái”, “hà hơi, tiếp sức” cho các blog, tài khoản trong nước. Hiện nay, có hàng nghìn tài khoản ở các trang mạng xã hội; một số website, báo điện tử phản động trong và ngoài nước đang ngày, đêm đăng tải, chia sẻ dưới nhiều hình thức những thông tin sai sự thật, phản khoa học, phản cách mạng về các vấn đề chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng và an ninh của đất nước. Chúng vừa hoạt động công khai vừa bí mật.

Trong những năm gần đây trên không gian mạng liên tục xuất hiện nhiều trang web, trang mạng xã hội với “danh nghĩa” bảo vệ môi trường, bảo vệ động vật hoang dã, vì hệ sinh thái và phát triển bền vững... để phản đối các dự án phát triển kinh tế - xã hội, ở đâu có các dự án du lịch, du lịch sinh thái gắn với danh lam thắng cảnh thì ở đó lại xuất hiện một số trang mạng “chuyên đề” phản đối. Họ đưa ra những lời “có cánh” kêu gọi người dân chung tay, tham gia ký các văn bản được gọi là “kiến nghị” gửi lên Chính phủ, thậm chí gửi ra các tổ chức quốc tế. Không ít người nhẹ dạ cả tin làm theo mà không biết rằng, đứng sau các hoạt động ấy - núp dưới danh nghĩa “tổ chức xã hội dân sự”, các “nhà dân chủ” trở thành những chuyên gia kích động chống phá đất nước. Chúng lợi dụng vấn đề dân sinh, đất đai để chống phá chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Chẳng hạn chúng lợi dụng việc giải phóng mặt bằng để làm các công trình phúc lợi công cộng của một số địa phương để kích động nhân dân, tạo ra điểm nóng “tranh chấp đất đai” giữa nhân dân với chính quyền bằng các lời kêu gọi, các bài viết, các hình ảnh phản động... đăng trên các trang Web, Facebook, Zalo... mà chúng lập ra.

Trong thời gian qua, dịch Covid-19 đang làm đảo lộn cuộc sống, sinh hoạt, lao động và đe dọa đến tính mạng, sức khỏe của hàng triệu người dân trên thế giới. Trong khi Việt Nam đã, đang thể hiện sự nỗ lực vượt bậc để cùng cộng đồng thế giới kiên quyết ngăn chặn, kiểm soát, đẩy lùi và giảm đến mức thấp nhất những thiệt hại do dịch Covid-19 gây ra, thì vẫn có những luận điệu xảo trá nhằm xuyên tạc Đảng, Nhà nước và các cơ quan chức năng của Việt Nam. Khi những nỗ lực và kết quả đạt được trong cuộc chiến với dịch Covid-19 của Việt Nam được Tổ chức Y tế Thế giới và cộng đồng quốc tế ghi nhận, thì các trang tin của các thế lực thù địch có cái nhìn phiến diện, lệch lạc về công tác phòng, chống dịch Covid-19 ở Việt Nam. Những trang tin này “tiền hô hậu ủng” cho một số đối tượng bất đồng chính kiến, cơ hội chính trị, bất mãn với chế độ đang tải nhiều bài viết xuyên tạc tình hình chống dịch ở Việt Nam, thực chất là lồng ghép những lời lẽ, luận điệu nhằm xuyên tạc Đảng, Nhà nước Việt Nam.

Với những chiêu trò núp bóng “dân chủ”, “nhân quyền”, lợi dụng tình hình dịch bệnh để đưa ra những thông tin sai trái, độc hại, như Việt Nam bị dịch Covid-19 tấn công là do bị lệ thuộc vào Trung Quốc, không dám cắt bỏ ngoại giao hoàn toàn với nước này nên để dịch bệnh từ đó tràn lan vào trong nước; trong khi Việt Nam còn nghèo, người dân còn khó khăn mà Nhà nước vẫn viện trợ khẩu trang, thiết bị y tế chống dịch cho nhân dân Trung Quốc là thiếu tính toán, không lo cho người dân nước mình. Chúng còn tung tin Chính phủ Việt Nam thiếu minh bạch thông tin, che giấu sự thật số người bị nghi nhiễm, mắc bệnh Covid-19 ít hơn thực tế nhằm che mắt cộng đồng quốc tế. Lợi dụng việc các cơ quan chức năng một số địa phương xử phạt hành chính những người tung tin thất thiệt về dịch Covid-19 trên mạng xã hội gây hoang mang

đư luận, có đối tượng lại rêu rao “chính quyền cộng sản Việt Nam bóp nghẹt tự do ngôn luận”, “đi ngược lại quyền tự do bày tỏ chính kiến” của công dân. Từ những xuyên tạc trên, chúng đưa ra quy kết quái đản: Nguyên nhân sâu xa là do chế độ độc tài, đảng trị, nhà nước chuyên quyền nên người dân vẫn chưa thoát khỏi cảnh lầm than, mất quyền tự do, không được chăm lo sức khỏe, tính mạng chu đáo như người dân các nước khác.

Gần đây nhất, các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị tích cực tung ra những luận điệu xuyên tạc, phản động chống phá Đảng ta trong quá trình chuẩn bị Đại hội lần thứ XIII. Thông qua mạng xã hội, các trang web của bọn phản động lưu vong, một số báo mạng xưa nay vốn thiếu thiện chí với Việt Nam ở hải ngoại, ra sức tuyên truyền xuyên tạc, tác động nhằm “nắn dòng dư luận” tiến tới mục tiêu làm chệch hướng đường lối, chủ trương của Đảng ta. Nhân lúc Đảng ta làm nhân sự cho Đại hội XIII, chúng lợi dụng những yếu kém, bất cập của đội ngũ cán bộ và công tác cán bộ thời gian qua, gia tăng chống phá với những luận điệu bịa đặt, bóp méo, xuyên tạc. Chúng cho rằng, nguyên nhân dẫn đến tình trạng thoái hóa, biến chất của đội ngũ cán bộ thời gian qua là do sai lầm trong công tác cán bộ của Đảng ta. Trước việc Đảng ta kiên quyết, xử lý nghiêm minh các sai phạm của hàng loạt cán bộ từ Trung ương đến cơ sở thời gian qua, chúng bóp méo, xuyên tạc cho đó chỉ là các “phe cánh triệt tiêu nhau”. Chúng trắng trợn xuyên tạc bản chất công tác cán bộ của Đảng ta là không dân chủ, thiếu minh bạch, việc quy hoạch, sắp xếp cán bộ chỉ nhằm “thanh trừng bè phái”, “đấu đá nội bộ”, “lợi ích nhóm”... Đặc biệt, chúng triệt để lợi dụng, khoét sâu những bức xúc của nhân dân trước tình trạng một bộ phận cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo, chính quyền các cấp tham nhũng, tiêu

cực; suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống... để tung ra những bài viết mang tính chủ quan, phiến diện một chiều, quy chụp mọi sai lầm, khuyết điểm, yếu kém trong các lĩnh vực của đời sống xã hội cho đội ngũ cán bộ và công tác cán bộ của Đảng ta.

Nhân lúc Đảng ta triển khai việc đóng góp ý kiến vào Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII, bằng những thủ đoạn tinh vi, các thế lực thù địch, phản động móc nối, lôi kéo và dùng chính những phần tử thoái hóa, biến chất ngay trong nội bộ ta để xuyên tạc sự thật, công kích, chống phá ta, dưới nhiều hình thức như: “thư ngỏ”, “thư trao đổi”; “thư góp ý”... Nội dung mà chúng tập trung là xuyên tạc để làm lu mờ những thành quả cách mạng, thổi phồng những tồn tại, hạn chế trong phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh... của đất nước, rồi quy kết đổ lỗi nguyên nhân của những hạn chế ấy là do thể chế chính trị, sự yếu kém trong thực hiện vai trò lãnh đạo, từ đó làm giảm sút niềm tin của nhân dân vào Đảng ta. Chúng cho rằng đại hội lần này là thời cơ để Việt Nam đổi mới thực hiện đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập. Chúng lập luận rằng nếu Việt Nam vẫn chỉ có độc nhất một đảng lãnh đạo thì không thể nói tới một nền dân chủ chân chính...

Những chiêu trò và nội dung xuyên tạc, phản động của các thế lực thù địch, chống phá, cơ hội chính trị là hết sức nguy hiểm. Mục đích cuối cùng mà chúng hướng đến là phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, tiến tới lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta dày công xây đắp.

2 Vai trò của đội ngũ giảng viên lý luận chính trị trong đấu tranh phòng, chống luận điệu sai trái, thù địch trên không gian mạng

Gắn với công việc chuyên môn của mình, đội ngũ giảng viên lý luận chính trị⁽¹⁾ có vai trò to lớn trong việc tham gia đấu tranh phòng, chống luận điệu sai trái, thù địch trên không gian mạng. Họ là người trực tiếp giảng dạy, tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến học sinh, sinh viên, cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên, giúp cho những đối tượng đó hình thành, phát triển thế giới quan, phương pháp luận khoa học; hình thành niềm tin khoa học, từng bước tạo lập, rèn luyện, củng cố phẩm chất và năng lực chính trị, bồi đắp khả năng nhìn nhận, đánh giá khi tiếp cận các thông tin đa chiều. Đội ngũ giảng viên lý luận chính trị còn là người trực tiếp nghiên cứu để bổ sung và phát triển lý luận chính trị, làm sáng tỏ những vấn đề lý luận và thực tiễn đang đặt ra của con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta hiện nay. Trong bối cảnh hiện nay, các thế lực thù địch dựa vào những vấn đề lý luận chưa lý giải được, những vấn đề bất cập của thực tiễn, những vấn đề giữa lý luận và thực tiễn chưa thống nhất để tìm cách xuyên tạc, nói xấu. Đội ngũ giảng viên lý luận chính trị đã tích cực nghiên cứu khoa học để làm sáng tỏ những vấn đề lý luận và thực tiễn đang đặt ra đó làm căn cứ khoa học cho việc bác bỏ những quan điểm sai trái, khẳng định giá trị khoa học và tính cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Có thể nói giảng viên lý luận chính trị là lực lượng tiếp cận, nắm bắt thông tin nhanh, nhạy bén các luận điệu sai trái, thù địch vì họ là đội ngũ đông đảo, công tác ở trên các địa bàn khác nhau, ở nhiều lĩnh vực, nhiều lứa tuổi. Hơn nữa, đây là lực lượng có trình độ chuyên sâu, được đào tạo bài bản về khoa học lý luận chính trị. Cho nên họ là những

người phân tích, nhận diện các luận điệu sai trái thù địch một cách nhanh, nhạy và chính xác, từ đó trực tiếp phản bác trên không gian mạng hoặc phản ánh đến các cơ quan chức năng để có biện pháp xử lý kịp thời, hiệu quả. Xuất phát từ lực lượng có trình độ chuyên sâu, được đào tạo bài bản về khoa học lý luận chính trị nên đội ngũ giảng viên lý luận chính trị thường xuyên viết bài, bình luận, chia sẻ trên sách, báo, tạp chí và trên không gian mạng để tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và những thông tin tích cực, phản bác những luận điệu sai trái, thù địch. Bên cạnh đó, hiện nay đại đa số giảng viên lý luận chính trị sử dụng các phương tiện truyền thông xã hội, như Viber, Wechat, Zalo, Google, Facebook, Twitter,... phục vụ nghiên cứu, giảng dạy và các hoạt động giao tiếp xã hội. Với vị trí của người giảng viên ở các nhà trường, học viện, các trung tâm bồi dưỡng chính trị, họ có số lượng lớn bạn bè, người thân, học sinh, sinh viên kết bạn và theo dõi đông đảo. Cho nên, những thông tin, bài viết, chia sẻ, bình luận, tham gia đấu tranh hay cảnh báo, phản bác lại các luận điệu sai trái, thù địch ở các tạp chí, báo, tài khoản trên mạng xã hội của họ lập tức được số đông người quan tâm tiếp nhận, theo dõi đọc, bình luận, chia sẻ.

Có thể nói từ vị trí, nhiệm vụ của mình đội ngũ giảng viên lý luận chính trị có vai trò quan trọng trong cuộc đấu tranh phòng, chống luận điệu, sai trái, thù địch của các thế lực phản động, chống phá, góp phần làm thất bại âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng và sự nghiệp đổi mới đất nước. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn một bộ phận chưa nhận thức đúng đắn vai trò, trách nhiệm của mình; chưa hăng hái, tích cực tham gia đấu tranh phòng, chống luận điệu, sai trái, thù địch; còn hạn chế nhất định về trình độ chuyên môn, sự hiểu biết cặn kẽ về các luận điệu sai trái, thù địch

cũng như cách thức, phương pháp thực hiện phòng, chống các luận điệu sai trái, thù địch.

3 ■ Giải pháp phát huy vai trò đội ngũ giảng viên lý luận chính trị trong đấu tranh phòng, chống luận điệu sai trái, thù địch trên không gian mạng hiện nay

Ở nước ta hiện nay, khoảng 1/2 số dân sử dụng internet hằng ngày, thường xuyên truy cập các website, các công cụ tìm kiếm, kết nối thông tin và phổ biến là tham gia các phương tiện truyền thông xã hội như Facebook, YouTube, Google, Yahoo, Zalo... Nếu chúng ta thiếu hiểu biết, trình độ và kinh nghiệm hạn chế thì rất dễ rơi vào “bẫy” của chúng mà tạo ra những hành động gây mất ổn định an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội của đất nước⁽²⁾. Chính vì lẽ đó mà Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22-10-2018, của Bộ Chính trị về “*Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*” xác định, đấu tranh phòng, chống các luận điệu sai trái, thù địch trên không gian mạng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, trong đó lực lượng Tuyên giáo các cấp (đội ngũ giảng viên lý luận chính trị) là lực lượng có vai trò nòng cốt, trực tiếp.

Đề đội ngũ giảng viên lý luận chính trị phát huy vai trò của mình trong đấu tranh phòng, chống luận điệu sai trái, thù địch trên không gian mạng, trong thời gian tới cần chú trọng thực hiện một số vấn đề sau đây:

Thứ nhất, nâng cao nhận thức về đấu tranh phòng, chống các luận điệu sai trái, thù địch trên không gian mạng

Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tạo sự thống nhất, quyết tâm cao trong đội ngũ lãnh đạo, quản lý các nhà trường, học viện, các trung tâm đào tạo, bồi dưỡng, trong đội ngũ giảng viên lý luận chính trị về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phòng chống, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, cần xem đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong hoạt động chuyên môn của mình. Cùng với đó, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục để đội ngũ giảng viên lý luận chính trị tự giác đấu tranh phòng chống, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, đặc biệt nhận thức một cách sâu sắc về vai trò và trách nhiệm của mình từ đó thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết 35-NQ/TW của Bộ Chính trị. Khi có nhận thức đúng đắn thì sẽ tạo thành động lực, trách nhiệm để thực hiện vai trò đó một cách tốt nhất. Nhận thức đúng, sẽ hành động tốt.

Thứ hai, nâng cao trình độ chuyên môn về đấu tranh phòng, chống các luận điệu sai trái, thù địch trên không gian mạng

Để phản bác, đấu tranh chống lại các luận điệu sai trái, phản động của các thế lực thù địch thì đòi hỏi phải có cơ sở lý luận và thực tiễn khoa học. Để thực hiện tốt công tác này, đội ngũ giảng viên lý luận chính trị phải luôn tìm tòi, trăn trở, phải có sự “hoài nghi khoa học” để phát hiện những vấn đề mới từ thực tiễn, bổ sung, phát triển lý luận. Trong bối cảnh hiện nay, các thế lực thù địch dựa vào những vấn đề lý luận chưa lý giải được, những vấn đề bất cập của thực tiễn, những vấn đề giữa lý luận và thực tiễn chưa thống nhất để tìm cách xuyên tạc, nói xấu. Vì vậy, đội ngũ giảng viên lý luận chính trị cần tích cực học tập, không ngừng nâng cao trình độ chuyên sâu về nội dung liên quan. Tích cực nghiên cứu khoa học để làm sáng tỏ những vấn đề lý luận và thực

tiền đang đặt ra, từ đó làm căn cứ khoa học cho việc bác bỏ những quan điểm sai trái, khẳng định giá trị khoa học và tính cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và



Lễ bế giảng lớp Cao cấp lý luận Chính trị tại trường Chính trị Lê Duẩn, Quảng Trị (Anh:TL)

con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Trong nghiên cứu khoa học giảng viên lý luận chính trị cần có những đề tài khoa học, sáng tạo ra các công trình khoa học góp phần làm rõ những âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch; xây dựng các phương pháp, cách thức, nội dung để đấu tranh chống âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch ngày càng tinh vi trên mạng xã hội.

Thứ ba, đa dạng hóa các hình thức đấu tranh phòng, chống các luận điệu sai trái, thù địch trên không gian mạng

Trong quá trình giảng dạy, tuyên truyền giảng viên lý luận chính trị cần chú trọng phân tích, đấu tranh với các luận điệu sai trái, thù địch có liên quan ở từng môn học, từng chuyên đề, từng nội dung cụ thể để người học nhận thức, hiểu biết đầy đủ từ đó có đủ sức “đề kháng”, “miễn dịch” với sự xâm nhập của các luận điệu sai trái, thù địch trên không gian mạng. Để làm được điều này, một mặt, người giảng viên phải tự ý

thức trách nhiệm của mình, mặt khác, phải không ngừng tìm hiểu, nghiên cứu để hiểu rõ hình thức, nội dung, bản chất của các luận điệu sai trái, thù địch. Có hiểu rõ thì mới giảng dạy, tuyên truyền, giáo dục có hiệu quả. Thực tế, khi giảng viên làm tốt điều này thì góp phần giúp người học có thái độ chính trị đúng đắn, có ý thức bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Xuất phát từ lực lượng tiếp cận, nắm bắt thông tin nhanh, nhạy bén các luận điệu sai trái, thù địch; là lực lượng có trình độ chuyên sâu, được đào tạo bài bản về khoa học lý luận chính trị cho nên đội ngũ giảng viên lý luận chính trị cần tích cực, tăng cường viết bài, bình luận, chia sẻ trên sách, báo, tạp chí và trên không gian mạng để tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và những thông tin tích cực, phản bác những luận điệu sai trái, thù địch.

Với vị trí của người giảng viên ở các nhà trường, học viện, các trung tâm bồi dưỡng chính trị, có số lượng lớn bạn bè, người thân, học sinh, sinh viên kết bạn và theo dõi đông đảo. Cho nên, chú trọng sử dụng không gian mạng để bài viết, chia sẻ, bình luận, tham gia đấu tranh hay cảnh báo, phản bác lại các luận điệu sai trái, thù địch. Thực hiện hình thức này là con đường nhanh nhất để đưa thông tin đến đông đảo với mọi người nhất.

Thứ tư, tạo lập cơ chế đấu tranh phòng, chống các luận điệu sai trái, thù địch trên không gian mạng

Để phát huy vai trò của đội ngũ giảng viên lý luận chính trị trong đấu tranh phòng, chống các luận điệu sai trái, thù địch, bên cạnh tự ý thức trách nhiệm của đội ngũ này thì cũng cần sự quan tâm và định

hướng kịp thời từ cơ quan chức năng. Trong thực tế đa phần đội ngũ giảng viên lý luận chính trị là những người tự ý thức trách nhiệm đó là công việc của mình phải làm, đa phần đội ngũ giảng viên lý luận chính trị là những người trình độ chuyên sâu, được đào tạo bài bản về khoa học lý luận chính trị. Nhưng còn một bộ phận không nhỏ ý thức trách nhiệm chưa cao, chưa tự giác trong tham gia đấu tranh phòng, chống luận điệu sai trái, thù địch; còn hạn chế về trình độ chuyên môn, kỹ năng trong đấu tranh phòng, chống luận điệu sai trái, thù địch. Do vậy, các cơ quan chức năng cần chú trọng bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quy chế của giảng viên lý luận chính trị tham gia đấu tranh phòng, chống luận điệu sai trái, thù địch. Thường xuyên tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm đấu tranh phòng, chống các luận điệu sai trái, thù địch, đồng thời đầu tư trang thiết bị, phương tiện phù hợp. Đặc biệt hơn, cần có chính sách quan tâm, động viên cả vật chất và tinh thần, nên chăng có một “cơ chế đặc thù” đối với những giảng viên chuyên làm nhiệm vụ này.

Tóm lại, để thực hiện “chiến lược diễn biến hòa bình” các thế lực thù địch đang tích cực, ráo riết lợi dụng không gian mạng để đăng tải, chia sẻ các luận điệu sai trái, thù địch nhằm chống phá Đảng, Nhà nước và sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Đấu tranh phòng, chống các luận điệu sai trái, thù địch trên không gian mạng là trách nhiệm và đòi hỏi sự vào cuộc của các cấp, các ngành, các lực lượng, đặc biệt cần phải phát huy vai trò đội ngũ giảng viên lý luận chính trị vì đây là lượng nòng cốt, trực tiếp, có ý thức trách nhiệm cao, có trình độ chuyên sâu, được đào tạo bài bản về khoa học lý luận chính trị. Phát huy tốt vai trò của đội ngũ này chắc chắn sẽ góp phần đẩy lùi những

luyện điệu sai trái, thù địch, bảo vệ vững chắc nền tảng của Đảng như Nghị quyết 35-NQ/TW của Bộ Chính trị đề ra□

Ghi chú:

(1) Giảng viên lý luận chính trị là người đảm nhiệm giảng dạy các môn học chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng ở các trường trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học; các học viện; các trung tâm bồi dưỡng chính trị quận, huyện, thị xã và các trường chính trị tỉnh, thành phố trên phạm vi cả nước.

(2) Thực tế trong thời gian qua đã diễn ra tụ tập biểu tình, kích động bạo lực trước việc Trung Quốc hạ đặt giàn khoan trái phép trên vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam; lợi dụng sự cố môi trường biển ở các tỉnh miền Trung; đập phá trụ sở chính quyền và một số công ty ở tỉnh Đồng Nai, Bình Dương, Bình Thuận... trong thời gian qua làm thiệt hại về kinh tế, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân, gây chia rẽ giữa các dân tộc, sắc tộc, tôn giáo; kích động bạo lực, ảnh hưởng đến sự ổn định và phát triển đất nước

Tài liệu tham khảo:

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22-10-2018, của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*, ngày 22-10-2018.
2. Báo Quân đội nhân dân: *Những âm mưu chống phá trước thềm Đại hội Đảng lần thứ XIII*, ngày 23-9-2019, <https://www.qdnd.vn>.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H, 2016.
4. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh: *Vững bước trên nền tảng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb LLCT, H, 2018.
5. Nguyễn Trọng Nghĩa: *Phê phán, đấu tranh hiệu quả với luận điệu sai trái, thù địch*, báo Tuổi trẻ, số 349, ngày 24-12-2019.

Nguồn: Tạp chí Sinh hoạt lý luận - 2020 - số 170 - tr. 34-39.

ĐỊNH HƯỚNG TƯ TƯỞNG BỘ ĐỘI TRONG ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG

 Thượng tá, TS PHẠM THÀNH TRUNG

Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

Hiện nay, các thế lực thù địch tăng cường đả kích, tán phát, chia sẻ các thông tin sai trái hòng tác động trực tiếp tới nhận thức, tư tưởng, tình cảm, niềm tin của cán bộ, chiến sĩ Quân đội, hòng thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, tiến tới “phi chính trị hóa” Quân đội. Bởi vậy, làm cho mỗi quân nhân hiểu được ý thức, trách nhiệm, vững vàng trước những thông tin xấu độc khi tham gia mạng xã hội là vấn đề cấp thiết hiện nay.

Nhận thức rõ tác động tiêu cực của những thông tin, quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng đối với công tác tư tưởng trong Quân đội, cấp ủy, chỉ huy các cấp đã chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiều chủ trương, biện pháp đấu tranh phòng, chống. Trong đó, tăng cường nắm bắt, định hướng tư tưởng cán bộ, chiến sĩ là một giải pháp quan trọng trong đấu tranh phòng, chống “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa, xây dựng Quân đội vững mạnh về chính trị. Quán triệt, thực hiện nghiêm sự chỉ đạo của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng và Tổng cục Chính trị về đấu tranh phòng, chống quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng⁽¹⁾, Ban Chỉ đạo 35, cấp ủy, chỉ huy, cơ quan chính trị các cấp đã lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai đồng bộ nội dung, hình thức, biện pháp tiến hành phù hợp; giải quyết tư tưởng nảy sinh, định hướng kịp thời, góp phần ổn định tư tưởng bộ đội,

giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng trong Quân đội.

Tuy nhiên, trong tổ chức thực hiện vẫn còn một số cơ quan, đơn vị chưa quan tâm coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo công tác tư tưởng bộ đội trước sự tác động tiêu cực của không gian mạng dẫn đến một số quân nhân chưa nhận thức đúng “kẻ thù giấu mặt”, vi phạm quy định khi tham gia mạng xã hội đến mức phải xử lý kỷ luật làm ảnh hưởng đến hình ảnh “Bộ đội Cụ Hồ”. Để khắc phục hạn chế trên, cần có giải pháp định hướng tư tưởng bộ đội trong đấu tranh phòng, chống quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng.

Một là, phát huy vai trò của cấp ủy, chỉ huy, cơ quan chính trị và lực lượng nòng cốt, chuyên sâu. Thực hiện giải pháp này, các đơn vị cần quán triệt, thực hiện thống nhất sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo 35 các cấp; thường xuyên làm tốt công tác nắm tình hình và định hướng tư tưởng bộ đội, nhằm kịp thời phát hiện, ngăn ngừa những thông tin sai trái, thù địch xâm nhập vào đơn vị. Duy trì tốt nền nếp, các khâu, các bước của công tác tư tưởng, coi trọng thực hiện tốt năm chủ động⁽²⁾; đi sâu vào công tác giáo dục, định hướng, dự báo, phân tích, đánh giá để kịp thời có chủ trương, biện pháp giải quyết hiệu quả. Nội dung tập trung vào việc nắm khuynh hướng tư tưởng trong đời sống sinh hoạt thường ngày của bộ đội; niềm tin vào sự nghiệp cách mạng, vào sự lãnh đạo của Đảng; tính tích cực trong rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, đoàn kết, kỷ luật, v.v. Tiến hành đồng bộ các biện pháp nắm bắt tình hình tư tưởng bộ đội thông qua: sinh hoạt tổ ba người, chiến sĩ dân vận, chiến sĩ bảo vệ, tổ đội thanh niên xung kích; các mối quan hệ: đồng chí, đồng đội, quan hệ cấp trên, cấp dưới, chiến sĩ cũ và chiến sĩ mới, gia đình và quan hệ xã hội. Phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, bí thư, chính ủy (chính trị viên), người chỉ huy, cơ quan chính

trị và đội ngũ cán bộ chính trị các cấp trong nắm bắt, định hướng tư tưởng thông qua hoạt động: “Ngày Chính trị và văn hóa tinh thần”, “Ngày Pháp luật” ở đơn vị, hoặc các hình thức học tập chuyên đề, thông báo thời sự, sinh hoạt chính trị - tư tưởng, đọc báo, nghe đài, diễn đàn, v.v.

Cùng với đó, tổ chức tập huấn nội dung, kỹ năng, phương pháp đấu tranh trên không gian mạng cho cấp ủy, cơ quan chính trị và lực lượng nòng cốt chuyên trách ở đơn vị; duy trì nghiêm nền nếp chế độ giao ban nắm tình hình hằng tuần, tháng, quý để rút kinh nghiệm, thống nhất nội dung định hướng tư tưởng bộ đội, nhất là trước những nhiệm vụ quan trọng của đơn vị, các sự kiện trọng đại của Đảng, Nhà nước và Quân đội. Phát huy vai trò của lực lượng nòng cốt, chuyên sâu trong nghiên cứu âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch; nắm vững tư tưởng, tâm trạng của cán bộ, chiến sĩ để dự báo, tham mưu cho lãnh đạo, chỉ huy những biện pháp giáo dục, định hướng tư tưởng, bảo đảm cho mọi quân nhân kiên định, vững vàng về chính trị, tư tưởng trong mọi tình huống.

Hai là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, định hướng tư tưởng cho cán bộ, chiến sĩ trong đơn vị. Hoạt động tuyên truyền, giáo dục cần kết hợp chặt chẽ việc nắm bắt tư tưởng, giáo dục nâng cao nhận thức với thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động và xây dựng môi trường văn hóa tốt đẹp, lành mạnh để nắm bắt, quản lý, định hướng tư tưởng bộ đội. Tổ chức tốt công tác tuyên truyền miệng và hoạt động báo cáo viên, coi đây là *kênh thông tin quan trọng nhất*⁽³⁾ kịp thời định hướng tư tưởng cán bộ, chiến sĩ, nhất là các vấn đề nhạy cảm, phức tạp tác động trực tiếp tới tư tưởng tình cảm cán bộ, chiến sĩ. Hằng tuần, tháng duy trì tốt chế độ nói chuyện thời sự, thông báo chính trị, trực tiếp cung cấp thông tin có định hướng theo đúng quan điểm của Đảng, Quân ủy

Trung ương, Bộ Quốc phòng và Tổng cục Chính trị cho các đối tượng. Đặc biệt, trước các vấn đề nhạy cảm về chính trị, đối ngoại, an ninh, quốc phòng, những vấn đề nóng của tình hình thế giới, Biển Đông, các hoạt động quan trọng của lãnh đạo Đảng và Nhà nước,... cần nhanh chóng triển khai cho báo cáo viên thông tin, định hướng kịp thời, góp phần ổn định tình hình, thống nhất về nhận thức, nâng cao tinh thần cảnh giác của bộ đội, hướng vào đối tượng là cán bộ trẻ, chiến sĩ mới. Tổ chức nhiều nội dung, hình thức tuyên truyền, giáo dục phong phú gắn với phê phán, phản bác luận điệu sai trái bằng những lý lẽ sắc sảo, khoa học, khách quan, thực tế, có sức thuyết phục cao. Tăng cường công tác thông tin, truyền tuyên, kịp thời giải đáp thông tin từ nội bộ, cơ sở, tạo dư luận rộng rãi phản bác quan điểm sai trái, thù địch. Đồng thời, chỉ đạo và tổ chức lực lượng nòng cốt, chuyên sâu đấu tranh trực tiếp vào các trang mạng để chia sẻ thông tin chính thống, đăng tải bài viết, comment vạch trần quan điểm sai trái, thù địch, vấn nạn xã hội trên không gian mạng để người đọc nhận thức đúng, nhất là các vấn đề nhạy cảm.

Ba là, xây dựng môi trường văn hóa tốt đẹp, lành mạnh tại đơn vị. Phát huy có hiệu quả các thiết chế văn hóa ở đơn vị; tổ chức tốt các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể thao, vui chơi giải trí, nhất là trong ngày nghỉ, giờ nghỉ, tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích góp phần ngăn chặn sự xâm nhập của văn hóa phẩm, thông tin có nội dung xấu độc, xuyên tạc, kích động trên các trang mạng xã hội xâm nhập vào đơn vị. Thực hiện tốt Quy chế Dân chủ cơ sở và Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị (khóa XIII) về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Cuộc vận động Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ” thời kỳ mới. Năm vững phương châm lấy “xây” để “chống”,

lấy “cái đẹp, dẹp cái xấu”; cổ vũ mạnh mẽ các nhân tố tích cực, lấy cái tích cực, cái tốt đẩy lùi cái tiêu cực, cái xấu. Lấy xây dựng nội bộ trong sạch, vững mạnh là nhân tố quyết định; phòng ngừa những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; khắc phục tình trạng thụ động, chủ quan, lơ là, mất cảnh giác. Duy trì tốt mô hình: “Tổ tư vấn tâm lý - pháp lý quân nhân”; “Hồ sơ thông tin chiến sĩ”; quản lý tư tưởng theo nhóm; “Tổ định hướng đồng hành”; phân công “Mỗi đảng viên giúp đỡ một nòng cốt, một nòng cốt giúp đỡ ba quần chúng”; cán bộ người dân tộc thiểu số giúp đỡ, kèm cặp chiến sĩ người dân tộc thiểu số, thực hiện “ba cùng” (cùng ăn, cùng ở, cùng chia sẻ), v.v. Đây là những mô hình đã được khẳng định trong thực tiễn, nhằm giúp cán bộ, chiến sĩ (nhất là chiến sĩ mới) nắm được kỹ năng sống, hiểu được những vấn đề còn vướng mắc và tự quyết định hướng giải quyết một cách đúng đắn. Đồng thời, nâng cao sự hiểu biết về pháp luật Nhà nước, kỷ luật Quân đội và các quy định của đơn vị; xây dựng tinh thần lạc quan, thái độ, hành vi ứng xử đúng đắn, tích cực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ; tránh được sự tác động của những thông tin sai trái, thù địch trên không gian mạng.

Bốn là, quản lý tốt hoạt động khai thác, sử dụng mạng internet của các tập thể và cá nhân trong đơn vị. Quy định rõ việc cung cấp, khai thác, sử dụng thông tin, tránh để lộ, lọt thông tin của đơn vị; chú trọng việc hướng dẫn sử dụng và quản lý hoạt động khai thác Internet và các trang mạng xã hội. Tăng cường quản lý cán bộ, chiến sĩ khi sử dụng các phương tiện máy tính, điện thoại thông minh có kết nối mạng Internet, tham gia mạng xã hội theo đúng quy định của đơn vị, Quân đội và Luật An toàn thông tin mạng, Luật An ninh mạng. Quản lý các hoạt động cung cấp và sử dụng thông tin điện tử trên internet theo đúng các quy định của pháp luật về công nghệ thông tin, báo chí, xuất bản, bảo vệ bí mật Nhà nước và các quy định quản

lý thông tin điện tử trên internet. Động viên cán bộ, chiến sĩ chấp hành nghiêm kỷ luật trong quản lý, sử dụng khai thác mạng internet, bảo vệ bí mật của Quân đội, bí mật của Đảng và Nhà nước. Khai thác tốt các máy tính ảo tại đơn vị, chủ động “phủ xanh” thông tin, không để “khoảng trống” thông tin trên mạng internet. Tận dụng không gian mạng internet để truyền bá quan điểm đúng, thông tin trung thực, khách quan, kịp thời, chính xác cho cán bộ, chiến sĩ. Đồng thời, thông qua hệ thống Blogger để tổ chức đấu tranh trực diện với quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng theo phương châm: “chủ động, kiên quyết, nhạy bén, kịp thời, liên tục, triệt để”.

Nghiên cứu, vận dụng linh hoạt các giải pháp trên để định hướng tư tưởng cho cán bộ, chiến sĩ nhận rõ bản chất, âm mưu, thủ đoạn tinh vi, thâm độc của các thế lực thù địch, nhất là trên không gian mạng. Qua đó, tạo sức đề kháng, “hệ miễn dịch” trong mỗi quân nhân, góp phần tạo sự thống nhất cao về chính trị, tư tưởng, giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng trong mỗi cơ quan, đơn vị và toàn quân □

(1) Chỉ thị số 34-CT/BBT, ngày 17/4/2009 của Ban Bí thư (khóa X) về đấu tranh chống âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa; Thông tư số 110/2014/TT-BQP, ngày 22/8/2014 của Bộ Quốc phòng về việc Ban hành Quy chế quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ Internet trong Quân đội nhân dân Việt Nam; Đề án đổi mới công tác giáo dục chính trị tại đơn vị trong Quân đội của Tổng cục Chính trị; Chỉ thị số 47/CT-CT, ngày 08/01/2016 của Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị về tổ chức lực lượng đấu tranh chống quan điểm sai trái, thù địch, cơ hội chính trị trên không gian mạng trong Quân đội, v.v.

(2) Gồm: 1. Giáo dục, định hướng tư tưởng; 2. Dự báo tư tưởng; 3. Nắm bắt tư tưởng; 4. Giải quyết tư tưởng; 5. Đấu tranh tư tưởng.

(3) Chỉ thị số 17-CT/TW, ngày 15/10/2007 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X).

Nguồn: Tạp chí Quốc phòng toàn dân - 2021- số 7 - tr.96-98

XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG TÁC CHIẾN KHÔNG GIAN MẠNG, ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NHIỆM VỤ BẢO VỆ TỔ QUỐC

 **Thiếu tướng, TS PHẠM VIỆT TRUNG**

Phó Tư lệnh, Tham mưu trưởng Bộ Tư lệnh 86

Không gian mạng cũng được coi là một vùng lãnh thổ để thúc đẩy phát triển kinh tế, chính trị, xã hội, bảo vệ các lợi ích quốc gia, dân tộc và là môi trường tác chiến mới, có vai trò quan trọng cũng như trên bộ, trên biển, trên không và trong vũ trụ. Vì vậy, xây dựng lực lượng Tác chiến không gian mạng “cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại”, đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc là nhiệm vụ cấp thiết trong giai đoạn hiện nay.

Những năm gần đây, Việt Nam phải đối mặt, chịu hậu quả nặng nề từ rất nhiều cuộc tấn công mạng. Trên phạm vi rộng, các “chiến binh công nghệ” đã xâm nhập hệ thống dữ liệu của một số cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, ngân hàng,... đánh cắp thông tin, lấy cắp tiền bạc, chiếm đoạt dữ liệu, cài mã độc, v.v. Đặc biệt, lợi dụng triệt để môi trường không gian mạng, các thế lực thù địch đã đẩy mạnh thực hiện chiến lược “Diễn biến hòa bình”, thúc đẩy “tự diễn biến” “tự chuyển hóa”, tuyên truyền các nội dung phản động, như: xuyên tạc đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, kích động biểu tình, gây rối loạn xã hội, cổ vũ thái độ cực đoan, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phá hoại quan hệ giữa Việt Nam với các nước trên thế giới, v.v. Ở lĩnh vực quân sự, hoạt động ứng dụng khoa học - công nghệ trong huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu có liên quan rất nhiều đến mạng máy tính; hệ

thống chỉ huy, điều khiển vũ khí,... ngày càng được tối ưu hóa bằng hệ thống công nghệ thông tin; các phương án tác chiến được chuyển hóa, lưu trữ trong hệ thống máy tính quân sự. Điều này đã và đang tiềm ẩn nhiều nguy cơ bị lộ, lọt bí mật, khi đối phương tìm cách xâm nhập, phá hoại hệ thống và đánh cắp thông tin dữ liệu quân sự, quốc phòng.



Đồng chí Trần Quốc Vượng, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư thăm Bộ Tư lệnh 86

Là lực lượng nòng cốt bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng, những năm qua, lực lượng Tác chiến không gian mạng Bộ Quốc phòng đã tích cực tham mưu cho Đảng, Nhà nước, Chính phủ, trực tiếp là Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng hoạch định chủ trương, giải pháp, cơ chế chính sách, đối sách xử lý hiệu quả các tình huống trên không gian mạng, quản lý, bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng, tác chiến không gian mạng và công nghệ thông tin⁽¹⁾. Đồng thời, chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp xây dựng, phát triển lực lượng Tác chiến không gian mạng, không ngừng nâng cao chất lượng tổng hợp, năng lực quản lý, trinh sát, giám sát, nắm tình hình trên không gian mạng, kịp thời dự báo *sớm, sát, đúng, đầy đủ* và chủ động tham mưu, xử lý tốt các tình huống trên không gian mạng, góp phần quan trọng bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa từ

sớm, từ xa.

Tuy nhiên, tiềm lực quốc phòng thực hiện nhiệm vụ trên không gian mạng của ta còn thiếu, yếu; lực lượng Tác chiến không gian mạng Bộ Quốc phòng đang trong quá trình xây dựng, năng lực chưa đủ mạnh; phương tiện, trang thiết bị chuyên dụng, vũ khí mạng, cơ sở vật chất phục vụ nhiệm vụ tác chiến không gian mạng còn nhiều hạn chế, chưa đồng bộ, tính cơ động chưa cao. Sự phân nhiệm về vai trò, trách nhiệm chủ quản các hệ thống thông tin và chức năng, nhiệm vụ của lực lượng chuyên trách thuộc Bộ Quốc phòng với các đơn vị liên quan trong bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trên không gian mạng chưa cụ thể; cơ chế huy động lực lượng làm nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng còn gặp nhiều bất cập.

Để xây dựng lực lượng Tác chiến không gian mạng vững mạnh, tiến thẳng lên hiện đại theo phương châm “trung thành, kỷ luật, trí tuệ, hiệu quả”, có biên chế tinh, gọn, trang bị vũ khí đồng bộ, hiện đại, làm nòng cốt, chuyên trách trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ hệ thống thông tin quân sự, quốc phòng; tham gia bảo vệ hệ thống thông tin quan trọng quốc gia, sẵn sàng tấn công mạng đáp trả đối phương, bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia trên không gian mạng, thời gian tới, cần thực hiện tốt một số nội dung cơ bản sau.

Một là, đẩy mạnh kiện toàn tổ chức, biên chế, bảo đảm thống nhất hệ thống lãnh đạo, chỉ huy tác chiến không gian mạng. Mục tiêu đặt ra là xây dựng tổ chức, biên chế ngành Tác chiến không gian mạng tinh, gọn, hiệu quả, phù hợp tốc độ phát triển của vũ khí, trang bị, hạ tầng kỹ thuật mạng, ứng dụng công nghệ thông tin, phương thức tổ chức tác chiến

không gian mạng và tiến trình điều chỉnh tổ chức lực lượng Quân đội đến năm 2021 và những năm tiếp theo. Chủ động, tích cực làm tốt công tác tham mưu và đẩy mạnh triển khai thực hiện xây dựng tổ chức, biên chế Bộ Tư lệnh Tác chiến không gian mạng (Bộ Tư lệnh 86) giai đoạn 2; kiện toàn và đề xuất tổ chức thành lập mới một số đơn vị chuyên trách trực thuộc Bộ Tư lệnh 86. Đồng thời, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng của Bộ Quốc phòng chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức lực lượng Tác chiến không gian mạng toàn quân.

Trong quá trình triển khai thực hiện, tập trung rà soát, bổ sung cơ chế lãnh đạo, chỉ huy, điều hành hoạt động tác chiến không gian mạng, bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ huy tác chiến không gian mạng từ Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng đến cơ quan Bộ Tư lệnh, các cơ quan, đơn vị, học viện, nhà trường trong Quân đội. Lực lượng của Bộ Tư lệnh 86 do Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, Bộ Tổng Tham mưu trực tiếp chỉ đạo. Lực lượng Tác chiến không gian mạng cấp chiến lược, chiến dịch do người chỉ huy cùng cấp chỉ huy thống nhất các lực lượng thuộc quyền. Phòng (ban) Tác chiến không gian mạng chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ của lực lượng Tác chiến không gian mạng thuộc biên chế của đơn vị. Tiếp tục hiện đại hóa lực lượng trình sát kỹ thuật, tác chiến điện tử, thông tin liên lạc, cơ yếu; xây dựng Trung tâm Thám mã, Trung tâm Tình báo không gian mạng phục vụ nhiệm vụ tình báo quốc phòng.

Hai là, xây dựng lực lượng Tác chiến không gian mạng vững mạnh về mọi mặt. Trước hết, tập trung xây dựng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, coi đây là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, nền tảng trong

xây dựng lực lượng Tác chiến không gian mạng. Theo đó, các cơ quan, đơn vị phải thường xuyên thực hiện tốt công tác giáo dục, quán triệt, không ngừng nâng cao nhận thức cho cán bộ, chiến sĩ, nhân viên về quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, tình hình nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, nhiệm vụ quản lý, bảo vệ chủ quyền, bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng. Quá trình thực hiện, cần kết hợp chặt chẽ giữa đổi mới nội dung, phương pháp nâng cao chất lượng giáo dục chính trị gắn với quản lý, định hướng tư tưởng, chủ động đấu tranh với những quan điểm, nhận thức sai trái, không để “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Đồng thời, thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bảo đảm an toàn tuyệt đối về chính trị, không để địch xâm nhập, cài cắm, móc nối, phá hoại, làm lộ bí mật nhà nước, bí mật quân sự từ không gian mạng.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác huấn luyện, đào tạo, nâng cao chất lượng tổng hợp, khả năng sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ và ứng phó hiệu quả các tình huống trên không gian mạng. Triển khai các trung tâm huấn luyện theo vùng, miền, tạo lập môi trường tác chiến sát với tình hình thực tiễn trên không gian mạng; kết hợp huấn luyện kỹ thuật và nghệ thuật tác chiến với hiệp đồng tác chiến, giữa huấn luyện cơ bản với luyện tập, diễn tập theo đội hình tác chiến. Chú trọng xây dựng và thực hành huấn luyện, luyện tập thuần thục các bài huấn luyện mẫu, dựa trên nghiên cứu các trận đánh trên không gian mạng điển hình trên thế giới; ưu tiên phân tích, thực hành trên hệ thống mô phỏng không gian mạng. Tổ chức diễn tập các phương án tác chiến có sự tham gia của lực lượng công nghệ thông tin dân sự; diễn tập công tác tham mưu tác chiến trên

bản đồ số và diễn tập tác chiến không gian mạng có thực binh hai bên ở một hoặc nhiều cấp.

Ba là, quan tâm đầu tư mua sắm vũ khí, trang thiết bị hiện đại và xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ hoạt động tác chiến không gian mạng. Về phương hướng, cần tích cực tham mưu với Đảng, Nhà nước, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng ưu tiên đầu tư có trọng điểm các đề án “Phát triển mạng máy tính quân sự, quốc phòng tới các cơ quan, đơn vị chiến thuật phục vụ tự động hóa chỉ huy”; “Số hóa, thông minh hóa, hiện đại hóa vũ khí, trang bị kỹ thuật quân sự, quốc phòng”; “Bảo vệ an toàn cho hệ thống tự động hóa chỉ huy, điều khiển vũ khí công nghệ cao”; “Xây dựng hệ thống phòng chống mã độc Bộ Quốc phòng”,... và các phương án sẵn sàng huy động hạ tầng máy tính quân sự, quốc phòng cho hệ thống thông tin quan trọng quốc gia, phục vụ quản lý, điều hành của Đảng, Nhà nước, địa phương.

Đối với cơ quan Bộ Tư lệnh 86, cần tập trung tham mưu đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, doanh trại, Sở Chỉ huy Bộ Tư lệnh và các lữ đoàn nhằm đảm bảo an ninh, an toàn thông tin và tác chiến không gian mạng trên cả ba miền. Tổ chức mua sắm hệ thống vũ khí, trang thiết bị hiện đại, đặc thù, bảo đảm đủ khả năng thu thập, phân tích thông tin trên không gian mạng; giám sát, điều hành ứng phó với các cuộc tấn công mạng vào các cơ sở hạ tầng thông tin quan trọng quốc gia, quân sự, quốc phòng; phát hiện, phòng ngừa các cuộc tấn công có chủ đích, chống thất thoát dữ liệu,... góp phần nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ trinh sát, phòng thủ và tiến công không gian mạng của lực lượng Tác chiến không gian mạng. Đồng thời, tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có chất lượng,

hiệu quả, thiết thực các phong trào, cuộc vận động về phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nghiên cứu làm chủ và phát triển vũ khí, trang thiết bị phục vụ tác chiến không gian mạng.

Cùng với đó, cần quan tâm *xây dựng, phát triển lực lượng dự bị động viên, cộng tác viên* về công nghệ thông tin và các lĩnh vực có liên quan có quy mô, hình thức phù hợp với từng vùng, miền, địa phương, thành phần kinh tế, loại hình doanh nghiệp, tổ chức chính trị, xã hội. Qua đó, hình thành mạng lưới tác chiến không gian mạng rộng khắp trong thế trận chiến tranh nhân dân trên không gian mạng; sẵn sàng huy động phương tiện, nhân lực trong lĩnh vực công nghệ thông tin, an toàn thông tin, an ninh mạng và các lĩnh vực liên quan; giải quyết hiệu quả các nhiệm vụ khó, nhạy cảm, chuyên sâu, kịp thời ngăn chặn, đẩy lùi, làm thất bại các âm mưu, hoạt động sử dụng không gian mạng chống phá sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới□

(1) Nổi bật là, tham mưu cho Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng trình Chính phủ ban hành Nghị định 98/2015/NĐ-CP về tổ chức và hoạt động của lực lượng Tác chiến không gian mạng, Quyết định 1198/QĐ-TTg phê duyệt Đề án thành lập Bộ Tư lệnh 86,... báo cáo Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết 29-NQ/TW về Chiến lược Bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng; giúp Ban Chỉ đạo 35 Trung ương xây dựng Quy trình đấu tranh, ngăn chặn, gỡ bỏ, triệt phá tin giả, thông tin xấu độc trên internet, mạng xã hội; hỗ trợ hiệu quả các giải pháp kỹ thuật, công nghệ và bảo đảm an toàn cho lực lượng 47/Bộ Quốc phòng trong đấu tranh chống “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa. v.v.

Nguồn: <http://tapchiquptd.vn/vi/bao-ve-to-quoc/xay-dung-luc-luong-tac-chien-khong-gian-mang-dap-ung-yeu-cau-nhiem-vu-bao-ve-to-quoc/14505.html>

XÂY DỰNG NHÃN QUAN CHÍNH TRỊ CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN TRƯỚC TÁC ĐỘNG TIÊU CỰC CỦA MẠNG XÃ HỘI

 TS NGUYỄN HỒNG ĐIỆP

Trường Đại học Chính trị, Bộ Quốc phòng

Tóm tắt: Xây dựng nhãn quan chính trị đúng đắn của học sinh, sinh viên trước tác động tiêu cực của mạng xã hội là hoạt động tác động tích cực, tự giác làm biến đổi các yếu tố cấu thành nhãn quan chính trị, hình thành khả năng nhìn nhận, đánh giá, phê phán, phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch lợi dụng mạng xã hội để chống phá Đảng, Nhà nước. Qua đó, giúp cho học sinh, sinh viên “miễn dịch” các nội dung thông tin xấu độc, góp phần tích cực vào việc đấu tranh làm thất bại các âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch chống phá sự nghiệp cách mạng nước ta.

Từ khóa: mạng xã hội; nhãn quan chính trị; học sinh, sinh viên.

Nhãn quan chính trị được hiểu là tầm nhìn xa, là cách nhận định, đánh giá của một con người về những vấn đề chính trị - xã hội có liên quan đến lợi ích của quốc gia, dân tộc. Người có nhãn quan chính trị tốt thể hiện ở sự nhìn nhận đánh giá một cách toàn diện, sâu sắc, nhạy bén tình hình, dự báo khuynh hướng vận động, phát triển của các sự kiện chính trị - xã hội, rút ra những kết luận đúng đắn, phù hợp. Ngược lại, nếu nhãn quan chính trị không đúng đắn, xem xét sự vật, hiện tượng một cách thiên cận, giản đơn, chủ quan, sẽ dẫn tới những kết luận sai lầm, một chiều, gây nên những hậu quả nghiêm trọng, khó

lượng. Do đó, có thể hiểu nhãn quan chính trị của học sinh, sinh viên là mức độ nông, sâu, tầm xa, gần, phạm vi rộng, hẹp hay mức độ nhạy bén khi nhận định, đánh giá những vấn đề có liên quan đến nền tảng tư tưởng, vai trò lãnh đạo, quản lý và các hoạt động của Đảng và Nhà nước, từ đó rút ra những kết luận đúng đắn để định hướng tư tưởng và hoạt động thực tiễn.

Các yếu tố cơ bản tạo nên nhãn quan chính trị của học sinh, sinh viên bao gồm:

Một là, năng lực nhận thức chính trị: Đây là khả năng hiểu biết đúng đắn về nền tảng tư tưởng, đường lối, quan điểm và tin tưởng vào mục đích, lý tưởng của Đảng. Biểu hiện bằng những tri thức chính trị mang tính toàn diện, ở trình độ cao, đặc biệt là nắm vững bản chất, nội dung các quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, pháp luật của Nhà nước về các vấn đề kinh tế, văn hóa, xã hội... Những tri thức này là cơ sở để hình thành và phát triển thế giới quan, phương pháp luận khoa học, lập trường, quan điểm chính trị đúng đắn, từ đó có khả năng phân tích, đánh giá tình hình, hướng dẫn và chỉ đạo hoạt động thực tiễn.

Hai là, lập trường, quan điểm chính trị: Đó là thái độ của họ trước các vấn đề, sự kiện chính trị - xã hội có liên quan đến nền tảng tư tưởng, đường lối, quan điểm của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc các lãnh tụ, lãnh đạo Đảng và Nhà nước ta. Sự phát triển cao của nó là bản lĩnh chính trị, đó là tổng hợp các phẩm chất đạt đến trình độ có thể tự quyết định một cách độc lập, sáng tạo, làm chủ hành vi chính trị của mình trước những vấn đề chính trị - xã hội nhạy cảm, những luận điệu xuyên tạc, bóp méo sự thật của các thế lực thù địch, họ vẫn luôn tin tưởng vào

sự lãnh đạo của Đảng; kiên định, vững vàng với mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH, kiên định nền tảng tư tưởng là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh...

Ba là, năng lực tư duy phản biện: Là khả năng sử dụng thành thạo, nhuần nhuyễn cả nội dung và phương pháp tư duy để phát hiện vấn đề và có phương án xử lý tốt vấn đề, đó là khả năng phân tích, lập luận tìm ra những vấn đề sai trái, phản động trong các quan điểm, hành vi chính trị của các thế lực thù địch và các phần tử cơ hội chính trị.

Bốn là, trải nghiệm thực tiễn chính trị: Đó là thực tiễn tham gia vào các hoạt động chính trị - xã hội để thực hiện và tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, cũng như thực tiễn đấu tranh bảo vệ tính cách mạng của nền tảng tư tưởng



Tuổi trẻ Việt Nam góp phần xây dựng đất nước giàu mạnh _ Ảnh: ST

của Đảng, tính đúng đắn trong đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Những năm gần đây, lợi dụng sự phát triển nhanh chóng của công nghệ thông tin, internet, các thế lực thù địch đã tăng cường các hoạt động tuyên truyền, phát tán nhiều loại thông tin sai trái, thù địch, độc hại trên mạng xã hội (MXH) với mức độ, tần suất ngày càng tăng, nhằm chống phá cách mạng nước ta, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Thế hệ trẻ, trong đó có học sinh, sinh viên là mục tiêu mà chúng hướng tới, vì đây là lực lượng nhanh nhạy trong tiếp cận công nghệ thông tin và các phương tiện kỹ thuật, luôn thích khám phá cái mới, song kiến thức, trình độ nhận thức và trải nghiệm thực tiễn, vốn sống còn ít, các thế lực thù địch đã triệt để khai thác yếu tố này, đưa nhiều nội dung thật - giả lẫn lộn trên MXH, làm nhiễu loạn thông tin, khiến họ khó phân biệt được đúng sai, phải trái. Từ đó, chúng lôi kéo học sinh, sinh viên vào các hoạt động mang màu sắc chính trị theo mục đích của chúng.

Nội dung chúng tuyên truyền, xuyên tạc rất đa dạng, từ kinh tế, xã hội đến văn hóa, giáo dục đào tạo, y tế đến pháp luật, quốc phòng, an ninh, trật tự, thậm chí đến cả diễn biến về tình hình sức khỏe của các đồng chí lãnh đạo cao cấp của Đảng, Nhà nước. Trong lĩnh vực giáo dục, chúng ra sức quảng bá, tô vẽ, khuếch trương nền giáo dục phương Tây, coi đó là điểm đến lý tưởng, con đường duy nhất để thế hệ trẻ Việt Nam có điều kiện làm “rạng rỡ tương lai, mở mang tiền đồ của đất nước”. Nguy hiểm hơn, họ còn đòi loại bỏ các môn lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam ra khỏi chương trình đào tạo; kêu gọi học sinh, sinh viên tự do về

tư tưởng, không bị chi phối hoặc phụ thuộc vào bất cứ hệ tư tưởng nào... Chúng còn sử dụng các thủ đoạn “câu khách” như: Tổ chức hội thảo, tọa đàm, triển lãm, cấp học bổng du học, tham quan các trường đại học danh tiếng,... để thu hút học sinh, sinh viên Việt Nam, nhằm tạo ra một “thế hệ cán bộ thân phương Tây”. Do nhận thức còn hạn chế và thiếu tu dưỡng, rèn luyện nên một số học sinh, sinh viên phai nhạt lý tưởng, mắc căn bệnh “nhạt Đảng, khô Đoàn, chán chính trị”; đề cao quan điểm “dân chủ tư sản”; sống thực dụng, ích kỷ, cá biệt có hiện tượng tha hóa về nhân cách; có học sinh, sinh viên do bị kích động đã lập các blog cá nhân đăng tải nội dung cổ xúy cho các luận điệu sai trái của các thế lực thù địch, từ đó có các bình luận xuyên tạc, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với Nhà nước và xã hội.

Như vậy, việc xây dựng nhân quan chính trị đúng đắn cho học sinh, sinh viên trước tác động tiêu cực của MXH là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng, cấp bách, giúp những người chủ tương lai của đất nước có khả năng nhìn nhận, đánh giá, phê phán, phản bác các âm mưu, thủ đoạn chính trị, các nội dung chính trị sai lệch của các thế lực thù địch sử dụng MXH để chống phá Đảng, Nhà nước. Qua đó, giúp cho họ “miễn dịch” các nội dung thông tin xấu độc, tin tưởng tuyệt đối vào sự nghiệp cách mạng của Đảng. Để xây dựng nhân quan chính trị đúng đắn cho học sinh, sinh viên trước tác động tiêu cực của MXH hiện nay, cần thực hiện một số giải pháp sau:

Một là, đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho học sinh, sinh viên hiện nay.

Nhân quan chính trị được hình thành phát triển thông qua giáo dục rèn luyện và trải nghiệm thực tiễn phong phú của mỗi người. Cơ sở của

nhãn quan chính trị là nhận thức chính trị, đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho học sinh, sinh viên hiện nay nhằm nâng cao nhận thức chính trị, hình thành quan điểm, lập trường chính trị đúng đắn. Đảng ta khẳng định: “Đổi mới nội dung, phương thức giáo dục chính trị, tư tưởng, lý tưởng, truyền thống, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, lòng yêu nước, xây dựng đạo đức, lối sống lành mạnh, ý thức tôn trọng và nghiêm chỉnh chấp hành Hiến pháp và pháp luật”⁽¹⁾. Theo đó, phải tích cực đổi mới nội dung, chương trình giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong hệ thống giáo dục của các nhà trường phù hợp với từng đối tượng, từng bậc học trong từng thời kỳ phát triển của đất nước. Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện chương trình đào tạo, cập nhật kiến thức lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên trong các nhà trường. Nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ giảng viên lý luận chính trị, các môn khoa học xã hội và nhân văn đáp ứng yêu cầu công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho học sinh, sinh viên trong tình hình mới. Đây là cơ sở quan trọng cho việc nâng cao chất lượng bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, xây dựng niềm tin khoa học vào con đường đi lên CNXH mà Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn.

Để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho học sinh, sinh viên hiện nay, các chủ thể giáo dục cần làm cho học sinh, sinh viên hiểu sâu sắc lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; làm rõ tính đúng đắn, khách quan trong vai trò lãnh đạo độc tôn của Đảng đối với dân tộc, tính khoa học, cách mạng và là học thuyết duy nhất đúng đắn cho việc giải phóng dân tộc, giai cấp và nhân loại của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh;

đường lối của Đảng tiêu biểu cho khát vọng hòa bình, độc lập, tự do, hạnh phúc của nhân dân Việt Nam, là sự hội tụ, kết tinh, phát huy những giá trị tinh hoa của văn hóa, đạo đức dân tộc kết hợp với tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại... Những tri thức này là cơ sở để mỗi học sinh, sinh viên hiểu biết đúng đắn về tính cách mạng, khoa học trong nền tảng tư tưởng của Đảng, tính đúng đắn trong đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Hai là, rèn luyện năng lực tư duy phản biện khoa học các vấn đề chính trị - xã hội trên MXH cho học sinh, sinh viên.

Tư duy phản biện khoa học giúp cho học sinh, sinh viên biết vận dụng các tri thức chính trị, xã hội để tự nhìn nhận, đánh giá, phê phán, khẳng định hoặc phủ định các vấn đề chính trị - xã hội trên MXH bằng các luận cứ khoa học và căn cứ thực tiễn và đưa ra kết luận chính xác về bản chất của sự việc góp phần nâng cao trình độ nhận thức và hoạt động thực tiễn. Qua đó, mỗi học sinh, sinh viên thể hiện rõ lập trường, quan điểm, chính kiến, hình thành năng lực phê phán những quan điểm sai trái, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước... Để có phương pháp tư duy khoa học, phải nâng cao chất lượng giảng dạy các môn lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, đây là những môn học cung cấp cho học sinh, sinh viên phương pháp tư duy khoa học, các nguyên tắc định hướng và chỉ đạo quá trình tiếp nhận và xử lý thông tin trên MXH. Như vậy, phải bắt đầu từ “Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giảng dạy và học tập lý luận”⁽²⁾; “Đổi mới chương trình, nội dung giáo dục theo hướng tinh giản, hiện đại, thiết thực, phù hợp với lứa tuổi, trình độ và ngành nghề”⁽³⁾. Tức là đổi mới chương trình, nội dung giảng dạy

lý luận chính trị, đổi mới cách tiếp cận nghiên cứu, biên soạn chương trình, giáo trình, tài liệu, đề cương bài giảng; cần đưa các vấn đề chính trị - xã hội phù hợp trên MXH vào nội dung bài giảng, kích thích tư duy phản biện khoa học của học sinh, sinh viên phát triển.

Quá trình giảng dạy phải đưa các vấn đề lý luận cách mạng gắn với thực tiễn đấu tranh bảo vệ chân lý của các vấn đề đó; đồng thời khơi dậy sự hứng thú, hăng hái tham gia tranh luận các vấn đề chính trị - xã hội trên MXH mà các thế lực thù địch nêu lên, với tính cách là hiện tượng đang đánh lừa bản chất của các sự kiện đó. Để khắc phục tính thụ động trong tư duy, ngại phê phán, phản biện, cần có biện pháp kích thích “tấn công trí não”, buộc tư duy của họ phải vận động, thông qua sự nghiên cứu, tìm tòi, khám phá cái mới với tinh thần “dám nghĩ, dám làm”, giải quyết vấn đề độc lập, tự chủ, linh hoạt và mềm dẻo; cần gắn việc sử dụng phương pháp này với sử dụng phương tiện kỹ thuật, công nghệ phù hợp với giảng dạy các môn lý luận chính trị.

Ba là, nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng internet và MXH để vạch trần các quan điểm sai trái, thù địch, các âm mưu, thủ đoạn chính trị của các thế lực thù địch hiện nay.

Sử dụng internet và MXH để vạch trần các quan điểm sai trái, thù địch, các âm mưu, thủ đoạn chính trị của các thế lực thù địch hiện nay là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị nói chung và của ngành giáo dục nói riêng. Nghị quyết Đại hội XII của Đảng nêu rõ: “Chú trọng công tác quản lý các loại hình thông tin trên internet để định hướng tư tưởng và thẩm mỹ cho nhân dân, nhất là cho thanh niên, thiếu niên”⁽⁴⁾. Theo đó, cần tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho học sinh, sinh viên về tầm quan trọng của công

tác phòng ngừa, đấu tranh chống hoạt động lợi dụng MXH để chống phá Đảng, Nhà nước ta. Từ đó, làm cho họ thấy rõ những tác động tích cực và tiêu cực của MXH; nâng cao khả năng nhận diện và “miễn dịch” với các thông tin xấu độc, nguy hại đối với bản thân và xã hội. Đồng thời, chủ động phát hiện, kịp thời tố giác với cơ quan chức năng các hoạt động lợi dụng MXH để vi phạm pháp luật Việt Nam; có ý thức cảnh giác, không đăng tải hoặc để lộ, lọt thông tin, tài liệu liên quan đến bí mật quốc gia, Quân đội.

Các cơ quan chức năng cần quan tâm biên soạn các tài liệu hướng dẫn, tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, kỹ năng cho học sinh, sinh viên khi tham gia MXH. Trong đó, cần chỉ rõ mục tiêu, luận điểm chống phá của các thế lực thù địch trong các tin, bài; cung cấp luận cứ khoa học để phản bác các quan điểm sai trái. Mỗi chủ thể giáo dục và quản lý giáo dục ở các nhà trường phải tích cực chủ động cập nhật và kịp thời tuyên truyền đến học sinh, sinh viên bản chất các hoạt động chống phá này; các nhà trường cần phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí cung cấp, định hướng thông tin, bảo đảm thông tin nhanh, chính xác, kịp thời; khắc phục “khoảng trống” hoặc sự chậm trễ trong cung cấp thông tin,... Bảo đảm cho thông tin chính thống của Đảng, Nhà nước kịp thời đến với cán bộ, chiến sĩ và nhân dân, luôn giữ vai trò chủ đạo, “dòng chủ lưu” trong định hướng dư luận xã hội.

Bốn là, tổ chức tốt công tác sử dụng MXH để học sinh, sinh viên tham gia đấu tranh chống các âm mưu, hoạt động lợi dụng MXH để chống phá sự nghiệp cách mạng nước ta.

Việc vạch trần bản chất và kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, chống các quan điểm sai trái, thù địch trên MXH là nhiệm vụ cấp thiết hiện

nay. Học sinh, sinh viên là những lực lượng đông đảo tham gia MXH. Do vậy, cần phát huy vai trò của lực lượng này trong đấu tranh, vạch trần các âm mưu, thủ đoạn lợi dụng MXH để chống phá sự nghiệp cách mạng nước ta.

Tổ chức tốt việc sử dụng MXH của học sinh, sinh viên để đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng và cần được triển khai đồng bộ các chủ trương, giải pháp, đặc biệt là phát huy vai trò của lực lượng chuyên trách trong định hướng tư tưởng, tổ chức sử dụng MXH để đấu tranh. Tại các nhà trường, tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, đóng vai trò nòng cốt giúp cho học sinh, sinh viên tham gia các hoạt động chính trị, xã hội và được định hướng tư tưởng chính trị đúng đắn. Theo đó, cần: “Thu hút rộng rãi thanh niên, thiếu niên và nhi đồng vào các tổ chức do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh làm nòng cốt và phụ trách”. Với các tổ chức đoàn, cần được thường xuyên định hướng, cung cấp thông tin chính xác, kịp thời về các sự kiện xảy ra được dư luận quan tâm để họ tạo nên những diễn đàn, từ đó khuyến khích học sinh, sinh viên tham gia bình luận, chia sẻ, bày tỏ chính kiến, quan điểm; chủ động, nhạy bén, ứng dụng những thành tựu khoa học kỹ thuật vào việc nắm tình hình, nghiên cứu, dự báo, phát hiện kịp thời âm mưu, thủ đoạn, đặc biệt là phương thức hoạt động mới của các thế lực thù địch trên không gian mạng. Việc phát hiện phải bảo đảm từ xa, từ bên ngoài, từ trung tâm của chúng để triển khai các biện pháp nhằm phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn hiệu quả việc lợi dụng internet, mạng xã hội chống phá nước ta; cần đa dạng hóa hoạt động đấu tranh theo hướng: thiết lập và sử dụng các trang web, blog, diễn đàn để đăng tải các bài viết với nội dung tuyên truyền các quan điểm chính thống, định hướng dư luận, phản bác

hoặc tiến hành đấu tranh phản bác ngay tại các trang mạng “độc hại”, phản động. Xây dựng và mở rộng đội ngũ cộng tác viên đưa tin, viết bài, bình luận; nâng cao chất lượng các bài viết đấu tranh phản bác với luận cứ khoa học, tính thuyết phục cao.

Bên cạnh đó, cần bồi dưỡng kỹ năng, phương pháp tiến hành đấu tranh chống các quan điểm sai trái trên không gian mạng cho học sinh, sinh viên. Các cơ quan chức năng cần hướng dẫn cách nhận diện các quan điểm sai trái và âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động trên không gian mạng; bồi dưỡng kiến thức cơ bản về lĩnh vực báo chí và truyền thông, đặc biệt là báo mạng; phương pháp khai thác, xử lý thông tin, viết bài đấu tranh trên không gian mạng. Bồi dưỡng về các quy định, nguyên tắc giữ bí mật quân sự và bí mật quốc gia; những hiểu biết nhất định về internet và cách thiết lập, sử dụng mạng xã hội, blog...

Như vậy, xây dựng nhân quan chính trị đúng đắn của học sinh, sinh viên trước tác động tiêu cực từ MXH hiện nay là việc làm cấp thiết, giúp họ có phẩm chất chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của người thanh niên cách mạng góp phần tích cực vào việc đấu tranh làm thất bại các âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch lợi dụng MXH để chống phá sự nghiệp cách mạng nước ta; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng□

(1), (4), (5) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr. 162, 126, 163.

(2) ĐCSVN: *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr.285.

(3) ĐCSVN: *Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII (Lưu hành nội bộ)* - Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr.115.

Nguồn: Tạp chí Lý luận chính trị - 2019 - số 11 - tr.103-108.

VẤN ĐỀ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ NÒNG CỐT BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG, ĐẤU TRANH NGĂN CHẶN CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH TRÊN MẠNG XÃ HỘI VIỆT NAM HIỆN NAY

 PGS, TS ĐỖ THỊ THU HẰNG

Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Nhận ngày 10 tháng 3 năm 2020; chấp nhận đăng ngày 15 tháng 4 năm 2020.

Tóm tắt: Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc. Vì vậy, huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng”⁽¹⁾. Muốn bảo vệ được nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch trên mạng xã hội thì việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ nòng cốt là giải pháp mang tính nguyên tắc. Bài viết đề cập tới việc nhận diện đội ngũ cán bộ nòng cốt; những thách thức về nguồn lực bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch trên mạng xã hội; xác định một số vấn đề đặt ra và đề xuất một số giải pháp nhằm đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực quan trọng này trong giai đoạn hiện nay.

Từ khoá: đào tạo, bồi dưỡng; xử lý thông tin sai lệch, xuyên tạc; bảo vệ hệ tư tưởng của Đảng; đấu tranh phản bác luận điệu sai trái, thù địch.

Abstract: President Ho Chi Minh once said “Personnel is the root of all work. Therefore, training personnel is the root work of the Party”. It is important to educate and train the core cadres in order

to defend the Party's ideological foundation and combat the wrong, hostile views on social media. This article discusses the identification of the core cadres, challenges in resources for defending Party's ideological foundation and combating wrong, hostile views on social media; identifies the difficulties and proposes some solutions to innovate the education and training of key personnel in the current period.

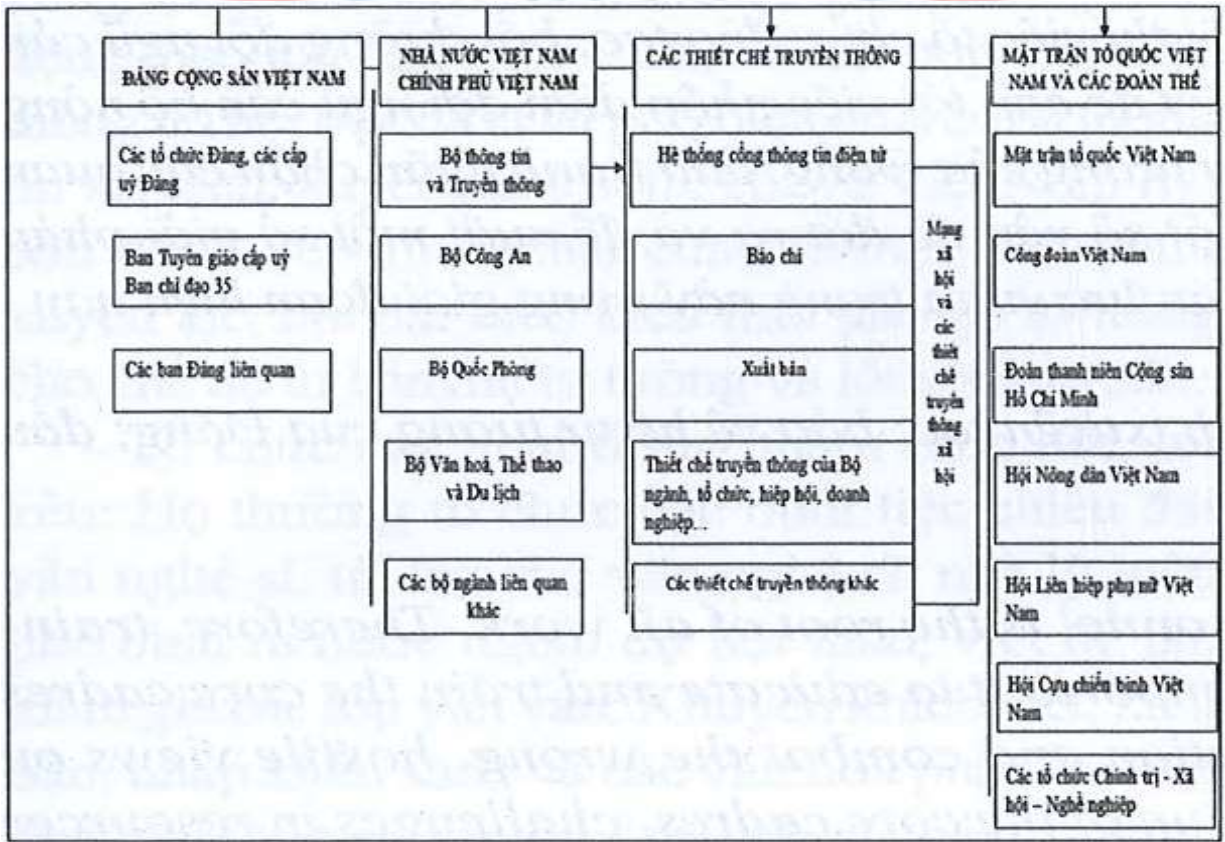
Keywords: education, training; handling misinformation and disinformation; defending Party's ideology; combating wrong and hostile arguments.

1 Nhận diện đội ngũ cán bộ nòng cốt bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch trên mạng xã hội (MXH)

“Thông tin bịa đặt, xuyên tạc, bôi nhọ cán bộ lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước ta phát tán trên MXH ngày một dày đặc, tác động tiêu cực đến dư luận xã hội, đòi hỏi các cơ quan chức năng cần phải đưa ra những giải pháp kịp thời để phản bác”⁽²⁾. Trên cơ sở nghiên cứu nội dung Nghị quyết số 35-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam và kết quả nghiên cứu đề tài cấp Bộ “Xử lý thông tin sai lệch, xuyên tạc trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận và văn học, nghệ thuật” từ tháng 4.2019 đến hết tháng 2.2020, Viện Báo chí, Học viện Báo chí và Tuyên truyền đã xác định các nhóm chủ thể chịu trách nhiệm chính trong xử lý thông tin sai lệch, xuyên tạc trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận và văn học, nghệ thuật, bao gồm 4 nhóm trụ cột: Nhóm chủ thể thuộc Đảng Cộng sản Việt Nam; Nhóm chủ thể thuộc Nhà nước và Chính phủ; Nhóm trụ cột là Các thiết chế truyền thông và Nhóm thuộc

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân. Có thể mô hình hoá kết quả nghiên cứu về chủ thể tham gia công tác xử lý thông tin sai lệch, xuyên tạc trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận và văn học, nghệ thuật ở Việt Nam theo mô hình sau:

Theo mô hình trên, có thể nhận diện các nhóm cán bộ nòng cốt



Mô hình: Bốn nhóm chủ thể trụ cột trong xử lý thông tin sai lệch, xuyên tạc trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận và văn học, nghệ thuật ở Việt Nam⁽³⁾

tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh chống các luận điệu sai trái, thù địch:

(1) Nhóm cán bộ nòng cốt là cán bộ lãnh đạo, quản lý, trong các tổ chức Đảng, cấp ủy Đảng, cán bộ Ban Tuyên giáo các cấp.

Bao gồm: Cán bộ lãnh đạo, chỉ đạo quản lý trong các tổ chức Đảng, cấp uỷ Đảng, cán bộ Ban Tuyên giáo các cấp, nòng cốt là Ban chỉ đạo đề án 35 (lực lượng chuyên trách); Cán bộ các ban Đảng liên quan.

Đây là nhóm cán bộ nòng cốt đảm nhiệm vai trò lãnh đạo, chỉ đạo trong tổ chức, thực hiện mục tiêu, chương trình hành động,... bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh ngăn chặn các luận điệu sai trái, thù địch trên MXH.

(2) Nhóm cán bộ nòng cốt *thuộc các cơ quan Nhà nước*, bao gồm: nguồn nhân lực phụ trách vấn đề này của Chính phủ và các bộ, ngành có vai trò chủ chốt và chính quyền các cấp; các thiết chế truyền thông có cơ quan chủ quản là Nhà nước. Nhóm nguồn nhân lực công tác ở các bộ, ngành, bao gồm:

- Bộ Thông tin và Truyền thông, trong đó nòng cốt là cán bộ của Cục Báo chí, Cục Xuất bản, Cục Phát thanh, Truyền hình và Thông tin điện tử, Cục An toàn thông tin, Cục Thông tin đối ngoại, Thanh tra Bộ.

- Bộ Công an, trong đó nòng cốt là: Cục an ninh chính trị nội bộ, Cục An ninh mạng và phòng chống tội phạm công nghệ cao.

- Bộ Quốc phòng, trong đó nòng cốt là: Bộ Tư lệnh tác chiến không gian mạng 86, Ban chỉ đạo 35 và Quân uỷ Trung ương

- Bộ Ngoại giao, trong đó nòng cốt là: Vụ Văn hóa đối ngoại và UNESCO, Vụ Thông tin Báo chí, Cục Lãnh sự, Thanh tra Bộ.

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, trong đó nòng cốt là: Cục Di sản văn hóa, Cục Nghệ thuật biểu diễn, Cục Điện ảnh, Cục Bản quyền tác giả, Cục Văn hóa cơ sở, Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm,

Thanh tra Bộ.

(3) Nhóm cán bộ nòng cốt hoạt động trong *các thiết chế truyền thông của hệ thống chính trị*, bao gồm: Hệ thống công thông tin điện tử, các loại hình báo chí, các nhà xuất bản, thiết chế truyền thông của các bộ ngành, tổ chức, hiệp hội, doanh nghiệp, MXH và các thiết chế truyền thông xã hội.

(4) Nhóm cán bộ nòng cốt thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân (Công đoàn Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Cựu Chiến binh, các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp (Liên hiệp các hội văn học, nghệ thuật, Hội Nhà báo Việt Nam, Hội Nhà văn Việt Nam, Hội Tin học Việt Nam,...)).

Để đáp ứng được yêu cầu công tác nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh ngăn chặn các luận điệu sai trái trên MXH, các cán bộ nòng cốt đã nêu trên cần được đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên 7 nhóm kiến thức và kỹ năng sau đây: (1) Lý luận chính trị; (2) Ngoại ngữ, trong đó Tiếng Anh là ngoại ngữ bắt buộc; (3) Kiến thức và kỹ năng về tin học và công nghệ thông tin; (4) Cơ sở pháp lý (luật và các văn bản quy phạm pháp luật); (5) An toàn thông tin và an ninh truyền thông; (6) Phân tích, nhận diện và xử lý các nội dung thông tin sai lệch, xuyên tạc, phản bác luận điệu sai trái, thù địch trên MXH; (7) Kiến thức chuyên sâu về báo chí, truyền thông; mô hình quản lý, nguyên tắc và giải pháp quản lý thông tin truyền thông.

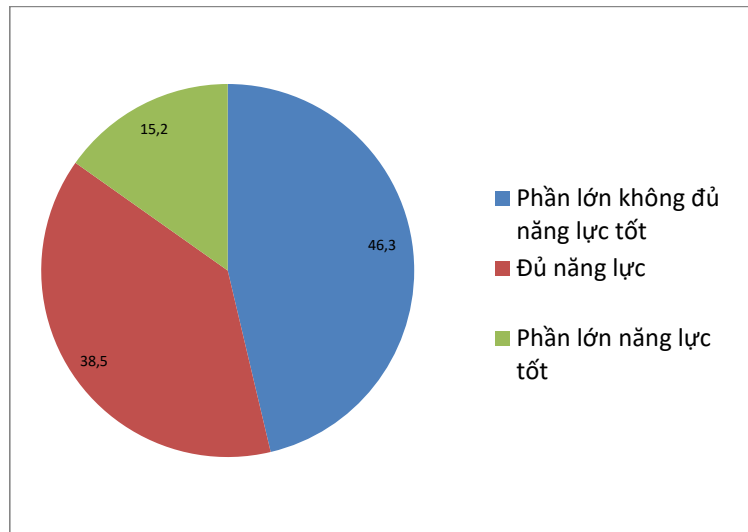
2 ■ **Thách thức đối với nguồn nhân lực bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch trên MXH**

MXH là một trong những sản phẩm tiêu biểu của cách mạng công nghiệp 4.0 - một cuộc đại cách mạng về khoa học và công nghệ mà ở đó, các hệ thống thông minh chiếm vai trò chủ đạo, các hệ thống này có thể gồm: hệ thống công nghệ thông tin và truyền thông, hệ thống nhúng, hay các hệ thống tự động hóa, các hệ thống mạng cảm ứng, các hệ thống thời gian thực và các công nghệ in 3 chiều hay 4 chiều,... mà trung tâm của cuộc cách mạng này là giao tiếp giữa các nền tảng thông minh như các hệ thống thông minh di động, các hệ thống nhà máy thông minh hay các hệ thống tòa nhà dân dụng thông minh. Cho tới nay, liên kết, xử lý thông tin thông qua MXH cũng ngày càng trở nên quan trọng hơn. MXH được xây dựng dựa trên mạng các dịch vụ, dữ liệu và con người, cho phép liên kết và hiển thị từng phần hoặc toàn bộ nội dung mà các thiết chế truyền thông khác muốn đăng tải trên nó, bao gồm: cổng thông tin điện tử, các loại hình báo chí, các xuất bản phẩm, các sản phẩm quảng bá, quảng cáo, hay mang tính nghệ thuật, sản phẩm biểu diễn, giải trí,...

Qua khảo sát, nhóm nghiên cứu đề tài: “*Quản lý thông tin, truyền thông trên MXH ở Việt Nam hiện nay*” (thực hiện: Viện Báo chí, Học viện Báo chí và Tuyên truyền 2017-2019) với 450 mẫu khảo sát là các nhà quản lý trong lĩnh vực tư tưởng - văn hóa, các cơ quan thuộc các bộ ngành trung ương và địa phương chịu trách nhiệm hoạt động truyền thông chính sách về năng lực của các chủ thể quản lý thông tin, truyền thông trên MXH ở các cơ quan trung ương và địa phương hiện nay cho thấy những dữ liệu đáng chú ý sau đây:

Đánh giá về năng lực dựa trên đánh giá trình độ chuyên môn của chủ thể quản lý thông tin, truyền thông trên MXH ở Việt Nam hiện nay

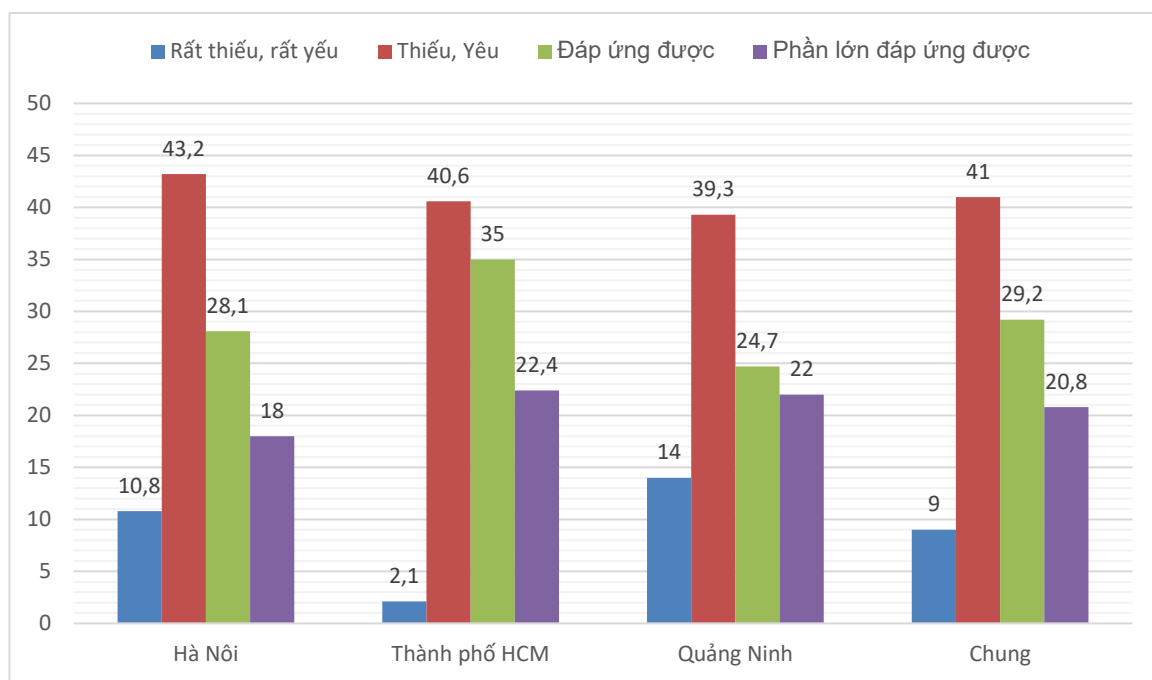
cho thấy: gần 1/2 số ý kiến cho rằng chủ thể quản lý thông tin truyền thông trên MXH ở Việt Nam hiện nay là “phần lớn không đủ năng lực”; hơn 1/3 số ý kiến cho rằng “đủ năng lực” và chỉ 15,2% người trả lời “nghĩ rằng năng lực tốt”. Điều này cũng thể hiện trong các kết quả phỏng vấn sâu và thảo luận nhóm rằng, đây là lĩnh vực khá mới mẻ nhưng lại thay đổi rất nhanh chóng, bản thân các cơ sở đào tạo cũng chưa thực sự quan tâm đào tạo chuyên sâu về vấn đề này, do đó, nguồn nhân lực đảm bảo cho các vị trí quản lý chuyên sâu trong thực tế còn bất cập.



Biểu đồ 1: Đánh giá trình độ chuyên môn của chủ thể quản lý thông tin, truyền thông trên mạng xã hội ở Việt Nam hiện nay (%)⁽⁴⁾

Kết quả đánh giá cho thấy: khoảng 1/2 số ý kiến cho rằng cơ sở vật chất, kỹ thuật, công nghệ ở các cơ quan chủ thể quản lý còn thiếu và yếu; chỉ có chưa đến 1/3 số ý kiến đánh giá rằng, cơ sở vật chất, kỹ thuật, công nghệ ở các cơ quan chủ thể quản lý phần lớn đáp ứng tốt yêu cầu quản lý thông tin, truyền thông trên MXH hiện nay.

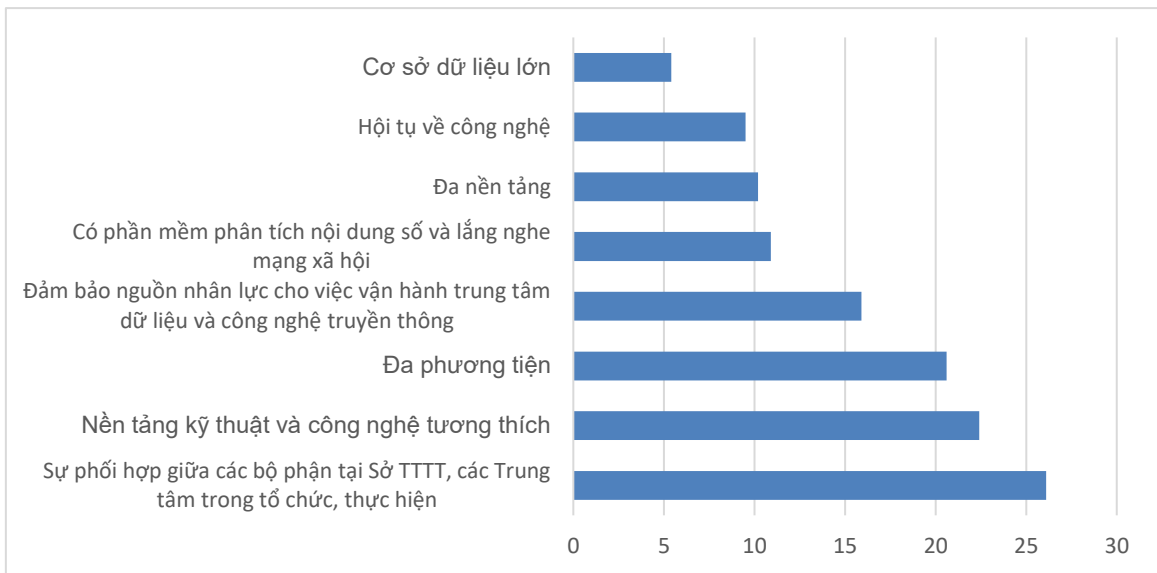
Tương quan giữa địa phương khảo sát và đánh giá về năng lực quản lý liên quan đến các điều kiện về cơ sở vật chất, kỹ thuật, công nghệ của chủ thể quản lý thông tin, truyền thông trên MXH ở Việt Nam hiện nay, cho thấy người trả lời ở Hà Nội nhận định về cơ sở vật chất,



Biểu đồ 2: Tương quan giữa địa phương khảo sát và đánh giá về thực trạng cơ sở vật chất, kỹ thuật, công nghệ của chủ thể quản lý thông tin, truyền thông trên mạng xã hội ở Việt Nam hiện nay (%)⁽⁵⁾

kỹ thuật, công nghệ còn thiếu và yếu với tỷ lệ cao nhất là hơn 1/2 số ý kiến, cao hơn so với mức đánh giá chung. Ngược lại, người trả lời ở thành phố Hồ Chí Minh cho rằng, về cơ sở vật chất, kỹ thuật, công nghệ ở chủ thể quản lý thông tin, truyền thông trên MXH đáp ứng được và đáp ứng tốt với tỷ lệ cao nhất, hơn 1/2 số ý kiến và cũng cao hơn mức đánh giá chung.

Một trong những chỉ báo đo lường về năng lực của chủ thể quản lý thông tin, truyền thông trên MXH ở Việt Nam hiện nay đó chính là điều kiện về nền tảng kỹ thuật và công nghệ ở đơn vị quản lý thông tin, truyền thông MXH, bao gồm: hội tụ về công nghệ; đa nền tảng; đa phương tiện; có nền tảng dữ liệu lớn; có phần mềm phân tích nội dung



Biểu đồ 3: Đánh giá về điều kiện và năng lực sử dụng nền tảng kỹ thuật và công nghệ của chủ thể quản lý thông tin, truyền thông trên mạng xã hội ở Việt Nam hiện nay (%)⁽⁶⁾

số và lắng nghe MXH; đảm bảo nguồn nhân lực cho việc vận hành trung tâm dữ liệu và công nghệ truyền thông; có nền tảng kỹ thuật và công nghệ tương thích với nhau; có sự phối hợp giữa các bộ phận tại các cơ quan thông tin truyền thông (Bộ/sở Thông tin truyền thông) và các Trung tâm trong tổ chức, thực hiện. Kết quả khảo sát ở biểu đồ 3 cho thấy, tiêu chí phối hợp được đánh giá với tỷ lệ cao nhất nhưng các điều kiện về nền tảng kỹ thuật và công nghệ lại được ghi nhận với tỷ lệ rất thấp; đặc biệt, các điều kiện nền tảng kỹ thuật và công nghệ như nền tảng dữ liệu lớn, hội tụ về công nghệ, đa nền tảng, phần mềm phân tích nội dung số và lắng nghe MXH hầu như chưa được ghi nhận là có. Điều này làm rõ hơn đánh giá ở trên về năng lực cơ sở vật chất, kỹ thuật, công nghệ ở cơ quan chủ quản quản lý thông tin, truyền thông trên MXH hiện nay còn thiếu và yếu với tỷ lệ cao.

3 Một số vấn đề đặt ra trong công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ nòng cốt bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch trên MXH

- Về mục tiêu đào tạo: Đào tạo chủ thể truyền thông chính sách trong yêu cầu về năng lực công nghệ và năng lực sáng tạo nội dung

Điểm yếu dễ nhận thấy là tất cả 4 nhóm cán bộ nòng cốt hiện đang công tác đều được đào tạo bài bản một vài lĩnh vực cụ thể. Đồ án 35 của các cơ quan Trung ương và địa phương đã dành ngân sách cho việc đào tạo, những thời lượng các khóa bồi dưỡng còn ngắn, chủ yếu cung cấp thông tin về vấn đề chứ chưa thể đi sâu vào 7 nhóm kiến thức và kỹ năng tối cần thiết đã nêu trên.

Để đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực công nghệ cung cấp cho đội ngũ cán bộ nòng cốt bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch trên MXH, nguồn lực công nghệ thông tin là cốt lõi nhưng chỉ nguồn lực được đào tạo công nghệ thông tin thôi thì chưa đủ. Cần có nguồn nhân lực có khả năng sử dụng và ứng dụng các nền tảng công nghệ số truyền thông và các nền tảng công nghệ mới như: Âm thanh, Báo chí tự động, Chatbot, Video trực tiếp (Live-stream) và các nền tảng sáng tạo nội dung tương thích với kỹ thuật kể chuyện số như: kể chuyện theo chiều dọc, kể chuyện theo chiều ngang, kể chuyện đa phương tiện. Nói cách khác, năng lực về công nghệ truyền thông luôn phải tích hợp với năng lực sáng tạo nội dung tương thích với các nền tảng công nghệ và sự phối hợp đa kênh, đa nền tảng (bao gồm cả nền tảng truyền thông (ví dụ như báo chí, quảng cáo tầm lớn ngoài trời, quảng cáo trên các loại hình báo chí, cổ động) và các nền tảng mới (thiết bị di động, MXH và truyền thông xã hội).

Một vấn đề nữa trong thực tế là: chưa có sự phân khúc các nhóm đối tượng đào tạo; dẫn đến chưa xây dựng được mục tiêu đào tạo bồi dưỡng cho sát với nhu cầu thực tế, cho trúng và đúng với đối tượng.

- Về nội dung đào tạo, bồi dưỡng

Thách thức về mục tiêu đào tạo, bồi dưỡng dẫn đến những vấn đề đặt ra trong việc xác định nội dung đào tạo và bồi dưỡng cán bộ nòng cốt bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch trên MXH.

Đơn cử chương trình đào tạo bậc cử nhân ngành Báo chí, Truyền thông đại chúng, Truyền thông chính sách, Truyền thông đa phương tiện bao gồm 130 tín chỉ, khó có thể “ép” quá nhiều nội dung đào tạo, cả kiến thức, kỹ năng căn bản và chuyên sâu, thêm nữa là cập nhật những thành tựu công nghệ mới (mà những thành tựu công nghệ, xu hướng ứng dụng công nghệ mới thì thay đổi hàng ngày hàng giờ). Ngoài chương trình ngành Truyền thông đa phương tiện, với 6 tín chỉ lý luận chính trị, nội dung chuyên ngành đã bao gồm 3 nhóm cốt lõi là công nghệ số + nội dung số + mỹ thuật số; một số chương trình các ngành báo chí, truyền thông khác chưa đáp ứng được yêu cầu về đào tạo kiến thức về công nghệ thông tin, an toàn và an ninh truyền thông, quản lý báo chí truyền thông,... Các chương trình bồi dưỡng cho cán bộ nòng cốt nêu trên vừa ít về số lượng, chưa đào tạo với những nội dung mang tính hệ thống và chuyên sâu về các nhóm lĩnh vực đã nêu trên.

Ở các trường đại học đào tạo về công nghệ số hay nội dung số hiện nay, do tính ổn định của chương trình đào tạo cấp bằng cử nhân, thạc sĩ, tiến sĩ nên gặp nhiều rào cản đối với quá trình đổi mới nội dung tương thích với sự chuyển đổi quá nhanh của các nền tảng cũng như xu

hướng ứng dụng công nghệ truyền thông; kéo theo nó là thách thức đối với việc xây dựng giáo trình và tài liệu học tập tương ứng về lĩnh vực này.

Với các khóa bồi dưỡng ngắn hạn (dưới 3 tháng) thì sức ép về nội dung chương trình bồi dưỡng càng lớn. Do đầu vào và nhu cầu đào tạo của các thành viên các khóa bồi dưỡng không đều nhau và chỉ tập trung trong khoảng thời gian ngắn, dẫn đến khó hơn trong việc nghiên cứu xây dựng nội dung chương trình và tài liệu giảng dạy.

- Về chủ thể đào tạo, bồi dưỡng

Đào tạo, bồi dưỡng phục vụ đối tượng là cán bộ nòng cốt bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch trên MXH đòi hỏi kiến thức đa ngành, năng lực đổi mới sáng tạo của chủ thể đào tạo bồi dưỡng, năng lực tổ chức tiến trình đào tạo, bồi dưỡng theo mô hình giáo dục 4.0, trong đó có sự vận hành kết nối và tương tác của Mô hình hóa, Học tập thực tế (trải nghiệm), Học tập theo nhu cầu, vận dụng trí thông minh nhân tạo, tổ chức quá trình học sâu của người học, đánh giá thực tế và đa dạng hóa hình thức đào tạo, đặc biệt là đào tạo từ xa (trực tuyến).

- Về đối tượng đào tạo, bồi dưỡng

Đối tượng đào tạo cho nguồn nhân lực này trong tương lai là các sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh các ngành lý luận, công an, quân đội, báo chí - truyền thông, công nghệ thông tin, truyền thông chính sách. Trừ chuyên ngành truyền thông chính sách, các ngành đào tạo về công nghệ thông tin, báo chí - truyền thông có thị trường rộng mở, sức hút từ các cơ quan báo chí, các doanh nghiệp truyền thông thuộc ngành

công nghiệp truyền thông, công nghiệp văn hóa và giải trí là quá lớn. Do nhu cầu thị trường nhân lực nghiêng về cơ quan báo chí và lĩnh vực doanh nghiệp hay kinh tế báo chí truyền thông nên nội dung, vị trí việc làm tương thích sẽ dẫn đến tình trạng số sinh viên ra trường chọn làm việc trong lĩnh vực truyền thông chính sách sẽ ít đi. Năng lực về công nghệ truyền thông chính sách cũng không đạt yêu cầu cao như năng lực ứng dụng công nghệ đối với lĩnh vực báo chí hay doanh nghiệp.

Đối tượng bồi dưỡng trình độ đầu vào không đều nhau, phần lớn là không còn trẻ, nên việc tiếp cận công nghệ, đặc biệt là thực hiện học tập qua thực tế khó khăn hơn nhiều so với sinh viên đại học, có kiến thức nền tảng tốt và có khả năng thích ứng nhanh trong môi trường số.

- Về phương pháp và hình thức tổ chức đào tạo; thách thức về cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ phục vụ công tác đào tạo

Dù đã có nhiều nỗ lực lớn trong đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật và công nghệ trong đào tạo công nghệ truyền thông, điển hình như Học viện Báo chí và Tuyên truyền, nhưng hầu hết các cơ sở đào tạo vẫn phải đối mặt với tính bắt buộc trong đào tạo thực hành công nghệ truyền thông. Việc đi thực tế, thực tập nghề nghiệp của sinh viên là một thách thức rất lớn bởi trong thực tế chưa có nhiều các thiết chế truyền thông chính sách có đủ điều kiện về nhân lực hướng dẫn, mô hình công nghệ, nền tảng công nghệ tiên tiến, do đó việc tổ chức đào tạo kỹ năng nghề nghiệp là một khó khăn không nhỏ.

4. Một số giải pháp

Trên cơ sở những vấn đề đặt ra, chúng tôi xin đề xuất một số giải pháp về đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ nòng cốt nhằm

tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch trên MXH như sau:

Một là, nghiên cứu nhu cầu và xây dựng chiến lược đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ nòng cốt nhằm tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch trên MXH.

Hai là, đổi mới mục tiêu và nội dung đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ nòng cốt nhằm đáp ứng kịp thời năng lực tối cần thiết để đảm nhiệm yêu cầu công tác⁽⁷⁾.

Ba là, đổi mới đào tạo giảng viên, chuyên gia, đặc biệt là với các khoá đào tạo cử nhân tài năng của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Cần xây dựng và thực thi chiến lược đầu tư đào tạo, bồi dưỡng cả năng lực chuyên môn và năng lực tổ chức, triển khai mô hình đào tạo 4.0 cho đội ngũ giảng viên, chuyên gia về lĩnh vực này.

Bốn là, phân khúc đối tượng đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo tính hệ thống, phù hợp với mục tiêu đào tạo và đầu vào của quá trình đào tạo, bồi dưỡng.

Năm là, đổi mới phương pháp và hình thức đào tạo, bồi dưỡng các học phần lý luận chính trị và các khóa bồi dưỡng ngắn hạn theo thực tế và ứng dụng trực tiếp vào công tác. Cần đào tạo văn bằng hai cho các cán bộ nòng cốt để hoàn thiện các kiến thức và kỹ năng cơ bản phục vụ công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng, đấu tranh ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch trên MXH.

Sáu là, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật công nghệ cho hoạt động đào tạo, bồi dưỡng.

Để các giải pháp trên được thực thi hiệu quả, cần tạo lập một số

điều kiện, đó là, tạo cơ chế thuận lợi để tổ chức các khóa đào tạo văn bằng hai các ngành: Báo chí, Truyền thông đại chúng, Truyền thông đa phương tiện, Truyền thông chính sách; bằng thạc sĩ Quản lý công tác tư tưởng, Báo chí, Quản lý báo chí truyền thông ở các địa phương, cần tập trung cho hoạt động bồi dưỡng chuyên sâu về báo chí chính luận và báo chí điều tra⁽⁸⁾ cho đội ngũ nòng cốt, đặc biệt là ở các cơ quan báo chí nhằm nâng cao vai trò của báo chí trong đấu tranh ngăn chặn các luận điệu sai trái, thù địch; góp phần xử lý thông tin sai lệch, xuyên tạc trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận và văn học, nghệ thuật. Bên cạnh đó, cần tìm kiếm giải pháp hợp tác quốc tế trong đào tạo, bồi dưỡng cho giảng viên, chuyên gia và các cơ sở đào tạo chuyên sâu về lĩnh vực này□

(Bài viết thuộc đề tài cấp Bộ: “Đào tạo bồi dưỡng lý luận chính trị và truyền thông trực tuyến ở Việt Nam”, mã số B 2019-TGC-01).

(1) Hồ Chí Minh toàn tập (2000), T5, Nxb. CTQG, tr.267.

(2) Phạm Huy Kỳ - Đỗ Thị Thu Hằng (đồng chủ biên) (2019), “*Mạng xã hội trong bối cảnh phát triển xã hội thông tin ở Việt Nam: Lý luận, thực tiễn và kinh nghiệm*”, Nxb. Lao Động, tr.143.

(3) Viện Báo chí, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, tháng 3.2020.

(4), (5), (6) Viện Báo chí, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, tháng 10.2019.

(7) Đỗ Thị Thu Hằng (2019), *Vấn đề đào tạo nhà báo điều tra phòng, chống tham nhũng hiện nay*, Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông, số tháng 1, ISSN: 1859-1485. tr. 79-82.

(8) Đỗ Thị Thu Hằng (2018), *Đào tạo nguồn lực báo chí trong bối cảnh phát triển xã hội thông tin*, Tạp chí Người làm báo, số 418 - Tháng 12, ISSN 0886-769; tr.39-41.

Nguồn: Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông - 2020 - số 4 - tr.11-17.